

GIẢI ĐỘC SIÊU NHÂN

GIẢI ĐỘC CĂN BỆNH THUỘC LINH
LÀM BẠN SUY YẾU

JOHN
BEVERE



BAO GỒM LOẠT BÀI DVD *GIẢI ĐỘC SIÊU NHÂN*



NHÀ XUẤT BẢN ĐỒNG NAI

Thưa độc giả,

Cuốn sách này là quà tặng dành cho bạn và tôi cầu nguyện sứ điệp được viết trong những trang sách này sẽ thay đổi cuộc đời bạn vĩnh viễn!

Tôi tin chúng ta đang sống trong những ngày sau cùng, trong một thế giới mà có một thứ "chất diệt siêu nhân" thuộc linh tìm cách làm suy yếu cơ đốc nhân mỗi ngày.

Đối với nhiều tín hữu, họ đâm ra thất vọng và chán chường khi họ cố gắng thoát ra khỏi những thứ đang kiểm soát họ. Chúa không hề dự định chúng ta sống như thế. Ngài dự định bạn sống đắc thắng trong mọi lĩnh vực, và hơn thế nữa, Ngài ban cho bạn sức mạnh để chiến thắng mọi trở ngại.

Tôi chia sẻ với bạn câu chuyện về quá trình dẫn tôi đến một đời sống đắc thắng về vang và tiết lộ một số lẽ thật Kinh Thánh đã thay đổi cuộc đời tôi vĩnh viễn. Bạn cũng có thể vui hưởng một đời sống gần gũi và kết nối với Chúa. Bạn có thể có một đức tin sống động và đầy quyền năng mà sẽ làm ảnh hưởng đến thế giới quanh bạn. Nhưng trước hết, bạn phải giải mã điều gì làm suy yếu đời sống thuộc linh của bạn.

Bạn được phép chia sẻ cho mọi người quen biết sứ điệp này cùng nhiều tư liệu khác trên trang CloudLibrary.org.

Người anh em trong Chúa,



John Bevere
JohnBevere@gmail.com



MESSENGER
INTERNATIONAL
MessengerInternational.org

GIẢI ĐỘC SIÊU NHẪN

John Bevere chỉ cho chúng ta cách để chiến thắng tội lỗi bởi ân sủng thêm sức của Chúa. Trong cuốn sách mới này, *Giải Độc Siêu Nhân*, ông tiết lộ cách mà hết thấy chúng ta đã nhiễm chất diệt siêu nhân trong chính đời sống chúng ta, và chúng ta chỉ có thể thắng được nó bởi tình yêu của Chúa. Tạ ơn Chúa vì đã ban cho John khả thi này!

ROBERT MORRIS

Mục sư sáng lập, Gateway Church, Dallas/Fort Worth, Texas

Tác giả sách bán chạy *The Blessed Life*, *The God I Never Knew*, *Truly Free* và *Frequency*

Sứ điệp này là một lời kêu gọi khẩn thiết dành cho hội thánh Chúa đó là đừng chấp nhận bất cứ điều gì ngoại trừ điều tốt nhất Chúa dành cho mình! Tôi tin những cái nhìn của John cộng với động cơ muốn giúp các tín hữu sống cho Chúa sẽ là một kinh nghiệm đổi đời cho tất cả những ai tâm huyết sứ điệp này.

JOYCE MEYER

Giáo sư Kinh Thánh và tác giả sách bán chạy

Trong cuốn *Giải Độc Siêu Nhân*, John Bevere chứng minh rõ ràng những đôn lữ ngăn cản chúng ta không sống hết tiềm năng của Chúa trong Chúa. Cuốn sách này đầy quyền năng, rất thẳng thắn và đem độc giả đến chỗ mặt đối mặt với chất diệt siêu nhân thuộc linh trong chính đời sống của họ.

JENTEZEN FRANKLIN

Mục sư quản nhiệm, Free Chapel

Tác giả sách bán chạy *New York Times*

Khả thi của John Bevere về các nguyên tắc và lời dạy của Kinh Thánh cùng với tấm lòng yêu thương dành cho dân sự Chúa đã gây dựng mỗi cá nhân và hội thánh Chúa suốt nhiều thập niên qua. Các sách vở của ông đã đi đến

tận cùng ngõ ngách trên khắp thế giới, và ảnh hưởng của ông trên nhiều cuộc đời thì vô số kể. Tôi rất biết ơn là bạn của ông và của chức vụ ông và cũng tạ ơn Chúa là ông tiếp tục vâng lời Chúa mà viết sách.

BRIAN HOUSTON

Nhà sáng lập và mục sư quản nhiệm Hillsong Church

Rất thuyết phục. Đầy dẫy Thánh Linh. Đầy quyền năng. Cuốn sách *Giải Độc Siêu Nhân* đã loại bỏ thứ tội lỗi đã làm suy yếu cơ đốc nhân bằng ân sủng và lẽ thật. Tôi tin cuốn sách này sẽ làm dấy lên một thế hệ mà trước đây rất ít nghe đến chân lí và sự vâng lời Chúa sẽ trở thành một thế hệ yêu mến Chúa đến độ không bằng lòng với hiện trạng của mình mà khao khát điều tốt nhất của Chúa - sự tự do trong Chúa và sự đầu phục Ngài.

LOUIE GIGLIO

Mục sư hội thánh Passion City Church, nhà sáng lập Passion Conferences

Tác giả cuốn *Goliath Must Fall*

Cũng như các sách vở hay khác của John Bevere, cuốn sách này sẽ làm nhiều người ngạc nhiên. Không phải là ông không dùng biệt tài của mình để lột tả những vấn đề quan trọng mà trái lại thì khác. Ở Chúa trên đời sống ông thật quá rõ ràng khi ông viết sách này. Điều làm nhiều độc giả ngạc nhiên là cách ông lột tả một vấn đề sờ sờ ngay trước mắt chúng ta, nhưng ít ai để ý tới. Thật không quá đáng khi cho rằng cuốn sách này rất cần thiết. Cuốn sách *Giải Độc Siêu Nhân* là sách mà mọi tín hữu nên đọc trong thời điểm này.

BILL JOHNSON

Bethel Church, Redding, CA

Tác giả *God is Good*

JOHN
BEVERE

Dịch giả: Ngô Minh Hoà

GIẢI ĐỘC
SIÊU NHẪN

GIẢI ĐỘC CĂN BỆNH THUỘC LINH
LÀM BẠN SUY YẾU



NHÀ XUẤT BẢN ĐỒNG NAI

Killing Kryptonite (Vietnamese) by John P. Bevere

© 2019 Messenger International

MessengerInternational.org

Originally published in English as Killing Kryptonite

ISBN 978-1-937558-13-0 (International edition)

ISBN: 978-1-937558-11-6 (Hardcover edition)

ISBN 978-1-937558-12-3 (Electronic edition)

Additional resources in Vietnamese by John and Lisa Bevere

are available for free download at: CloudLibrary.org

To contact the author : JohnBevere@ymail.com

This book is a gift from Messenger International and is NOT FOR SALE

Killing Kryptonite Printing 1, 10,000 copies

Printed in Viet Nam

Giải Độc Siêu Nhân [Killing Kryptonite] của tác giả John P. Bevere

© 2019 Messenger International

MessengerInternational.org

Tựa Nguyên Tác trong Tiếng Anh Killing Kryptonite

ISBN 978-1-937558-13-0 (Ấn Bản Quốc Tế)

ISBN: 978-1-937558-11-6 (Ấn Bản Bìa Cứng)

ISBN 978-1-937558-12-3 (Ấn Bản Điện Tử)

Các nguồn tư liệu khác trong Tiếng Việt của John and Lisa Bevere

Có thể tải miễn phí tại : CloudLibrary.org

Liên hệ tác giả : JohnBevere@ymail.com

Sách này là quà tặng của Messenger International, KHÔNG BÁN

Giải Độc Siêu Nhân, Killing Kryptonite In Lần 1, 10,000 bản

In tại Việt Nam

Tôi kính tặng cuốn sách này cho các thành viên trong đội của chức vụ Messenger International.

Chúng ta cùng nhau giảng tin lành của Chúa Giê-su cho vô số người bởi ân sủng của Chúa. Việc này không thể thực hiện được nếu không có đức tin, tài năng, lòng tận hiến và sự làm việc chăm chỉ của các bạn.

Vợ tôi Lisa và tôi tôn trọng các bạn, rất vui được làm việc với các bạn và mong đợi tới Ngày Phán Xét khi đó Chúa Giê-su sẽ ban thưởng cho sự phục vụ trung tín của các bạn ở cõi đời đời.

Vì hy vọng, niềm vui và mآo hoa vinh dự của chúng tôi trước mặt Chúa Giê-su chúng ta khi Ngài quang lâm là gì? Không phải là chính anh chị em sao? Vì hy vọng, niềm vui và mآo hoa vinh dự của chúng tôi vốn là gì? Không phải chính anh chị em trước mặt Chúa Giê-su chúng ta khi Ngài quang lâm sao?

Phải, chính anh chị em là vinh quang và niềm vui của chúng tôi.

- TÊ-SA-LÔ-NI-CA 2:19-20

Cảm ơn các bạn, Messenger Team 2019!

MỤC LỤC

| | |
|-----------------|---|
| Giới Thiệu..... | 1 |
|-----------------|---|

PHẦN 1 : SỨC MẠNH CỦA HIỆP MỘT

| | |
|--|----|
| 1. Câu Hỏi Hay Né Tránh..... | 7 |
| 2. Giới Thiệu Chất Diệt Siêu Nhân..... | 19 |
| 3. Một..... | 31 |
| 4. Chất Diệt Siêu Nhân Lây Lan | 41 |
| 5. Hãy Làm Tác Nhân Thay Đổi | 51 |
| 6. Động Lực | 51 |
| 7. Sức Mạnh Của Hiệp Một..... | 71 |

PHẦN 2 : NHẬN RA CHẤT DIỆT SIÊU NHÂN THUỘC LINH

| | |
|---|-----|
| 8. Hôn Nhân Giao Ước | 85 |
| 9. Ngoại Tình Chống Nghịch Chúa | 95 |
| 10. Đằng Sau Tội Thờ Thần Tượng Là Gì?..... | 105 |
| 11. Sự Thờ Thần Tượng Của Tín Hữu..... | 117 |
| 12. Làm Dịu Áp Lực..... | 129 |
| 13. Chất Diệt Siêu Nhân..... | 139 |
| 14. Tội Lỗi | 149 |

PHẦN 3: CÁC TÁC ĐỘNG CỦA CHẤT DIỆT SIÊU NHÂN

| | |
|-------------------------------------|-----|
| 15. Sức Mạnh Tội Lỗi (Phần 1) | 161 |
| 16. Sức Mạnh Tội Lỗi (Phần 2) | 173 |
| 17. Bị Dẫn Dụ | 183 |

18. Một Giê-Su Giả 193
19. Chỗ Bắt Đầu..... 203
20. Sự Ăn Năn..... 215
21. Ba Hạng Vua Chúa 227

PHẦN 4 : GIẢI ĐỘC SIÊU NHÂN

22. Một Cuộc Đối Đầu Trực Tiếp..... 241
23. Sự Dung Túng 253
24. Yêu Thương Và Lẽ Thật..... 265
25. Giải Độc Siêu Nhân..... 277
26. Tội Mà Không Phải Tội 289
27. Cửa Yển Tiệc..... 299
28. Hãy Đứng Lên..... 311

Câu Hỏi Thảo Luận 323
Phụ Lục..... 333

VÀI NÉT VỀ CUỐN SÁCH

Bạn có thể đọc *Giải Độc Siêu Nhân (Killing Kryptonite)* từ đầu đến cuối như bất kì cuốn sách nào. Tôi cũng trình bày các chương sách rất ngắn gọn, mất không tới mười đến mười lăm phút đọc là xong. Trong mỗi chương bạn sẽ thấy có phần thực hành, giúp bạn áp dụng những lẽ thật của chương đó vào đời sống của bạn. Xin đừng bỏ qua các bước thực hành này – nó là một phần quan trọng để trải nghiệm cuốn sách này. Vì lí do này mà tôi khuyên mỗi ngày chỉ đọc một chương. Như thế, bạn có thể thực hành trước khi đọc chương tiếp.

Ở cuối cuốn sách bạn cũng sẽ thấy nội dung thảo luận dành cho ai muốn dùng loạt bài *Giải Độc Siêu Nhân* cho nhóm nhỏ. Tôi cũng soạn bài học trực tuyến và phần nghiên cứu, đi kèm với nội dung trong sách này. Cả hai phần này đều là các phần bổ sung rất hay nếu bạn muốn nghiên cứu sâu hơn về chủ đề này. (Cuối sách có thêm thông tin về bài học và phần nghiên cứu).

Nếu bạn đọc sách này như là một phần trong loạt bài học về *Giải Độc Siêu Nhân*, tôi khuyên bạn theo dõi hoặc nghe bài dạy của mỗi tuần và trả lời những câu hỏi thảo luận theo nhóm ở phần cuối sách. Sau đó yêu cầu mỗi thành viên của nhóm đọc các chương tương ứng trước khi gặp nhau lần tới.

Nếu bạn có câu hỏi nào, cứ liên lạc với tôi hoặc các thành viên khác trong chức vụ Messenger International.

Chúc bạn đọc vui vẻ!

John

LỜI GIỚI THIỆU

Tôi biết khi nói điều này bạn sẽ ngạc nhiên, nhưng trong đời tôi, tôi chưa bao giờ lại không muốn viết một cuốn sách như vậy. Lát nữa tôi sẽ giải thích điều này. Nhưng trước hết, làm sao một cuốn sách có cái tựa về “Giải Độc Siêu Nhân” lại áp dụng cho các tín hữu tin Chúa? Hãy để tôi giải thích ngay.

Phần lớn chúng ta đều biết chữ “Kryptonite” từ câu chuyện giả tưởng về siêu nhân. Thực tế nó đã trở thành câu chuyện dân gian của Mỹ, do hai người bạn thời trung học là Jerry Siegel và Joe Shuster viết. Câu chuyện được xuất bản lần đầu trong một cuốn truyện thiếu nhi vào tháng Sáu năm 1938. Cốt truyện về một người anh hùng bác ái có được sức mạnh siêu nhiên là thuốc giải độc đặc hiệu trong thời Phát-xít độc tài. Tiếng tăm của Siêu Nhân ngày càng vang xa, và rất cuộc thì câu chuyện siêu nhân không chỉ xuất hiện trên các mặt báo mà cả trên các chương trình phát thanh và phát hình, cùng trong hàng loạt các bộ phim bom tấn.

Sau một thời gian, những câu chuyện này thành ra nhàm chán đối với khán giả vì không ai tấn công được Siêu Nhân. Chuyện này đã thúc đẩy các tác giả vào thập niên 1940 cho ra đời một thủ pháp mà sau này trở thành một thứ chất phổ biến có tên gọi Kryptonite – một hợp chất có nguồn gốc từ hành tinh của Siêu Nhân, có thể trừ khử sức mạnh siêu phàm của Siêu Nhân. Dưới tác động của chất kryptonite thì Siêu Nhân trở lại bình thường như con người.

Áp dụng cho Cơ Đốc nhân, có một thứ mà kẻ thù dùng để “điểm huyết” (triệt tiêu) sức mạnh và phẩm cách mà Chúa ban cho chúng ta. Thứ đó là gì? Làm sao chúng ta nhận ra nó? Nó ảnh hưởng đến mỗi tín hữu hay hội thánh

như thế nào? Nó ngăn trở chúng ta không còn khả năng và năng lực để chinh phục những người hư mất như thế nào? Tại sao chúng ta lại bị “nhiễm độc” dễ dàng như thế? Đây là một số câu hỏi sẽ được trả lời trong cuốn sách này.

Đây là cuốn sách thứ hai mươi mà tôi viết nhờ Đức Thánh Linh giúp đỡ và dẫn dắt. Như tôi đã nói trước đó, trong lúc viết sách này, tôi muốn bỏ cuộc năm sáu lần. Lí do là vì chuyện này buộc tôi phải đối diện với các vấn đề mà tôi không thể bỏ qua trong chính đời sống tôi. Tôi đã phải tự hỏi bản thân, *Minh có đang sống dưới tiêu chuẩn mà Chúa tạo dựng mình không? Là hội thánh Chúa, chúng ta có đang thật sự kinh nghiệm sự hiện diện và quyền năng của Ngài để thay đổi cộng đồng của chúng ta không?* Tôi quả đã phải thức giấc nhiều lần và thốt ra những lời này, “Cha ơi, con không biết chắc là con có thích đọc sách này hay không. Con không muốn viết sách này nữa.”

Mỗi lần như thế tôi cảm nhận lời phán “Không được” rất nghiêm khắc từ Thánh Linh. Cuối cùng, vào cái lần gặp Chúa mới đây, Ngài trấn an tôi rằng sứ điệp này sẽ mang lại những hiểu biết quan trọng để tiến hành xây dựng từng cá nhân, từng gia đình, và từng hội thánh khắp thế giới một cách lành mạnh. Những nguyên tắc này có thể thay đổi nhiều cộng đồng.

Sau khi nhận lời hứa này, bởi đức tin tôi viết tiếp. Khi viết tới phần cuối của sách, bảy chương cuối, tôi thấy mình được phước. Tôi không chỉ hiểu ra sự khôn ngoan của sứ điệp này, mà tôi còn hiểu ra tính cấp bách của nó. Bây giờ thì tôi cho rằng sứ điệp này là một trong những thông điệp quan trọng được loan báo dưới danh nghĩa tôi là tác giả.

Tôi đã nói những ích lợi của sứ điệp này ở cuối cuốn sách, nên rất dễ bạn sẽ bị cám dỗ mà mở đọc phần cuối của sách ngay. Nhưng để tôi cảnh báo bạn – xin đừng làm thế! Nếu bạn không đọc ba phần đầu thì bạn sẽ không nhận được gì nhiều ở phần thứ tư. Việc này có thể được ví như việc xem một bộ phim chỉ hai mươi phút cuối chỉ để

biết kết cuộc câu chuyện ra sao. Như thế thì bạn sẽ không có ấn tượng bằng bạn xem bộ phim từ đầu. Những ai xem phim từ đầu đến cuối thì họ trải nghiệm được những cảm xúc cười khóc, la hét hay vui nhộn. Còn bạn thì sẽ thắc mắc không biết sao mà bộ phim lại hấp dẫn đến thế.

Sách này gồm hai mươi tám chương, chia làm bốn phần, mỗi phần có bảy chương. Chúng tôi có dụng ý làm thế để giúp các độc giả không có nhiều thời gian đọc. Bạn có thể để mười đến mười lăm phút mỗi ngày đọc mỗi chương suốt bốn tuần. Hoặc bạn có thể để một tuần đọc một chương thì sẽ mất gần sáu tháng. Còn không thì bạn có thể đọc bình thường. Mục tiêu của chúng tôi là làm sao bạn có thể đọc sứ điệp này cách thích hợp nhất với thời gian biểu của bạn.

Cuối cùng, cần xem việc đọc sứ điệp này như là một hành trình – mà hành trình đó sẽ bảo vệ bạn không bị “nhiễm độc” và có được những kiến thức để ảnh hưởng đến thế giới của bạn. Trước khi bắt đầu đọc, nào chúng ta hãy cầu nguyện xin Thánh Linh mở mắt chúng ta để nhìn thấy sự khôn ngoan thiên thượng, tăng cường sức mạnh giúp chúng ta hoàn thành định mệnh của mình trên đất này.

Lạy Cha, trong Danh của Chúa Giê-su, xin hãy mở mắt, mở tai và mở lòng con để nhìn thấy, lắng nghe và hiểu được ý muốn của Ngài cho cuộc đời con. Thánh Linh ơi, xin hãy dạy con đường lối của Chúa Giê-su một cách sâu nhiệm khi con đọc sứ điệp này. Con xem Ngài là Giáo sư của con. Nguyện Ngài phán với con qua mỗi lời dạy trong sách này. Và nguyện đời con được thay đổi mãi mãi. Amen.

PHẦN 1

SỨC MẠNH CỦA SỰ HIỆP MỘT

CÂU HỎI HAY NÉ TRÁNH

Lưu ý đặc biệt từ tác giả:

Thưa độc giả thân mến, nếu bạn chưa đọc thì tôi thật sự khuyên bạn hãy đọc phần giới thiệu. Phần này sẽ giúp bạn hiểu nội dung sứ điệp. Chúc bạn đọc vui vẻ!

“Giải Độc Siêu Nhân?” Có phải sách này nói về Siêu Nhân không? Không, nhưng có những sự tương đồng hấp dẫn giữa câu chuyện Siêu Nhân và đời sống đức tin của chúng ta. Chúng ta hãy xem xét những sự tương đồng này.

Siêu nhân không đến từ thế giới này; con cái của Đức Chúa Trời cũng không thuộc về thế gian này. Anh ta sở hữu các sức mạnh siêu phàm mà những con người bình thường không có; chúng ta được ban cho quyền năng một cách siêu nhiên mà những người thuộc về thế gian này không có.

Anh ta chiến đấu chống lại điều gian ác, chúng ta chiến đấu chống lại ma quỷ.

Anh ta bảo vệ và giải phóng những người bị kẻ phản

diện áp bức; chúng ta bảo vệ kẻ yếu và buông tha kẻ bị cầm tù được tự do.

Anh ta nhận sức mạnh từ mặt trời, chúng ta nhận sức mạnh từ Đức Chúa Trời.

Chỉ có duy nhất một chất có thể ngăn Siêu Nhân: chất Kryptonite – một loại chất phóng xạ giả tưởng, có nguồn gốc từ hành tinh của siêu nhân. Tương tự, có một chất “diệt siêu nhân” từ hành tinh của chúng ta, có thể vô hiệu hóa con cái của Chúa. Đúng vậy, nó không bắt nguồn từ quả đất, nhưng nó được chế tạo từ dưới hành tinh này. Chất này không chỉ vô hiệu hóa những năng lực của Siêu Nhân khi anh ta hoạt động trên đất, mà nó còn khiến anh ta yếu ớt hơn cả một con người bình thường. Chất “siêu nhân” này về phương diện thuộc linh cũng làm điều tương tự.

Chất “diệt siêu nhân” của chúng ta là gì? Trước khi tiết lộ danh tánh của nó, tôi cần chế ra một câu chuyện. Lợi thế lớn của chất diệt siêu nhân đối với Siêu Nhân là rất khó nhận ra, nên Siêu Nhân có thể bị tác động của chất này mà vẫn chưa phát hiện ra. Cũng vậy, chất “diệt siêu nhân” của Cơ Đốc nhân sẽ làm suy yếu các tín hữu lẫn hội thánh Chúa, nhưng nhiều người vẫn không nhận ra nó. Mục đích của cuốn sách này là xác định nó và tiết lộ cách để loại trừ khả năng cùng các ảnh hưởng của nó lên chúng ta là các tín hữu và hội thánh. Nào chúng ta hãy bắt đầu bằng một câu hỏi.

Khát Vọng Lớn Lao

Khát vọng lớn lao của chúng ta là gì? Tôi nói “chúng ta” bởi vì nếu chúng ta thành thật thì điều này giống cho mỗi chúng ta. Có phải chúng ta đều muốn thành công, muốn làm người giỏi nhất trong lĩnh vực của mình, muốn được nổi tiếng, muốn có hôn nhân hạnh phúc, muốn vui hưởng tình bạn tuyệt vời, muốn trở thành một thành viên của một cộng đồng tràn đầy sức sống, muốn có sức khỏe tốt, muốn giàu có để làm thứ gì mình thích không?

Tất cả những thứ trên đều hấp dẫn và phần lớn là cần thiết, nhưng có phải đó là khát khao lớn lao của chúng ta không? Chẳng lẽ chúng ta không biết có những người có tất cả những thứ trên nhưng vẫn cảm thấy trống rỗng không? Chúng ta há không nghe những câu chuyện về các diễn viên Hollywood, các giám đốc điều hành, các vận động viên chuyên nghiệp, các lãnh đạo chính phủ và nhiều người khác nữa hay sao? Họ đã đạt được những thứ mà xã hội cho là đến đỉnh danh vọng trong cuộc đời, nhưng họ vẫn thấy họ thiếu một điều gì đó? Trong sự trống rỗng đó, một số người quay sang dùng ma túy, nghiện rượu bia và rơi vào chuyện trai gái. Có người quay sang tìm các tôn giáo, các tà đạo, các tà giáo, mong rằng nó sẽ lấp đầy khoảng trống đang gặm nhấm bên trong họ.

Nếu chúng ta thành thật, tận sâu thẳm bên trong lòng của tất cả chúng ta đều biết là vẫn còn có nhiều thứ khác. Sự thỏa lòng thật mà mỗi người nam hay nữ khao khát, dù họ có nhận ra hay không, chỉ có thể được tìm thấy trong mối quan hệ thân mật với Đấng Tạo Hóa mà thôi. Dù bạn nghĩ gì về Thượng Đế đi nữa, Ngài là nỗi khát vọng sâu xa nhất của bạn. Sự thỏa lòng và mãn nguyện mà con người tìm kiếm chỉ có thể tìm thấy trong việc quay lại hòa thuận với Thượng Đế.

Thực tế là Đức Chúa Trời đã “gieo cỗi đời đời trong lòng con người” (Truyện Đạo 3:11). Nếu sự lừa dối không kiểm soát chúng ta thì theo bản năng có trong lòng, chúng ta đều khao khát “Vua đời đời” (xem 1 Ti-mô-thê 1:17). Lời Chúa nói về mỗi con người : “Bởi những gì có thể biết về Đức Chúa Trời đều rõ ràng đối với họ vì Đức Chúa Trời đã bày tỏ cho họ rồi. Vì những gì của Đức Chúa Trời mà mắt trần không thấy được, kể cả quyền năng vĩnh cửu lẫn thần tính của Ngài, thì từ thuở sáng tạo vũ trụ đã được thấy rõ nhờ nhận thức về các tạo vật, nên họ không còn cách nào bào chữa được.” (Rô-ma 1:19-20).

Thượng Đế không xa lạ đối với mỗi con người. Nếu mọi người nam hay nữ thật sự thành thật, họ sẽ thừa nhận vào một lúc nào đó trong đời, họ có một khao khát

sâu xa muốn biết Thượng Đế. Theo bản năng tất cả chúng ta đều biết Chúa là toàn tri, toàn năng và toàn tại.

Tất cả những ai đã bước vào mối quan hệ với Ngài thì đều biết sự hiện diện, quyền năng, sự vinh hiển, sự oai nghi của Ngài là không thể dò thấu và không gì sánh bằng. Ngài quyền năng đến độ ở thiên đàng một số thiên sứ đầy quyền lực trong vũ trụ được gọi là sê-ra-phim, liên tục kinh ngạc và cùng nhau tung hô sự vĩ đại lạ lùng của Ngài. Các thiên binh đông đảo có cả hàng ngàn hàng tỉ này đều tung hô lớn tiếng với lòng nhiệt huyết và với cả sức mạnh đến nổi tiếng vang của họ làm rung động các công thiên đàng.

Sự khôn ngoan, sự thông sáng, sự sáng tạo, sự khéo léo và tri thức của Chúa quá bao la và không thể dò thấu. Trong nhiều thế kỷ, các nhà khoa học tài giỏi nhất đã tìm kiếm và nghiên cứu các bí mật của công trình sáng tạo của Chúa, nhưng chưa ai có thể hiểu hết độ phức tạp và kỳ diệu của nó.

Không con người nào đã từng hiểu thấu hay kinh nghiệm đầy đủ sự nhân từ, lòng trắc ẩn và thương xót của Ngài. Tình thương của Chúa không có ranh giới.

Sau khi tận hưởng đặc ân sống trong mối quan hệ với Ngài gần bốn mươi năm, mới đây tôi mới lại được ngập tràn khi nghĩ về Đấng Sáng Tạo đã cứu chuộc chúng ta khỏi sự đoán phạt mà chúng ta tự mình gây ra. Ngài đã ban cho loài người chúng ta tất cả thẩm quyền để quản trị quả đất, nhưng chúng ta lại giao nó cho kẻ thù của Ngài chính là satan cùng bè lũ của hắn. Dù biết trước sự phản bội của chúng ta, Ngài cũng đã lên kế hoạch và sẵn lòng trả một cái giá lớn để kéo chúng ta ra khỏi cảnh nô lệ và ngục tù. Ngài thực hiện điều đó mà không vi phạm Lời Ngài, tức là để làm việc này Ngài phải trở thành con người.

Vì Đức Chúa Trời đã ban quả đất cho con người, Ngài không thể lấy lại với tư cách Đức Chúa Trời - cần một Con Người để lấy lại quả đất. Đây là sự khôn ngoan khi

Chúa Giê-su được hạ sinh bởi một nữ đồng trinh: Ngài đã trở nên một trăm phần trăm là con người, nhưng vì Cha Ngài là Thần Linh, nên Ngài được tự do khỏi bản chất nô lệ mà loài người đã mắc phải. Chúa Giê-su là Đức Chúa Trời được tỏ bày trong xác thịt. Ngài biết khi cứu chuộc chúng ta, Ngài sẽ chịu khổ khủng khiếp, nhưng Ngài yêu thương chúng ta quá nhiều đến nỗi Ngài tự nguyện chọn trả giá để chúng ta được tự do.

Cả cuốn sách này và nhiều cuốn sách khác đều có thể viết về sự tốt lành, tình thương, quyền năng và sự oai nghi tuyệt vời của Ngài. Nhưng điều mà thôi thúc tôi viết cuốn sách này là một vấn đề khác.

Câu Hỏi Hay Bị Né Tránh

Vì chúng ta là con cái của một Đức Chúa Trời đáng kính, nên một kết luận hợp lí đó là chúng ta phải kinh nghiệm một đời sống phi thường. Điều này không chỉ hợp lí mà Kinh Thánh cũng ủng hộ lập luận này. Chúa hứa cho chúng ta tất cả những điều sau:

- Bản tánh thiên thượng của Ngài
- Bản tánh không ích kỷ
- Tình yêu thương vô điều kiện và tấm lòng tha thứ
- Niềm vui và bình an không diễn tả được
- Quyền năng siêu nhiên
- An sinh
- Năng lực
- Sức khỏe
- An toàn và ổn định

Danh sách này rất dài - còn nhiều nữa. Chúa cũng hứa cho chúng ta:

- Sự khôn ngoan thiên thượng
- Tri thức

- Sự thông hiểu
- Sự khéo léo
- Cái nhìn sâu sắc và óc sáng tạo

Tất cả những điều này được định để mang lại kết quả và thành công trong các nỗ lực của chúng ta. Nói tóm lại, chúng ta được Chúa hứa ban những thuộc tính của thiên đàng. Hãy nhớ lại rằng Chúa Giê-su đã tuyên bố dứt khoát rằng Vương Quốc của Ngài ở bên trong chúng ta, vì thế, ý muốn của Ngài phải được thực hiện ở đất cũng như ở trời.

Thế nhưng, các phẩm chất này dường như không được bày tỏ ở cấp độ cá nhân lẫn cấp độ hội thánh. Nếu đánh giá thành thật, chúng ta có thấy sự khác biệt đáng kể giữa con dân Chúa với người thế gian không? Chúng ta là môn đồ của Chúa có nổi trội hơn người ngoại không? Chúng ta có chiếu sáng giữa một thế hệ tối tăm không? Hãy xem tỉ lệ li dị của Cơ Đốc nhân - có sự khác biệt rõ rệt giữa hội thánh Chúa và người đời không? Chúng ta có chịu khổ do bị ganh tị, ganh ghét, đèm tiếu, gây gổ, chia rẽ do mối quan hệ bị đổ vỡ không? Chúng ta có nhìn thấy nhân cách, tính liêm khiết và lối sống đạo đức khác với những sự băng hoại của xã hội (Mỹ) chúng ta không? Giữa tín hữu và người không tin có sự khác biệt rõ ràng về sức khỏe và sự an sinh không? Chúng ta có dư dật tài chánh không? Chúng ta có khả năng đáp ứng các nhu cầu của cộng đồng và rao truyền tin lành của Ngài cho mọi người ở thế gian này không?

Tất cả những điều này nghe có vẻ quá viễn vông hay quá xa vời không? Trong Cựu Ước đã từng có một thời kì mà bạc nhiều như đá, và được xem là không có giá trị vì nó quá nhiều (xem 1 Các Vua 10:21, 27). Ngược lại, bây giờ trong thời Tân Ước tôi hay gặp các lãnh đạo hội thánh tranh chiến vì thiếu thốn tài chánh. Tôi cũng gặp các mục sư muốn giúp đỡ cộng đồng địa phương của mình nhưng không thể giúp được vì thiếu nhân lực, thiếu tài chính và các phương tiện khác. Trong cả hai trường hợp

trên thì đây có phải là “ở đất cũng như ở trời” không?

Chúa Giê-su hứa khi chúng ta trước hết tìm kiếm Nước Chúa và sự công chính của Ngài, thì mọi điều chúng ta cần sẽ được ban cho chúng ta. Việc thiếu thốn tài chánh không thể ngăn Chúa Giê-su làm điều Ngài cần làm, dù chỉ một lần. Không may thay, có những sự giảng dạy quá khích trong hội thánh về giàu có và thịnh vượng. Những sự giảng dạy không quân bình này khiến người ta tin rằng giàu có dư dật là xấu xa. Nhưng nếu chúng ta không có gì thì lấy chi mà dâng hiến đây?

Khi chúng ta để sự đeo đuổi Nước Chúa chiếm hữu chúng ta, Ngài sẽ giao cho chúng ta những tài sản cần thiết để mở rộng ý muốn của Ngài trên đất. Đức Chúa Trời không phải là một Nhà Lãnh Đạo keo kiệt - Ngài không yêu cầu các môn đồ của Ngài thực hiện ý muốn của Ngài mà không cung cấp cho họ những công cụ cần thiết. Quan trọng hơn, Đức Chúa Trời là Cha tốt lành của chúng ta. Ngài muốn ban phước cho con cái của Ngài. Nhưng Ngài không muốn của cải chiếm hữu chúng ta. Chính việc “tham tiền,” chứ không phải tiền là căn nguyên của mọi tội ác.

Có một thời kì ở nước Y-sơ-ra-ên thời xưa khi mà cả nước đều không có một người nghèo. Chúng ta đọc “Trọn đời Sa-lô-môn trị vì Giu-đa và Y-sơ-ra-ên, từ Đan cho đến Bê-ê-sê-ba, sống an cư lạc nghiệp, ai nấy đều sống an lành dưới bóng cây nho và cây vả của mình.” (1 Các Vua 4:25). Đan là thành phố xa nhất về phía Bắc và Bê-ê-sê-ba là thành phố xa nhất về phía Nam của nước Y-sơ-ra-ên, nên Kinh Thánh nói cho chúng ta biết trong cả nước không có một người nào nghèo - không một cá nhân hay nhóm người nào cần đến tiền trợ cấp của chính phủ! Điều gì diễn ra mà đã mang lại sự thịnh vượng như thế?

Thật ra, đây không phải là trường hợp duy nhất xảy ra. Nếu chúng ta xem xét con dân Chúa trong thời Cựu Ước, có nhiều thế hệ đã thịnh đạt một cách lạ lùng - hùng mạnh cả về kinh tế, xã hội lẫn quân sự. Họ có dư dật tài sản, lương thực và của cải. Khi họ bị kẻ thù tấn công quân sự, họ không hề bị đánh bại mà trái lại luôn luôn chiến thắng.

Các nước khác lấy làm kinh ngạc về chất lượng cuộc sống mà dân Y-sơ-ra-ên vui hưởng. Và hãy nhớ đây là ở thời Cựu Ước, là thời kì ít đặc quyền hơn thời Tân Ước!

Chúa Giê-su là Đấng Trung Gian của một giao ước tốt hơn, được lập trên các lời hứa tốt hơn (xem Hê-bơ-rơ 8:6). Nếu chúng ta xem cuộc đời của Ngài, chúng ta thấy những chính khách, những nhân viên thuế vụ, những kẻ quyền quý, những cô gái điếm, những kẻ trộm cướp, những người giàu có, những kẻ nghèo hèn - nói tóm lại đủ loại hạng người, đều được thu hút đến với Ngài. Chúa Giê-su đã thay đổi nhiều cộng đồng mà Ngài đặt chân đến. Ngài không hề thiếu những phương tiện cần thiết để đáp ứng bất cứ nhu cầu nào. Nếu nhóm đồ đệ của Ngài có vấn đề gì thì cũng không bị hề hấn gì lâu dài, và thường những tình huống bất lợi như thế biến thành những chiến thắng vang dội.

Các thành viên của hội thánh đầu tiên được mô tả là những “người làm đảo lộn thế giới” (Công Vụ 17:6). Họ cũng không thiếu thốn, vì Công Vụ 4:33-34 nói “...tất cả đều được ân sủng dồi dào, trong các tín hữu không còn ai nghèo thiếu...” Họ quá đặc biệt đến độ họ thường phải thuyết phục các quan chức chính quyền hay các nhà lãnh đạo cộng đồng rằng họ không phải là thần thánh và không nên thờ lạy họ. Các thần dân thuộc thế gian xem các tín hữu này là những siêu nhân trong thế hệ đó. Họ loại trừ bệnh tật và đau yếu khỏi những người ốm yếu. Họ chiếu sáng như đuốc giữa một thế hệ tối tăm.

Một lần nữa, cho phép tôi hỏi, lối sống của chúng ta có khác biệt đáng kể so với xã hội của chúng ta sống không? Cuộc đời chúng ta có chói sáng như đuốc đến nỗi người ta xem chúng ta là thần dân của Đức Chúa Trời không? Chúng ta đã đưa ra những lời biện hộ hay đã thay đổi thần học của chúng ta khác xa với những lời dạy rõ ràng của Kinh Thánh để diễn giải rằng lí do là vì những lời hứa này chỉ dành cho hội thánh thời đầu tiên và các phép lạ và quyền năng đã qua đi rồi không? Các trước giả Tân Ước đưa ra câu trả lời, nhưng chúng ta lại né tránh

không trả lời những câu hỏi này.

Chuyện gì xảy ra nếu chúng ta thật sự lắng nghe những gì Kinh Thánh nói?

Ở đây tôi không dám “dạy đời” mà chỉ yêu cầu chúng ta hãy xem xét câu hỏi này: Đây có phải là “Nước Cha được đến, ý Cha được nên ở đất như ở trời”? Chúng ta không thể làm ngơ trước những lời của Chúa Giê-su, “Nước Đức Chúa Trời ở giữa vòng các người!” (Luca 17:21). Vương Quốc của Ngài đang ở trên đất này, ngay bên trong hội thánh Chúa.

Có phải chúng ta đang sống trong thế hệ của mình như cách Chúa Giê-su sống trong thế hệ của Ngài không? Chẳng phải chúng ta được dạy “Người nào nói mình ở trong Ngài cũng phải sống như chính Ngài đã sống” sao? (1 Giăng 2:6).

Chúng ta có kết quả như hội thánh đầu tiên đã kết quả khi chinh phục thế giới của họ cho Chúa không? Chúng ta có chứng kiến cả một vùng đất đều nghe Lời Chúa chỉ trong hai năm không? (Xem Công Vụ 19:10). Hãy nhớ, những tín hữu này không có Internet, không có Facebook, hay các phương tiện truyền thông khác, không có truyền hình hay truyền thanh gì cả. Thế mà mỗi người - không chỉ ở một thành phố hay một nước, mà cả một khu vực - đã nghe đến Tin lành.

Có phải đây là những điều chúng ta đang kinh nghiệm không? Chúng ta hãy thành thật trong sự đánh giá của mình. Chúng ta đã né tránh một sự thật rõ ràng khi nói, “Đức Chúa Trời không còn vận hành như thế nữa.” Như thế chúng ta định ra ranh giới của Tin lành sao cho phù hợp với điều kiện của chúng ta. Dường như chúng ta đã quay lưng - thậm chí khinh khi - với bất cứ sự giảng dạy nào thúc đẩy quyền năng, quyền phép, sự thành công, sự thịnh vượng, sự hiệu quả và đời sống khỏe mạnh. Chúng ta cho rằng sứ điệp như thế là quá khích, không quân bình và có ý tư lợi. Và khi có thái độ như thế, chúng ta đang bênh vực mình để khỏi phải trả lời những câu hỏi và đưa

ra những lời biện hộ vì hội thánh của chúng ta không ảnh hưởng Tin lành gì cho thế giới của chúng ta.

Vì thế câu hỏi mà tôi đưa ra về lí do tại sao chức vụ hay hội thánh của chúng ta không kết quả là câu hỏi mà rất nhiều người, nếu không phải tất cả chúng ta, cần trả lời. Nhưng tại sao hội thánh lại không trả lời những câu hỏi này? Tại sao chúng ta không tìm ra câu trả lời? Phải chăng đó là chúng ta lưỡng lự là vì hỏi câu này sẽ phơi bày những vấn đề mà chúng ta không sẵn sàng giải quyết? Nhưng nếu chúng ta không đặt ra câu hỏi và đưa ra câu trả lời, chúng ta sẽ còn lâu mới đạt được tới mức sống mà Chúa đã hứa và kêu gọi chúng ta.

Sau khi ở trong chức vụ đến giờ hơn ba mươi lăm năm và gần tới tuổi sáu mươi, tôi sẵn sàng giải quyết câu hỏi này. Thật ra, tôi cảm nhận một sự thôi thúc của Chúa để đối diện vấn đề này. Tôi tin nếu chúng ta thành thật trả lời câu hỏi này từ Lời Chúa, thì đời sống đầy trọn mà Chúa kêu gọi chúng ta nhận sẽ được mở khóa.

Nếu bạn giống tôi thích những câu trả lời thì chúng ta hãy cùng nhau đi theo Kinh Thánh trong hành trình này. Hành trình này rất gian nan, đôi lúc rất đau lòng, cũng giống như trải qua một ca phẫu thuật phức tạp do một bác sỹ giỏi giải phẫu.

Bác sỹ luôn quan tâm đến bệnh nhân của mình và thực hiện các bước cần thiết để cứu mạng sống bệnh nhân.

Đức Thánh Linh lại quan tâm đến chúng ta, cả về cá nhân lẫn hội thánh, sâu sắc hơn là bác sỹ phẫu thuật nào. Hãy ghi nhớ điều này trong quá trình đọc sách này vì bạn sẽ thấy có những chương rất khó hiểu. Kết quả mà chúng ta nhận được đó là năng lực, là sức khỏe, là sự sống, là tình yêu và sức sống mới. Tôi tin những câu trả lời này có khả năng thay đổi hướng đi của cuộc đời chúng ta, cộng đồng chúng ta và thế hệ của chúng ta.

Nếu bạn muốn đi với tôi, nào chúng ta hãy lên đường!

THỰC HÀNH

Chúa cảnh báo chúng ta trong Gia-cơ 1:22, “Hãy thực hành Lời Chúa, đừng tưởng chỉ nghe là đủ mà tự lừa dối mình.” Lời này cho biết rằng nếu chúng ta nghe Lời Chúa (từ Kinh Thánh, từ Thánh Linh, hay khi ai đó giảng dạy lẽ thật), mà không thực hành thì chúng ta đã tự lừa dối mình.

Bằng cứ rằng chúng ta tin một điều gì đó không phải là khi chúng ta đồng ý với điều người khác dạy dỗ chúng ta mà đó là khi chúng ta thực hành. Đó là lí do tại sao các phần khuyến khích thực hành này ở cuối mỗi chương rất quan trọng. Mỗi phần đều là cơ sở hữu ích để bạn thực hành ngay những lẽ thật trọng tâm đã được giải bày trong mỗi chương mà bạn vừa mới đọc xong. Các phần khuyến khích thực hành này rất ngắn gọn và không mất thời gian lâu để hoàn thành.

Nếu bạn để thời gian làm bài tập mỗi chương, bạn sẽ học được nhiều điều hơn từ cuốn sách này và kinh nghiệm sự biến đổi sâu sa hơn trong đời sống của bạn.

Việc hỏi câu hỏi mà người ta hay né tránh giống như việc đi gặp nha sĩ để trám răng, nhưng chúng ta cần can đảm đối diện để nhận được những lợi ích lâu dài.

Cuộc đời của bạn có khác so với thế gian như thế nào? Liệu người ta có nói bạn sống giống như Chúa Giê-su không? Đừng né tránh câu hỏi này; hãy bám theo nó. Nếu bạn sống như Chúa Giê-su thì đời sống bạn sẽ khác biệt thế nào? Bạn sẽ bỏ đi các thói quen nào? Bạn sẽ thay đổi cách tiếp xúc với những người mà bạn thường xuyên gặp như thế nào? Cách bạn sống với gia đình sẽ khác biệt ra làm sao?

Hãy để thời gian viết ra những suy nghĩ của bạn cho các câu hỏi này. Hãy dùng Kinh Thánh làm kim chỉ nam. Việc này sẽ cho bạn một mục tiêu để nhắm đến. Khi bạn đã viết ra câu trả lời, hãy cầu nguyện về câu trả lời đó. Hãy xin Thánh Linh nhấn mạnh một vấn đề nào đó

trong những câu trả lời của bạn mà Ngài hiện đang hành động trong đời sống bạn. Hãy xin Ngài làm cho lẽ thật đó trở nên sống động đối với bạn và ban cho bạn năng lực để thay đổi.

GIỚI THIỆU CHẤT DIỆT SIÊU NHÂN

Ở chương mở đầu, chúng ta cố gắng bàn về sự vĩ đại của Đức Chúa Trời. Tôi dùng chữ “cố gắng” vì dù ngôn ngữ chúng ta dùng có trau chuốt hay hoa mỹ đến đâu cũng không thể mô tả hết sự vĩ đại của Ngài. Không ai cao hơn Ngài - không ai có thể ví sánh với Đức Chúa Trời. Ngài không có đối thủ hay người ngang hàng, và Ngài sẽ cai trị từ vô thủy cho đến vô chung. Ngài là tuyệt vời!

Là con cái của Ngài, thật hợp lí là cuộc đời chúng ta phải phản chiếu Ngài, và điều này đã được nói rõ trong Kinh Thánh. Lời Chúa tuyên bố, liên quan tới các con trai, con gái của Ngài, “Vì Ngài như thế nào thì chúng ta cũng như vậy trong thế gian.” Sứ đồ Giăng không nói, “Ngài như thế nào thì chúng ta cũng như vậy ở đời sau.” Không, Giăng nói Ngài như thế nào thì chúng ta như thế ấy ngay bây giờ ở thế giới này! Điều này thật lạ lùng. Chúng ta đọc lại:

Qua những điều này Ngài đã ban cho chúng ta những lời hứa lớn lao và quý báu, bởi đó anh chị em có thể thoát khỏi dục vọng hư hoại của thế gian mà được sự phần vào bản tánh của Đức Chúa Trời. (2Phi-e-rơ 1:4).

Hãy suy nghĩ về điều đó. Bạn và tôi đã được ban cho bản tánh thiên thượng của Ngài. Không phải bản tánh của con người nổi tiếng nhất trên đất. Không, thay vào đó là bản tánh của Đức Chúa Trời và Phi-e-ơ bảo đảm là chúng ta không hiểu nhầm khi thêm chữ “thiên thượng” vào. Từ *theios* trong tiếng Hy-lạp dùng ở đây, được định nghĩa là “những gì độc nhất thuộc về Đức Chúa Trời và phát sinh từ Ngài.” Từ “bản tánh” là từ *phusis* trong tiếng Hy-lạp, được định nghĩa là “điều cốt yếu, cái cốt lõi, tính chất và thuộc tính.” Khi ghép hai chữ này lại thì nghĩa của nó là, “Đây là những lời hứa mà nhờ đó anh chị em có thể dự phần vào những gì làm nên bản chất độc nhất vô nhị của Đức Chúa Trời.”

Chúng ta thật được sinh ra bởi Đức Chúa Trời!

Tôi rất khó chịu khi các mục sư nhận xét, “Giữa Cơ Đốc nhân và tội nhân không có gì khác biệt; chỉ khác là Cơ Đốc nhân thì đã được Chúa tha tội.” Điều này là sai trật và gây ra hai điều khủng khiếp; trước tiên, nó hạ thấp những gì Đức Chúa Trời đã làm cho chúng ta qua Chúa Giê-su và thứ hai, nó vô hiệu hóa lời hứa của Ngài, qua đó khiến cho con cái Chúa không thoát khỏi được sự hư hoại của thế gian gây ra do tham dục sa ngã.

Ngay cả thiên nhiên cũng không có chuyện sai lầm tai hại như thế. Bạn có bao giờ nghe một con sư tử sinh một con sóc hay một con ngựa đua thuần chủng sinh ra một con giun đất chưa? Chúng ta được sinh ra bởi Đức Chúa Trời và là con cái của Ngài. Kinh Thánh cho biết “Các con yêu dấu, giờ chúng ta là con cái Đức Chúa Trời.” (1 Giăng 3:2).

Xét theo ánh sáng của một người được Chúa yêu dấu, chúng ta phải bày tỏ phẩm tính không ích kỷ, tình yêu vô điều kiện, niềm vui mừng khôn tả, lòng bình an trôi hơn mọi sự thông biết, một quyền năng siêu nhiên, sự an toàn, sự sống động, tính sáng tạo, sự khôn ngoan thiên thượng, sự hiểu biết sâu sắc, sự tri thức cao siêu, một cái nhìn sáng tỏ - danh sách này còn dài, không thể nào kể hết ra được! Kinh Thánh hứa về các thuộc tính như trên ở

hiều cấp độ, vì thế, một lần nữa tôi hỏi: “Tại sao chúng ta không nhìn thấy các thuộc tính này ở cấp độ cá nhân tín hữu lẫn ở cấp độ hội thánh?”

Trước khi tôi bàn đến câu hỏi này và các câu hỏi tương tự khác, tôi muốn chuẩn bị bạn trong quá trình đọc cuốn sách này. Vài chương tới đây nghe có vẻ tiêu cực và khó hiểu, nhưng tôi hứa với bạn câu trả lời sẽ đến và bạn sẽ được thỏa mãn.

Hãy nghĩ đến cảnh này: Nếu một bác sĩ chẩn đoán đúng khối u ác tính vào giai đoạn đầu và đưa ra giải pháp là thực hiện tiểu phẫu ngoại trú, lúc đầu diễn tiến này có vẻ bi quan. Bệnh nhân có thể tự nhủ, “Nản quá. Mình bị ung thư rồi! Mình chẳng muốn nghe điều này hay chẳng cần trải qua các lộ trình điều trị để chữa hết bệnh. Nhưng để sống thì phải làm thôi.” Bạn hãy xem một lựa chọn khác: Nếu bác sĩ này bỏ qua bệnh tình và chỉ tư vấn bệnh nhân sống lối sống lành mạnh hơn bằng cách ăn những thức ăn phù hợp, tập thể dục đều đặn, có thái độ tích cực, không sống căng thẳng, thì khối u ác tính sẽ cứ bùng phát cho tới khi không cắt bỏ được và dẫn tới cái chết.

Chúa quá yêu thương chúng ta nên phải chẩn đoán những điều gì đang trói buộc chúng ta và giết chết chúng ta. Ngài biết những điều đang kìm hãm chúng ta không thể nào chỉ tư vấn bằng một lối sống tích cực hơn. Trái lại chúng ta cần phải phơi bày nó ra và loại bỏ nó. Ngài là một người Cha cam kết sâu sắc đến sự lành mạnh và sự an sinh của chúng ta.

Nên khi bạn đọc các chương tới, hãy nhớ cần phải có sự chẩn đoán để tiến hành các thủ tục điều trị. Kết quả cuối cùng sẽ là một đời sống phong phú đã được phát thảo trong Kinh Thánh.

Bàn Đến Câu Hỏi

Nếu Vương Quốc của Ngài ở trong chúng ta, tại sao Vương Quốc đó không được thực hiện ở đất như ở trời? Tại sao một số tín hữu thời Cựu Ước, thuộc về một giao ước “ít

đặc quyền hơn,” dựa trên những lời hứa kém hơn, lại sống chất lượng hơn nhiều điều mà chúng ta chứng kiến ngày nay? Kinh Thánh liên tục trả lời câu hỏi này! Một trong những câu trả lời có trong thư tín Phao-lô gửi cho người Cô-rinh-tô:

Mỗi người nên xét mình, khi ăn bánh và uống chén này. Vì người nào ăn hoặc uống mà không phân biệt thân Chúa tức là ăn và uống sự phán xét cho mình. Vì vậy, trong anh chị em có nhiều người đau yếu, bệnh tật và một số chết. Nếu chúng ta tự xét mình, chúng ta sẽ không bị đoán xét. Nhưng khi chúng ta bị Chúa xét đoán để sửa phạt, chúng ta sẽ khỏi bị hình phạt chung với thế gian. (1 Cô-rinh-tô 11:28-32).

Sự bất kính của người Cô-rinh-tô trong khi dự tiệc thánh đã được xác định, nhưng các hậu quả kéo theo thì không chỉ giới hạn qua các hành động nào đó như nhiều người đã khẳng định. Thật ra thì cách họ giữ tiệc thánh như bữa tiệc thịnh soạn rất khác với cách chúng ta giữ nghi thức trong thời hiện đại. Chúng ta sẽ thấy, khi nghiên cứu tiếp sau đó, vấn đề cốt lõi dẫn tới sự đoán xét là họ biết họ đã không vâng lời Chúa nhưng họ vẫn cứ làm.

Có ba hậu quả được liệt kê do hành vi của họ - đau yếu, bệnh tật và chết thể xác. Ý nghĩa của hai hậu quả sau thì rõ ràng, nhưng hậu quả đầu tiên thì sao? Một số định nghĩa về “sự đau yếu” là do thiếu sức hay mất sức hay yếu đuối và bất lực. Từ này có thể nói đến lĩnh vực khác nhau của cuộc sống. Nói chung, từ này nói về tình trạng bất lực không thể trở thành con người mà Chúa tạo nên chúng ta.

Chúng ta quay lại với Siêu Nhân. Hợp chất duy nhất nguy hiểm đối với anh ta - triệt tiêu sức mạnh và vô hiệu hóa anh ta - chính là chất diệt siêu nhân (kryptonite). Siêu Nhân có những năng lực thuộc về thế giới khác. Anh ta có thể thực hiện những kỳ công siêu nhiên và sở

hữu tri thức huyền bí, có nhận thức sắc sảo, có sức mạnh phi thường và có phẩm chất kiên định. Tuy nhiên, nếu bị nhiễm trúng chất kryptonite này thì Siêu Nhân sẽ bị bệnh và yếu đuối - thậm chí còn yếu hơn cả một người bình thường. Nếu bị nhiễm trong một thời gian dài thì anh ta có thể chết.

Xét về thực chất, sứ đồ Phao-lô đang xác định chất diệt siêu nhân” trong hội thánh. Nó làm suy yếu chúng ta, ngăn cản chúng ta bước đi trong năng quyền của bản tánh thiên thượng.

Vua Đa-vít đã thừa nhận có thời điểm ông không ăn năn và xưng ra tội lỗi của mình. Ông than khóc “Sức lực tôi tiêu hao như sương gặp nắng hạ.” (Thi Thiên 32:4). Bản Kinh Thánh *the Message* diễn ý lời của ông “Tất cả sức sống của tôi đã cạn khô.” Thi Thiên 31:10 thì nói “Sức lực tôi suy giảm đi vì tội lỗi tôi, và xương cốt tôi hao mòn.”

Gia-cơ diễn đạt ý đó theo cách này, “Dục vọng thai nghén sinh ra tội lỗi, tội lỗi trưởng thành sinh ra sự chết, anh chị em thân yêu của tôi ơi, đừng bị lừa dối.” (Gia-cơ 1:15-16). Gia-cơ nói rõ với các tín hữu và cảnh báo chúng ta đừng bị lừa dối bởi sức mạnh của tội lỗi. Nếu không xử lý tội lỗi, thì tội lỗi sẽ gây ra cho tín hữu giống như chất diệt siêu nhân có thể gây ra cho Siêu Nhân, thậm chí dẫn đến cái chết. Tương tự, Phao lô, với tư cách là người cha thuộc linh đầy yêu thương, cảnh cáo hội thánh Cô-rinh-tô và cả chúng ta, về các ảnh hưởng thuộc linh của chất diệt siêu nhân này.

Lời Cảnh Báo Mạnh Mẽ

Điều đầu tiên cần nhấn mạnh liên quan tới những câu Kinh Thánh đầy thách thức này phải là một lời cảnh báo. Phao-lô không nói, “Đây là nguyên nhân của bất kì đau yếu, bệnh tật và sự chết sớm nào giữa vòng anh chị em.” Nói cách khác, ông không nói mọi sự khó khăn, bệnh tật và sự chết đều do tội lỗi. Chúng ta là những tín

hữu thường tranh chiến với những hoàn cảnh khó khăn vì chúng ta đang sống trong một thế giới vì nhiều vấn đề phức tạp và có các thế lực trong thiên nhiên và thuộc về ma quỷ mà chúng ta phải chiến đấu.

Ví dụ, có một trường hợp khi Chúa Giê-su và các môn đồ bất ngờ gặp một người đàn ông bị mù từ lúc sinh ra. Các môn đồ hỏi: “Thưa Thầy, vì tội của ai? Của anh này hay của cha mẹ mà anh phải sinh ra mù lòa?” (Giăng 9:2). Lập luận của họ cho rằng lí do duy nhất khiến anh sinh ra mù là tội lỗi.

Chúa Giê-su lập tức trả lời, “Chẳng phải vì anh ta hay ông bà cha mẹ anh phạm tội đâu.” Chúa Giê-su loại bỏ ngay lối suy nghĩ sai trật và kinh khủng này. Không phải bệnh tật, đau yếu hay chết sớm nào đều do tội lỗi.

Cũng chính lối suy nghĩ này đã châm ngòi cho Ê-li-pha, Binh-đát và Sô-pha chỉ trích Gióp. Những sự cáo buộc của họ cho rằng nguyên nhân sự chịu khổ của Gióp là tội lỗi của ông (xem Gióp 5:17; 8:4-6; 11:13-15; 22:1-11). Nhưng ngay trước khi các hoạn nạn của Gióp bắt đầu xảy ra, Chúa khoe ông là người “khắp thế giới không ai bằng, một người trọn lành và ngay thẳng, kính sợ Đức Chúa Trời và xa lánh điều ác.” (Gióp 1:8). Sự chịu khổ của Gióp không liên quan tới việc ông phạm tội hay không ngay thật. Chúa đã im lặng một thời gian, cuối cùng Ngài phán với Ê-li-pha, “Ta giận con và hai bạn con, vì các con không nói sự thật về Ta như Gióp, tôi tớ Ta, đã nói.” (Gióp 42:7). Khi cho rằng Chúa kỉ luật hay hình phạt ai đó vì tội lỗi mà Ngài quả đã không làm chuyện đó, thì đó là sự buộc tội nghiêm trọng đến thanh danh của Chúa.

Nhiều năm trước khi tôi mới tin Chúa, trong nhiều hội thánh nếu con cái Chúa nào mà đối diện với hoạn nạn thì người ta lập tức cho rằng họ đã phạm tội. Lối suy nghĩ này vẫn còn trong một số hội thánh, nhưng may thay nó không còn phổ biến như trước đây nữa. Sự giảng dạy đúng Kinh Thánh và sự lãnh đạo giỏi đã loại bỏ nhiều sai trật trong hội thánh. Cách mà một số người do có lối suy nghĩ này nói ra rất là nguy hại. Họ hay lên án và thậm

chí là thù ghét người khác. Buồn thay, chính sự giảng dạy này đã khiến một số tín đồ li bỏ đức tin.

Xét về một phương diện khác, chúng ta cũng phải nhớ lời của Chúa Giê-su nói với người đàn ông được chữa lành khỏi bệnh bại ba mươi tám năm, “Này, anh đã lành rồi, đừng phạm tội nữa, e lại gặp điều càng tệ hơn chẳng?” (Giăng 5:14). Ở đây không phủ nhận sự thật, Chúa Giê-su khẳng định tội lỗi dẫn đến những hậu quả và rắc rối. Chúa Giê-su yêu thương anh ta đủ để phó mạng sống của Ngài vì anh. Xuất phát từ lòng yêu thương tha thiết của Ngài dành cho anh, Chúa đã đưa ra lời cảnh cáo này.

Chúng ta thiếu đi tình yêu đích thật khi né tránh không nói đến những vấn đề như thế này. Trong lúc cố gắng tránh xa các hành vi mà có thể bị hiểu nhầm là ác ý, là kiện cáo hay định tội, chúng ta thường hay lảng tránh vấn đề bằng cách không nói gì cả. Thế nhưng chúng ta vẫn có tình trạng mà Phao-lô mô tả: nhiều người yếu đuối, bệnh tật và chết sớm. Đây có phải là tình yêu thương không? Đây có phải là sự quan tâm thật không?

Chúng ta có câu trả lời mà người khác hỏi, nhưng chúng ta tránh né không nói đến vì chúng ta không muốn bị hiểu nhầm. Vậy, chúng ta hãy thành thật: tình yêu của chúng ta tập trung vào đâu? Chúng ta có yêu thương hội thánh như Chúa Giê-su và Phao-lô đã yêu khi nói sự thật cho họ không? Hay chúng ta tập trung vào bản thân, danh tiếng, sợ mất lượng người theo dõi hay sợ hiểu nhầm?

Hành Trình Của Tôi

Trong những năm đầu chức vụ của tôi, tôi liên tục khích lệ và phản ứng tích cực đối với những ai mà tôi tiếp xúc. Tôi né tránh sự đối đầu như né tránh dịch bệnh. Đôi khi tôi nói dối để tránh né và thay vào đó tôi nói điều gì đó để khích lệ họ. Có dạo người ta từng nhận xét về John Bevere, “Anh ta tốt bụng lắm. Anh ta là một trong những người rất được quý mến trong cả hội thánh.” Những lời này lọt đến tai tôi và tôi rất khoái chí.

Một ngày nọ trong sự cầu nguyện Chúa đã phán với tôi: “Người ta nói con là một trong những người được yêu quý nhất trong hội thánh, phải không con?”

Tôi đáp: “Dạ phải, họ có nói thế.” Tôi nghĩ là Ngài đẹp lòng, nhưng cách mà Đức Thánh Linh hỏi không cho thấy điều đó.

Câu tiếp theo của Thánh Linh khẳng định sự lo lắng của tôi, Ngài phán: “Con trai, con không yêu thương con dân Chúa trong hội thánh.”

Tôi bị sốc và biện bạch lại: “Gì chứ? Con có yêu thương, con cái Chúa, ai cũng nói thế mà.”

Ngài lại phán: “Con có biết tại sao con chỉ nói những lời tích cực, gây dựng và khích lệ khi giảng dạy không?”

Tôi hỏi cách thăm dò: “Tại sao ạ?”

Ngài đáp: “Vì con sợ họ khước từ con!”

Tôi sốc vô cùng. Tôi cứng miệng và không nói gì được.

Ngài nói tiếp: “Nếu con thật sự yêu thương dân sự Ta, con sẽ nói sự thật cho họ, dù con biết khả năng là họ sẽ khước từ những gì con nói và thậm chí khước từ con.”

Đó là giây phút đổi đời. Tôi lập tức thay đổi, nhưng sau đó tôi lại trệch sang hướng khác. Giờ thì tôi nói sự thật nhưng lại thiếu sự tế nhị và dịu dàng, vì tôi vẫn còn thiếu thành phần quan trọng nhất là tình yêu thương thật. Tôi đi lại và giảng dạy trong các hội thánh nhỏ và thật đáng buồn, tôi đã «búa» bầy chiên. Khi nghĩ lại, tôi cảm thấy thương cho những người mà tôi đã la rầy mà không có sự khích lệ và cho các mục sư của họ, là người phải dọn dẹp mớ hỗn độn mà tôi để lại.

Năm 2001, tôi chia sẻ trong một hội nghị lớn được tổ chức trong một hội thánh lớn ở châu Âu. Vài tháng sau đó, tôi đã nghe từ nhiều nguồn khác nhau tại ba lục địa rằng mục sư của hội thánh đó đã nói với các lãnh đạo có ảnh hưởng rằng tôi là một người khắt khe giảng cách thẳng thừng.” Ông ta đã nói đúng.

Tin tức tai hại đó buộc tôi phải quỳ gối. Tôi cầu nguyện, đúng hơn là tôi kêu gào như chưa từng làm để Chúa đổ đầy lòng tôi bằng tình yêu của Ngài và lòng trắc ẩn dành cho dân sự của Ngài. Lần đầu tiên trong cuộc đời tôi biết và hiểu thế nào là thật sự yêu thương con cái Chúa mà tôi chia sẻ cho họ.

Không Phải Ít Mà Là Nhiều

Hãy ghi nhớ điều này: Phao-lô rất yêu thương hội thánh Cô-rinh-tô. Bằng cơ là khi ông viết: “Tại sao như thế? Vì tôi không yêu thương anh chị em sao? Đức Chúa Trời biết cho tôi” (2Cô-rinh-tô 11:11).

Trong một chỗ khác cũng trong cùng thư tín này, ông viết: “Vì tôi đã viết cho anh chị em trong nỗi đau đớn, tấm lòng quặn thắt, nước mắt đầm đìa. Không phải để làm anh chị em buồn phiền, trái lại để anh chị em biết rõ tình yêu thương sâu đậm tôi dành cho anh chị em.” (2Cô-rinh-tô 2:4). Hội thánh này đã hiểu nhầm ông. Họ xem sự sửa trị và cảnh báo của ông là dấu hiệu thiếu tình yêu thương, dĩ nhiên chuyện này có thể có ở một số hội thánh nào đó hay trong một số trường hợp. Có nhiều mục sư giống như tôi trước đây: nghiêm nghị, khắt khe và giáo điều, thiếu tình yêu thật, thiếu đi sự quan tâm và lòng trắc ẩn. Có thể họ mạnh mẽ và tuyên giảng hùng hồn, nhưng điều này xuất phát từ động cơ muốn cho mình là đúng. Nhiều mục sư đã trở thành nạn nhân của việc lạm dụng quyền lực giống như vậy. Tuy nhiên, nói vậy không có nghĩa cho rằng tất cả sự sửa trị hay cảnh báo cũng đều giống nhau. Những lời giảng dạy của Phao-lô có lúc cũng rất thẳng thừng, sửa trị và quở trách, nhưng đều xuất phát từ tấm lòng yêu thương tha thiết.

Cũng về điểm này mà Phao-lô viết sau đó, “Về phần tôi, tôi rất vui lòng tiêu phí của cải và phí cả chính mình tôi nữa vì linh hồn anh chị em. Nếu tôi yêu mến anh chị em càng hơn, thì tôi được anh chị em yêu mến càng kém chăng?” (2Cô-rinh-tô 12:15). Sự thất vọng

thấy rõ. Tình yêu thương và sự quan tâm sâu sắc của ông đối với sự sống còn của họ đã bị hiểu nhầm, và bây giờ ông bị xem là một người lãnh đạo khắt khe – tức là người muốn giữ họ dưới nhiều luật lệ.

Vì thế, làm ơn hãy nhận ra rằng lời của Phao-lô đều xuất phát từ tấm lòng nhiệt thành dành cho họ, dù ông nói thẳng thừng với những con người thân yêu đó rằng nguyên nhân họ yếu đuối, gặp những vấn đề sức khỏe và chết sớm. Nếu ông nói “một số người” bị thì sẽ dễ nghe hơn, đằng này ông nói cụ thể là “nhiều người” bị. Làm sao chúng ta có thể né tránh đối diện với lẽ thật mà Phao-lô đang chuyển tải? Nếu những lời đó áp dụng cho họ thì có áp dụng cho chúng ta không? Nếu đây là một trường hợp cá biệt thì liệu Chúa có cho chép việc này trong Kinh Thánh không? Việc này có nên áp dụng cho chúng ta ngày nay không? Câu trả lời chắc chắn là có.

Ý cuối cùng: Phao-lô không chỉ nói đến hành động dự tiệc thánh trong bối cảnh hội thánh. Còn có nhiều bài học trong phân đoạn Kinh Thánh này, nhưng nhiều người trong số chúng ta, trong đó có cả tôi, suốt nhiều năm đã bỏ qua toàn bộ sứ điệp này. Ở chương tới chúng ta sẽ đào sâu hơn ý nghĩa của những lời giảng dạy của Phao-lô.

THỰC HÀNH

Hãy trở lại đọc phần đầu của chương này để nhắc nhở bản thân về những tiềm năng của bạn. Hãy nhớ, bạn được kêu gọi bởi lời tuyên bố này, “Vì Ngài thế nào thì chúng ta cũng như vậy trong thế gian này.” (1Giăng 4:17). Bạn được Chúa kêu gọi để sống như Chúa Giê-su trong đời sống bạn ngay bây giờ, không phải ở đời sau.

Làm sao ý niệm đó định hình lại lối suy nghĩ của bạn về đời sống mỗi ngày? Có lẽ bạn đã không nghĩ mình yếu đuối trước khi bạn hiểu được tiềm năng của bạn trong Chúa Giê-su, nhưng giờ thì bạn biết rồi, vậy bạn xem mình yếu đuối hay mạnh mẽ? Nếu thấy mình yếu đuối, bạn đã đánh giá cách khôn ngoan. Vì Chúa nói quyền năng của Ngài làm trọn công việc của nó trong sự yếu đuối của chúng ta (xem 2 Cô-rinh-tô 12:9).

Chúa chỉ khiến những yếu đuối chúng ta thành sức mạnh chỉ khi chúng ta hạ mình trước mặt Ngài (xem 1 Phi-e-rơ 5:5). Hãy cầu xin Chúa phán với bạn về bất cứ lí do nào khiến bạn sống yếu đuối thuộc linh. Hãy viết nó ra và xin Chúa chỉ cho bạn cánh cửa để thoát ra khỏi những yếu đuối đó. Hãy để thời gian viết ra những chỉ dẫn của Chúa về việc Ngài khiến sự yếu đuối của bạn thành sức mạnh.

3

Một

Chúng ta hãy xem lại lời của Phao-lô gửi cho hội thánh mà ông yêu thương:

Mỗi người nên xét chính mình, khi ăn bánh và uống chén này. Vì người nào ăn và uống mà không phân biệt thân Chúa tức là ăn và uống sự phán xét cho mình. Vì thế trong anh chị em có nhiều người đau yếu, bệnh tật và một số chết. Nếu chúng ta tự xét mình, chúng ta sẽ không bị xét đoán. (1Cô-rinh-tô 11:28-31)

Trong chương này chúng ta sẽ tập trung vào lời của Phao-lô, “Không phân biệt thân Chúa.” Có hai điều có cần quan tâm ngay mà tôi muốn chỉ ra: Trước tiên, ông không nói đến cá nhân nào mà trái lại ông nói với mọi tín hữu trong hội thánh này, tức là cộng đồng tín hữu trong thành phố Cô-rinh-tô.

Trong vài thập kỷ qua, hội thánh đã nhấn mạnh nhiều tới mối quan hệ cá nhân của chúng ta với Chúa Giê-su. Tất nhiên, đây là một khía cạnh rất quan trọng và thực hữu của Cơ Đốc giáo. Tuy nhiên, thực tại về một hội chúng với tư cách là thân thể của Chúa thì lại không được nhấn mạnh như thế. Nói đơn giản, tất cả chúng ta đều là một trong Chúa Giê-su. Điều quan trọng là cần phải xem xét cả hai lẽ thật này để không chọn khía cạnh này mà bỏ qua khía cạnh kia.

Thứ hai, bản dịch Kinh Thánh (NKJV) đã dịch những lời của Phao lô hơi khác một tí. Bản này dịch rằng lí do nhiều người yếu đuối, bệnh hoạn và chết sớm là do “không phân biệt thân Chúa.” (Câu 29). Xem xét kỹ các bản dịch Kinh Thánh khác nhau giúp cho chúng ta có một bức tranh rõ hơn về những gì Phao lô đang muốn chuyển tải.

Để hiểu rõ hơn, chúng ta phải trở lại đọc chương 10 của 1 Cô-rinh-tô, trong chương này Phao-lô nói về sự giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai-cập và khoảng thời gian họ ở trong sa mạc. Khi bàn về việc này, ông nói rõ mục đích là để họ chú ý đến câu chuyện này: “Những điều này đã xảy ra cho họ như là một bài học và cũng được ghi chép lại để làm gương cảnh cáo chúng ta, là những người đang sống vào thời đại cuối cùng này.” (1 Cô-rinh-tô 10:11). Phao-lô không chỉ dạy về bài học lịch sử, nhưng trình bày một lời cảnh báo hiện tại để chúng ta tránh khỏi sự phán xét.

Khi nói về kinh nghiệm sa mạc của dân Y-sơ-ra-ên, vị sứ đồ bắt đầu bằng cách minh họa mối quan hệ giao ước của họ với Đức Chúa Trời. Ông nói hết thấy đều được dẫn dắt bởi Thánh Linh (đám mây), hết thấy đều được giải cứu khỏi Ai-cập (hình bóng về thế gian), hết thấy đều chịu báp-tem (chúng ta được báp-tem vào trong một thân thể), hết thấy đều ăn cùng thức ăn thuộc linh, hết thấy đều uống cùng một thức uống thuộc linh (Lời Chúa) – sự nhấn mạnh rõ ràng là chữ *hết thấy*. Sau đó ông tóm lược rằng hòn đá đi cùng với họ chính là Chúa Cứu Thế. Ý của ông là rõ ràng: Họ là một thân thể và tất cả đều thuộc về Đức Chúa Trời, Đấng giữ giao ước. Chắc chắn điều này tương ứng tới việc chúng ta là ai như là một thân thể của Chúa.

Rồi ông đưa ra một nhận xét đau lòng, “Nhưng đa số tổ phụ không đẹp lòng Đức Chúa Trời cho nên đã bỏ xác trong sa mạc.” (10:5). Chúa yêu chúng ta rất nhiều, điều này vượt qua mọi trí hiểu của chúng ta. Sự thật thì chúng ta không bao giờ có thể làm bất cứ điều gì để khiến Ngài yêu chúng ta nhiều hơn hoặc ít hơn. Tuy nhiên, khi đã nói điều này, điều quan trọng cần phải chỉ ra là chúng ta chịu

trách nhiệm về việc Chúa hài lòng với chúng ta như thế nào. Đây là lý do Phao-lô nói trong 2Cô-rinh-tô 5:9 rằng, “Mục đích của chúng ta là sống đẹp lòng Chúa.” Điều này phải là mục tiêu tối thượng cho bạn và cho tôi cũng như cho cho mọi tín hữu.

Tại sao dân sự Chúa trong Cựu Ước chết mà không hưởng được các lời hứa của Chúa dành cho họ? Phao-lô nói đến năm tội lỗi dẫn tới sự sa ngã của họ: tham lam (thèm muốn những thứ không thuộc về Chúa hay nằm ngoài sự cung ứng của Ngài), thờ cúng thần tượng, sống phóng đảng, thử Chúa và hay than phiền. Phao-lô viết trong vài câu sau đó:

Tôi nói với anh chị em như nói với những người khôn ngoan. Hãy suy xét những điều tôi nói. Chén tiệc thánh mà chúng ta cảm tạ không phải là chén thông công với huyết Chúa Cứu Thế sao? Bánh mà chúng ta bẻ không phải là bánh thông công với thân thể Chúa Cứu Thế sao? Vì chỉ có một ổ bánh, chúng ta dù nhiều người vẫn là một thân thể vì tất cả chúng ta cùng dự phần trong một ổ bánh. Hãy xem người Do-thái theo huyết thống. Không phải những kẻ ăn đồ dâng tế thông công với bàn thờ sao? (1Cô-rinh-tô 10:15-18)

Ở đây một lần nữa Phao-lô nói về bữa tiệc thông công hay tiệc thánh và đưa ra cho chúng ta bức tranh bao quát hơn về vấn đề mà ông đã đề cập trong chương 11 của 1 Cô-rinh-tô: *không phân biệt thân Chúa*. Ông thừa nhận rằng dấu chúng ta có nhiều chi thể – nhiều cá nhân riêng biệt và mỗi người chúng ta đều có mối quan hệ cá nhân với Đức Chúa Trời qua Chúa Giê-su. Tuy nhiên, ở một cấp độ khác thì trong cái nhìn của Chúa, chúng ta là một. Đây là điểm trọng tâm của những lời dạy mà Phao-lô nói đến. Chúng ta là một thân của Chúa; chúng ta hiệp một như dân Y-sơ-ra-ên trước đây.

Vậy bây giờ chúng ta cần hỏi, “Sự phán xét phải chịu ốm yếu, bệnh tật và chết sớm là dành cho cá nhân nào

phạm tội hay cho cả hội thánh tại Cô-rinh-tô phải gánh lấy các hậu quả này do lối sống của một số tín hữu gây ra?” Xin đừng hiểu lầm tôi – tôi rất muốn nhấn mạnh điểm này: Có những hậu quả cá nhân dành cho tội lỗi cố ý phạm, nhưng ở đây chúng ta cần tập trung vào lẽ thật mà sứ đồ đang bày tỏ. Ông đang nói với các tín hữu thuộc về thân thể Chúa, tức là cả hội thánh và là một tập thể. Trong trường hợp này, đây chính là thân thể của Chúa tại thành phố Cô-rinh-tô.

Hành Động Tham Lam Của Một Người

Chúng ta hãy trở lại trường hợp Kinh Thánh nói dân Y-sơ-ra-ên là cái gương cho chúng ta. Tuy nhiên, chúng ta hãy xét đến thế hệ sau mà do Giô-suê lãnh đạo. Các tín hữu này đã can đảm đi qua sông Giô-đanh và tiến vào xứ hứa. Nhiệm vụ đầu tiên của họ là hủy phá thành Giê-ri-cô to lớn. Rõ ràng đây là một nhiệm vụ rất dễ bỏ cuộc, nhưng chắc chắn Chúa sẽ lại bày tỏ sức mạnh vô song của Ngài. Có những chỉ dẫn cụ thể mà Chúa ban cho ông Giô-suê, một trong số đó là,

“Thành và tất cả những gì trong ấy đều pho dâng để diệt đi cho Chúa... nhưng hãy tránh xa các vật hó dâng để diệt đi... tất cả bạc, vàng và vật dụng bằng đồng và sắt đều biệt riêng ra thánh cho Chúa và phải nhập vào kho của Ngài.” (Giô-suê 6:17-19).

Tất cả chiến lợi phẩm từ thành Giê-ri-cô phải được nhập vào kho của Chúa. Nó hoàn toàn thuộc về Ngài và không ai được quyền tư lợi riêng.

Cuộc tấn công xảy ra và dân Y-sơ-ra-ên chiến thắng. Họ dùng gươm tiêu diệt mọi thứ trong thành – cả nam lẫn nữ, cả già lẫn trẻ, súc vật, chiên, dê và lừa. Sau đó họ đốt thành và mọi thứ trong đó ngoại trừ vàng, bạc, đồng và sắt được giữ lại để nhập vào kho của Chúa. Thật lạ lùng là không một người Y-sơ-ra-ên nào bị giết chết hay bị thương.

Chúng ta phải nhớ rằng đây là một trong các thành phố mà thế hệ trước đã do thám, và tin tình báo đến với Môi-se thế này, “Tuy nhiên, cư dân xứ này mạnh mẽ, các thành họ rất lớn và có lũy bao bọc.” (Dân Số 13:28). Chính con cháu của thế hệ trước đã tấn công cái thành kiên cố này, và họ tiêu diệt tất cả mà không có thương vong. Dân Y-sơ-ra-ên đã có được quyền năng siêu nhiên. Tuy nhiên, chúng ta đọc:

Nhưng Y-sơ-ra-ên đã bất trung thất tín về các vật hiến dâng: A-can đã lấy vài tài vật hiến dâng nên cơn thịnh nộ của Chúa nổi phùng lên cùng dân Is-ra-ên. (Giô-suê 7:1).

Để ý Kinh Thánh không nói, “Một người có tên là A-can đã vi phạm những sự chỉ dẫn.” Không, Kinh Thánh nói, “Dân Y-sơ-ra-ên đã vi phạm (bất trung) những sự chỉ dẫn!” Và thật lí thú là Kinh Thánh còn nói, “Cơn thịnh nộ của Chúa nổi phùng lên cùng dân Y-sơ-ra-ên,” chứ không nói, “Chúa nổi cơn thịnh nộ với A-can.” Dân Y-sơ-ra-ên hiệp lại như một người, và khi một thành viên phạm tội tham lam do vi phạm sự hướng dẫn của Chúa, thì trách nhiệm được quy cho toàn bộ dân Y-sơ-ra-ên.

Hậu quả bi thảm trở nên rõ ràng không lâu sau đó. Thành tiếp theo được nhắm đến là A-hi. Thành này nhỏ hơn rất nhiều, nên các lãnh đạo nhóm đã nói, “Không cần đem toàn thể nhân dân lên đánh A-hi. Xin ông chỉ cho vài ba ngàn người lên chiếm thành ấy, đừng làm cho toàn dân phải nhọc công vì dân thành ấy rất ít. Vậy độ ba ngàn người tiến lên.” (Giô-suê 7:3-4).

Xấp xỉ sáu trăm ngàn chiến binh tham chiến tại thành Giê-ri-cô. Nếu so sánh sẽ thấy thành A-hi thật tầm thường. Tuy nhiên, chúng ta đọc:

Nhưng họ bị người A-hi rượt đuổi và giết mất độ ba mươi sáu người. Người A-hi đuổi quân Is-ra-ên từ cổng thành đến tận Sê-ra-bim và đánh giết họ lúc chạy xuống dốc. (Giô-suê 7:4-5).

Đây có phải là quốc gia vừa mới tiêu diệt một thành phố máu chót và hùng mạnh hơn nhiều đó là thành Giê-ri-cô, mà không có chút thương vong nào không? Thế nhưng bấy giờ các chiến binh của họ trở nên yếu mỗn, rút lui và bị bại trận hoàn toàn. Họ đã bị nhiễm chất diệt siêu nhân.

Bi kịch hơn nữa là có ba mươi sáu người bị giết chết, trong khi đó tại Giê-ri-cô họ không yếu mỗn, không rút lui, và không ai bị thương hay bị giết chết.

Chúng ta hãy suy gẫm điều này: A-can đã phạm tội, thế nhưng không có điều gì xảy ra với anh ta hoặc gia đình. Mặc khác, sau trận chiến A-hi, bảy mươi hai phụ huynh mất con trong trận chiến, ba mươi sáu người vợ mất chồng và nhiều người con mất cha. Nguyên do không phải là những gì mà con họ, chồng họ và cha của họ đã làm – những người này không phạm tội. Mà việc này là do những người khác hay gia đình khác đã làm.

Bấy giờ, dân Y-sơ-ra-ên vô cùng hoảng sợ. Giô-suê và tất cả các trưởng lão quỳ sấp mặt trước Chúa. Bạn có hình dung được điều này không? Họ bối rối, lúng túng và kêu lớn tiếng, “Ôi, lạy Chúa tôi là Chúa, tại sao Chúa đem dân tộc này qua sông Giô-đanh để giao nạp chúng con vào tay dân A-mô-rít để tiêu diệt chúng con?” (Giô-suê 7:7).

Hãy nghe Chúa trả lời, “Con hãy đứng dậy! Con sấp mặt xuống đất làm gì? Dân Y-sơ-ra-ên đã phạm tội, bội nghịch giao ước Ta mà Ta đã truyền giữ.” (Giô-suê 7:10-11).

Chúa không nói, “Giữa vòng các con có một người phạm tội!” Không, Ngài lại tuyên bố, “Dân Y-sơ-ra-ên đã phạm tội!” Không ai biết A-can đã phạm tội. Không ai can dự vào vụ tham lam của hắn. Thế nhưng toàn bộ tập thể hứng chịu chất diệt siêu nhân thuộc linh. Giô-suê đã tìm ra kẻ phạm tội và vạch trần A-can, và hắn trả lời:

“Thật, tôi đã phạm tội chống nghịch Chúa, Đức Chúa Trời của Is-ra-ên, đây là điều tôi đã làm:

khi thấy trong chiến lợi phẩm một chiếc áo dài Si-nê-a đẹp đẽ, 2.30 kg bạc và một nén vàng nặng 0.60kg, tôi tham muốn các vật ấy và lấy đi, đem giấu dưới đất trong trại tôi, còn bạc thì ở dưới.” (Giô-suê 7:20-21).

Giô-suê và các trưởng lão xử nghiêm tội của A-can, khi đã xử rồi, chúng ta đọc, “Chúa liền nguôi cơn giận phừng phừng.” (Giô-suê 7:26).

Một Gương Xấu

Câu chuyện Cựu Ước này minh họa cho sứ điệp của Phao-lô gửi cho hội thánh tại Cô-rinh-tô. Ông viết, “Đó là lí do nhiều người trong anh chị em đau yếu, bệnh tật và một số chết.” Trong chương tiếp theo chúng ta sẽ khám phá thấy tội lỗi do một cá nhân phạm tội ảnh hưởng đến toàn bộ hội thánh, chứ không chỉ riêng cá nhân phạm tội.

Cá nhân bạn có bao giờ thắc mắc tại sao có quá nhiều tín hữu trong các hội thánh ngày nay yếu đuối, bị bệnh tật triền miên không? Những con cái Chúa yêu quý này dường như không thể được lành khỏi bệnh tật, và một số người thậm chí chết sớm. Tại sao lại có quá nhiều bà mẹ đơn thân trong các nhóm thông công của chúng ta sống nhờ trợ cấp lương thực, vất vả để sống cho qua ngày? Tại sao có quá nhiều tín hữu thất nghiệp sống nhờ đồng tiền ít ỏi và phụ thuộc vào chính phủ?

Danh sách về những vất vả này dường như không thể kể hết vì những yếu đuối của các Cơ Đốc nhân gần như vô số kể.

Vào thời của Sa-lô-môn, không có người nào sống nhờ phúc lợi xã hội hay thất nghiệp. Trong sách Công Vụ, không có sự thiếu thốn, dân sự dễ dàng được chữa lành khỏi đau đớn, bệnh tật và ốm yếu. Tại sao ngày nay chúng ta không thấy điều này? Phải chăng do tội của một số người mà ảnh hưởng cuộc đời của nhiều người khác? Có thể nào chúng ta nhận ra điều tương tự mà dân Y-sơ-ra-ên đã gánh chịu tại thành A-hi chẳng?

Một lần nữa, điều quan trọng cần nhấn mạnh ở đây là có những hậu quả cá nhân dành cho tội cố ý phạm. A-can rốt cuộc chịu sự phán xét, nhưng toàn thể dân Y-sơ-ra-ên cũng hứng chịu chất diệt siêu nhân thuộc linh từ tội của hắn. Tôi hy vọng khi chúng ta tiếp tục phần nghiên cứu này, thì nhận thức của bạn về mỗi bộ phận trong hội thánh Chúa cũng như mối quan hệ cá nhân của bạn với Chúa Giê-su sẽ tương đồng nhau, và bạn nhận ra rằng các hành động của bạn như là một thành viên có thể đem đến phước hạnh hoặc gây ra các hậu quả cho các chi thể khác của thân thể Chúa.

Trước khi kết thúc chương này, một lần nữa tôi muốn nhấn mạnh rằng khi chúng ta bàn về các lẽ thật đem đến sự giải phóng, thì lúc đầu nghe có vẻ tiêu cực, và ý nghĩ về chuyện *tại sao lại khơi chuyện này?* rất dễ len lỏi vào đầu óc chúng ta. Nhưng đến cuối cùng khi lẽ thật được sáng tỏ, nó sẽ giải phóng chúng ta và đem lại sự tự do khỏi những ngăn trở mà trước đây chúng ta gặp phải.

Chúa Giê-su phán lời này: “Các ngươi sẽ hiểu biết chân lý, và chính chân lý đó sẽ giải phóng các ngươi.” (Giăng 8:32).

THỰC HÀNH

Có lẽ bạn đã từng xem bộ phim *Gladiator* (Võ sĩ giác đấu) và nhớ tướng Maximus từng hét lên, “Bám sát vào nhau như một!” Và bạn thấy những chiến thắng mà chiến thuật đó mang lại. Rõ ràng chiến lược quân sự hiệu quả nhất là phân chia và đánh chiếm.

Chúa Giê-su biết rõ điều này và dạy rằng: “Nhà nào chia rẽ cũng không thể đứng vững” (xem Ma-thi-ơ 12:25). Khi sự trung thành của hội thánh Chúa bị phân chia thì toàn bộ thân thể bị làm cho suy yếu. Điều này có nghĩa một trong những điều lớn lao bạn có thể làm để hội thánh ảnh hưởng đến toàn cầu là sống cuộc đời tận hiến hoàn toàn với sự nghiệp của Chúa Giê-su. Điều này có nghĩa là trình dâng tất cả các hoạt động mỗi ngày của bạn cho Chúa như là một hành động thờ phượng Ngài.

Chúa muốn toàn bộ đời sống của bạn, chứ không chỉ các buổi sáng Chúa Nhật của bạn mà thôi. Nếu bạn không sống toàn bộ đời sống của mình – việc làm, gia đình, thân thể - như là một hành động thờ phượng Chúa, thì hôm nay hãy ăn năn. Hãy xin Chúa Giê-su ban cho bạn một khả năng về việc như thế nào là sống một lối sống thờ phượng Chúa trong chính đời sống của bạn. Viết ra những gì Ngài chỉ tỏ cho bạn hay phán với bạn, và xin Thánh Linh Chúa đổ đầy bạn cách tươi mới khi bạn dâng hết mình cho Ngài.

CHẤT DIỆT SIÊU NHÂN LÂY LAN

Như thế để không có sự chia rẽ trong thân thể, nhưng các chi thể đồng chăm sóc cho nhau. (1Cô-rinh-tô 12:25)

Hãy suy nghĩ về cơ thể của bạn và cách mà tất cả các bộ phận được kết nối với nhau, dù là nó không cận kề với nhau. Ngón chân bé nhỏ của bạn được nối kết với cái mũi, gan kết nối với đầu gối, miệng kết nối với tửy sống, danh sách còn tiếp tục. Không có một bộ phận nào có thể tồn tại mà tách rời khỏi các bộ phận khác. Còn không, thì nó không phải là chi thể trong cơ thể của bạn.

Nếu một bộ phận bị đau, tất cả các bộ phận khác đều chịu đau chung với nó phải không? Nếu ai đó bị cảm hay nhiễm vi-rút thì căn bệnh cuối cùng sẽ gây ức chế cho toàn bộ cơ thể như ăn mất ngon, sức khỏe sụt giảm, suy nghĩ mơ hồ và cơ thể đau nhức. Mặc khác, nếu một bộ phận được xem trọng, tất cả các bộ phận vui mừng. Nếu một người được mát-xa lưng hay đầu thì toàn bộ cơ thể cảm nhận sự căng thẳng vơi đi và cảm thấy sảng khoái. Toàn bộ cơ thể thích nghi với những diễn biến xảy ra.

Chúng ta với tư cách hội thánh là một. Dân Y-sơ-ra-ên, tấm gương của chúng ta, là một. Tội cố ý của A-can

không chỉ ảnh hưởng hấn mà cả cộng đồng. Khi chiến đấu chống lại thành Giê-ri-cô, họ bất khả chiến bại, nhưng chỉ vài ngày sau đó, cũng là quân đội của cùng một quốc gia đó, họ lại yếu đuối, bị đánh bại hoàn toàn, rút lui khỏi kẻ thù và chịu thương vong khủng khiếp. Nói về hình bóng thì nước Y-sơ-ra-ên bấy giờ bị ảnh hưởng của chất diệt siêu nhân thuộc linh. Đây có phải là thứ mà hội thánh Cô-rinh-tô đã bị không? Xem xét kỹ hơn sẽ có câu trả lời.

Như đã trình bày ngắn gọn ở trên, tiệc thánh trong hội thánh đầu tiên rất khác biệt so với thời hiện đại. Tiệc thánh của họ gồm một bữa ăn, còn tiệc thánh của chúng ta thiên về nghi lễ nhiều hơn. Vì thế xét theo bối cảnh, hành vi của họ mà Phao-lô nói đến khác so với bất cứ những gì chúng ta gặp ngày nay. Tuy nhiên, nguyên do gốc chính dẫn tới hành vi của họ mới là quan trọng.

Hoàn cảnh cụ thể của họ là thế này. Có những cá nhân tại hội thánh Cô-rinh-tô không chờ tất cả các thành viên đến đông đủ. Người đến sớm thì tiệc tùng, ăn uống, chắc chắn là ăn thức ăn và rượu ngon nhất, còn những người tới sau thì chỉ được ăn đồ dư. Nhiều học giả Kinh Thánh và sử gia tin rằng người bị bỏ bê là người nghèo hay tầng lớp hạ lưu. Giờ chúng ta hãy đọc lời của Phao-lô:

Vì khi dự tiệc, mỗi người cứ ăn trước phần ăn của mình cho nên người thì đói, kẻ thì no say. Vì người nào ăn hoặc uống mà không biệt thân Chúa tức là ăn và uống sự phán xét cho mình. Vì vậy, trong anh chị em có *nhiều người* đau yếu, bệnh tật và *một số* chết.” (1Cô-rinh-tô 11:21, 29-30)

Hãy xem những từ mà tôi đã nhấn mạnh trong câu Kinh Thánh trên, *nhiều người* và *một số*. Rõ ràng, Phao-lô nói về tội lỗi của *một số người* (câu 21), thế nhưng hậu quả là *nhiều người* đau yếu, bệnh tật và chết sớm (câu 30). Chuyện này không khác gì vụ A-can; có vài người không chú ý bất tuân những hướng dẫn của Chúa cũng

phải chịu các hậu quả của sự phán xét do vì cố ý không vâng lời của một người.

Sách chủ giải *The Pillar New Testament Commentary* có giải thích:

Không nên cho rằng người bệnh hay sắp chết là do phạm tội, nhưng giống như phần lớn tai vạ, tức sự phán xét của Chúa trong Cựu Ước, tai vạ có thể đổ xuống trên cả cộng đồng, không trừ một ai.

Câu Chuyện Tương Tự

Hồi đầu thư tín của Phao-lô, ông nói đến một loại tội khác cũng ảnh hưởng cả cộng đồng. Ông bắt đầu nói, “Thật ra có tin lan truyền rằng giữa anh chị em có điều dâm ô đến nỗi người ngoại đạo cũng không dâm loạn như thế.” (1Cô-rinh-tô 5:1). Đó là có một người đàn ông, xưng là môn đồ của Chúa – là con cái Chúa, một anh em trong Chúa, một thành viên trong thân thể Chúa – đang cố tình sống trong tội lỗi.

Sự sửa trị của Phao-lô không chỉ nhắm tới người phạm tội. Cộng đồng hội thánh nhìn nhận anh ta là một người anh em và là thành viên của hội thánh, nhưng lãnh đạo hội thánh không giải quyết tội lỗi của anh ta mà ngoảnh mặt làm ngơ.

Tại sao họ làm ngơ với hành vi của người này? Chắc chắn họ không muốn làm anh ta bị vấp phạm khi phơi bày tội lỗi của anh ta. Có lẽ, anh ta là một người có ảnh hưởng, một lãnh đạo cộng đồng, một vận động viên nổi tiếng hay một người dâng hiến nhiều. Cô-rinh-tô là một thành phố lớn, có tầm ảnh hưởng, và là trung tâm nghệ thuật. Có thể anh ta là một diễn viên được ngưỡng mộ, theo phiên bản Hollywood của họ hay là một nhạc sỹ nổi tiếng đứng đầu bảng xếp hạng, hay là một giọng ca chính trong đội thờ phượng. Bản văn không nói cho chúng ta biết, nhưng ta có thể giả định nếu anh ta rời đi thì chuyện này làm ngăn trở sự thăng tiến của họ.

Có thể là có những lí do khác. Có thể họ nghĩ rằng nếu anh ta bỏ đi, thì anh ta sẽ không còn nghe Lời Chúa nữa. Có thể họ lí luận, “Tốt hơn là anh ta nên ở trong hội thánh để nghe tin lành hơn là ra thế gian mà không nghe được Lời Chúa.” Có thể do sứ mạng của hội thánh là muốn người ta trở lại buổi kế tiếp, và nếu quả trách anh ta thì mục tiêu đó bị hỏng. Một khả năng khác là thế này, họ lí luận, “Anh ta là Cơ Đốc nhân còn non trẻ; hãy cho anh ta có thời gian.” Tôi chắc chắn họ hy vọng rồi anh ta sẽ hiểu và tránh xa tội lỗi.

Phao-lô cứng rắn bảo lãnh đạo hội thánh Cô-rinh-tô hãy cho người này ra khỏi hội thánh. Hãy để tôi liệt kê những lời tuyên bố của Phao-lô:

- Hãy dứt phép thông công anh ta (1 Cô-rinh-tô 5:2).
- Hãy tống cổ anh ta ra khỏi hội thánh(1 Cô-rinh-tô 5:5).
- Hãy tẩy sạch men cũ bằng cách loại kẻ gian ác này ra khỏi vòng anh chị em (1 Cô-rinh-tô 5:7).
- Hãy loại bỏ kẻ gian ác khỏi anh chị em (1 Cô-rinh-tô 5:13).

Trong một chương rất ngắn nhưng Phao-lô đã quở tới bốn lần! Hãy suy nghĩ điều đó - chỉ trong mười ba câu thôi, nhưng vị sứ đồ ra lệnh cho các lãnh đạo này bốn lần phải loại trừ anh ta ra khỏi hội thánh, và tới độ là ông phải nói trắng trợn, “Hãy tống khứ người này.” Câu nói này cứng rắn! Hãy nhớ Phao-lô yêu thương hội thánh này và ông cũng yêu thương con người này.

Có thể bạn hỏi, “Thật không, ông yêu thương người đó hả? Không đời nào?” Nhưng đúng vậy, chúng ta biết ông yêu thương người này, vì không thể viết bất cứ điều gì trong Kinh Thánh mà ngoài động cơ yêu thương. Vì Đức Chúa Trời hà hơi trên cả Kinh Thánh và Ngài là sự yêu thương (xem 2 Ti-mô-thê 3:16, 1 Giăng 4:8).

Xin hãy nhớ, điều này không chỉ nói cho các lãnh đạo tại Cô-rinh-tô, mà đến toàn bộ hội thánh. Phao-lô một

mục bảo phải đọc các thư tín của ông cho tất cả các hội thánh. Tại sao Phao-lô lại cương quyết và thẳng thừng về điều này? Câu trả lời được tìm thấy trong câu này, “Điều anh chị em khoe khoang, không có gì tốt cả. Anh chị em không biết rằng một chút men làm cả đồng bột dậy lên sao?” (1 Cô-rinh-tô 5:6). Một lần nữa, chúng ta thấy toàn bộ cộng đồng bị ảnh hưởng, chứ không chỉ cá nhân người này. Hãy đọc những câu tiếp theo:

“Hãy tẩy sạch men cũ đi, để anh chị em trở nên bột mới, như bánh không men. Vì Chúa Cứu Thế chính là con chiên sinh tể của chúng ta trong lễ Vượt Qua đã bị hy sinh. Vậy, hãy cử hành lễ Vượt Qua, không phải với men cũ là men vu cáo, gian ác nhưng với bánh không men tức là lòng chân thành và lẽ thật.” (1 Cô-rinh-tô 5:7-8).

Phao-lô trở lại nói về chủ đề trọng tâm của tiệc thánh. Tiệc Lễ Vượt Qua của Y-sơ-ra-ên xoay quanh con chiên chịu hy sinh. Cũng vậy, Chúa Giê-su là Chiên Con chịu hy sinh không tì vết. Lễ Vượt Qua đầu tiên đánh dấu việc dân Y-sơ-ra-ên được giải thoát khỏi sự nô lệ ở Ai-cập thế nào, thì sự chết hy sinh của Chúa Cứu Thế, chủ đề trọng tâm của Tiệc Thánh, đánh dấu sự giải phóng của chúng ta ra khỏi tội lỗi thế ấy.

Ngoài ra cũng có những kỳ lễ khác: Lễ Hoa Quả Đầu Mùa, Lễ Ngũ Tuần, Lễ Thối Kèn, Lễ Chuộc Tội và Lễ Lều Tạm. Tuy nhiên, các kỳ lễ này là hình bóng về những khía cạnh sâu nhiệm hơn của cuộc đời theo Chúa. Nói đơn giản, Lễ Vượt Qua là kỳ lễ về sự cứu rỗi. Vì thế, khi viết điều này Phao-lô nói về việc chúng ta bước vào Vương Quốc Chúa. Ông chỉ ra rằng không thể dùng “bánh cũ - sự gian ác, tội lỗi” để ăn mừng Lễ Vượt Qua. Vì thế lối suy nghĩ cho rằng: “Ồ, anh ta là Cơ Đốc nhân non trẻ” là lối lí luận sai lầm - đối với người ta và cũng đối với chúng ta. Người ta hay dùng cách phân tích này để bỏ qua một tín đồ nào đó đã “roi vào tội lỗi.” Việc này rất lừa dối và dẫn đến sai lầm bởi vì không cho phép bất kỳ lối sống

trong tội lỗi nào còn trong hội thánh được. (Tôi sẽ nói về sự khác biệt giữa việc sống trong tội lỗi và việc rơi vào tội lỗi ở chương sau).

Thứ hai, để ý Phao-lô nói hành vi phạm tội của người này giống như men (bánh có men). Men là chất lây cả đồng bột và làm cho bột nở. Liên quan tới Tiệc Lễ Vượt Qua, dân Y-sơ-ra-ên được cảnh báo mạnh mẽ, “Trong bảy ngày, các con phải ăn bánh không men. Vào ngày thứ nhất, các con phải đem hết men ra khỏi nhà, vì ai ăn bất cứ món gì có men từ ngày thứ nhất cho đến ngày thứ bảy sẽ bị khai trừ ra khỏi Y-sơ-ra-ên.” (Xuất Hành 12:15). Chữ “khai trừ” cũng chính xác và không khác biệt so với sự dạy dỗ của Phao-lô. Chúa làm điều này để chỉ cho cả dân Y-sơ-ra-ên và chúng ta thấy rằng khi chúng ta bước vào giao ước với Ngài, thì không thể có tín đồ nào “sống trong tội lỗi” mà còn ở trong hội thánh. Tất cả mọi người đều phải ăn năn vì đã cố tình không vâng theo Lời Chúa nhiều lần, còn không họ sẽ đem men tội lỗi và các hậu quả của nó vào hội thánh.

The Pillar New Testament Commentary nói:

Phao-lô nhấn mạnh (bằng trật tự từ ngữ mang yếu tố nhấn mạnh trong tiếng Hy-lạp) rằng chỉ qua một phần “rất nhỏ” của hội thánh, đúng ra là một người, thì việc không thể tránh khỏi đó là sự gian ác sẽ từ từ lây lan toàn bộ cộng đồng nếu không được ngăn chặn. Gương xấu phạm tội cố ý trong hội thánh có thể gây ra các tác động nghiêm trọng. Giống như men trong bánh mì, tội lỗi không được ngăn chặn trong hội thánh sẽ lây lan đến toàn thể hội thánh và làm xáo trộn hội thánh đến độ không thể cứu vãn được.

Tôi không đồng ý với một điểm mà lời chú giải này nói. Khi nghiên cứu về men, tôi thấy nó không lây lan chậm mà rất nhanh. Tuy nhiên, có một sự thật không thể chối cãi trong lời chú giải này, chắc chắn men sẽ lây lan đến toàn thể cộng đồng.

Vậy, phải chăng điều này có nghĩa rằng chúng ta không cho bất cứ người nào sống trong tội lỗi tới buổi nhóm của chúng ta chẳng? Hoàn toàn không phải vậy! Trong các hội thánh của chúng ta, phải có nhiều người không tin dự, nhưng không phải là tín hữu của hội thánh, cũng không nên khiến cho họ suy nghĩ rằng họ cũng là tín hữu của hội thánh nếu họ chưa ăn năn đời sống tội lỗi của họ và dâng toàn bộ đời sống của họ cho Chúa. Phao-lô nói rõ điểm này:

Trong thư tôi viết cho anh chị em có dặn anh chị em không nên giao thiệp với những kẻ gian dâm. Ý tôi nói không phải những kẻ gian dâm của thế gian này, hay là những kẻ tham lam, kẻ lường gạt hay thờ thần tượng, nếu thế anh chị em tất phải lìa bỏ thế gian này. (1Cô-rinh-tô 5:9-10)

Chúng ta là những môn đồ Chúa được truyền phải đi khắp thế gian, làm chứng cho người thế gian và mời họ dự nhóm trong các hội chúng của chúng ta để nghe Lời Chúa - nhưng không nên bóp méo hay thỏa hiệp về tình trạng thuộc linh của các tín hữu. Chúng ta phải liên tục làm chứng, thông công, kết bạn, yêu thương và phục vụ những người chưa tin như Chúa Giê-su đã làm.

Tuy nhiên, liên quan tới người xưng mình là một tín hữu thì Phao-lô nói một điều hoàn toàn khác biệt:

Nay tôi viết cho anh chị em bảo đừng giao thiệp với bất cứ ai tự xưng mình là anh chị em mà gian dâm, tham lam, thờ thần tượng, chửi rủa, say sưa, lường gạt, cũng đừng ăn uống với người như thế. (1 Cô-rinh-tô 5:11).

Rõ ràng, Phao-lô không nói về một tín hữu “rơi vào tội lỗi” nhưng nói về người tự coi mình là một tín hữu nhưng lại “sống trong tội lỗi.” Tại sao vị sứ đồ của hội thánh lại nói rất mạnh về vấn đề này? Đơn giản, đó là vì tình yêu thương thật của ông đối với hội thánh. Ông

không muốn nhìn thấy hầu hết hội thánh chịu hậu quả của việc được cho là bảo vệ người “tín hữu,” kể cả đấm mình trong tội lỗi.

Hãy nghĩ về vấn đề theo cách này: Nếu ai đó mắc một căn bệnh cực kỳ dễ lây nhiễm - có thể lây qua không khí tới bất cứ ai đến gần, thì cộng đồng đó làm gì? Họ sẽ cách li người bệnh. Việc này bảo vệ cộng đồng khỏi lây nhiễm bệnh. Nếu không, nó sẽ lây như lửa và toàn thể cộng đồng sẽ gánh chịu căn bệnh và các hậu quả của nó. Hậu quả lan rộng là gì? Không ai làm việc, mất đi năng suất, dịch vụ dành cho cộng đồng bị gián đoạn, gây hậu quả về kinh tế - đó là chỉ mới nói một ít thôi.

Sau đó Phao-lô nói về kẻ sống trong tội lỗi:

Giao phó kẻ đó cho quỷ Sa-tan hủy hoại phần xác để phân hồn được cứu rỗi trong ngày của Chúa.
(1Cô-rinh-tô 5:5)

Người anh em này rất có nguy cơ là bị hư mất đời đời nếu không thay đổi. Đây là lý do tôi dùng từ “nghĩ là bảo vệ anh ta” ở trên. Sự thật của vấn đề là người cố ý phạm tội sẽ càng bị nguy hiểm hơn nếu họ được ở lại trong hội thánh, vì họ sẽ nghĩ rằng họ hanh thông với Chúa, nhưng tới ngày phán xét họ phát hiện tình trạng hư mất của mình nhưng khi đó đã quá muộn.

Những khốn khó mà người này sẽ đối diện khi không có sự bảo vệ của Chúa chắc chắn sẽ khiến anh ta tỉnh ngộ và trở lại với Chúa Giê-su với cả tấm lòng, tâm hồn của mình. Đây chính là điều đã xảy ra với người này (được mô tả trong thư tín thứ hai của Phao-lô cho người Cô-rinh-tô). Những sự khốn khó khiến chúng ta tỉnh thức, như trường hợp của người con trai hoang đàng. Anh ta trở về nhà khi nhìn thấy hậu quả của lối sống tội lỗi của mình. Nếu cha chấp thuận anh ta và cứ liên tục gửi tiền thì người con trai này đã không nhận ra tình trạng nổi loạn của mình.

Như Ở Trời...

Chúng ta hãy trở lại với vấn đề mấu chốt. Trong hai chương trước chúng ta đã thấy rõ ràng chúng ta là một thân thể của Chúa, và với tư cách một thân thể, tất cả chúng ta đều có thể hưởng lợi từ những đóng góp của cá nhân hoặc gánh chịu do những tội lỗi cố ý của một thành viên.

Ở đây có một lẽ thật mà không thể bỏ qua. Buồn thay là những ảnh hưởng của việc né tránh giảng về vấn đề này đã lần lữa quá lâu trong hội thánh Chúa. Những hậu quả này sẽ không chấm dứt nếu chúng ta cứ tiếp tục nhắm mắt làm ngơ trước những vấn đề này.

Chúng ta hãy can đảm đối diện thẳng vấn đề. Cả thiên đàng đang cổ vũ chúng ta! Chúng ta được kêu gọi để trở thành hội thánh khải hoàn, hội thánh bất khả chiến bại của Chúa, giống như chính Chúa Giê-su. Đau yếu, bệnh tật, nghèo đói, thiếu thốn tài chánh và các công việc của kẻ thù phải quỳ gối trước hội thánh của Chúa.

Chúng ta được kêu gọi để cai trị trong uy quyền và đầy dẫy năng quyền siêu nhiên để bắt phục kẻ thù dưới chân chúng ta. Và chúng ta sẽ làm việc này nếu chúng ta không sợ đối đầu với những vấn đề khó khăn đã làm suy yếu chúng ta.

Chúng ta phải dám tin rằng việc này có thể được thực hiện ở đất cũng như ở trời.

THỰC HÀNH

Vấn đề này vô cùng quan trọng, nhưng không may là hiếm khi thấy hội thánh hiện đại nhấn mạnh một cách đúng đắn các lẽ thật này. Hãy suy ngẫm điều này: Trước tiên, Chúa kêu gọi bạn sống tự do khỏi tội lỗi, phó dâng toàn bộ cho Ngài. Thứ hai, khi các tín hữu không thể làm việc này, nó không chỉ ảnh hưởng tới đời sống họ mà luôn cả hội thánh Chúa nữa.

Hãy dành thời gian suy gẫm tất cả những điều này. Đừng để những lẽ thật này chỉ là những ý tưởng hay và cứ sống lối sống cũ. Hãy ngồi xuống suy gẫm nó. Hãy cầu nguyện về những lẽ thật này và hỏi Chúa về các lẽ thật đó áp dụng cho chính bạn. Hãy để nó thật sự lắng đọng trong bạn và trở thành một phần quan trọng đối với bạn giống như đối với Phao-lô.

HÃY LÀM TÁC NHÂN THAY ĐỔI

Tôi là một trong số nhiều người trong thế hệ của tôi đã được dạy dỗ về đời sống cá nhân với Chúa Giê-su nhiều hơn so với việc được dạy về mối quan hệ của hội thánh với Chúa. Chỉ mới gần đây thực tại của lễ thật này về hội thánh mới trở nên rõ ràng hơn đối với tôi. Tôi không muốn bạn hiểu lầm - tất nhiên trước đây tôi có biết một phần về lễ thật này, nhưng không biết như bây giờ.

Khi Thánh Linh làm sống lại nhận thức của tôi về thực tại này, tôi thường nghĩ về các đơn vị đánh trên biển, trên không và trên mặt đất, được biết với cái tên phổ biến là Thủy quân lục chiến SEAL.

Tôi có một người bạn là thành viên đơn vị quân nhân tình nguyện này. Anh ta phục vụ trong Thủy quân lục chiến trong mười lăm năm và hiện tại đang là chuyên gia huấn luyện. Sau khi suy gẫm những lễ thật này về thân thể Chúa một hồi lâu, tôi quyết định liên lạc với anh ta. Tôi biết Thủy quân lục chiến là một đội anh em chí cốt, vì thế tôi thăm dò kỹ hơn. Tôi gọi điện cho anh ta và câu hỏi đầu tiên của tôi là: “Các thành viên Thủy quân lục chiến đánh giá và tương tác với nhau thế nào? Làm thế nào mà họ có thể tạo ra một cộng đồng gắn kết như thế? Và trong sự huấn luyện người ta đòi hỏi gì ở họ?”

Lời giải thích đầu tiên của anh là, “Người cuối cùng mà một thành viên Thủy quân lục chiến nghĩ tới là bản thân họ.” Tôi thích lời giải thích rõ ràng và súc tích ngay từ đầu của anh. Tôi biết đó là cuộc gọi hé lộ nhiều điều, nên tôi giữ yên lặng và để anh nói tiếp.

“Chúng tôi xem trọng người anh em kê vai sát cánh hơn chính bản thân mình. Chúng tôi không bao giờ phải yểm trợ phía sau, vì chúng tôi biết người anh em Thủy quân lục chiến sẽ làm việc đó.”

Tới đó anh bắt đầu “giảng” cho tôi: “Nếu anh xem chương sáu sách Ê-phê-sô, anh sẽ thấy khí giới của Đức Chúa Trời đều là tiến công, không có khí giới thủ phía sau. Lý do là Chúa định cho mỗi người chúng ta làm điều mà Thủy quân lục chiến làm, yểm trợ nhau từ phía sau-suy nghĩ như một đơn vị, một thân thể. Nếu không tác chiến như thế, tôi chỉ có duy nhất một người yểm trợ sau lưng, đó là tôi. Tuy nhiên, nếu tất cả chúng ta tác chiến như một đội, thì mọi người trong trung đội đều yểm trợ sau lưng tôi.”

Anh nói tiếp: “Là một lính Thủy quân lục chiến, mọi thứ mà tôi làm là vì cơ người anh em sát cánh bên tôi. Chúng tôi tin điều này với tất cả đáy lòng. Chúng tôi được huấn luyện không được nghĩ về bản thân như những cá nhân mà là một đơn vị tập thể. Dù chúng tôi được huấn luyện trở thành các chuyên gia trong các lĩnh vực khác nhau -như chất nổ, truyền thông, bắn tỉa, cứu thương, hỗ trợ không kích, tiếp tế vũ khí hay chọc thủng phòng tuyến... chúng tôi hoạt động như một đơn vị. Chúng tôi không bao giờ thực hiện nhiệm vụ với suy nghĩ rằng *một số người trong chúng ta sẽ không trở về, hay chỉ bốn mươi phần trăm trong số chúng ta sống sót trở về*. Không, đây là tâm thế của chúng tôi, *một trăm phần trăm trong số chúng ta tham chiến và một trăm phần trăm sẽ trở về*.”

Tôi vô cùng ngạc nhiên về điều anh ta hé lộ. Cuối cùng tôi hỏi: “Làm thế nào để huấn luyện lính mới có tâm thế đó?”

Anh ta đáp: “Không thể huấn luyện!” “Huấn luyện các kỹ thuật dưới nước được xem là bài huấn luyện gian khổ và khó khăn nhất trong quân đội, đó là lý do xấp xỉ chín mươi phần trăm người đăng ký chương trình Thủy quân lục chiến bỏ cuộc hoặc bị sa thải. Những người còn lại là một đơn vị gồm những cá nhân được huấn luyện chuyên sâu và trang bị đầy đủ. Mỗi người xem trọng người sát cánh bên họ hơn là bản thân họ và sẵn sàng chết vì sự nghiệp lớn lao hơn bản thân mình.”

Sau đó anh nói: “John nè, nếu hội thánh mà ứng xử như vậy thì điều gì xảy ra?”

Buồn thay, tôi chỉ có thể đồng ý với anh ta. Tuy nhiên, sự thật thì chúng ta có tiềm năng để làm điều này. Đó là một phần rất thực hữu của bản tánh thiên thượng, được đặt trong chúng ta khi chúng ta được tái sinh. Sự giảng dạy mà chúng ta nhận qua các khóa huấn luyện phải định vị thái độ này và kiện toàn nó. Nhưng nếu chúng ta chỉ nghe một phiên bản méo mó về tin lành, chúng ta sẽ thành ra những con người yếu đuối - chỉ sống theo xác thịt của chúng ta. Đây là điều mà phần lớn chúng ta đang được nuôi dưỡng trong các hội thánh hiện đại. Nhiều người trong chúng ta chỉ muốn được khích lệ, nâng đỡ, không muốn nghe lời thách thức. Chúng ta đã đánh mất quá nhiều.

Bạn tôi là một quân nhân, nhưng anh nhận thấy được điểm yếu của hội thánh thời hiện đại. Anh biết nếu một trung đội Thủy quân lục chiến có một thành viên yếu kém, thỏa hiệp hay bỏ vị trí thì tất cả thành viên trong đội sẽ chịu hậu quả cả nhóm hoặc chết vì cơ sự lười biếng hay bất lực của người đó. Là một thành viên trong thân thể Chúa, chúng ta cần khắc ghi trong lòng những gì mà anh quân nhân đã ghi khắc trong lòng anh.

Hãy Làm Tác Nhân Thay Đổi

Có mặt tích cực nào trong những vấn đề chúng ta đang nói đến không? Chắc chắn là có rồi - với Chúa thì luôn luôn là tích cực!

Tôi hiểu là bạn nhìn nhận những lẽ thật ở các chương trước hơi tiêu cực và có lẽ bạn đâm ra nản lòng và thối chí. Vâng, nếu bạn chỉ nghĩ đến những tác động tiêu cực của người khác gây ra cho đời sống bạn thì đúng là chuyện này gây nản lòng thật. Tuy nhiên, lý do chúng ta phơi bày lẽ thật này ra ánh sáng là để giúp chúng ta tiến bộ và nhìn thấy đầy đủ mức độ lớn lao và năng quyền phi thường của Đức Chúa Trời, là những điều mà chúng ta chưa chứng kiến trong thế hệ này. Nếu chúng ta không tin và không làm cách khác thì sẽ không có thay đổi gì. Vậy đây là kết luận: *chính bạn phải là tác nhân thay đổi*. Nếu sự thay đổi không bắt đầu từ bạn và tôi, thì nó bắt đầu chỗ nào? Chúa kêu gọi chúng ta trở thành các tác nhân thay đổi.

Bạn đã bao giờ quan sát thấy điều gì xảy ra khi một người có tính khí dịu dàng nhưng bề ngoài khá ngang bướng thình lình lại dám gánh chịu trách nhiệm về đời sống của người khác chưa? Điều này thường khai thác tối đa điểm tốt trong cá nhân đó! Ví dụ, hãy nghĩ về một người mới làm mẹ. Trước đây, cô ta có lúc ngông cuồng, thiếu chín chắn và thậm chí hơi khờ dại khi còn độc thân. Những hành động của cô chỉ ảnh hưởng tới đời sống cô, ngoài ra không ai bị ảnh hưởng. Rồi cô ta biết yêu, cưới chồng và sinh con. Bây giờ thì một cô gái ngang bướng và bất phục tùng trước kia lại trở nên kiềm chế được bản thân. Nếu bây giờ cô ta tiếp tục cư xử khờ dại, ngông cuồng, thì cô ta biết việc đó không chỉ ảnh hưởng tới đời sống cô mà cả đời sống của chồng con, là những người cô yêu thương nữa.

Liên quan tới hội thánh thì đây là điều xảy ra với mỗi một người chúng ta. Chúng ta phải yêu mến nhau tha thiết. Chúng ta phải hiểu rõ rằng khi chúng ta không

vâng theo Lời Chúa thì khả năng chắc chắn là không chỉ có chúng ta bị ảnh hưởng. Chúng ta là một phần của một thân thể! Có lẽ đây là lý do Phao-lô viết mạng lệnh này giữa lúc nói về Tiệc Thánh cho hội thánh Cô-rinh-tô:

“Mọi sự đều được phép làm, nhưng không phải mọi sự đều hữu ích. Mọi sự đều được phép làm nhưng không phải mọi sự đều xây dựng. Đừng tìm kiếm lợi riêng cho mình nhưng hãy tìm lợi cho người khác nữa.” (1Cô-rinh-tô 10:23-24).

Phao-lô lại nói với hội thánh Phi-líp:

Đừng làm điều gì vì tham vọng ích kỷ hoặc hư vinh nhưng hãy khiêm tốn, coi người khác hơn mình. Hãy có cùng một tâm tình như Chúa Cứu Thế Giê-su đã có. (Phi-líp 2:3, 5).

Đây là tâm tình mà Chúa Giê-su có, là động lực thúc đẩy Ngài ngự xuống và phó dâng đời sống Ngài cho chúng ta. Ngài đã có thể tự cứu mình. Ngài có thể gọi một đoàn thiên binh, thiên sứ để cứu Ngài khỏi tay của những kẻ hành quyết Ngài, nhưng trong tâm khảm Ngài nghĩ đến chúng ta. Ngài quan tâm tới sự sinh tồn của chúng ta hơn của chính Ngài.

Đây là tin mừng. Khi cá nhân chúng ta sống vâng lời Chúa, cuối cùng chúng ta sẽ được phước. Chúng ta có thể trải qua những lúc bấp bênh và thậm chí là khó khăn do một số tín hữu trong hội thánh Chúa không vâng lời, nhưng cuối cùng chúng ta sẽ được thịnh vượng.

Ê-li là một tấm gương về sự chịu khổ như thế vì hành vi của người khác. Do A-háp và Giê-sa-bên liên tục phạm tội cùng sự lãnh đạm của dân Y-sơ-ra-ên đối với tội lỗi, trời đã không mưa xuống đất nhiều năm. Ê-li không có dư dả như dân chúng kinh nghiệm vào thời vua Đa-vít và Sa-lô-môn cai trị. Trái lại ông phải ăn bánh mì và thịt

do những cơn quạ đem tới suốt nhiều năm - chuyện này thật hi hữu! Đây là một chế độ ăn uống đơn điệu, không có rau, mật ong, nước trái cây hay nhiều món ngon khác như lúc người ta sống dư dả. Ông gặp khó khăn vì những hành động của người khác. Nhưng Ê-li là một phần trong một quốc gia, một dân tộc và một thân thể. Cuối cùng thì sự vâng lời của ông đã đem đến sự thay đổi và... trời bắt đầu mưa. Hành động này chúc phước cho đất nước ông và cuối cùng thì cá nhân ông cũng được phước.

Giao Ước Bình An

Nếu chúng ta xem một câu chuyện khác trước thời của Ê-li, một lần nữa chúng ta sẽ thấy nhiều người chịu khổ vì hành động của một số người khác. Dân Y-sơ-ra-ên ở trong sa-mạc và họ đóng trại tại Si-tim. Chúng ta đọc:

Trong khi người Y-sơ-ra-ên ở lại Si-tim, một số người liên lạc bất chính với các phụ nữ Mô-áp. Các phụ nữ mời họ dự các buổi dâng sinh tế cho thần mình, họ ăn uống và quỳ lạy các thần ấy. Vậy Y-sơ-ra-ên tham dự vào việc cúng thần Ba-anh Phê-ô. Và Chúa nổi giận.” (Dân Số 25:1-3).

Một lần nữa, hãy để ý chữ “một số người.” Trước đó, Chúa đã phán với con dân Ngài đừng thờ lạy các thần khác, đừng phó mình cho các phụ nữ ngoại quốc hay phạm tội dâm loạn. Nhưng các hành động không vâng lời của một số người khiến cho toàn bộ quốc gia (hội chúng) bị phán xét, và một lần nữa chúng ta sẽ thấy không phải *một số người*, nhưng *nhiều người* bị ảnh hưởng bởi sự phán xét này.

Chúa phán bảo Mô-i-se: Bất các nhà lãnh đạo dân chúng, treo họ trước mặt Chúa, dưới ánh nắng, để cơn giận Ta nguôi đi.” (Dân Số 25:4)

Một lần nữa, chúng ta thấy các hành động của những người lãnh đạo (một số người) khiến cho Chúa nổi giận

phùng phùng muốn thiêu rụi toàn bộ dân Y-sơ-ra-ên. Họ là một quốc gia, một dân tộc và là một thân thể.

Cũng khoảng thời gian đó Môi-se đã thông qua lệnh xử tử những kẻ cầm đầu, một người Y-sơ-ra-ên có tên Si-mê-ôn đã đem một phụ nữ Ma-đi-an tên là Cốt-bi vào lều của hấn ngay trước mặt Môi-se và toàn thể dân sự. Đây là sự cố tình không vâng theo Lời Chúa và không thể chấp nhận. Phi-nê-a con trai của Ê-lê-a-sa, cháu của A-rôn, cầm cây giáo rồi xông vào lều của Si-mê-ôn và đâm xuyên cả Si-mê-ôn và Cốt-bi, một nhát dao xử tử cả hai người. Sau đó chúng ta đọc, “Tai họa liền chấm dứt. Số người chết trong tai họa này lên đến hai mươi bốn ngàn người.” (Dân Số 25:8-9). Một lần nữa, nhiều người đã chết; nhiều người chịu khổ, nhiều người bị ảnh hưởng bởi hành động của một số người. Trong cái nhìn của Chúa quốc gia này là một.

Sau đó Chúa tuyên bố: “Chúa phán bảo Môi-se: Phi-nê-a con trai Ê-lê-a-sa, cháu A-rôn, thầy tế lễ, đã cứu Y-sơ-ra-ên thoát khỏi cơn giận Ta, người đã vì Ta nhiệt tâm đố kỵ tà thần, nên Ta không diệt Y-sơ-ra-ên bất trung.” (Dân Số 25:10-11). Lòng nhiệt thành của Phi-nê-a là lòng nhiệt thành của Chúa - nhắm đến lợi ích của toàn bộ quốc gia. Phi-nê-a là người mang lại sự thay đổi tình thế. Lúc này thì không cần tất cả mọi người, mà chỉ cần một người.

Phao-lô là một người nhiệt thành với lòng nhiệt thành của Chúa dành cho hội thánh tại Cô-rinh-tô. Ông là người đã đem đến sự thay đổi bằng cách dạn dĩ đối chất hội thánh bằng lẽ thật. Ông dùng Lời Chúa - gương của Thánh Linh - đâm xuyên qua những hành động của một người sống trong dâm loạn. Trong Cựu Ước, đó là cây giáo thật sự, nhưng trong thời Tân Ước và thời nay thì “cây giáo” được tuốt ra khi chúng ta dạn dĩ đứng lên nói lẽ thật, cả khi người khác không chịu nghe hay nhắm mắt làm ngơ trước việc cố ý phạm tội của một cá nhân hay một số người nào đó trong hội thánh.

Người cuối cùng mà Phao-lô nghĩ đến là bản thân. Ông hành xử không khác gì so với người bạn Thủy quân lục chiến của tôi. Ông đặt lợi ích của những người khác trước sự an nhàn và tiếng tăm của bản thân. Ông thậm chí mạo hiểm trước viễn cảnh sẽ bị hội thánh Cô-rinh-tô tẩy chay hoàn toàn. Ông nhiệt thành vì họ, dù biết rằng ông càng yêu họ nhiều chừng nào thì hóa ra họ lại càng yêu ông ít chừng nấy.

Phi-nê-a không quan tâm về bản thân mình; ông biết mình có thể bị cáo buộc là khất khe, tàn bạo, không cảm thông, lạc hậu, niềm tin quá khích hay tụt hậu. Ông là người duy nhất ra tay, ngoài ra không ai dám hành động. Chứ chuyện người ta sẽ nghĩ gì, nói gì hay làm gì thì sao? Những chuyện đó không quan trọng. Tác giả Thi Thiên nói: “Bấy giờ Phi-nê-a đứng lên can thiệp.” (Thi Thiên 106:30). Ông nhiệt thành vì Chúa và điều mà Chúa hằng quan tâm đó là con dân Ngài. Ông yêu thương cộng đồng. Ông là tác nhân mang lại sự thay đổi!

Bây giờ, hãy xem điều Chúa nói về ông:

Vậy con cho người hay, Ta lập giao ước hòa bình với người, là giao ước với người và con cháu người, họ sẽ giữ chức tế lễ mãi mãi, vì người đã nhiệt tâm với Ta, Đức Chúa Trời người, và chuộc tội cho Y-sơ-ra-ên. (Dân Số 25:12-13).

Câu này được sáng tỏ đối với tôi suốt nhiều năm nghiên cứu Kinh Thánh. Không chỉ có Môi-se viết về điều này, nhưng cả tác giả Thi Thiên về sau cũng đã nhấn mạnh phần thưởng của ông:

Bấy giờ Phi-nê-a đứng lên can thiệp và cơn dịch ngừng lại. Từ đời nọ đến đời kia, việc này được kể là hành động công chính mãi mãi của người. (Thi Thiên 106:30-31).

Tôi còn nhớ cái cảm nhận kinh ngạc khi lần đầu tôi nhìn thấy phần thưởng lớn lao dành cho chàng thanh

niên này, liệu mình đứng lên bên vực những gì làm đẹp lòng Chúa. Không chỉ là phần thưởng tạm thời mà là phần thưởng đời đời, được đóng ấn bằng một giao ước. Hãy nhớ, Chúa không bao giờ vi phạm các giao ước của Ngài. Phần thưởng này rất lớn nên không chỉ dành cho ông nhưng còn cho tất cả con cháu đến nhiều thế hệ sau - bao gồm cả con cháu của chúng ta nữa! Tất cả các thế hệ sau sẽ được ban thưởng bởi ông sẵn lòng đứng lên bên vực những gì mà Chúa cho là lẽ phải.

Khi tôi thấy tấm gương của Phi-nê-a, tôi đã đặt mục đích là tôi sẽ luôn nói lẽ thật, dầu hậu quả là người ta không còn quý mến tôi như Phao-lô đã kinh qua. Tôi nhìn thấy phần thưởng lớn không chỉ dành cho tôi mà cho vợ con tôi và cho con cháu của chúng tôi ở nhiều thế hệ tương lai. Đó là một giao ước bình an, một giao ước không bao giờ thay đổi, một phúc lành còn đến từ đời này sang đời kia.

Vì thế, đối với tôi được nhìn thấy các con trai nhiệt thành phụng sự Chúa là điều vô cùng tuyệt vời. Mỗi năm, tôi đi xa nhà để chia sẻ tin lành thì ít nhất là mất hết nửa năm tôi đã xa nhà, không chứng kiến các con tôi lớn lên. Thế nhưng, giao ước bình an Chúa hứa cho những người sẽ trở thành tác nhân thay đổi đã được bảo đảm và được để dành cho con cái của họ. Tôi cũng mong đợi phúc lành tương tự cho con cháu của chúng tôi. Có phúc lành nào tiềm ẩn khi lắng nghe những lẽ thật mà chúng ta đã khám phá đến giờ không? Có, đó là *giao ước* bình an được hứa không chỉ cho bạn, mà cho cả các hậu tự của bạn, chừng nào bạn lên tiếng để thay đổi - chừng nào bạn nhiệt thành vì đường lối Chúa, dù những người khác không nhiệt thành lắm.

Là một thân thể Chúa, chúng ta có thấy được rằng dùng gương Thánh Linh để lên tiếng trong tình yêu thương thì tốt hơn giữ im lặng và nhìn thấy tội lỗi lan tràn và lây nhiễm khắp cộng đồng con cái Chúa trong tin lành không?

Đối với tôi câu trả lời là rõ ràng, nhưng tôi sẽ để bạn quyết định.

THỰC HÀNH

Đây là tin mừng mà bạn đang mong chờ: Khi bạn đứng lên vì lẽ thật và bạn làm việc đó vì yêu Chúa và con dân Ngài, bạn đặt mình trong một tập thể của những con người nhận được lời hứa giao ước phúc lành đời đời từ Chúa. Nó quyết định tương lai không chỉ cho đời sống của bạn mà cho các hậu tự của bạn họ nữa.

Bạn có nghĩ ra được điều gì đó ý nghĩa mà bạn có thể làm cho thế hệ mai sau không? Không có tài sản nào ở đời này, thuộc thế giới này hứa được như thế - tiền bạc xài đến một hai đời là hết. Không có khối kiến thức hay khôn ngoan nào thu thập được mà có thể truyền lại cho nhiều thế hệ được. Chỉ có một cơ nghiệp dựa trên lời hứa về sự thành tín của Đức Chúa Trời mới có một ảnh hưởng lâu dài như thế.

Bạn muốn để lại di sản gì cho các thế hệ tương lai? Bạn muốn mình được nhớ đến dưới đất như thế nào, bạn muốn được biết đến ở thiên đàng như thế nào? Chìa khóa quan trọng nhất để những ước ao này thành hiện thực là cách mà bạn hiện ngang đứng lên vì cơ tình yêu thương và lẽ thật trong suốt những năm tháng ngắn ngủi của bạn trên đất này.

ĐỘNG LỰC

Mới đây tôi gặp trực trực khi gửi tin nhắn qua điện thoại Iphone của tôi. Tôi thử mọi cách để khắc phục, từ đóng ứng dụng, tắt điện thoại và khởi động lại cho đến việc “tắt nóng”: giải pháp cuối cùng khi mọi biện pháp vô hiệu. Sau đó tôi đi đến các bước phức tạp hơn, nhưng vấn đề trực trực đó cũng không khắc phục được.

Kinh nghiệm này chứng tỏ mức độ chúng ta lệ thuộc vào điện thoại thông minh biết chừng nào và tầm quan trọng của nó trong đời sống hàng ngày của chúng ta. Chuyện là con trai út của chúng tôi ở tại Ấn Độ, cậu giảng trong một hội nghị và phát sách cho các mục sư và các lãnh đạo ở đó. Cậu gặp một số khó khăn nên cậu nhắn tin cho tôi, nhưng tôi không thể trả lời tin nhắn của cậu trong nhiều giờ vì điện thoại của tôi gặp trực trực. Để gõ một hai câu phải mất hơn mười lăm phút, sau đó điện thoại lại đột ngột thoát khỏi ứng dụng, tôi mất toàn bộ tin nhắn đã viết và tôi phải viết lại từ đầu. Trong bốn tiếng đồng hồ, tôi chỉ gửi được cho cậu một tin nhắn. Tôi muốn nói nhiều hơn, nhưng không thể. Khởi phải nói, tôi vô cùng thất vọng.

Cuối cùng, tôi đem điện thoại tới cho thợ xem - tức các kỹ thuật viên vì họ biết nhiều hơn tôi về cách hoạt động của nó. Tôi đã có giải quyết vấn đề trong nhiều ngày, nhưng họ thì xử lý vấn đề cốt lõi chưa tới mười lăm phút. Trong vài tiếng đồng hồ, tôi gỡ tin nhắn trở lại mà

không gặp vấn đề nào. Hóa ra tôi đã sơ ý làm tắc nghẽn hệ thống hoạt động của điện thoại.

Nếu tôi không tìm giải pháp thì sao? Nếu tôi không để thời gian hỏi chuyên gia thì sao? Tôi vẫn dùng được điện thoại nhưng không hết chức năng của nó, và buồn hơn là mất nhiều thời gian. Chuyện này sẽ cản trở việc tôi tương tác với gia đình tôi, với các nhân viên và với bạn bè tôi.

Chúng ta hãy nói xa hơn. Giả sử tôi chưa bao giờ biết gõ tin nhắn thì sao? Ba mươi năm trước, tôi thậm chí không biết tin nhắn là gì, chứ chưa nói đến điện thoại thông minh. Chỉ một trăm năm trước thôi, thậm chí không có cuộc gọi điện thoại liên lục địa, lúc đó chưa có điện thoại. Thời đó tôi sẽ phải mất nhiều giờ chỉ để gửi một tin nhắn cấp tốc cho con trai tôi ở Ấn Độ, nhưng dù mất nhiều thời gian nhưng vẫn liên lạc được hơn là không có phương tiện liên lạc gì cả.

Nếu không biết có những tiện ích như thế thì không ai ước ao làm gì và không có động lực để vươn lên. Nhưng với Iphone tôi đã trải nghiệm được những lợi ích, nên chính vì biết như thế nên mức độ thất vọng của chúng ta lại càng lớn.

Nếu chúng ta không biết tiềm năng của mình thì chúng ta sẽ không có ước ao và nỗ lực để đạt được nó. Phần lớn chúng ta không biết sức mạnh của một đơn vị quân đội hiệp một, như bạn của tôi, một Thủy quân lục chiến, có được. Bạn có tưởng tượng được rằng nếu trung đội của anh có một sự cố dẫn tới thất bại không? Anh không chỉ bực bội ... mà có khả năng là mất mạng.

Quay lại với câu chuyện trong Cựu Ước, bạn có tưởng tượng được mức độ giận dữ của dân Y-sơ-ra-ên với A-can không? Họ đã có được thành công vang dội trong trận chiến thành Giê-ri-cô, nhưng sau trận A-hi, họ phải tham dự ba mươi sáu cái đám tang của người thân và an ủi gia đình quân nhân bị thiệt mạng.

Bạn có tưởng tượng được sự thất vọng của Phao-lô khi chứng kiến những người Cô-rinh-tô mà ông yêu thương gánh chịu các hậu quả kinh khiếp từ chất diệt siêu nhân thuộc linh không - đau yếu, bệnh tật và chết sớm không? Ông biết rõ về tiềm năng của họ, nhưng họ bị che mắt không thấy được tiềm năng đó. Các ưu tiên của cá nhân quan trọng hơn những lợi ích to lớn của hội thánh.

Còn bạn thì sao? Và cộng đồng cơ đốc mà bạn dự phần thì sao? Tôi tưởng tượng lý do bạn đọc sứ điệp thách thức này là vì sâu xa trong lòng bạn biết rằng kinh nghiệm thuộc linh còn nhiều điều nữa. Chúa đã đặt ước ao này trong lòng bạn. Bạn quan tâm nhiều hơn tới việc sống một cuộc đời thỏa nguyện trong sự hiện diện của Ngài và chứng kiến sự biến đổi thuộc linh không ngừng trong hội thánh của bạn hơn là né tránh sự khó chịu tạm thời khi đối diện với lẽ thật.

Ánh Sáng Của Bạn Đã Đến

Có hai ích lợi to lớn khi nghiên cứu sách này: lợi ích thứ nhất là bạn sẽ gia tăng đáng kể sự hiệu quả của bạn trong cộng đồng, và lợi ích thứ hai là cá nhân bạn sẽ gia tăng kết quả, sống thỏa nguyện và gần gũi Chúa hơn. (Tới điểm này chúng ta tập trung vào cộng đồng, nhưng cuối cùng chúng ta sẽ tập trung vào cá nhân chúng ta sau).

Chúng ta phải có khái tượng nào cho cộng đồng của mình? Giống như ví dụ về Iphone của tôi, phần giải đáp cho câu hỏi này sẽ tiếp sức cho những ước ao và là động lực để tiếp tục tra xét và chấn chỉnh lại những điều nào ngăn trở tiềm năng của chúng ta.

Ê-sai nói tiên tri:

Hãy đứng lên và chiếu sáng vì ánh sáng của người đã đến và vinh quang Chúa tỏa sáng trên người. Vì này, bóng tối sẽ bao trùm quả đất và tối tăm che phủ các dân. Nhưng Chúa sẽ tỏa sáng trên người và vinh quang Ngài sẽ chiếu sáng trên người. (Ê-sai 60:1-2)

Điều đầu tiên tôi muốn chỉ ra là Ê-sai không nói đến thiên đàng. Ông cũng không nói về sự cai trị một ngàn năm của Chúa Cứu Thế - khoảng thời gian Chúa Giê-su sẽ cai trị trên đất trong một ngàn năm như đã được mô tả trong sách Khải Huyền. Tiên tri cũng không nói về trời mới và đất mới mà Phi-e-rơ và những trước giả khác nói trước. Không, ông đang mô tả giai đoạn khi sự tối tăm che phủ trái đất. Vì thế chắc chắn lời tiên tri này, tôi tin, nói về thời đại của chúng ta.

Theo tiên tri Ê-sai thì bóng tối sẽ bao trùm con người, không chỉ trong một vùng địa lý nào đó mà cả địa cầu. Chúng ta đang sống trong một xã hội hiện đại song có nhiều thách thức. Chúng ta ngày càng đi xa khỏi tâm lòng của Đấng Tạo Hóa. Tôi không chỉ nói về những người vô thần, những người trí huệ phái và những người theo tà giáo, mà là những người xưng mình là cơ đốc nhân. Đây là thời kỳ mà Phao-lô nói cụ thể, “Vì sẽ đến thời kỳ người ta không chịu nhận giáo lý chân chính, nhưng chiều theo dục vọng mà quy tụ nhiều giáo sư quanh mình để dạy những điều êm tai” (2Ti-mô-thê 4:3). Sau đó ông than lên, “Họ ngoảnh tai đi không chịu nghe chân lý nhưng lại hướng về chuyện hoang đường.” (câu 4).

Trong khoảng thời gian này, Ê-sai nói những tín hữu thật sẽ chiếu sáng nổi bật. Hãy nghĩ về việc đó như thế này: Nếu bạn đi vào một căn phòng tối và bật công tắc đèn, thì sự tối tăm lập tức bị xua đi. Sự tối tăm không thể thắng hơn sự sáng; bạn có bao giờ nghe về “tia tối” chưa? Không, chỉ có tia sáng thôi, vì dù trời có tối thế nào đi nữa, ánh sáng vẫn chiến thắng và xua tan bóng tối.

Chúa Giê-su nói chúng ta là ánh sáng của thế gian. Chúng ta phải chiếu ra, chúng ta phải mạnh hơn tối tăm, nhưng việc chiếu sáng này trông giống thế nào, giống điều gì? Theo Ê-sai chúng ta phải chiếu sáng làm sao để người không tin nhìn thấy vinh quang của Ngài.

Từ Hê-bơ-rơ để nói về “vinh quang” là *kabod*, nghĩa là sự chói lọi, sự vĩ đại, sự giàu có, sức mạnh, sự dư dật, sự

tôn trọng, sự oai nghi và trọng lượng. Hãy suy nghĩ một chút về những điều được nói đến ở đây. Khi Kinh Thánh nói về vinh quang của Chúa là nói về sự chói lọi của Chúa, sự vĩ đại của Chúa, sự giàu có của Chúa và sự oai nghi của Chúa. Định nghĩa cuối cùng của từ này là “sức nặng” hay “trọng lượng,” chỉ ra rằng những thuộc tính này không thiếu, mà lúc nào cũng tràn đầy năng lực. Nói tóm lại, vinh hiển chính là sức nặng của sự vĩ đại của Ngài.

Phao-lô viết rằng Đức Chúa Trời đã đặt tri thức này “trong tấm lòng chúng tôi để đem đến cho chúng tôi ánh sáng hiểu biết về vinh quang của Đức Chúa Trời” (2Cô-rinh-tô 4:6). Ông nói tiếp:

Chúng tôi chứa đựng bảo vật này trong những bình đất để bày tỏ quyền năng vô hạn đến bởi Đức Chúa Trời, chứ không phải từ chúng tôi. (2Cô-rinh-tô 4:7)

Hãy để ý lời của ông: “quyền năng vô hạn.” Sự chói lọi, sự vĩ đại, sự giàu có, sự dư dật, sự tôn trọng và sự oai nghi của Đức Chúa Trời chiếu sáng trong lòng chúng ta với tất cả sức mạnh của nó. Đây là lí do ông nói: “Quyền năng vô hạn đến bởi Đức Chúa Trời, chứ chẳng phải từ chúng tôi.” Ở đây, chúng ta đang nói về quyền năng - quyền năng để chọc thủng bóng tối là thứ đang ngăn trở sự mạng của chúng ta.

Khi một trung đội Thủy quân lục chiến thực hiện một chiến dịch, họ không lên kế hoạch trở về thất bại, và họ thường không trở về trong thất bại. Chúng ta có một lời hứa chắc chắn hơn một lính Thủy Quân Lục Chiến! Lời hứa để thành công được hỗ trợ bởi một quyền năng lớn hơn nhiều.

Để giữ mạch lạc tư tưởng cho suốt cả cuốn sách, thay vì nói: “vinh quang của Ngài” tôi nói: “sự vĩ đại của Ngài” (nhưng cũng xin nhớ tôi cũng dùng những từ khác trong định nghĩa mà tôi đã liệt kê ở đoạn trên).

Ê-sai nói rằng thực tại về sự vĩ đại của Chúa sẽ đẩy

lên trên chúng ta, không phải ngự trên chúng ta. Dấy lên từ đâu? Từ tấm lòng của chúng ta! Hãy nhớ, “Chúng ta chứa đựng báu vật này trong những bình đất.” (Câu 7).

Vậy tôi hỏi: “Tại sao sự oai nghi vĩ đại của Chúa lại không được bày tỏ cho xã hội qua chúng ta? Tại sao lại có quá nhiều Cơ Đốc nhân yếu đuối, bệnh tật và chết sớm? Có phải là do chúng ta dung túng chất “diệt siêu nhân” thuộc linh không?”

Tiềm Năng Của Cộng Đồng

Tiềm năng tích cực của cộng đồng ngày nay là gì? Hãy xem sự khởi đầu của hội thánh. Vào ngày Lễ Ngũ Tuần, các môn đồ, khoảng 120 người, đang ẩn mình trong một căn phòng. Chúng ta được cho biết là họ “đồng một lòng hiệp một ý.” Điều gì tạo điều kiện cho sự hiệp nhất này? Khi Chúa Giê-su sống lại từ sự chết, Ngài đã truyền bảo ít nhất 500 tín hữu lên phòng cao và chờ lời hứa của Cha (xem 1Cô-rinh-tô 15:6 và Luca 24:33-53). Nhưng tại sao chỉ mười ngày sau chỉ còn 120 người? Tại sao tất cả họ không chờ đợi, và điều gì xảy ra với 380 người kia? Kinh Thánh không còn đề cập tới họ nữa, chỉ có điều là một số người vẫn còn sống vào năm 56 sau Chúa, thời điểm Phao-lô viết lá thư gửi cho người Cô-rinh-tô. Điều chúng ta biết chắc là số người đó không chờ đợi lời hứa của Cha tại Giê-ru-sa-lem, là điều mà Chúa Giê-su đã truyền bảo (xem Công Vụ 1:1-15).

Phải chăng 380 người này xem huấn lệnh của Chúa Giê-su là tùy ý, chỉ là một đề nghị hay không? Hoặc có thể họ nghĩ để làm trọn đề nghị này thì thật là quá khó? Có thể họ tin họ có thể phục vụ Ngài theo cách họ thấy phù hợp. Tôi chắc chắn một số người thậm chí đi ra rao giảng sự sống lại.

Tuy nhiên, Thánh Linh của Đức Chúa Trời, Đấng cũng được mô tả là Thánh Linh vinh hiển (xem 1Phi-e-rơ 4:14), không đổ đầy trên họ. Chỉ có 120 môn đồ được báp tem bằng Thánh Linh vĩ đại của Đức Chúa Trời. Điều gì

khiến họ hiệp một như thế? Không phải là vì họ vẫn giữ quan điểm riêng của họ, có lẽ 380 người kia thì có. Tôi tin vì họ quả quyết vâng theo Lời Chúa. Họ không coi việc đó là một việc tùy ý.

Vinh quang (bao gồm quyền năng của Ngài) đổ đầy họ và ngày hôm đó hơn ba ngàn người được tái sinh! Các môn đồ không phân phát chứng đạo đơn, không quảng cáo trong các tạp chí tiếng Do Thái, không dùng các chiến lược truyền thông xã hội, không quảng cáo chớp nhoáng trên làn sóng phát thanh. Đúng vậy, họ không tổ chức một buổi nhóm nào. Nhưng sự vĩ đại của Chúa được bày tỏ cho cả thành phố.

Một thời gian ngắn sau, thêm mười ngàn người nam khác, không kể phụ nữ và trẻ em, được tái sinh sau khi một người sinh ra trong tàn tật nhảy lên và chạy vào đền thờ. Thực tế gây kinh ngạc đối với đám đông mới tin Chúa này là việc Phi-e-rơ và Giăng thậm chí không có thời gian để mời gọi người ta tin Chúa - các sứ đồ bị bắt trước khi họ có thể giảng!

Cả thành Giê-ru-sa-lem náo động vì những gì đang diễn ra. Tất cả họ đều nghe tiếng gió lớn. Cư dân thành phố nghe các môn đồ nói ra những lời tuyên bố tuyệt vời về sự vĩ đại của Chúa bằng các ngôn ngữ ngoại quốc mà họ chưa hề trước đó. Mọi người nhìn thấy các phép lạ sờ sờ được thực hiện trong Danh Chúa Giê-su.

Vài ngày sau, tất cả họ đều cầu nguyện như một cộng đồng và cả tòa nhà nơi họ nhóm lại bị rung động. Kinh Thánh không phóng đại. Kinh Thánh nói ngôi nhà rung động, bạn biết là nó rung động thật sự. Có quyền năng vĩ đại, sự chu cấp dư dật và sự chữa lành tuôn chảy từ những tín hữu này.

Lời báo cáo cho biết, “Trong các tín hữu không còn ai nghèo thiếu” (Công Vụ 4:34). Chúng ta thấy Phi-e-rơ đi trên các đường phố, không chỉ một con phố mà là nhiều con phố, tất cả những người đau ốm và bệnh tật đều được đặt trên các con phố và họ chỉ cần bắt được cái bóng của

ông thì Kinh Thánh nói, “Tất cả đều được lành” (Công Vụ 5:16). Đó là sự vĩ đại của Đức Chúa Trời! Việc này giống như một tín hữu đi bộ qua các sảnh của một bệnh viện và chữa lành mọi người đau ốm ở đó.

Kinh Thánh cũng cho biết một người đàn ông và vợ của anh ta đã hành động bất kính khi nói dối mục sư trong một buổi nhóm và họ bị ngã chết. Tin tức về những cái chết này lan truyền khắp thành phố và mang lại “sự khiếp sợ” trên mỗi người nghe, nhưng dường như người ta rất xem trọng các sứ đồ (xem Công Vụ 5:1-13). Sự kính sợ này không xua đẩy người ta, mà lôi kéo cả một đám đông lớn đến: “Và số người tin Chúa ngày càng gia tăng đông đảo gồm cả nam lẫn nữ” (Công Vụ 5:14).

Việc này không chỉ giới hạn tại Giê-ru-sa-lem. Các môn đồ của Chúa Giê-su làm chứng cách dạn dĩ và cả thành phố được cứu và chữa lành. Phi-líp làm ở nhà ăn, một người phát thức ăn cho các góa bụa, đã tới một thành phố tại Samari. Kinh Thánh cho biết, “Nhiều tà linh hét lên mà xuất khỏi những người bị ám. Nhiều người bại liệt và què quặt được chữa lành nên thành phố tràn ngập niềm vui.” (Công Vụ 8:7-8). Một thầy phù thủy nổi tiếng “thấy các dấu lạ và việc quyền năng vĩ đại mà Phi-líp làm thì ngạc nhiên vô cùng.” (Câu 13). Cả thành phố hoặc nghe về Chúa Giê-su hoặc là đến với Ngài để nhận sự cứu rỗi.

Trong một biến cố khác, chúng ta đọc thấy Phi-e-rơ tức thì chữa lành một người bị què nằm liệt giường đã tám năm. Kinh Thánh ghi lại rằng sau khi, “Tất cả dân chúng ở Ly-đa và Sa-rôn thấy Ê-nê lành bệnh đều quay về với Chúa” (Công Vụ 9:35). Không chỉ một thành hay hai thành mà Kinh Thánh cho biết cụ thể là “toàn bộ dân chúng vùng đó” đều được cứu.

Tại Gióp-bê, một người nữ tên Ta-bi-tha được sống lại và tin tức lan truyền khắp cả thành phố - nhưng một địa phương khác cũng chịu ảnh hưởng hoàn toàn.

Cuối cùng thì Phi-e-rơ bị bắt, nhưng một thiên sứ đã

vào nhà tù được giữ an ninh tối đa, nơi ông bị giam giữ và giải thoát ông lúc giữa đêm.

Một nhà lãnh đạo bị đánh chết do trùng đục vì không dâng vinh quang cho Chúa. Sự vĩ đại của Đức Chúa Trời đang phơi bày bóng tối trong toàn bộ một quốc gia. Không có điều gì thoát khỏi sự sáng!

Những phép lạ, những việc quyền năng to lớn và những cá nhân được cứu bắt đầu lan truyền đến các cộng đồng và thành phố dân ngoại. Đúng vậy, tới một thời điểm Kinh Thánh cho biết, “Tất cả mọi người ở tỉnh Tiểu Á, cả người Do Thái lẫn người Hy Lạp đều được nghe đạo Chúa” (Công Vụ 19:10). Không chỉ có một số ít thị trấn hay một số thành phố nào đó, mà toàn bộ một khu vực. Và tất cả mọi người đều nghe! Lúc đó họ không có phương tiện truyền thông xã hội như Facebook, Instagram hay Twitter. Lúc đó chưa có một trang mạng, vệ tinh, truyền hình hay phát thanh. Lúc đó không có ô-tô hay thậm chí là xe đạp để mọi người có thể nhóm họp dễ dàng! Thế nhưng, mọi người trong cả khu vực này đã nghe lời Chúa! Đây là điều xảy ra khi hội thánh trở nên một - khi Lời Chúa chiếm sự ưu tiên trong các cộng đồng cơ đốc của chúng ta.

Đây là sự vĩ đại của Chúa được bày tỏ giữa vòng hội thánh đầu tiên. Tuy nhiên, ở chương sau chúng ta sẽ thấy kế hoạch của Chúa dành cho thế hệ của chúng ta thậm chí còn lớn lao hơn. Những gì họ đã kinh nghiệm trong hội thánh đầu tiên không sánh gì so với sự vĩ đại và quyền năng thiên thượng mà sẽ diễn ra trước khi Chúa Cứu Thế Giê-su là Vua của chúng ta trở lại.

THỰC HÀNH

Khi chúng ta thấy các phép lạ phi thường của Tân Ước, chúng ta rất dễ suy nghĩ, *Ồ, điều đó thật tuyệt vời cho họ, nhưng một người như tôi thì không bao giờ có thể làm những điều như thế*. Đó là lí do sứ điệp của chương này rất quan trọng - các dấu lạ và phép lạ không xảy ra vì tín hữu thời đó là những người đặc biệt. Nó xảy ra vì những người bình dân này tin và vâng lời, kết quả là sự vĩ đại của Chúa dấy lên trong họ.

Nếu sự vĩ đại của Chúa có thể dấy lên trong họ - những con người lười chuyện, không học hành gì, còn non trẻ, chưa có kinh nghiệm và đôi khi ngang bướng, làm công việc bình thường - thì chúng ta biết rằng không có tiêu chuẩn nào thuộc thế gian khiến chúng ta không đủ tiêu chuẩn để chuyển tải sự vĩ đại của Chúa. Vấn đề là chúng ta có trung tín tin cậy và làm theo Lời Chúa như thế nào mà thôi.

Bạn có tin rằng việc nhìn thấy các phép lạ này tái diễn và thậm chí là các phép lạ lớn lao hơn đó nữa là việc khả thi không? Nếu hội thánh của bạn bắt đầu chứng kiến những điều này xảy ra, bạn có nhiệt thành đeo đuổi nó không? Bạn có muốn đón nhận tất cả những điều Chúa muốn ban cho bạn không? Hãy diễn đạt các câu trả lời này như là một lời cầu nguyện dâng lên Chúa. Sau đó bạn hãy ăn năn nếu bạn cho mình không đủ tiêu chuẩn hay không đủ năng lực để sống như vậy. Hãy dâng những lo lắng của bạn cho Ngài, và dâng chính mình cho Ngài để làm tất cả những gì Ngài dành cho bạn.

SỨC MẠNH CỦA HIỆP MỘT

Trước khi chịu đóng đinh, Chúa Giê-su có cơ hội cuối cùng để cầu nguyện không chỉ cho các môn đồ của Ngài, mà còn cho tất cả chúng ta. Ngài mở đầu lời cầu xin của Ngài thế này, “Không những con cầu nguyện cho họ thôi đâu, mà còn cho những người nào tiếp nhận lời họ và tin theo con nữa.” (Giăng 17:20). Ngài kể tôi và bạn vào trong đó, là điều không thể phủ nhận. Chúng ta tin Chúa Giê-su qua sứ điệp của các sứ đồ, hoặc là nghe trực tiếp qua việc đọc sứ điệp của họ hoặc là nghe gián tiếp qua ai đó nói cho chúng ta biết những lời mà các sứ đồ viết lại.

Chúa Giê-su là Con Người; vì thế, Ngài có thẩm quyền để xin ý Cha được thực hiện trên đất cũng như ở trời. Hãy nghe điều Ngài cầu nguyện:

Thưa Cha, Con cầu xin cho họ tất cả đều hiệp nhất cũng như Cha trong Con và Con trong Cha, để họ cũng ở trong Cha và Con. Do đó, thế gian sẽ tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ vinh quang mà Cha đã ban cho Con, để họ được hiệp nhất cũng như Cha với Con là một (Giăng 17:21-22).

Ngài cầu nguyện để chúng ta được hiệp nhất, để thế gian tin rằng Chúa Cứu Thế Giê-su là Đấng Cứu Độ của toàn nhân loại. Điều gì sẽ mang sứ điệp này đến với thế giới của chúng ta đây? Câu trả lời không gì khác hơn là vinh quang của Ngài. Điều này là mấu chốt đối với sứ mạng của chúng ta. Ngài giữ lại vinh quang của Ngài (sự vĩ đại tỏ bày của Ngài) cho những con người hiệp nhất, và đây là chìa khóa: *tất cả đều hiệp nhất cũng như Cha trong Con và Con trong Cha, để họ cũng ở trong Cha và Con.*

Ngài hiệp nhất với Cha như thế nào? Ngài liên tục lặp lại câu như, “Ta không theo ý Ta nhưng theo ý Đấng đã sai Ta” (Giăng 5:30). Và một lần nữa, “Vì Ta từ trời xuống không phải để làm theo ý riêng Ta, nhưng theo ý Đấng đã sai Ta” (Giăng 6:38). Và, “Đây, tôi đến; trong Kinh Sách đã chép về tôi. Lạy Đức Chúa Trời, tôi đến để thực hành ý định của Ngài.” (Hê-bơ-rơ 10:7). Ngài hiệp nhất với Cha vì Ngài tìm kiếm và thực hiện điều Cha muốn, dù biết làm thế không ai biết đến hay không để chịu chút nào.

Điều tương tự cũng đúng với các môn đồ đầu tiên. Họ đồng lòng hiệp một vào cái ngày mà Chúa bày tỏ sự vĩ đại của Ngài qua họ cho thế giới hữu hình. Đó là số 120 môn đồ, chứ không phải hàng chục ngàn người đã nghe Chúa Giê-su giảng qua ban năm chức vụ của Ngài. Đó không phải là số 380 người nhìn thấy Ngài trong thân thể phục sinh của Ngài, nhưng lại cho rằng những lời của Ngài chỉ là những sự lựa chọn tùy ý. Mà đây chính là những con người hiệp nhất trong đức tin.

Phao-lô khẩn nài, thậm chí van xin tất cả chúng ta: “Hãy hết sức gìn giữ sự hiệp nhất do Thánh Linh đem lại” (Ê-phê-sô 4:3). Sau đó ông nói về các ân tứ mà chính Chúa Giê-su ban cho hội thánh - sứ đồ, tiên tri, nhà truyền giảng, mục sư và giáo sư. Trách nhiệm của họ là xây dựng hội thánh với sứ mạng cụ thể:

Cho đến khi tất cả chúng ta đạt đến sự hợp nhất trong đức tin và trong sự hiểu biết Con của Đức Chúa Trời, đến mức trưởng thành, đến tầm thước vóc dáng đầy trọn của Chúa Cứu Thế. (Ê-phê-sô 4:13)

Sứ mạng hay mục tiêu của chúng ta không khác biệt so với mục tiêu của hội thánh đầu tiên: trở nên hiệp nhất và sau đó trở thành một hội chúng bày tỏ về sự vĩ đại (vinh quang) của Chúa. Không còn cách nào khác! Thế hệ của chúng ta phải trở nên một - hiệp nhất trong đức tin và trong sự hiểu biết. Cách duy nhất để đạt được sự hiệp nhất thật không khác biệt so với cách của Chúa Giê-su và của các môn đồ: vâng theo Lời Chúa.

Hãy suy nghĩ điều đó: Khi dân Y-sơ-ra-ên hiệp nhất, họ hoàn toàn đánh bại thành Giê-ri-cô. Khi dân Y-sơ-ra-ên hiệp nhất dưới sự trị vì của vua Sa-lô-môn, họ như một quốc gia hiệp nhất thì họ bất khả chiến bại, mỗi cá nhân con dân Chúa sống cuộc đời thành công và thỏa mãn và kinh nghiệm này kéo dài đến một vài thế hệ sau đó. Còn có nhiều tấm gương khác nữa, nhưng những tấm gương này thì quá rõ ràng.

Mặt khác, hãy nhìn ngược lại. Khi Phao-lô xử lý chất diệt siêu nhân thuộc linh trong hội thánh Cô-rinh-tô, ông bắt đầu sứ điệp thế này, “Trước hết tôi nghe rằng có sự chia rẽ khi anh chị em nhóm họp thờ phượng. Tôi cũng tin một phần nào.” (1Cô-rinh-tô 11:18). Rõ ràng là họ không hiệp nhất. Câu hỏi đặt ra : điều gì ngăn họ trở nên một? Vì họ “đùa giỡn” với chất diệt siêu nhân - họ không vâng phục Lời Chúa. Việc này không khác biệt so với việc dân Y-sơ-ra-ên không vâng lời Chúa và khiến họ không còn hiệp nhất và bất khả chiến bại khi họ tấn công thành A-hi. Sau đó Phao-lô quay sang đưa ra một lời tuyên bố nghe chói tai.

Trước hết tôi nghe rằng có sự chia rẽ khi anh chị em nhóm họp thờ phượng. Tôi cũng tin một phần

nào. Vì phải có sự khác biệt giữa vòng anh chị em để nhận ra những người chân thật. (1Cô-rinh-tô 11:18-19).

Tại sao những người nào được Chúa chấp thuận phải được nhìn nhận là điều quan trọng? Câu trả lời thật cần thiết cho việc dọn đường cho sự hiệp nhất trong đức tin và trong hiểu biết. Điều này cũng quan trọng đối với sự vâng lời của đa số cũng như sự không vâng lời của thiểu số như trường hợp A-can phải được phơi bày vì cơ toàn bộ cộng đồng Y-sơ-ra-ên và vì sứ mạng của họ. Nó cũng quan trọng tương tự đối với 120 môn đồ vững tin và vâng lời Chúa để tách khỏi 380 người làm theo ý riêng của họ. Và nó cũng quan trọng cho hội thánh tại Cô-rinh-tô. Sự vâng lời của đại đa số và sự không vâng lời của thiểu số cần phải được nhận diện: nếu không thì con đường đi đến sự hiệp nhất sẽ bị ngăn chặn, và qua đó nó ngăn không cho vinh quang của Chúa được bày tỏ trong hội thánh Cô-rinh-tô. Điều rất quan trọng là đem phương cứu chữa đến cho những người vô tội, những người không bất kính với Tiệc Thánh của Chúa, nhưng cá nhân họ lại phải gánh chịu (những đau yếu, bệnh tật và việc chết sớm) do một số người không biết ơn.

Phao-lô biết rõ tầm quan trọng của việc để sự hiệp nhất làm ưu tiên. Ông biết điều đã xảy ra với hội thánh tại Giê-ru-sa-lem, Sa-ma-ri, An-ti-ốt, và các thành phố khác đều ấy được ảnh hưởng hoàn toàn và triệt để bởi sự vĩ đại của Chúa. Đây là lý do ông không chỉ khẩn nài sự hiệp một trong hội thánh Cô-rinh-tô, nhưng cũng khẩn nài như thế với các tín hữu tại Ê-phê-sô, Phi-líp và Cô-lô-se, cũng như tất cả chúng ta ngày nay. Từ tấm gương của Chúa Giê-su, chúng ta biết không có con đường nào khác đến với sự hiệp nhất này hơn là sự vâng phục Lời Chúa.

Điều Lớn Lao Hơn

Thế còn ngày nay thì sao? Sự hiệp nhất đức tin vẫn còn là mục tiêu? Hãy để tôi bắt đầu bằng cách chia sẻ một

kinh nghiệm trong sự cầu nguyện mà tôi sẽ không bao giờ quên. Tôi nghe rõ ràng: “Hỡi con, sách Công Vụ sẽ như trò chơi của trẻ con nếu so sánh với điều Ta sắp làm trong và qua hội thánh trước khi Con Ta tái lâm.”

Tôi bị sốc. Thật ra, tôi không tin nổi những gì tôi nghe. Tôi biện bạch lại: “Cha ơi, con cần ba địa chỉ khác nhau từ Kinh Thánh để tin điều này.” Điều kì lạ là khi hỏi điều này tôi không cảm thấy vui vẻ gì cả. Chúng ta phải thử mọi sự (xem 1Tê-sa-lô-ni-ca 5:21) và được dạy, “Mọi vấn đề cứ theo lời chứng của hai hoặc ba người mà xác lập.” (2Cô-rinh-tô 13:1).

Một địa chỉ Kinh Thánh mà Chúa hướng tôi đến là:

Thật vậy, Chúa Vạn Quân phán: ‘Chẳng bao lâu nữa, Ta sẽ làm rung chuyển các tầng trời và trái đất, biển cả và đất liền. Ta sẽ làm rung chuyển các quốc gia, và điều được ưa chuộng trong các quốc gia sẽ xuất hiện. Ta sẽ làm đền thờ này tràn ngập vinh quang, Chúa Vạn Quân phán vậy. Vinh quang của đền thờ này sẽ rạng rỡ hơn vinh quang đền thờ thuở xưa.’ Chúa Vạn Quân phán: ‘Ta sẽ ban bình an thịnh vượng tại nơi này. (Ha-gai 2:6-7, 9)

Bàn về lịch sử một chút: Dân Y-sơ-ra-ên đã bị tù đày nhiều năm, ban đầu bị tù đày bởi người Ba-by-lon, sau là người Ba Tư. Chúa đã đặt trong lòng vua Si-ru, Ba-tư, để giải phóng người Hê-bơ-rơ là những người muốn trở về quê hương của mình và tái xây dựng đền thờ mà vua Nê-bu-cát-nết-sa và đội quân Ba-by-lon đã hủy phá. Nhiều người đã trở về quê nhà và bắt đầu tái thiết rất hăng hái, nhưng rồi họ mất đi lòng nhiệt huyết do coi trọng quyền lợi cá nhân kèm với sự chống đối dai dẳng của dân địa phương. Cần đến lời tiên tri của Ha-gai, Xa-cha-ri và các lãnh đạo khác để nhen nhóm lại lòng nhiệt huyết của họ nhằm tái thiết nhà Chúa.

Tuy nhiên, câu hỏi quan trọng là: Có phải vị tiên tri

nói đến đền thờ mà họ đã xây xong hay một đền thờ nào khác? Sau này Chúa Giê-su nói Ngài sẽ, “phá đền thờ và dựng lại trong ba ngày” (Giăng 2:19). Dù Ngài đang đứng giữa đền thờ bằng gạch đá, nhưng Ngài không nói về đền thờ đó, mà nói về đền thờ của thân thể Ngài. Nhưng trường hợp ở đây có phải vậy không?

Các nhà chú giải Kinh Thánh và các sử gia báo cáo rằng đền thờ vật chất đã được xây lại sau 70 năm tù đày của dân Y-sơ-ra-ên không nguy nga bằng đền thờ của Sa-lô-môn, xét cả về vẻ bề ngoài lẫn sự hiện diện bày tỏ của Chúa. Liên quan đến vẻ bề ngoài, hàng trăm năm sau khi Hê-rốt trang trí lại đền thờ, người ta vẫn không tin nó đẹp hơn đền thờ nguyên thủy của vua Sa-lô-môn. Về sự hiện diện, khi Sa-lô-môn dâng đền thờ vật lí, vinh quang của Chúa là một đám mây hiển vinh oai nghi đầy đầy cả đền thờ và các thầy tế lễ không thể tiếp tục công việc của họ. Lịch sử không cho thấy có cảnh tượng nào oai nghi như thế xảy ra ở đền thờ được phục hồi sau này.

Những người Pha-ri-si hiểu sai lời tuyên bố của Chúa Giê-su về việc hủy phá đền thờ và dựng lại trong ba ngày, vì họ cho rằng đó là đền thờ vật lí. Cũng vậy, nếu chúng ta giới hạn lời tuyên bố của Ha-gai là đền thờ vật lí, thì chúng ta cũng sẽ hiểu sai ý nghĩa này.

Tiên tri đang nói đến đền thờ nào và vào khoảng thời gian nào? Phao-lô nói: “Anh chị em không biết rằng anh chị em chính là đền thờ của Đức Chúa Trời và Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời ở trong anh chị em sao?” (1Cô-rinh-tô 3:16). Cùng một Thánh Linh đã đầy đầy đền thờ Sa-lô-môn hiện sống đầy trọn trong tất cả chúng ta. Tôi tin đây là đền thờ mà Ha-gai nói đến, và hội thánh là đền thờ sau cùng; vinh quang của nó (sự vĩ đại về sự hiện diện và quyền năng của Chúa) lớn lao hơn vinh quang ở đền thờ vật lí trước đó. Phao-lô viết, “Vì nếu cái sẽ tàn phai đi còn được vinh quang như thế huống gì cái tồn tại mãi mãi sẽ được vinh quang nhiều hơn biết bao!” (2Cô-rinh-tô 3:11).

Hãy suy nghĩ về vinh quang (sự vĩ đại và quyền năng) được bày tỏ trong Cựu Ước: Mặt Môi-se sáng ngời với sự

huy hoàng của Chúa, và ông phải dùng khăn che mặt để giảm sự chói sáng ấy. Khi đền thờ đã được xây dựng, sự hiện diện của Chúa bày tỏ cách đầy quyền năng đến nỗi không ai có thể lại gần. Khi Sa-lô-môn xây dựng và dâng đền thờ, thì sự hiện diện của Chúa một lần nữa bày tỏ tuyệt vời đến nỗi các thầy tế lễ không thể tiếp tục công việc của mình. Sự hiện diện vinh hiển của Ngài lúc đó là điều kỳ diệu - rất là tuyệt vời. Tuy nhiên, theo Pha-lô thì, “Thật vậy, trong trường hợp này chức vụ cũ đã được vinh quang sẽ không còn vinh quang nữa so với sự vinh quang vô hạn.” (2Cô-rinh-tô 3:10).

Nhưng nó rơi vào khoảng thời gian nào đây? Ha-gai có nói về hội thánh từ đầu tới cuối không? Nói cách khác, từ sự thăng thiên của Chúa Giê-su cho đến sự tái lâm của Ngài không?

Hãy xem lại Lời Chúa mà Ha-gai viết:

Chẳng bao lâu nữa, Ta sẽ làm rung chuyển các tầng trời và trái đất, biển cả và đất liền. Ta sẽ làm rung chuyển các quốc gia, và điều được ưa chuộng trong các quốc gia sẽ xuất hiện. Ta sẽ làm đền thờ này tràn ngập vinh quang, Chúa Vạn Quân phán vậy. (Ha-gai 2:6-7).

Vinh quang ông nói đến xuất hiện trong thời kỳ mà sự rung động xảy ra. Tác giả sách Hê-bơ-rơ khẳng định điều này: “Ngày xưa, tiếng Ngài phán làm cho đất rung động, thì ngày nay Ngài lại hứa: Một lần nữa, Ta sẽ làm rung động không những trái đất mà luôn cả tầng trời! Từ “một lần nữa” biểu thị sự dẹp bỏ các vật bị rung động tức là các loài tạo vật để những điều bất di bất dịch tồn tại mãi mãi.” (Hê-bơ-rơ 12:26-27).

Sách Hê-bơ-rơ được viết năm 68 sau Chúa, rất lâu sau biến cố mà tôi đã trích trong chương trước, . . . người bệnh được đem đặt trên đường phố Giê-ru-sa-lem, nhiều người từ các thành phố đến với Chúa, cả khu vực đều

nghe Lời Chúa, và vân vân. Vì thế, lời hứa trong Hê-bơ-rơ không nói đến thời kỳ sách Công Vụ, nhưng nói về tương lai - thời kỳ sau rốt khi mọi tạo vật sẽ bị rúng động. Đây sẽ là thế hệ cuối cùng mà sẽ nhìn thấy sự tái lâm của Chúa Giê-su.

Một kiểu mẫu rõ ràng được nhìn thấy xuyên suốt Kinh Thánh: Chúa luôn để điều tốt nhất cho những lúc cuối cùng. Chúng ta được dạy, “Kết thúc một việc tốt hơn khởi đầu việc” (Truyền Đạo 7:8). Chúa Giê-su bày tỏ kiểu mẫu này khi nói rượu ngon được để dành cho đến cuối cùng tại tiệc cưới tại Cana. Sau đó, Ngài tuyên bố: “Thật vậy, Ta bảo các con: Người nào tin Ta, thì cũng sẽ làm những việc Ta làm, và còn làm những việc vĩ đại hơn nữa, vì Ta trở về cùng Cha.” (Giăng 14:12). Tại sao điều “vĩ đại hơn” sẽ đến sau khi Chúa Giê-su thăng thiên về trời? Vì Ngài dành điều tốt nhất cho thời điểm sau cùng.

Điều tương tự cũng đúng với hội thánh: kết thúc của hội thánh sẽ tốt hơn khởi đầu của hội thánh. Sách Công Vụ cho thấy một khởi đầu phi thường, nên chúng ta có thể nào tin là sự kết thúc của thời kỳ hội thánh trên đất sẽ ít vinh quang, ít quyền năng, ít ảnh hưởng hơn sự khởi đầu không? Hãy nhớ rằng Phao-lô nhấn mạnh, “Vì thế, đức tin anh chị em không xây dựng trên sự khôn ngoan loài người, nhưng trên quyền năng Đức Chúa Trời.” “Vì Nước Đức Chúa Trời không phải tùy thuộc vào lời nói nhưng vào quyền năng.” (1Cô-rinh-tô 2:5 và 4:20). Quyền năng là một khía cạnh quan trọng của vương quốc Chúa khi được bày tỏ trên đất.

Sự Phục Hồi

Ngày hôm đó, Thánh Linh dẫn tới nhiều câu Kinh Thánh khác nữa, nhưng qua vài câu mà tôi chia sẻ, rõ ràng khái tượng của chúng ta là các tín hữu cần được mở rộng - ngay cả nó phải trở vượt hơn những gì chúng ta đọc trong sách Công Vụ nữa. Thật lí thú, cả sứ đồ Phi-e-rơ, được Thánh Linh đầy dẫy, cũng tuyên bố:

“Đức Chúa Trời sai Chúa Cứu Thế Giê-su mà Ngài đã chọn sẵn từ trước, đến với anh em. Chúa Cứu Thế còn phải ở lại trên trời cho đến thời kỳ Đức Chúa Trời khôi phục vạn vật, như Ngài đã hứa từ lâu qua các tiên tri thánh của Ngài.” (Công Vụ 3:20-21).

Chúng ta xem kỹ những lời này. Trước tiên, Chúa Giê-su phải ở lại trời tới khi có điều gì đó xảy ra. Có nghĩa Ngài không thể trở lại tới khi điều Cha đã hứa xảy ra. Lời hứa đó là gì, mà cả các tiên tri cũng nói đến nữa? Đó là sự phục hồi đền thờ. Nói cách khác, sự huy hoàng, sự vĩ đại, sự giàu có, sự dư dật, sự cao trọng và sự oai nghi của Chúa sẽ không bày tỏ nhỏ giọt trên đất, mà sẽ được bày tỏ đầy trọn trong và qua đền thờ của Ngài.

Điều này hiện nay có xảy ra không? Có phải hội thánh có quyền năng đến độ người ta chứng kiến cả thành phố hay cả khu vực tin Chúa không? Chúng ta có thấy bệnh viện trống rỗng không? Chúng ta có thấy mắt mù được mở, người què từ lúc sinh nhẩy lên và ngợi khen Chúa? Các tòa nhà có rung động vì quyền năng do lời cầu nguyện của chúng ta không? Chúng ta có thấy sự dư dật như thế đến độ các chức vụ và hội thánh không thiếu bất kì phương tiện nào để làm chứng cho người hư mất ở tất cả các quốc gia không? Có phải không có nhu cầu nào trong hội thánh không? Phải chăng đây là lí do tiên tri Ha-gai hỏi:

Ai trong các ngươi còn sót lại đây đã từng thấy cảnh huy hoàng thuở xưa của đền thờ? Bây giờ các ngươi thấy nó thế nào? Trước mắt các ngươi hình như đền thờ này chẳng ra gì, phải không? (Ha-gai 2:3)

Ha-gai hỏi những người đứng trước mặt ông điều này như vậy, và Chúa cũng đang hỏi chúng ta ngày nay. Chúng ta hãy thành thật : nếu so với sách Công Vụ, sự hiện diện của Chúa mà chúng ta kinh nghiệm hiện giờ chẳng là gì

cả? Nếu chúng ta không thấy rõ điều này, chúng ta sẽ không nhiệt thành tìm kiếm quyền năng lớn lao đó để nó được phục hồi cho hội thánh. Còn không, chúng ta sẽ an phận với một hội thánh không có năng quyền gì cả.

Có thể nào chúng ta lại dung chịu việc thiếu đi sự hiệp một do bị đầu độc bởi chất diệt siêu nhân thuộc linh? Xin hãy nghe tôi - chúng ta phải vươn tới mục tiêu trở nên một trong Ngài, và điều đó chỉ có thể xảy ra qua đức tin và sự vâng theo Lời Ngài.

Bây giờ khái tượng về đích đến đã rõ ràng, chúng ta hãy quay lại xác định chất diệt siêu nhân nào đang cản trở sự tiến bộ của chúng ta, cả về cá nhân lẫn cộng đồng tín hữu.

THỰC HÀNH

Một khi chúng ta biết chuyện này có thể xảy ra, thì chúng ta không thể nào thỏa mãn với tình trạng thiếu thốn năng quyền thuộc linh mà chúng ta cho là bình thường. Bây giờ, sau khi đã đọc chương này, bạn biết điều gì có thể xảy ra rồi, vì thế bạn đối diện với một quyết định rõ ràng: Chấp nhận đời sống yếu đuối và vô quyền với một ảnh hưởng giới hạn mà phần lớn hội thánh ngày nay đều đã trải qua, hoặc là chấp nhận đeo đuổi suốt đời một đời sống năng quyền, bày tỏ sự vĩ đại đầy trọn của Chúa Giê-su.

Cho tới khi bạn tin quyết vào khả năng này, bạn không thể hành động. Nếu không có hành động, bạn sẽ sống một cuộc đời được mặc định là bất lực. Nó thế có nghĩa là bước đầu tiên để hành động là bạn chọn sự tin quyết vào Lời Chúa và khái tượng của Ngài cho đời sống của bạn.

Sách Ê-phê-sô cho biết Chúa Giê-su rửa sạch chúng ta bằng Lời Ngài, và chúng ta có thể dùng lời của chúng ta để cộng tác với Ngài trong quá trình này. Hãy viết ra những lời công bố về đời sống quyền năng mà bạn được kêu gọi - những lời tuyên bố như, “Chúa Giê-su đã đổ đầy tôi bằng Thánh Linh năng quyền để thay đổi thế giới,” hay “Tôi được xúc dầu để ảnh hưởng những người đồng trang lứa của tôi và biến đổi nơi làm việc của tôi.” Và hãy bắt đầu công bố những lẽ thật này cho chính đời sống của bạn mỗi ngày. Sau đó quan sát những lời tuyên bố đức tin của bạn sẽ biến thành hành động đều đặn mỗi ngày.

PHẦN 2

NHẬN RA CHẤT DIỆT SIÊU NHÂN THUỘC LINH

HÔN NHÂN GIAO ƯỚC

Có lẽ trong vài chương tới chúng ta sẽ nói ngoài lề một tí, nhưng tôi bảo đảm với bạn là sau khi chúng ta hiểu rõ một số lẽ thật quan trọng, chúng ta sẽ tiếp tục nói về chất diệt siêu nhân thuộc linh đã gây ra tai hại cho hội thánh như thế nào.

Một hôn nhân điển hình?

Hãy xem câu chuyện này, tôi tin nó minh họa mối quan hệ độc quyền của chúng ta với Đức Chúa Trời hơn bất cứ ví dụ nào khác mà tôi có thể nghĩ ra.

Một thanh niên trẻ có tên Justin đã hẹn hò Angela trong một năm. Trong mắt cậu cô ta là xinh đẹp và có cá tính ấn tượng. Cậu yêu cô ta tha thiết và biết rằng cậu muốn cả đời sống bên cô ta.

Justin lập kế hoạch cho buổi tối đặc biệt. Vào thời điểm hoàn hảo, cậu ta quỳ gối xuống và mở một cái hộp nhỏ đưa cho cô ta chiếc nhẫn đính hôn bằng kim cương rất đẹp.

Angela vô cùng sướng sướng. Cô bị sốc, lấy tay che mặt lại và những giọt nước mắt vui mừng bắt đầu tuôn chảy. Gác qua cảm xúc, cô nhẹ nhàng và gật đầu đồng ý lia lịa. Khi bình tĩnh hơn một chút, cô ta thốt lên cách vui mừng, “Vâng, vâng, em sẽ cưới anh!”

Chuyện đám cưới diễn ra vài tháng sau đó. Tuần trăng mật sau đó đầy tình yêu, tiếng cười, phiêu lưu và cả hai cùng nhau ước mơ về tương lai. Đó là mọi thứ mà một chàng thành niên và một cô gái trẻ có thể ước mơ, và hơn nữa.

Thời gian rồi cũng trôi qua, và Justin hạnh phúc phát hiện ra Angela còn tuyệt vời hơn là cậu nghĩ. Cô thích phiêu lưu, thích nô đùa và có khiếu hài hước vô cùng. Cô hòa hảo với gia đình cậu và hòa hợp với phần lớn mọi người. Cô thông minh, dí dỏm và dường như lúc nào cũng đi trước anh một bước. Cô ta sáng tạo, có máu nghệ thuật và giàu trí tưởng tượng. Justin ngạc nhiên vì những chi tiết nhỏ xinh đẹp mà cô liên tục thêm vào gia đình. Cô ta nấu ăn ngon hơn anh, và phần bổ sung tuyệt vời cho cậu chính là cô rất gọn gàng, ngăn nắp. Khỏi phải nói, anh thích thú sự đóng góp của cô cho mái ấm của họ. Tương lai của họ thật sáng lạng.

Khi đã cưới nhau được vài tháng, khi họ đã quen với nhịp điệu của đời sống hôn nhân, một buổi tối nọ Justin về nhà từ chỗ làm. Cậu ta mong thấy Angela chờ đợi điều mà đã trở thành thói quen đối với họ đó là cái ôm và nụ hôn. Cậu tìm cô ta - lúc đầu là trong phòng gia đình, rồi vào nhà bếp, kế đến là ra sau vườn và cuối cùng là ở phòng ngủ, thế là cậu thấy cô ta ở đó.

Có vẻ như cô đang chuẩn bị ra ngoài. Tiếng nhạc lãng mạn tràn ngập căn phòng, cùng với mùi nước hoa rất quen thuộc. Justin ngạc nhiên vì cô ta trang điểm và ăn mặc đẹp đẽ, mặc bộ đồ mà cô đã từng mặc lúc cậu đưa cô ta tới một nhà hàng ưa thích.

Cô ta đứng quay lưng nên vẫn chưa thấy chồng của mình đi vào phòng. Justin hốt hoảng: *Ôi không, có phải chúng ta dự tính ăn tối mà sao mà mình quên mất? Đáng lẽ mình phải dừng ở tiệm hoa và mua cho cô ấy bó hoa hồng chứ!*

Cậu phá vỡ sự yên lặng qua lời chào vui vẻ nhưng rất lo lắng, “Chào em yêu.”

Hơi giật mình, cô ta vui vẻ đáp lại: “Chào anh yêu.”

Anh ta thú nhận: “Anh đoán là anh đã quên gì đó. Đêm nay chúng ta dự tính làm gì đó đúng không?”

Cô lập tức trả lời: “Ồ, không phải đâu anh.”

Với vẻ hơi bối rối một chút và với khả năng kiểm soát được tình hình ngay, cậu kết luận là cô đang làm anh ta ngạc nhiên. Cậu nghĩ, *chắc hẳn là một buổi tối đặc biệt ở nhà hay là một sự bất ngờ nào đó khi xuống phố*. Tối lúc đó thì cô đã mặc đồ xong và tươm tất mọi thứ để chuẩn bị cho buổi tối. Cậu khen: “Ôi, đêm nay trông em lộng lẫy quá!”

Cô nói: “Cảm ơn anh yêu!”

Justin vẫn không biết chuyện gì xảy ra tới nữa, cậu hỏi: “Em có muốn anh bận đồ đẹp không?”

Angela bấy giờ hơi bối rối một chút, cô trả lời: “Nếu muốn thì anh có thể mặc.”

Justin cố gắng hiểu ý cô ta, cậu biện bạch: “Ồ, anh cũng cần phải trông bánh bao, giống em chứ. Anh không muốn mặc đồ đi làm trong khi em thì mặc đồ đẹp.”

Cuối cùng thì Angela cũng hiểu được qua cuộc nói chuyện áp úng của anh ta. Cô nói: “À, anh yêu ơi, tối nay em sẽ ra ngoài.”

Giờ thì Justin thật sự bối rối: “Anh biết, vì thế anh mới mặc đẹp vì em mà.”

Trong lúc cố gắng làm rõ vấn đề, Angela nói: “Không, anh yêu, em ra ngoài với Tony. Bọn em sẽ đi ăn, đi xem phim và đăng ký phòng khách sạn Fairmont. Em sẽ về nhà trước giờ nghỉ buổi sáng.”

Justin đáp lại: “Tony là thằng nào?!”

Cô ta trả lời thật: “Anh ta là bạn trai của em từ hồi trung học.”

“Cái gì?! Em không thể đi hẹn hò với hắn!”

“Tại sao lại không chứ?”

“Vì chúng ta đã cưới nhau rồi; chúng ta kết ước với nhau, chúng ta không hẹn hò với người khác nữa!”

Cô ta vặn lại: “Anh nghiêm túc chứ? Em có rất nhiều gã con trai vẫn còn mối quan hệ gần gũi với em. Anh nghĩ là em sẽ bỏ các mối quan hệ với họ chỉ vì chúng ta cưới nhau sao?”

Justin trả lời trong sự tổn thương, giọng cậu đầy giận dữ: “Đúng, người lập gia đình không làm thế! Họ chỉ dâng mình cho người phối ngẫu và hoàn toàn thuộc về người đó mà thôi.”

“Anh yêu, chờ đã nào!” Angela nói trong khi cố gắng làm rõ vấn đề và làm dịu sự bất đồng đầu tiên của họ. “Anh là người em ưa thích. Em dành phần lớn thời gian của em với anh. Em yêu anh nhiều hơn mọi người bạn trai cũ của em. Nhưng anh không thể mong là em không gặp họ nữa. Em đã ăn nằm với một số gã trong nhiều năm, em vẫn còn yêu họ và em muốn tận hưởng thời gian với họ. Điều đó có gì là sai đâu?”

Chắc chắn bạn có thể đoán là chuyện này không kết thúc tốt đẹp.

So Sánh

Tôi biết câu chuyện này có vẻ ngớ ngẩn, nhưng để làm sáng tỏ lập luận của Angela, hãy để tôi hỏi bạn một số câu hỏi: Chẳng phải Justin là người cô ta ưa thích sao? Chẳng phải là cô ta yêu Justin hơn những người bạn trai kia của cô sao? Chẳng phải là cô ta say đắm về mối quan hệ của họ sao? Chẳng phải là cô ta dành phần lớn thời gian của cô với cậu sao? Chẳng phải cô ta là một người vợ tuyệt vời, xét về nhiều mặt sao?

Hãy suy nghĩ vấn đề đó thế này: Justin đã có thể cưới một người vợ nhếch nhác, không quan tâm tới gia đình và không biết nấu ăn. Người thiếu động lực và không thể bổ sung gì vào cuộc sống gia đình của họ. Cậu có mong đợi Angela toàn hảo mọi mặt không? Tất cả những gì cậu

làm là thỉnh thoảng chia sẻ cô vợ của mình với một vài gã đàn ông khác. Chín mươi phần trăm thời gian của cô là của anh. Tại sao anh ta lại quá buồn bã như vậy?

Tất nhiên, đối với nhiều người đây là những câu hỏi ngớ ngẩn.

Có vẻ như Angela chưa bao giờ được dạy dỗ về những điều căn bản của hôn nhân. Cô không được dạy rằng hôn nhân là một giao ước giữa một người nam với một người nữ để họ kết ước với nhau trọn đời. Cô bước vào hôn nhân với một lối suy nghĩ khác trong khi đó Justin thì suy nghĩ khác. Đối với Angela thì quan điểm của cô dường vui vẻ, ích lợi và thực tế. Cô có cuộc sống tuyệt vời ở nhà mà vẫn tận hưởng các lợi ích của các mối quan hệ khác. Tuy nhiên, quan điểm này vi phạm giao ước hôn nhân thánh giữa vợ chồng.

Chúng ta hãy diễn giải sự thật này một cách dễ hiểu hơn. Khi một phụ nữ mặc áo cưới màu trắng đẹp đẽ và đi giữa hai hàng ghế nhà thờ hay bất cứ địa điểm tổ chức hôn lễ nào, cô ta đang nói lên một điều quan trọng: cô ta nói lời vĩnh biệt với tất cả các mối quan hệ thân mật với những người đàn ông khác mà không phải là chồng cô. Cô ta chấm dứt tất cả các mối quan hệ quá khứ với những người bạn trai cũ, cũng như tuyên bố rằng từ hôm nay trở đi cô sẽ không có bất kỳ mối quan hệ mới nào với người tình khác. Và người đàn ông đang chờ đợi cô giữa hai hàng ghế cũng nói điều tương tự.

Chúng ta hãy áp dụng chuyện này cho cá nhân. Bạn sẽ phản ứng thế nào nếu gặp phải tình huống tương tự như Justin đã đối diện? Hay bạn sẽ phản ứng thế nào nếu người mà bạn dự định cưới nói trước với bạn, trong thời gian đính hôn, rằng khi hai bạn đã kết hiệp thì họ sẽ hành xử như thế? Bạn vẫn sẽ tiến hành hôn lễ chứ?

Tôi không nghĩ thế. Bạn thốt ra, “*Không đời nào!*”

Tại sao bạn lại trả lời cứng rắn như thế? Câu trả lời đơn giản là bạn không muốn bước vào một giao ước theo những điều kiện lạ đời như thế. Bạn sẽ không chịu thê

hẹn để hiến dâng cuộc đời mình cho mối quan hệ mà trong đó người phối ngẫu của bạn không kết ước hoàn toàn cho chuyện này.

Nên bạn sẽ không bao giờ cưới bất cứ người nào với điều kiện như thế và cũng sẽ không bỏ qua lối sống không thể chấp nhận như thế một khi hai người đã cưới nhau thì chúng ta hãy thành thật hỏi, “Minh có tin Chúa Giê-su đến tiếp rước một nàng dâu sống giống như cô nàng Angela không?” Hãy dừng lại một chút và suy nghĩ về điều đó. Mối quan hệ của chúng ta với Ngài được ví sánh như mối quan hệ giữa vợ và chồng. Phao-lô nói:

Vì lí do này, ‘đàn ông sẽ lia cha mẹ mà kết hiệp với vợ mình, cả hai sẽ thành một thân.’ Huyền nhiệm này thật vĩ đại, tôi nói đến Chúa Cứu Thế và Hội Thánh. (Ê-phê-sô 5:31-32)

Từ ban đầu Chúa đã thiết lập giao ước hôn nhân để minh họa cho mối quan hệ của chúng ta với Ngài. Chúa Giê-su được mô tả là Chàng rể trong Tân Ước và hội thánh là Nàng dâu của Chúa Cứu Thế. Tại sao chúng ta lại bào chữa, nài những thế thôi, có lúc chúng ta còn khuyến khích kiểu hành xử như cô nàng Angela đối với Chàng rể của chúng ta? Sứ đồ Gia-cơ nói rất rõ về vấn đề này.

Trong những câu Kinh Thánh này ông chỉ nói với những Cơ Đốc nhân hữu danh vô thực mà thôi:

Anh chị em cầu xin mà không nhận được vì cầu xin với ý xấu, để dùng cho khoái lạc. Nay những người ngoại tình kia, anh chị em không biết kết bạn với thế gian là thù nghịch với Đức Chúa Trời sao? Vậy ai muốn kết bạn với thế gian đều trở thành kẻ thù nghịch của Đức Chúa Trời. Hay anh chị em tưởng lời Kinh Thánh này vô hiệu sao? “Thánh Linh ngự trong chúng ta khao khát đến nỗi ghen tuông.” Hãy đến gần Đức Chúa Trời, Ngài sẽ đến gần anh chị em. Nay, người có tội, hãy rửa sạch

tay mình! Người hai lòng hãy tẩy thanh lòng dạ. Hãy đau buồn, chịu tang và khóc lóc. Hãy đổi cười ra khóc, đổi vui ra buồn. Hãy hạ mình xuống trước mặt Đức Chúa Trời thì Ngài sẽ đề cao anh chị em. (Gia-cơ 4:3-5, 8-9).

Những lời này rất thẳng thắn. Đúng vậy, trong thời đại mà sự bất trung trong các mối quan hệ rất phổ biến - những lời này có vẻ như quá thẳng thừng - thậm chí là quá đáng. Hồi còn trẻ, tôi từng có một thói quen xấu là nói quá đáng. Tôi đưa ra những tuyên bố về hậu quả rất là nặng nề hay thậm chí không thực tế. Hậu quả kinh khủng là gia đình và bạn bè không còn xem lời nói của tôi là nghiêm túc.

Tôi nghĩ tất cả chúng ta từng phạm phải điều này, dù ở mức độ này hay mức độ khác. Những người mới làm cha mẹ thường bảo con của mình, “Con mà lặp lại việc đó là bị phạt nghe chưa.” Có thể nó hiệu quả lần đầu và lần thứ hai, nhưng rốt cuộc đứa trẻ thách thức câu nói đó một lần nữa và nó phát hiện ra nó không bị phạt gì cả. Tới lúc đó, đứa trẻ không còn xem trọng lời nói của cha mẹ. Phản ứng tương tự xảy ra ở trường học, ở công ty, ở các cấp chính quyền, trên mặt báo chí, giữa vòng bạn bè và các thành viên gia đình. Chúng ta thường quá xem nhẹ những lời cảnh báo nhằm bảo vệ chúng ta.

Bi kịch thay là lối suy nghĩ này cũng xuất hiện khi chúng ta nghe những lời cảnh báo của Kinh Thánh. Chúng ta phải nhớ, Đức Chúa Trời nói là làm và Ngài làm những gì Ngài nói. Điều quan trọng cần nhớ là cả Kinh Thánh được Đức Chúa Trời thần cảm (xem 2Ti-mô-thê 3:16). Vì thế khi chúng ta đọc những gì Gia-cơ viết, thì Đáng đáng phán chính là Đức Chúa Trời.

Nếu chúng ta thật sự xem những gì mà ông viết là quan trọng, việc này sẽ khiến chúng ta run rẩy một cách đúng đắn. Một Cơ Đốc nhân mà lòng trung thành của họ bị chia ra cho cả Chúa lẫn cho thế gian thì đó là một kẻ ngoại tình thuộc linh. Đó là một từ rất thẳng. Có rất

những tội một người phối ngẫu có thể phạm đối với vợ hay chồng của mình - đâm tiếu, nói dối, ăn trộm, la mắng, thô bạo và vân vân. Những tội này đều gây hại cho mối quan hệ và không nên xem nhẹ nó, nhưng không có tội nào nghiêm trọng cho bằng tội ngoại tình. Đây là lí do chàng Justin quá sốc và giận dữ với Angela. Anh ta đã bị phản bội không tưởng tượng nổi, còn cô ta thì cho việc không chung thủy của mình là không có gì sai trái cả.

Sứ đồ Gia-cơ tiếp tục nói rằng khi chúng ta là một người ngoại tình thuộc linh thì chúng ta tự làm mình thành kẻ thù của Chúa. Điều này vô cùng kinh khiếp, và chúng ta là người gây ra điều này. Chúa không muốn chúng ta trở thành kẻ thù của Ngài vì Ngài yêu thương chúng ta quá nhiều. Nhưng khi chúng ta yêu mến và ham thích những đồ vật và lễ thói của thế gian, chúng ta tự cho mình là kẻ thù của Chúa.

Chúng ta có thể nào xem nhẹ những lời này không? Chúng ta có thể nào giả đò câu nói này của Gia-cơ không có trong Tân Ước và bỏ qua nó không? Gia-cơ cũng không phải là người duy nhất viết về điều này. Chúng ta sẽ thấy Phao-lô, trong số tất cả các trước giả Tân Ước, ông có sự mặc khải lớn lao nhất về ân điển của Chúa, cũng đã viết về vấn đề này, và vị sứ đồ chuyên nói về tình yêu thương là sứ đồ Giăng cũng viết thế. Phi-e-rơ và Giu-đe cũng có viết thế. Nhưng điều quan trọng nhất là Chúa Giê-su cũng nói thế với các hội thánh tại châu Á sau khi Ngài sống lại.

Trong những chương tới, chúng ta sẽ thảo luận chi tiết ý nghĩa như thế nào là ngoại tình thuộc linh sẽ biến chúng ta thành kẻ thù của Chúa. Chúng ta sẽ phát hiện thấy thái độ và hành vi này quả thực chính là thứ diệt siêu nhân mà chúng ta đang nói đến.

THỰC HÀNH

Đức Chúa Trời là một Đức Chúa Trời ghen tương. Phần lớn chúng ta từ lâu đã biết Kinh Thánh dạy dỗ điều này, thế mà nhiều Cơ Đốc nhân không để thời gian để suy nghĩ thấu đáo, hoặc là họ tin lời này chỉ liên quan tới Cựu Ước. Điều này hoàn toàn sai. Còn nếu điều này đúng thì sự hy sinh của Chúa Giê-su nhằm tỏ bày tình yêu của Ngài cho chúng ta là tình yêu của một Chàng rể chung thủy nhất.

Cho nên bạn có thể thấy rằng chúng ta với lòng tôn kính nên mong Chúa ghen mới đúng trong khi Ngài yêu chúng ta chúng ta vô cùng, và chúng ta phải cầu xin Ngài ban cho ân sủng để yêu mến Ngài với lòng say đắm và tận hiến. Đây là cách duy nhất để sự thân mật với Chúa mới có thể xảy ra.

Hôm nay hãy tra xét tấm lòng của bạn. Tình yêu độc quyền bạn dành cho Chúa Giê-su đang ở mức độ nào? Hãy xin Thánh Linh chỉ tỏ cho bạn có một tình yêu nào khác trong đời sống bạn mà có nguy cơ trở thành kẻ ngoại tình chống nghịch Chúa. Nếu Ngài tỏ bày cho bạn, hãy có những thay đổi cần thiết. Hôm nay hãy suy gẫm về mối quan hệ độc quyền của bạn với Chúa một cách tươi mới và tái kết ước với Ngài, như thể là bạn đang tái kết ước lời thề hôn ước với Ngài.

NGOẠI TÌNH CHỐNG NGHỊCH CHÚA

Những lời của sứ đồ Gia-cơ (“Này những người ngoại tình kia, ...Vậy ai muốn kết bạn với thế gian đều trở thành kẻ thù nghịch của Đức Chúa Trời?”) rất thẳng thừng đến nỗi hiếm khi chúng ta nghe nó trong các sứ điệp tin lành được giảng ở các hội thánh hay hội đồng bồi linh hay nhóm học hội thánh ngày nay. Nhưng làm sao chúng ta có thể xem nhẹ nó được? Như thể là câu Kinh Thánh này chỉ xuất hiện đơn lẻ trong Kinh Thánh, trái lại dường như chủ đề này xuất hiện thường xuyên trong cả Kinh Thánh.

Nếu chúng ta tra xem những lời của Gia-cơ và chú ý sự cảnh báo, thì sẽ xóa tan bất kỳ sự rối trí hay sợ hãi nào trong chúng ta. Đây là câu nói đầy đủ của Gia-cơ:

Này những người ngoại tình kia, anh chị em không biết kết bạn với thế gian là thù nghịch với Đức Chúa Trời sao? Vậy ai muốn kết bạn với thế gian đều trở thành kẻ thù nghịch của Đức Chúa Trời.
(Gia-cơ 4:4).

Trước tiên, Chúa không biến chính Ngài thành kẻ thù của chúng ta. Chúng ta mới là người biến mình thành kẻ

thù của Ngài. Cả hai cách hiểu này đều gây ra hậu quả; tuy nhiên, có một sự khác biệt.

Chúng ta thấy đều quan sát thấy có những xung đột giữa hai cá nhân đều bắt nguồn từ một bên. Nói cách khác, một bên tuyên bố “chiến tranh” và bên kia, dù họ có tham gia vào cuộc đấu khẩu, nhưng họ không muốn thế. Ví dụ, năm 1941, Nhật Bản quyết định dội bom Trân Châu Cảng, khi làm thế họ biến mình thành kẻ thù của Hoa Kỳ. Nước Mỹ không chọn xung đột này và họ cũng không muốn nó, nhưng vì bị họ khiêu khích, nên Nhật đã hứng chịu sự thịnh nộ của một quốc gia hùng mạnh hơn.

Đây chính xác là điều mà Gia-cơ đang truyền thông. Chúa không hề muốn ở vị trí đối địch con người - trong đó có con cái của Ngài, nhưng Ngài sẽ không né tránh xung đột này nếu chúng ta nằng nặc đòi liên hiệp với thế gian. Trong tiếng Hy Lạp từ tương ứng nói về “kẻ thù” trong trường hợp này là *echthra* và *echthros*. Hai từ này về nghĩa thì tương đối giống nhau - sự khác biệt duy nhất là thế này, từ thứ nhất là danh từ và từ thứ hai là tính từ.

Có phải là các dịch giả tiếng Anh đã sử dụng một từ quá nặng không? Có phải chữ “kẻ thù” trong nguyên ngữ được hạ giọng xuống không? Không, không hẳn như thế. Một từ điển tiếng Hy Lạp dùng các từ sau đây để định nghĩa từ này: kẻ thù, sự thù nghịch và sự đối địch (CWSB). Một từ điển khác nói, “sống thù nghịch với ai đó” (BDAG), nhưng còn một từ điển khác thì nói: “tình trạng thù nghịch với ai đó” (LOUWNIDA). Tôi đang cho bạn thấy các định nghĩa từ ba từ điển rất được xem trọng để củng cố sự thật là không có lí do gì để chọn từ ngữ nào khác hơn là từ “kẻ thù” trong câu này. Điều cực kỳ quan trọng là phải biết sự nghiêm trọng của những gì Kinh Thánh đang nói đến.

Nhưng ở đây, có một dấu hiệu khác nói về sức ảnh hưởng của nó. Sự thật khi Gia-cơ viết lời cảnh báo này và sau đó viết, “Tôi lại nói nữa,” có nghĩa điều ông đang nói rất quan trọng. Việc ông nói câu đó hai lần là một hình thức đã được hình thành trong cách diễn đạt văn chương

mà người Hê-bơ-rơ cổ đại hay dùng tới. Dù phần lớn các bản viết tay Tân Ước được trích từ tiếng Hy Lạp, nhưng trước giả viết Kinh Thánh là các sứ đồ người Do Thái.

Trong tiếng Anh chúng ta muốn nhấn mạnh tầm quan trọng của một từ ngữ hay một câu, chúng ta có vài phương pháp để thực hiện. Chúng ta có thể tô đậm, in nghiêng, gạch chân, viết in hoa hay thêm dấu chấm than để nhấn mạnh. Đây là những cách để gây sự chú ý đến một từ ngữ hay một câu nói quan trọng. Tuy nhiên, các trước giả Hê-bơ-rơ thì viết một từ hay một câu hai lần để nhấn mạnh, và họ luôn cẩn thận với từ ngữ của mình, chứ không nói phóng đại.

Vì thế, cảnh báo của ông Gia-cơ không chỉ nghiêm túc mà còn nặng nề nữa. Lời cảnh báo đó được nhấn mạnh là cần thiết. Nói đơn giản, chúng ta không thể xem nhẹ nó được.

Những Người Nữ Ngoại Tình

Vậy thì cụ thể Gia-cơ muốn nói điều gì khi ông dùng từ “những kẻ ngoại tình”? Trước tiên, ở đây ông không nói cả nhân loại, mà chỉ nói cho các tín hữu mà thôi. Chúng ta biết điều này vì ông liên tục nói trong cả sách của mình, “Anh chị em yêu quý của tôi.” Thứ hai, một người không tin mà ngoại tình chống nghịch Chúa là việc không thể xảy ra, vì họ không có mối quan hệ giao ước với Chúa.

Chúng ta hãy xem xét vấn đề thế này: Tôi lập gia đình với Lisa, vì thế tôi không thể phạm tội ngoại tình hôn nhân nghịch lại Jane Smith, bởi tôi không có mối quan hệ giao ước hôn nhân với cô ta.

Những người duy nhất có thể phạm tội ngoại tình chống nghịch Chúa là người đã tiếp nhận Giê-su là Chúa và Đấng Cứu Thế. Tất cả những người khác là xa lạ với Chúa-cách xa Ngài và không ở trong một mối quan hệ giao ước.

Từ Hy Lạp nói về “những kẻ ngoại tình” là *moichos*. Thật ra từ này trong tiếng Hy Lạp là nói về giống cái, tuy

nhiên bản dịch tiếng Anh là giống đực. Phải dịch rõ hơn là “những người nữ ngoại tình.” Bản dịch KJV và NKJV cố làm nhẹ bớt sự khác nhau bằng cách dịch từ này là “những nam ngoại tình và những người nữ ngoại tình.” Có vẻ như những dịch giả của bản dịch NLT và những bản dịch phổ biến khác bị thách thức bởi khía cạnh giống cái. Có lẽ họ không muốn đọc giả nghĩ Gia-cơ chỉ nói với phụ nữ. Nhưng, khi đọc toàn bộ bối cảnh của thư tín của ông, thì rõ ràng là Gia-cơ đang nói tất cả các tín hữu. Các sách giải kinh đều cho rằng Gia-cơ không chỉ nhắm tới phụ nữ mà thôi, nên lí do nó không được dịch là những người nữ ngoại tình là một bí ẩn - không chỉ với tôi, nhưng cho cả những nhà giải kinh.

Điều bí ẩn hơn là chữ giống cái *những người nữ ngoại tình* phù hợp hơn với mạch tổng thể của Kinh Thánh. Chúa thường liên hệ với dân sự của Ngài qua hình ảnh hôn nhân. Ngài là Chồng và chúng ta làm vợ của Ngài.

Các tiên tri Cựu Ước thường làm điều này. Ê-sai viết, “Vi Đấng tạo ra người là chồng người; Danh Ngài là Chúa Vạn Quân.” (Ê-sai 54:5). Cho nên, khi sự trung tín của Y-sơ-ra-ên với Chúa bị phá vỡ bởi sự thờ cúng thần tượng thì họ bị cáo buộc là phạm tội ngoại tình. Ê-xê-chi-ên viết: “Ta sẽ phán xét người với hình phạt dành cho người đàn bà ngoại tình và đổ máu...” (Ê-xê-chi-ên 16:38). Chúa phán qua Giê-rê-mi, “Nhưng hồi nhà Y-sơ-ra-ên, các người đã phản bội Ta, như người vợ phản bội chồng.” (Giê-rê-mi 3:20).

Toàn bộ chức vụ của tiên tri Ô-sê mô tả sự bất trung của một người vợ với chồng của mình. Ông được bảo phải cưới một cô gái điếm. Trong bài giảng minh họa đời sống thực này, Ô-se đại diện cho Chúa, còn vợ ông là Gô-me đại diện cho dân sự Chúa. Việc này được thực hiện để dân Y-sơ-ra-ên thấy sự ngoại tình của họ chẳng khác gì việc một người nữ phạm tội ngoại tình nghịch lại chồng mình, không chỉ với một ông mà mấy ông tình nhân. Dân Y-sơ-ra-ên là một người nữ ngoại tình.

Giăng Báp-tít tiếp tục nói về hình ảnh hôn nhân, ông nói: “Ai cưới vợ mới là chàng rể. Bạn của chàng rể chỉ đứng nghe ngóng và khi nghe được tiếng chàng rể thì hớn hởi vui mừng. Chính vì thế mà ta mãn nguyện.” (Giăng 3:29). Một lần nữa, Chúa Giê-su là Chàng Rể và dân sự Chúa được xem là Nàng dâu.

Chúa Giê-su nói tương tự khi Ngài gọi dân sự Chúa là “một thể hệ ngoại tình, gian ác” (xem Ma-thi-ơ 12:39; 16:4). Từ “ngoại tình” mà Ngài dùng cũng lại là danh từ giống cái, không phải giống đực.

Sứ đồ Phao-lô tiếp tục hình ảnh này khi nói chúng ta là nàng dâu và Chúa Giê-su là Chàng Rể (Ê-phê-sô 5:31-32). Vì thế, trong Kinh Thánh chúng ta liên tục thấy dân sự Chúa, dù trong Cựu Ước hay Tân Ước, đại diện như người vợ trong mối quan hệ giữa con người với Đức Chúa Trời. Chính vì vậy, việc Gia-cơ dùng danh từ giống cái “người nữ ngoại tình” là nhất quán với kiểu mẫu Kinh Thánh từ trước giờ.

Thờ Thần Tượng Là Ngoại Tình

Trong Cựu Ước, tuyên bố về việc dân Giu-đa hay dân Y-sơ-ra-ên phạm tội ngoại tình chống nghịch Chúa luôn liên hệ đến sự thờ thần tượng. Nói đơn giản, dân sự không trung tín với Chúa. Khi chúng ta suy nghĩ về thờ thần tượng, chúng ta nghĩ về việc xây các bức tượng, bàn thờ hay các đền thờ cho các thần. Tuy nhiên, khi Chúa Giê-su tuyên bố dân sự ngoại tình thì không phải vì họ thờ tượng chạm của một thần khác. Nhưng vì họ xin Ngài chứng tỏ Ngài là Đấng Mê-si bằng cách cho họ thấy một dấu lạ.

Nếu chúng ta xem lời tuyên bố của Gia-cơ về việc dân sự Chúa trở thành những người nữ ngoại tình, nó cũng không liên quan tới việc họ xây các tượng thờ, bàn thờ hay đền thờ. Thật lí thú, điều Gia-cơ đang nói đến ở đây rất giống với hành động mà Phao-lô đã phải xử lý với hội thánh tại Cô-rinh-tô - phân biệt đối xử giữa anh chị

em với nhau (Gia-cơ 2:1-13); vu khống hay nói tiêu cực về những người khác (Gia-cơ 3:1-12); bày tỏ sự ghen tị, ghen tương và tham vọng ích kỷ (Gia-cơ 3:13-18); ước muốn và đeo đuổi những khoái lạc của bản thân (Gia-cơ 4:1-3). Tất cả những hành động này chỉ về sự ngoại tình.

Có phải dòng tư tưởng của Kinh Thánh bị gián đoạn ở chỗ này chăng? Có phải dân sự Chúa bị cáo buộc phạm tội ngoại tình vì một tội nào đó mà không phải là tội thờ thần tượng chăng? Câu trả lời đơn giản là, “Không hẳn như vậy.” Tất cả đều liên mạch và có liên hệ nhau.

Chính điểm này mà hội thánh hiện đại dường như bỏ qua những cảnh báo của Chúa Giê-su, của Phao-lô, của Gia-cơ và của các trước giả Kinh Thánh Tân Ước khác. Nói đơn giản, chúng ta đơn giản hóa tội thờ lạy ma quỷ. Sự thật là sự tôn thờ chủ nghĩa cá nhân có liên quan tới cơ đốc nhân Tây Phương hiện đại. Đúng vậy, sự tôn thờ chủ nghĩa cá nhân của chúng ta bây giờ lan rộng hơn so với ở các quốc gia mà thờ cúng ma quỷ.

Tôi có ý chỉ ra rằng sự thờ thần tượng không chỉ phổ biến trong văn hóa hiện nay của chúng ta. Chính chất diệt siêu nhân thuộc linh đã ngăn cản sự thành công của dân Giu-đa và dân Y-sơ-ra-ên - cũng cùng chất này mà Phao-lô nói đến ở hội thánh tại Cô-rinh-tô, giống như Gia-cơ và những trước giả Tân Ước nói đến. Trong thời hiện tại, cũng chính chất diệt siêu nhân này ngăn trở từng cá nhân và hội thánh để họ không thể bày tỏ sự vĩ đại của Đức Chúa Trời cho thế giới hư mất này.

SỰ LÔI CUỐN CỦA THẾ GIAN

Trước khi nói tiếp về sự thờ thần tượng này, chúng ta hãy tiếp tục xem xét câu nói thẳng thừng của Gia-cơ. Ông nói dứt khoát, “Anh chị em chỉ ham muốn những thứ làm cho anh chị em khoái lạc” và sau đó ông liên kết động cơ này với việc khế hiệp với “thế gian.” Một ranh giới đã được thiết lập, và nó nhất quán xuyên suốt Tân Ước. Nói đơn giản thì thế gian được thúc đẩy bởi tham muốn cá nhân.

Sứ đồ Giăng nói điều đó thế này:

Vì mọi sự trong thế gian như dục vọng của xác thịt, dục vọng của mắt và kiêu ngạo về cuộc sống vật chất đều không đến từ Đức Chúa Cha, nhưng phát xuất từ thế gian. (1Giăng 2:16)

Trong bản văn này, những lời của Giăng là rất bao quát; nói cách khác, ông xác định rõ mọi sự ở trong thế gian. Có rất nhiều thần tượng, nhưng tất cả đều rơi vào một trong những nhóm được nói đến ở câu này. Phạm tội ngoại tình với thế gian tức là bị thúc đẩy bởi ham muốn thèm thuồng về những thứ mang lại khoái lạc cho các giác quan của bạn hay là những thứ nào dung túng việc độc lập khỏi Chúa. Nói cách khác, *sự kiêu ngạo*.

Bản dịch *The Message* diễn ý thế này, “Ham muốn theo ý riêng, ham muốn có mọi thứ cho bản thân, ham muốn làm ra vẻ mình quan trọng.” Đây là sự lôi cuốn của thế gian. Rốt lại thì nó là điều bộ: “Tôi biết cái nào tốt nhất cho mình, và tôi muốn nó.”

Điều khôi hài là Đức Chúa Trời lại mong muốn, khát khao và tha thiết những điều tốt nhất cho bạn. Mỗi người trong chúng ta phải xác quyết lẽ thật này chắc chắn trong lòng. Điều này rất quan trọng bởi vì thế gian giống như một người tình vô cùng quyến rũ dụ dỗ chúng ta xa cách Chúa. Thế gian lôi cuốn bằng cách khiến bạn nghĩ rằng những gì nó cho bạn là tốt hơn nhiều những gì Chúa dành cho bạn. Đây là lí do Gia-cơ nói dứt khoát:

Anh chị em thân yêu của tôi ơi! Đừng bị lừa dối: Tất cả các ân huệ tốt lành cũng như tất cả các ân tứ toàn hảo đều đến từ trên cao và do Cha sáng láng ban xuống. Ngài chẳng bao giờ thay đổi, cũng không có bóng biến thiên nào nơi Ngài. (Gia-cơ 1:16-17)

Gia-cơ bắt đầu bằng cách bảo chúng ta đừng bị lừa dối, bị dẫn dụ hay bị lôi kéo bởi sự quyến rũ của thế gian. Sứ

điệp của ông đơn giản là thế này: *không có điều gì tốt cho bạn bên ngoài Chúa*. Khi bạn xác định lẽ thật này trong lòng thì bạn sẽ giữ mình khỏi bị lôi cuốn. Dù thế gian có vẻ tốt đẹp thế nào đi nữa hay lợi lộc thế nào đi nữa, dù thế gian có làm cho bạn cảm thấy sung sướng, vui vẻ hay được trọng vọng ở đời này, dù thế gian nói nghe có vẻ có lí, có vẻ được mọi người biết đến hay sẽ làm bạn giàu có như thế nào đi nữa cũng không quan trọng. Nếu nó trái với Lời Đức Chúa Trời, thì nó không tốt đẹp gì cho bạn. Rốt cuộc nó sẽ dẫn bạn tới một nơi mà bạn không muốn đến : con đường sự chết. Châm Ngôn 14:12, “Có một con đường dường như chính đáng cho loài người, nhưng cuối cùng là con đường sự chết.”

Mỗi chúng ta đều gặp những con đường khác nhau và có rất nhiều con đường dẫn tới sự ngoại tình với thế gian, nhưng tất cả những con đường đó đều có một điểm chung: nó có vẻ chính đáng lúc đầu - nào là rất tốt đẹp, rất có lợi, rất có ích, ai cũng chấp nhận, nghe có vẻ khôn đời. Nhưng nếu nó trái với lời khuyên tổng quát của Kinh Thánh thì kết cục của tất cả những thứ đó đều liên hệ đến sự chết.

Tôi thật sự tin đây là lí do Chúa đưa ra lời cảnh báo này:

Giờ đây, hỡi các con ta, hãy nghe ta và chú ý đến lời ta phán; Lòng con đừng hướng về đường lối của *thế gian*; Chớ lầm lạc vào các ngõ của nó. Vì nhiều nạn nhân đã bị *thế gian* đánh ngã; Và một số lớn đã bị nó giết chết. *Thế gian* là con đường đi đến hỏa ngục; Dẫn xuống Âm phủ. (Châm ngôn 7:24-27, Tôi thế chữ *nàng* bằng chữ *thế gian*).

Sa-lô-môn viết điều này để cảnh báo về tội tà dâm, nhưng có một sứ điệp tiên tri sâu nhiệm hơn: Hãy cẩn thận với các phương thức quyến dụ của thế gian; sức mạnh của nó có sức lôi cuốn. Tại sao quá nhiều quốc gia, cùng với dân Y-sơ-ra-ên và Giu-đa, dễ dàng rơi vào việc “ăn nằm” chết chóc của thế gian? Có thể nào chúng ta lại

quá ngây thơ khi cho rằng sức mạnh của thế gian không còn nữa không? Ở phần đầu của chương tới, chúng ta sẽ khám phá thế nào những sự quyến dụ này rất thực và tràn lan khắp nơi.

THỰC HÀNH

Không một ai bước vào hôn nhân mà dự tính là sẽ phạm tội ngoại tình. Dù có thể thốt “sống bên nhau đến trọn đời”, nhưng chàng rể và cô dâu vẫn nỗ lực hết mình để buộc mình giữ những lời hứa kết ước này. Vậy thì tại sao có quá nhiều hôn nhân thất bại, thậm chí một số hôn nhân thất bại vì tội ngoại tình? Câu trả lời thì rất nhiều vấn đề, nhưng vấn đề chính là do không thể giữ được bản thân trước sức mạnh cám dỗ nhằm hủy diệt mái ấm gia đình.

Quả thực, mối quan hệ của bạn với Chúa chính là sự sống của bạn. Ngoài Chúa thì chẳng có sự sống. Thế nhưng thế gian tìm cách quyến dụ chúng ta vào việc ngoại tình chống nghịch Chúa. Cách tốt nhất để luôn giữ mình là hoàn toàn đeo đuổi Chúa.

Bạn có thể làm gì để bảo đảm bạn đã dâng toàn bộ cuộc đời cho Chúa?

Thời gian biểu của bạn thế nào? Trong lịch trình đó bạn có giành thời gian cho Chúa, cho việc đọc Lời Chúa, việc cầu nguyện và kiêng ăn không? Bạn có tìm kiếm cơ hội để phục vụ Chúa trong hội thánh, ở công sở hay cộng đồng không? Bạn có làm việc như thể bạn thờ phượng Chúa không? Hãy xác định cách nào mà bạn muốn phát triển mối quan hệ chống lại tội ngoại tình chống nghịch Chúa. Hãy xác lập kế hoạch của bạn, viết ra và sau đó bắt đầu thực hiện.

ĐẰNG SAU TỘI THỜ THẦN TƯỢNG LÀ GÌ?

Chúng ta cần mở ra sự bí ẩn của tội thờ thần tượng. Việc này không thể vội vàng hay gấp rút được, nhưng làm sáng tỏ nó sẽ là mở ra và mang nhiều ích lợi ở nhiều mức độ. Ích lợi lớn nhất là có được tri thức cần thiết để phát hiện nó trong đời sống chúng ta. Chúng ta sẽ là người thắng thế trong việc nhận thức về chất diệt siêu nhân thuộc linh này. Chúng ta hãy bắt đầu bằng cách nhìn vào căn nguyên của nó.

Hãy nhớ lại từ chương đầu trong sách này nói rằng Đức Chúa Trời đã “đặt vào tâm trí loài người ý niệm về cõi đời đời” (Truyền Đạo 3:11). Mỗi người trên hành tinh được sinh ra với đặc tính bẩm sinh này. Phao-lô xác chứng điều này khi viết, “Vì khi người ngoại quốc không có kinh luật mà tự nhiên làm những điều kinh luật dạy, dù không có kinh luật thì đó cũng là kinh luật cho họ rồi. Họ tỏ ra rằng những điều kinh luật đòi hỏi đã được ghi trong lòng họ, lương tâm họ cũng chứng thực như thế, và tư tưởng họ tranh biện nhau khi thì lên án, khi thì bênh vực” (Rô-ma 2:14-15).

Đây là sự thật: theo bản năng mọi người đều biết đường lối Chúa, bởi vì từ lúc sinh ra, nó được viết trong

lượng tâm của chúng ta. Điều này đã trở nên rõ ràng đối với Lisa và tôi trong lúc nuôi dạy bốn cậu con trai. Lúc còn nhỏ, trước khi được dạy “không được,” chúng đều tỏ vẻ mặc cảm tội lỗi sau khi đánh anh em mình, ném thức ăn, nổi cáu với cha mẹ hay làm các hành vi tương tự khác. Tri thức về Đức Chúa Trời không chỉ ở trong lòng mỗi người, nhưng nó cũng rõ ràng trong mọi tạo vật:

Bởi những gì có thể biết về Đức Chúa Trời đều rõ ràng đối với họ vì Đức Chúa Trời đã tỏ bày cho họ rồi. Vì những gì của Đức Chúa Trời mà mắt trần không thấy được, kể cả quyền năng vĩnh cửu lẫn thần tính của Ngài, thì từ thuở sáng tạo vũ trụ đã được *thấy rõ* nhờ nhận thức về các tạo vật, nên họ *không còn cách nào bào chữa* được (Rô-ma 1:19-20).

Hãy suy gẫm những từ ngữ được nhấn mạnh trong hai câu này: “rõ ràng” và “thấy rõ,” và dẫn tới, “không còn cách nào bào chữa được.” Đây là thực tế: không một người nào đưa ra lời bào chữa vì không biết Đức Chúa Trời. Ngài đã tỏ bày chính Ngài cho bất kì ai có lòng thành và muốn biết lẽ thật.

Bạn có bao giờ nghe ai đó hỏi, “Thế còn người dân ở những nơi xa xôi như ở châu Phi chưa bao giờ nghe về Thượng Đế thì sao? Làm sao họ có thể được cứu? Làm sao Chúa kết án họ khi phán xét?”

Những câu hỏi này, thường là những câu nói phản đối, là một sự trốn tránh trách nhiệm với những gì họ đã biết hay những gì họ không chịu học. Trong lương tâm họ biết Chúa là thật, nhưng họ khước từ lẽ thật đó. Điều họ không chịu biết là tri thức về Đức Chúa Trời đã có sẵn cho tất cả những ai tìm kiếm lẽ thật. Nếu thật sự thành tâm, những người thắc mắc như thế sẽ phải thừa nhận là họ đang chối bỏ Ngài. Tác giả Thi Thiên xác chứng thêm nữa; tiếng nói liên tục của tạo vật tuyên bố có Thượng Đế:

Các tầng trời loan truyền vinh quang của Đức Chúa Trời, cõi không gian tuyên bố công việc của tay Ngài. Ngày này qua ngày khác, truyền rao sứ điệp, đêm nọ đến đêm kia bày tỏ sự hiểu biết. Không diễn văn, không ngôn ngữ, không ai nghe tiếng nói của chúng. Tiếng của chúng vang ra khắp đất, lời nói chúng nó đến tận cùng thế giới, Ngài đã dựng lều cho mặt trời trên không gian. (Thi Thiên 19:1-4)

Tri thức về sự vĩ đại bao la của Chúa được tuyên bố liên tục khắp cả thế giới mỗi giây trong một phút, mỗi phút trong một giờ, hai mươi bốn giờ một ngày và 365 ngày một năm. Việc này há không gồm cả những người ở tận châu Phi xa xôi chẳng? Một người có thể giả vờ và sống như thể họ không hề biết gì về sự tồn tại của Thượng Đế, nhưng lẽ thật này không chỉ được gieo vào lòng họ khi chào đời mà lẽ thật còn liên tục phán với họ hết ngày này qua ngày khác, hết đêm này qua đêm khác. Nếu một người không xua đuổi nó, không thuyết phục bản thân mình tin cách khác, và rốt cuộc làm cho lương tâm của mình chai lì tới mức trở thành kẻ ngu dại, thì họ không thể trốn thoát thực tại về sự hiện hữu của Thượng Đế.

Chớp Lấy Thời Cơ

Thời cơ quan trọng xuất hiện khi con người hoặc chọn tìm kiếm Đức Chúa Trời hằng sống hoặc chọn “làm thỏa mãn” khát vọng này bằng cách quay sang *một thần* hay *nhiều thần* nào đó để làm vơi đi lương tâm của họ. Có thể bây giờ bạn nghĩ, *Tôi sống ở Phương Tây, thờ cúng các thần không phải là một phần văn hóa của chúng ta*. Xin hãy kiên nhẫn với tôi; tôi sẽ chỉ cho thấy Phương Tây có nhiều ông thần khác nhau, không khác gì bất cứ nền văn hóa nào khác.

Các thần này có nguồn gốc thế nào? Chúng ta phải nhớ loài người đã tạo ra tất cả các thần thánh và thần tượng. Con người bị buộc phải làm thỏa mãn cái nhận

thức bẩm sinh về ông Trời, cộng với việc muốn làm hòa với ông Trời. Nếu một phiên bản thay thế của thần thánh được tạo ra, thì người làm ra nó sẽ quyết định điều nào là cần thiết để làm hài lòng thần ấy, và thần đó sẽ cung ứng hay cho phép bất cứ điều gì mà người tạo ra thần đó muốn - tất cả là chỉ nhằm làm thỏa mãn cái nhu cầu bẩm sinh là phải tôn thờ ai đó. Bây giờ hãy nghe những gì Phao-lô nói tiếp:

Vì họ đã biết Đức Chúa Trời nhưng không tôn vinh cảm tạ Ngài là Đức Chúa Trời, trái lại họ suy tưởng những chuyện hư không và lòng dạ ngu dốt của họ ra tầm tối. Tự cho mình là khôn ngoan, họ đã trở thành ngu dại, đổi vinh quang của Đức Chúa Trời bất diệt ra giống như hình tượng của loài người hư nát, của chim trời, của thú đồng và loài bò sát. (Rô-ma 1:21-23)

Ở đây không tập trung nói đến chuyện tạc các tượng thờ, mà trọng tâm là hậu quả của một nan đề sâu hơn - *không thờ phượng Ngài là Đức Chúa Trời*. Đến đây thì điều quan trọng là chúng ta cần xác định thế nào là sự “thờ phượng” thật. Nếu chúng ta suy nghĩ về ban hướng dẫn thờ phượng của hội thánh hát dẫn một “bài hát chậm rãi,” chúng ta sẽ hoàn toàn bỏ qua sứ điệp ở đây. Định nghĩa đúng nhất về sự *thờ phượng* thật không phải là âm nhạc hay ca hát mà là *sự vâng lời*.

Là tác giả đã viết một số cuốn sách, tôi biết khi tôi giới thiệu một thuật ngữ khá lạ lẫm trong một cuốn sách, tôi phải đưa ra định nghĩa của nó khi giới thiệu, bằng cách định nghĩa trực tiếp hoặc dùng cách nào để minh họa đầy đủ ý nghĩa của từ đó. Bất kỳ tác giả nào cũng đều như thế, Chúa cũng không khác biệt.

Nếu bạn xem lần đầu tiên chữ “thờ phượng” xuất hiện trong Kinh Thánh thì đó là Sáng Thế 22:5. Áp-ra-ham nói với người đầy tớ của ông, cho họ biết điều mà ông và Y-sác sẽ làm trên núi. Áp-ra-ham nói: “Ta và Y-sác sẽ lên

đó thờ phượng Chúa, rồi sẽ trở lại.” Ông đi lên đó để làm gì? Có phải để hát cho Chúa nghe một bài hát chậm rãi hay tụ họp một số nhạc sĩ và ca sĩ lại để hướng dẫn một buổi nhóm thờ phượng tại hội thánh không? Không phải. Ông lên đó để *vâng theo* những gì Chúa bảo ông làm ba ngày trước đó - dâng đứa con duy nhất của ông.

Bản dịch NLT dùng từ “thờ phượng” trong Rô-ma 1:21, trong khi đó một số bản dịch khác dùng từ “tôn vinh” hay “tôn trọng.” Tất cả những chữ này có liên quan với nhau. Chúng ta tôn vinh Chúa và tôn trọng Ngài hay thẩm quyền của Ngài khi chúng ta vâng lời. Chúng ta hạ thấp hay không tôn trọng khi chúng ta không vâng lời. Chúng ta có thể dâng cho Chúa sự thờ phượng bằng môi miệng, có thể hãnh diện và ca ngợi, viết những bài hát và vãn vãn, nhưng nếu chúng ta không làm những gì Chúa muốn, chúng ta xúc phạm Ngài, tức là không thờ phượng hay tôn trọng Ngài.

Có lần Chúa đã phán với dân sự của Ngài, “Ta ghét, Ta khinh các ngày lễ của các người, Ta không đẹp lòng các buổi nhóm họp trọng thể. Hãy cất xa khỏi Ta tiếng ca hát ồn ào, Ta chẳng muốn nghe tiếng đàn hạc của các người! Nhưng hãy để cho sự xét xử công bình trào lên như nước, sự chính trực như dòng sông không hề cạn!” (A-mốt 5:21, 23-24). Đời sống công bình là vâng theo thẩm quyền của Ngài, chứ không phải những gì chúng ta quyết định đời sống tin kính là phải thế.

Vào thời Cựu Ước, Chúa chỉ bảo Môi-se về các của lễ nào được Ngài chấp nhận. Có rất nhiều loại của lễ mà dân sự Chúa có thể dâng Ngài như một hình thức thờ phượng: một con chiên (xem Xuất Hành 29:39-41), một con bò đực (xem Xuất Hành 29:10-14), của lễ chay (xem Xuất Hành 29:41), và nhiều của lễ khác. Họ cũng có thể dâng hương thánh là nhũ hương trong đền tạm và đền thờ như là một hình thức thờ phượng (xem Lê-vy Ký 2:2). Thế nhưng có lần Chúa phán:

Tay Ta đã làm ra tất cả những vật này, vì thế chúng

đều hiện hữu. Chúa tuyên bố như vậy. Đây là kẻ Ta xem trọng: Người nhu mì, tâm thần hối cải và run sợ vì lời Ta phán. “Còn người giết một con bò để tế cũng giống như giết một người; Kẻ dâng một con chiên làm sinh tế giống như bẻ cổ một con chó; Người dâng tế lễ chay giống như dâng máu heo; Kẻ dâng hương tưởng niệm giống như người thờ tượng thần. Vì chúng đã chọn con đường riêng của mình và linh hồn ưa thích những điều ghê tởm”. (Ê-sai 66:2)

Ngài bắt đầu khi nói rõ rằng những người sẽ nhận phước hạnh của Ngài, tức những người *run sợ trước Lời Ngài*. Điều này mô tả một người đặt sự vâng lời là một vấn đề vô cùng quan trọng. Họ sẽ là những người mà Chúa sẽ để ý đến.

Rồi Ngài quay sang những người chọn thờ phượng (vâng lời) Ngài theo ý riêng. Không chỉ hành động thờ phượng của họ bị khước từ, mà hành động đó tương đương với việc tế người (giết người máu lạnh), dâng một con chó, con heo và câu phúc cho thần tượng. Những hành động này là ghê tởm trong mắt Chúa. Nếu ai đó thật sự dâng những thứ gớm giếc này hay phạm tội giết người, thì họ sẽ bị trục xuất ra khỏi cộng đồng Y-sơ-ra-ên hay phải chịu hình phạt sự chết. Điều này rất nặng nề và mang tính quyết đoán! Vậy rõ ràng sự thờ phượng của họ không phải là sự thờ phượng, ngay cả là nó có phù hợp với những lời dạy về sự thờ phượng được ban bố trong sách Xuất Hành và Lê-vi-ký.

Bản dịch *The Message* diễn ý thế này, “Hành động thờ phượng của các người là hành động tội lỗi.”

Hãy nhớ đây là dân sự giao ước của Ngài, những người đã nhận các lời hứa của Ngài. Tại sao họ lại nghe những lời báo trước như thế? Vì có họ thờ phượng theo cách của họ và không vâng lời Chúa. Chúng ta cũng như vậy: Chúng ta có thể hát những bài hát cho Chúa, tham dự các buổi nhóm thờ phượng hay tuyên bố mình

trung thành với Chúa, thậm chí làm theo các cách thức được quy định của Tân Ước. Nhưng nếu chúng ta không có nền tảng là sự vâng lời, thì sự thờ phượng của chúng ta thật sự không phải là thờ phượng. Chẳng phải chúng ta được dạy “Anh chị em phải sống như con cái vâng lời của Chúa” sao (1 Phi-e-rơ 1:14)?

Vấn đề cốt lõi khác mà Phao-lô đề cập là họ không tạ ơn Chúa hay không biết ơn Chúa. Nếu chúng ta tin mình xứng đáng phải sống lối sống như thế, xứng đáng hưởng các lợi lộc vật chất hay mong ước có được một địa vị nào đó trong giáo hội thì chúng ta là chỉ sống chú tâm bản thân và rốt cuộc chúng ta thành người vô ơn. Nói cho cùng, chúng ta đã làm việc chăm chỉ, đã lên kế hoạch, đề ra những mục tiêu, đạt được những thành quả mơ ước, vì thế chúng ta có cảm giác tự mãn về công trạng của mình.

Hành Vi Tự Phụ

Những thái độ sâu xa của việc có lòng khát khao để làm theo, tôn trọng và bày tỏ lòng biết ơn đối với một thứ gì đó mà không phải là Đức Chúa Trời tức là góp phần tạo ra việc thờ thần tượng: có thể là ở một con người, một tập thể hay một dân tộc nào đó. Sau đó Phao-lô nói:

Vì thế theo dục vọng của lòng họ, Đức Chúa Trời đã bỏ mặc họ đắm chìm vào trong sự nhơ nhuốc đến nỗi họ cùng làm nhục thân thể mình với nhau. Họ đổi chân lý Đức Chúa Trời lấy điều giả trá và thờ lạy, phụng sự tạo vật thay vì Đấng Tạo Hóa, là Đấng đáng được chúc tôn đời đời, A-men. (Rô-ma 1:24-25)

Hãy nhớ căn nguyên của tất cả chuyện này là thiếu đi sự vâng lời và lòng biết ơn Chúa. Bấy giờ nhiều người thờ lạy (vâng theo) các ham muốn của bản chất sa ngã. Họ phục dưới những vật thọ tạo bị hư hỏng và đáng nguyên rủa. Cái la-bàn đạo đức đã bị thỏa hiệp và đổi *lẽ thật để lấy sự dối trá*. Cái mà người ta cho là khôn ngoan nhưng

thực tế là ngu dại. Điều mà thế gian coi là bình thường thì thật ra là “bất thường.” Chuyện này cứ tiếp diễn cho đến khi những gì thật sự *tốt đẹp* bị gán cho cái mác *xấu xa* và những gì thật là *xấu xa* thì được cho là *tốt đẹp*. Sau đó chúng ta đọc:

Bởi đó Đức Chúa Trời đã bỏ mặc họ cho tình dục
bỉ ổi... (Rô-ma 1:26).

Sau lời tuyên bố này, Phao-lô viết thêm vài câu tiếp theo, tương đương với 137 từ trong bản dịch tiếng Anh NLT, liệt kê hai mươi hai tội ác chống nghịch Chúa. Ví dụ tiêu biểu về các tội này là giết người, nói xấu, thù ghét, tham lam, không vâng lời cha mẹ và đồng tính luyến ái. Sự thật thì Phao-lô dùng tới 59 trong số 137 từ (xấp xỉ 43%) để nói về đồng tính luyến ái, nhưng hai mươi một tội kia thì mỗi tội ông chỉ nói vài lời, không bình luận gì thêm. Tại sao lại thế? Phải chăng Chúa tách biệt tội đồng tính luyến ái và tạo tiền đề cho chúng ta đối xử với những người đồng tính luyến ái như những kẻ tội lỗi xấu xa nhất so với những người phạm các tội lỗi khác không? Hoàn toàn không! Ngài nói rõ việc ham muốn đồng tính luyến ái là một trong những dấu hiệu rõ nhất cho biết một xã hội đang lún sâu vào sự thờ thần tượng. Chúng ta hãy quay lại những lời của Phao-lô:

Bởi đó Đức Chúa Trời đã bỏ mặc họ cho tình dục
bỉ ổi, ngay cả đàn bà cũng đổi cách luyến ái tự
nhiên ra cách trái tự nhiên, đàn ông cũng vậy, bỏ
cách luyến ái tự nhiên với đàn bà mà un đốt cuồng
dục lẫn nhau, đàn ông làm điều đồi bại với đàn
ông, và chuốc lấy cho mình quả báo xứng với sự
sai lạc của họ. (Rô-ma 1:26-27).

Một xã hội nào mà không còn nhận biết, tạ ơn và vâng lời Đức Chúa Trời sẽ có xu hướng tán thành, sau đó ủng hộ (chấp thuận), và cuối cùng là cổ vũ (khuyến khích) tình dục bất thủ. Phao-lô nói rõ hành vi này là xấu hổ và phi tự nhiên.

Đổi lẽ thật lấy sự dối trá, rồi cuối cùng dẫn tới sự lộn xộn về giới tính.

Tháng Một năm 2017, tạp chí *National Geographic* đã dành ấn bản hàng tháng của họ để nói về điều được gọi là “Cuộc Cách Mạng Về Giới Tính.” Các nhà biên tập đã tập hợp một danh sách những cá nhân để trình bày các xu hướng tình dục hay giới tính khác nhau mà con người đã tạo ra. Nghe phức tạp quá phải không, nhưng tất cả đều được Kinh Thánh liệt vào hạng người bỉ ổi và bị lừa dối.

Những người đưa ra những thuật ngữ này được coi là khôn ngoan, có học thức và chuyên gia của thời đại. Xã hội (Mỹ) của chúng ta kết cục sẽ ra sao nếu cứ để những tư tưởng này dẫn lối chúng ta? Những nghiên cứu cho thấy chính phủ Mỹ đã chi hơn hai trăm tỉ đô-la để giải quyết những vấn đề liên quan tới bản dạng giới và đồng tính luyến ái. Bạn có thể tượng tượng được là với số tiền đó có bao nhiêu cơ hội được tạo ra không? Quỹ này có thể được sử dụng để cải thiện cơ sở vật chất trường công, củng cố lực lượng công quyền, chỉnh tu các phi trường và các cơ sở công cộng khác, và quan trọng nhất là giúp đỡ những người cô gia cư, các bà mẹ đơn thân và những người khuyết tật. Thế nhưng số tiền khổng lồ này lại chỉ cho mục đích chọn một sở thích giới tính trái ngược với cách mà Đức Chúa Trời tạo dựng con người. Ngay từ ban đầu Kinh Thánh tuyên bố, “Đức Chúa Trời tạo dựng con người . . . Ngài dựng nên người nam và người nữ” (Sáng Thế 1:27). Ngài là Đấng quyết định giới của chúng ta; Ngài biết điều tốt nhất cho chúng ta vì Ngài yêu thương chúng ta.

Thế nhưng, tất cả những điều này được thực hiện với vỏ bọc là khôn ngoan, nhưng thực tế là sự lãng phí nguồn tài nguyên rất tệ hại. Tệ nhất là nó khuyến khích hành vi tội lỗi và trói buộc con người vào một lối sống mà Thượng Đế không tạo dựng họ sống như thế.

Thế gian đã dùng vấn đề “tội lỗi” để gieo rắc lời dối trá, qua đó cho phép một thiểu số dùng chuyện này để phân biệt chủng tộc và giới tính.

Đây là hành vi ngu xuẩn mà Phao-lô nói tiên tri sẽ xảy ra khi chúng ta không còn thờ phượng (vâng lời) Đức Chúa Trời và không biết ơn Ngài. Vậy tại sao các lãnh đạo không lên tiếng và phơi bày những niềm tin và những nỗ lực đã dẫn dụ người ta phạm tội này? Chúng ta sợ nói lên sự thật, nhưng chúng ta muốn giữ lại lời dối trá. Chúng ta đã vấp vào chuyện thờ thần tượng, và nó đã thành một thành lũy trên cả một quốc gia.

Thế gian có thể gọi đây là sự tiến bộ, nhưng thật ra đó là sự suy thoái về đạo đức và rốt cuộc dẫn tới ngu dại. Những lời của Phao-lô, được viết cách đây rất lâu, cho thấy thế nào tình dục băng hoại và lệch lạc về giới tính đều có căn nguyên từ sự thờ thần tượng. Sau đó ông liệt kê thêm những hậu quả khác:

Và vì họ cho rằng không đáng nhận biết Đức Chúa Trời, nên Đức Chúa Trời cũng phó mặc họ cho tâm trí hư hỏng để làm những điều trái đạo đức. Họ đầy dẫy mọi thứ bất chính, xấu xa, tham lam, gian ác, đầy lòng ganh ghét, sát nhân, tranh cãi, man trá, hiểm độc, nói hành, gièm chê, thù ghét, xác xược, kiêu căng, khoác lác, khéo bày việc ác, không vâng phục cha mẹ, u mê, thất tín, vô tâm, bất nhân. (Rô-ma 1:28-31)

Tội lỗi này đang tràn lan, rất phổ biến và đang tiêu diệt nhiều cuộc đời, nhiều gia đình và nhiều nước. Hành vi băng hoại này và việc ai cũng chấp nhận nó chính là nguyên nhân đằng sau làm cho một xã hội sụp đổ, làm cho các mối quan hệ đổ vỡ và tạo ra nhiều cuộc tranh giành đũa kiêu.

Nếu tất cả những chuyện này chưa đủ tan thương, thì Phao-lô kết luận:

Tuy họ biết rõ theo án luật của Đức Chúa Trời, những kẻ nào làm những điều như thế thì đáng chết, vậy mà chẳng những họ làm những điều đó

mà thôi, nhưng còn tán thành cho những kẻ khác làm nữa. (Rô-ma 1:32)

Mọi dân tộc đều nhận thức rõ hành vi như thế là trái ngược với Đạo Trời, thế nhưng họ lại nhắm mắt làm ngơ trước tiếng nói lương tâm và trước những gì Đấng Tạo Hóa tuyên bố. Và để làm dịu tiếng nói lương tâm, họ còn xúi cho những người khác làm điều tương tự, hy vọng việc đó sẽ bóp chết lẽ thật trong lòng họ.

Tất cả hành vi liệt kê ở trên là hậu quả của vấn đề cốt lõi là sự thờ thần tượng - không thờ phượng (không tôn trọng và vâng lời) Đức Chúa Trời và không biết ơn Ngài là Đấng xứng đáng nhận được. Đức Chúa Trời được nhìn nhận đúng nghĩa qua sự đáp ứng bằng cách ăn nết ở của chúng ta, chứ không chỉ qua sự thờ phượng bằng “môi miếng.” Điều này áp dụng cho toàn bộ nhân loại, nhưng bây giờ chúng ta hãy chú ý đến cách nó xảy ra cho một người biết Chúa rồi.

THỰC HÀNH

Thờ phượng là chọn vâng lời, tôn trọng và cảm tạ Chúa. Khi chúng ta bỏ một trong ba yếu tố nào của sự thờ phượng thật này, thì chúng ta rơi vào sự lừa dối mà dẫn tới sự thờ thần tượng. Điều này đúng cho cá nhân lẫn cho một nền văn hóa.

Hành động thờ phượng đầu tiên được Kinh Thánh nói đến là khi Áp-ra-ham vâng lời Chúa dâng Y-sác. Chúa đã bảo bạn làm gì? Đây có thể là điều Đức Thánh Linh thách thức bạn khi bạn đọc Kinh Thánh hoặc đó có thể là những gì Ngài cảm động bạn về một việc cụ thể nào đó.

Chương này thay đổi cách mà bạn nghĩ về nhiệm vụ của Chúa giao cho bạn như thế nào? Hãy để chút thời gian, xin Chúa bày tỏ các bước thực hiện để bạn hoàn thành nhiệm vụ đó hôm nay, và hãy đảm bảo là bạn cảm tạ Ngài vì Ngài chọn bạn làm điều này, cảm tạ Ngài vì đã phán với bạn và vì Ngài ở với bạn khi bạn nỗ lực thờ phượng Chúa để bày tỏ sự vâng lời.

SỰ THỜ THẦN TƯỢNG CỦA TÍN HỮU

Đối với con dân Chúa thờ thần tượng là một hành vi khủng khiếp.

Gia-cơ nói về loại thờ thần tượng này là ngoại tình. Nó được đặt tên như thế vì chúng ta có một giao ước với Đức Chúa Trời, và giống như vợ hay chồng khi họ không chung thủy với người phối ngẫu của mình, khi chúng ta phó mình cho sự thờ thần tượng thì chúng ta không chung thủy với Chồng của mình là Chúa Giê-su.

Vua Sau-lơ và Dân A-ma-léc

Chúng ta hãy bắt đầu trong Cựu Ước và rồi đến Tân Ước. Dân Y-sơ-ra-ên có giao ước với Đức Chúa Trời bắt đầu từ tổ phụ của họ là Áp-ra-ham. Chúa ban cho vua Sau-lơ của dân Y-sơ-ra-ên một mạng lệnh qua tiên tri Sa-mu-ên: "... Vậy bây giờ, xin vua nghe lời Chúa phán" (1Sa-mu-ên 15:1). Không thể nhầm lẫn về ý muốn của Chúa; ý muốn đó là trực tiếp và đi thẳng vấn đề. Vua được bảo phải tiêu diệt hết dân A-ma-léc - cả nam lẫn nữ, cả người lẫn súc vật. Đó sự báo thù của Chúa đối với dân A-ma-léc khi chúng chống lại dân Y-sơ-ra-ên đang khi họ chạy trốn khỏi Ai Cập và trong lúc họ chưa chuẩn bị gì hết. Vua Sau-lơ

lập tức cho tập hợp và huy động quân đội để tấn công A-ma-léc. Tuy nhiên, chúng ta đọc:

“Vua Sau-lơ đánh bại quân A-ma-léc từ Ha-vi-la đến Su-rơ, phía đông Ai-cập. Vua Sau-lơ bắt sống A-ga, vua dân A-ma-léc, nhưng dùng gươm diệt sạch toàn dân. Vua Sau-lơ và binh sĩ tha chết cho A-ga; họ cũng tiếc và không chịu hủy diệt những con thú tốt nhất trong bầy chiên dê và bò, những con thú được nuôi cho mập, những chiên con, và tất cả những con gò tốt; nhưng họ diệt hết tất cả những con thú vô dụng và không có giá trị” (1Sa-mu-ên 15:7-9).

Dường như đối với nhiều người tại Y-sơ-ra-ên thì vua Sau-lơ đã vâng lời Chúa, nhưng ngay sau câu này chúng ta đọc, “Chúa phán với ông Sa-mu-ên: Ta hối tiếc đã lập Sau-lơ làm vua, vì người đã bỏ, không theo Ta, và không thi hành mạng lệnh Ta.” (1Sa-mu-ên 15:10-11). Sau-lơ không dâng Chúa sự thờ phượng, sự vâng lời mà Ngài xứng đáng nhận. Ông không trung tín với Đức Chúa Trời.

Tôi nhớ có một ông bố đang bối rối, tâm sự với tôi về một trong những thách thức lớn nhất của ông với cậu con trai đang ở tuổi thiếu niên là việc cậu ta chỉ làm theo một phần những lời dạy của bố cậu, rồi sau đó cậu đi và làm những gì cậu muốn, nghĩa là lui tới với đám bạn của mình. Khi ông bố la cậu thì cậu ta nổi giận và nói vặn lại: “Thôi mà bố, đừng quá khắt khe với con nữa! Con đã làm chín mươi phần trăm điều bố bảo rồi. Sao bố khó tính thế? Tại sao bố không nhìn vào chín mươi phần trăm mà con đã làm, mà toàn nhìn vào mười phần trăm mà con không làm chứ?” Ông bố rất thất vọng.

Tôi nói với ông bố: “Vậy thì Chúa cũng rất khó tính.” Tôi nhắc ông ta về câu chuyện của dân Y-sơ-ra-ên với dân A-ma-léc. Tôi bảo ông lúc đó chắc Sau-lơ đã giết ít nhất một trăm ngàn người nam, nữ và trẻ em. Tôi chắc chắn ông cũng giết nhiều chiên, dê và súc vật nhiều hơn con số mà ông đã tha cho. Nên chắc chắn chúng ta có thể nói

rằng Sau-lơ vâng lời hơn chín mươi phần trăm điều Chúa bảo ông làm, nhưng Chúa nói Sau-lơ là ông đã không nghe lời Ngài và sau đó Ngài dùng chữ “nổi loạn” để xác định hành vi của Sau-lơ (câu 23).

Câu chuyện Kinh Thánh này giúp ông bố ở trên biết ông thực sự cảm nhận được hành vi sai trái của con trai ông.

Đúng vậy, tôi chắc chắn là Sau-lơ thực hiện gần tới chín mươi chín phần trăm điều Chúa bảo ông. Tại sao Chúa không tập trung vào tất cả những điều Sau-lơ đã làm, thay vì một phần trăm ông không làm? Trong con mắt của nhiều người thì Chúa quá khó tính, nhưng với Chúa thì sự vâng lời một phần - thậm chí là vâng lời gần hết - không phải là sự vâng lời, mà là sự nổi loạn. Đó là không dâng cho Chúa địa vị độc tôn hay không dâng sự thờ phượng chỉ thuộc về Ngài.

Sau đó Sa-mu-ên đối chất với Sau-lơ là người đã bị lừa mà lại thẳng thừng phủ nhận sự cáo buộc, nhưng Sa-mu-ên chỉ ra những con vật được dâng tế. Sau đó Sau-lơ cố đổ lỗi cho dân sự, nhưng Sa-mu-ên đã quả ông: “Không, ông là người chịu trách nhiệm, ông mới là người không vâng lời Chúa (diễn ý).” Một khi Sau-lơ bị sự đối chất của tiên tri dồn vào chân tường, thì Sa-mu-ên đã nói ra một lẽ thật tuyệt vời liên quan tới sự thờ thần tượng:

Vì phản nghịch *khác* nào tội bói toán, kiêu ngạo *khác* nào tội thờ hình tượng. Vì vua đã gạt bỏ lời Chúa, nên Ngài cũng gạt bỏ vua, không cho vua cai trị nữa. (1Sa-mu-ên 15:23)

Hiện tại tôi sẽ tập trung vào câu thứ hai - “sự phản nghịch (sự cứng đầu) khác nào tội thờ hình tượng.” Sự phản nghịch có nghĩa là “đưa đẩy” hay “áp lực.” Sau-lơ đã bị đẩy xa khỏi lẽ thật, xa khỏi sự vâng lời hoàn toàn.

Những từ tiếp theo, “*khác nào*” trong câu này được in nghiêng, có nghĩa là nó không có trong văn bản nguyên ngữ. Chữ này trong tiếng Hê-bơ-rơ không có, các dịch giả

đã thêm nó vào để rõ nghĩa. Nên dịch chính xác hơn là thế này: “Sự phản nghịch là...thờ thần tượng.”

Thực tế là khi ai đó biết lẽ thật, biết ý muốn Chúa, biết điều Chúa phán, nhưng họ chống cự và không vâng lời, thì đó là thờ thần tượng. Lí do? Ý chí, kế hoạch, ước ao và mong ước của họ được đặt trên ý muốn, chương trình, ước ao và mong ước của Chúa. Tất cả những điều này được đặt ưu tiên hơn Đức Chúa Trời, nên thần tượng chính là bất cứ thứ gì mà chúng ta đặt ưu tiên hơn Chúa.

Sau-lơ có tin và thậm chí thú nhận, “Tôi đã vâng lời Chúa”; nhưng vì ông không vâng lời trọn vẹn nhưng đã chọn đặt mong muốn của dân sự (chính xác hơn là mong muốn của chính ông) lên trên Lời Chúa, đó là thờ thần tượng. Làm thế đã che mắt ông không thấy mình sỉ nhục Chúa.

Như chúng ta đã thấy trong sách Rô-ma liên quan tới toàn thể nhân loại, thì điều tương tự cũng đúng với Sau-lơ. Căn nguyên của sự thờ thần tượng của Sau-lơ không phải là tượng thần, tượng tạc, bàn thờ hay đền miếu. Mà là không dâng cho Chúa sự thờ phượng mà Ngài xứng đáng nhận - vâng theo những gì Ngài bày tỏ. Đây là hành vi cốt lõi dẫn tới việc vô tình đối lẽ thật lấy lời dối trá, vì thế mà chính sự lừa dối này bắt đầu kiểm soát Sau-lơ. Hành động đó dẫn ông tới “suy nghĩ ngu dại” và “làm những chuyện mà đáng lẽ ông không bao giờ nên làm.” Hậu quả bi thảm của sự thờ thần tượng của Sau-lơ là đời sống ông càng ngày càng lún sâu trong tội ác. Ông đâm ra ganh tị, hay đòi hỏi, rất vô lý, đầy thịnh nộ, thành một kẻ tấn công khát máu các tôi tớ của Chúa, thành một kẻ giết người, thậm chí còn nhờ phù thủy tư vấn thay vì tham vấn Chúa. Đây là một số đặc điểm của con người Sau-lơ, tất cả đều bắt nguồn từ tội thờ thần tượng của ông.

Thường thì những người có mối quan hệ với Đức Chúa Trời nhưng lại chọn đặt các ham muốn riêng của mình lên trên những gì Ngài bày tỏ rõ ràng trong Kinh Thánh, họ sẽ bị che mắt không thấy là họ không vâng lời Chúa.

Như chuyện này đã xảy ra với vua Sau-lơ, thì sự thờ thần tượng sẽ che mắt chúng ta không thấy lẽ thật. Lúc đó, chúng ta đối lẽ thật lấy sự dối trá, nhưng lại tin là Chúa ở về phía chúng ta. Chúng ta nghĩ Ngài hiểu tấm lòng chúng ta, và vì thế chúng ta bỏ qua hành vi lối sống của mình hoặc là chấp thuận lối sống của mình, trong khi thực tế thì chúng ta đặt mình ở chỗ đối nghịch với Ngài và đã tự biến mình thành kẻ thù của Ngài.

Sự Thỏa Lòng

Tôi sẽ giới thiệu khía cạnh tiếp theo của sự thờ thần tượng bằng cách định nghĩa hai từ khóa. Đầu tiên là từ “thỏa mãn” (sự thỏa mãn). Từ điển *Merriam-Webster* định nghĩa thế này “cảm thấy hay tỏ ra thỏa mãn với tài sản, vị thế hay hoàn cảnh của một người.” Từ Hy Lạp thường được dùng để nói về thỏa mãn là *arkeo* và được định nghĩa là “đáp ứng, đầy đủ, thỏa mãn, ngụ ý là quá đủ nên có khả năng hỗ trợ người khác được.”

Chúng ta không thể phục vụ Chúa đúng nghĩa nếu chúng ta không thỏa lòng. Khi chúng ta thiếu đức hạnh này, chúng ta sẽ dễ nhìn hoàn cảnh từ góc độ điều này có lợi gì cho tôi? Hành động và lời nói của chúng ta nghe có vẻ không có gì là ích kỷ hay thậm chí rất là hy sinh, nhưng nếu chúng ta không sống thỏa lòng, thì chúng ta sẽ bị tác động bởi động cơ nhằm phục vụ cho bản thân mà thôi.

Phao-lô nói với một hội thánh: “Tôi nói thế không phải vì thiếu thốn, vì tôi đã tập thỏa lòng trong mọi cảnh ngộ.” (Phi-líp 4:11). Tuy nhiên, ông cũng có các nhu cầu; ông chỉ nói cho những người mà ông phục vụ rằng ông không tìm kiếm quà cáp để lợi lộc cho bản thân, mà vì ích lợi của họ. Khi viết Kinh Thánh, ông không thể nói dối hay phóng đại, nên chúng ta biết động cơ của ông quả thực là như thế, chứ không phải chỉ là những “lời tuyên bố sáo rỗng.” Cách duy nhất để động cơ của ông không ích kỷ như thế là vì ông thỏa lòng hoàn toàn, ngay cả khi ông đối diện với các nhu cầu thật.

Vì lí do này mà chúng ta là các tín hữu được dạy, “Thật ra lòng tin kính Chúa kèm theo sự thỏa lòng là một nguồn lợi lớn... nên một khi đủ ăn, đủ mặc thì hãy thỏa lòng.” (1 Ti-mô-thê 6:6,8). “Một nguồn lợi lớn” đi kèm theo sự thỏa lòng, tuy nhiên, nguồn lợi không phải lúc nào cũng xuất hiện theo thời gian biểu của chúng ta. Sự thỏa lòng giúp chúng ta vững vàng và không bỏ cuộc cho tới khi chúng ta thấy lời cầu nguyện được đáp lời.

Trong sự cầu nguyện tôi xin Chúa cái định nghĩa của Ngài về sự thỏa lòng. Tôi nghe trong lòng: *Thỏa mãn hoàn toàn trong ý muốn của Ta*. Đời sống của Chúa Giê-su chính là hình ảnh về sự thỏa lòng. Trong lời của Ngài, chúng ta liên tục nghe: “Thức ăn của Ta là tuân theo ý muốn của Đấng đã sai Ta và hoàn thành công việc Ngài.” (Giăng 4:34). Sự thỏa lòng của Ngài và sự cam kết với ý muốn của Đức Chúa Trời là bằng cứ tỏ tường trong Thi Thiên nói về Đấng Mê-si, “Lạy Đức Chúa Trời tôi, Tôi mong muốn làm theo ý Ngài, Kinh Luật của Ngài ở trong lòng tôi” (Thi Thiên 40:8). Đối với Ngài bên ngoài ý muốn của Đức Chúa Trời chẳng có mong ước hay đam mê nào cả. Niềm khát khao của Ngài là làm trọn những ước muốn của Cha Ngài.

Bây giờ, đừng lẫn lộn sự thỏa lòng với sự tự mãn, bởi vì xét về ý nghĩa thì hai chữ này khác nhau một trời một vực. Bạn thấy Chúa Giê-su “đã lớn tiếng dâng những lời cầu nguyện, nài xin với nước mắt...” (Hê-bơ-rơ 5:7). Ngài đã đập đổ bàn của những người buôn bán đổi tiền và Ngài rất muốn dùng bữa tối với các môn đồ vào đêm trước khi Ngài chịu khổ. Ngài không thỏa lòng khi nhìn thấy con người bị trói buộc, bị bệnh tật và bị chết chóc; Ngài là một Chiến Binh bên vực những kẻ bị áp bức. Tuy nhiên, liên quan tới các nhu cầu hay mong ước của Ngài, Ngài lại thỏa lòng. Ngài cầu xin Cha và tin Cha tiếp trợ.

Chính từ sự thỏa lòng này mà mới phát ra những lời này, “Ta sống vì Cha hằng sống.” Điều này mang lại một sự an ninh và ổn định mà không thuộc về thế gian này, nên Ngài dạn dĩ tuyên bố, “Ta biết mình từ đâu đến

và đang về đâu” (Giăng 6:57 và 8:14). Nhờ đó mà Ngài không thể bị mất phương hướng hay bị dẫn dụ, và Ngài là người Đầy Tớ toàn hảo!

Sự Tham Lam

Từ khóa thứ hai liên quan tới định nghĩa về sự thờ thần tượng là “tham” (sự tham lam); nó trái ngược hoàn toàn với sự thỏa lòng. Đây không phải là một từ mà bạn nghe nhiều trong cuộc nói chuyện hàng ngày của chúng ta, vì thế điều quan trọng là phải xác định nó để nhận ra và hiểu được nó trong Kinh Thánh.

Chúng ta hãy bắt đầu với định nghĩa trong tiếng Anh. Một định nghĩa trong từ điển *Webster* nói, “ước muốn cực độ để có được hay sở hữu được một điều gì đó mà người ta cho là tốt đẹp.” Quay sang tiếng Hy Lạp nó diễn đạt nhiều hơn. Nhưng trước tiên chúng ta hãy xem điều Phao-lô nói khi đề cập đến *sự tham lam* trong Cô-lô-se:

Nếu anh chị em đã được đồng sống lại với Chúa Cứu Thế, hãy *tìm kiếm* những việc thiên thượng, là nơi Chúa Cứu Thế đang ngự bên phải Đức Chúa Trời. Hãy tập trung tâm trí vào các việc thiên thượng, đừng lo nghĩ những việc trần gian, vì anh chị em đã chết, sự sống mình đã giấu kín với Chúa Cứu Thế trong Đức Chúa Trời. Khi nào Chúa Cứu Thế, là sự sống của chúng ta, hiển hiện, lúc ấy anh chị em cũng sẽ hiển hiện với Ngài trong vinh quang. (Cô-lô-se 3:1-4)

Phao-lô đưa ra cho chúng ta chìa khóa để duy trì trong tình trạng *thỏa lòng*. Khi chúng hiểu rõ rằng chúng ta ở trong giao ước với Đức Chúa Trời Toàn Năng qua Chúa Giê-su, chúng ta biết chúng ta chẳng thiếu gì cả - hoàn toàn là không thiếu thứ gì. Chúa Giê-su nói, “Nước Trời thuộc về chúng ta,” và nếu chúng ta tìm kiếm vương quốc của Ngài trước hết, chứ không phải thứ yếu, thì mọi thứ chúng ta cần sẽ được thêm cho chúng ta.

Điều này xác định ra sự tấn công đầu tiên của kẻ thù chống lại Chúa Giê-su. Trong suốt thời gian cảm dỗ trong đồng vắng, satan đã cảm dỗ để khiến Chúa Giê-su tìm kiếm sự cung ứng bên ngoài Cha của Ngài. Tình trạng thật khó khăn; sau khi kiêng ăn bốn mươi ngày, Chúa Giê-su rất đói. Kẻ thù hy vọng tách Ngài ra khỏi sự thỏa lòng để rơi vào sự tham lam, nhưng Chúa Giê-su đã khước từ. Không lâu sau đó, các thiên sứ đến và đem lương thực từ trời đến cho Chúa Giê-su! Kế hoạch của kẻ thù không thành công đối với Chúa Giê-su, nhưng điều này không có nghĩa là hắn sẽ không dùng chiến thuật tương tự chống lại chúng ta. Hắn nhắm mục tiêu nơi chúng ta để tách chúng ta khỏi việc thỏa lòng với sự cung ứng của vương quốc Chúa để nhận sự chu cấp theo cách riêng của chúng ta.

Phao-lô nói rằng người nào tìm kiếm Chúa, chứ không phải lợi dụng Chúa để có thứ họ muốn nơi Ngài, mà là những người tha thiết mong muốn có được tấm lòng của Chúa và sự hài lòng của Ngài mới là những người sẽ thấy tâm trí mình nghỉ về những sự trên cao. Một khi đạt được tình trạng đó chúng ta sẽ giống Chúa Giê-su. Đam mê của chúng ta là làm theo ý muốn của Đấng sai chúng ta. Và kết quả vượt sức tưởng tượng là chúng ta bấy giờ, giống Chúa Giê-su, không thể bị chệch hướng hay bị dẫn dụ và chúng ta đạt tiêu chuẩn để trở thành đầy tớ thật của vương quốc Chúa! Phao-lô nói tiếp:

Vậy, hãy giết chết những dục vọng thuộc về trần tục như gian dâm, ô uế, dục vọng ích kỷ, dục vọng xấu xa, tham lam, tham lam là thờ thần tượng. Vì những điều ấy, cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời sẽ giáng xuống trên những kẻ không vâng phục Ngài. (Cô-lô-se 3:5-6)

Hãy xem những lời của Phao-lô, “tham lam là thờ thần tượng.” Đây là chìa khóa tiếp theo của chúng ta để hiểu đúng như thế nào là thờ thần tượng. Thật dễ để nhận ra ở các quốc gia ngoại bang, nơi mà người ta xây tượng thờ, bàn thờ và đền miếu, nhưng trong “văn hóa

văn minh hiện đại” chúng ta cần sự hiểu biết và phân biệt để nhận ra. Phao-lô nói khi chúng ta tách mình khỏi sự thỏa lòng mà rơi vào sự tham lam, thì chúng ta ra khỏi mối quan hệ thân mật với Chúa mà bước vào sự thờ thần tượng và ngoại tình.

Bây giờ chúng ta hãy xem chữ *pleonexia* trong tiếng Hy Lạp trong câu này được dịch là “tham lam.” Hãy để tôi đưa ra ba định nghĩa khác nhau từ các nguồn rất uy tín:

Pillar: “Ham muốn bất chính để có nhiều hơn.”

BDAG: “Tình trạng muốn có nhiều hơn những gì mình có.”

CCF: “Ám chỉ đến việc tôn thờ bản thân, tinh thần kiểm soát.”

Chúng ta hãy tập trung để ý vào định nghĩa cuối cùng, “ám chỉ đến việc tôn thờ bản thân, tinh thần kiểm soát.” Khi tình cảm của chúng ta không tập chú vào Nước Chúa bởi vì chúng ta không tìm kiếm Nước Chúa trước hết, chúng ta sẽ rơi vào tình trạng sống cho bản thân. Bấy giờ chúng ta sẽ thu tóm những gì mà chúng ta là tin mình cần để được thỏa mãn. Chúng ta sẽ tìm kiếm sự khoái lạc, của cải vật chất, sự nổi tiếng, địa vị, tiếng tăm, bạn bè, sự hài lòng, quyền lực, tham quyền, tham dục cùng nhiều ham muốn khác từ việc thần tượng bản thân. Chúng ta thấy mình ở trong tình trạng này khi chúng ta không học thỏa lòng. Chúng ta tranh đấu vì thiếu bình an và không an lòng với những gì mà Chúa ban. Chúng ta thấy mình bị căng thẳng khi đi theo kế hoạch hay quá trình tác động của Ngài trong đời sống chúng ta.

Không nghi ngờ gì, sự thỏa lòng và sự tham lam là hai sức mạnh đối kháng. Sự thỏa lòng kéo chúng ta xa khỏi sự thờ thần tượng nhưng lại đến gần tấm lòng của Chúa hơn, trong khi đó sự tham lam khiến chúng ta xa cách Chúa và đẩy chúng ta lại gần bàn thờ thần tượng. Hai từ này là những từ ngữ đối lập, có nghĩa tương phản, làm rõ nét thêm sự khác biệt giữa chúng. Rất dễ thấy được lí do tại sao trước giả sách Hê-bơ-rơ lại rất dạn dĩ với tuyên bố sau:

Hãy giữ nếp sống không tham tiền, và thỏa lòng với những gì mình hiện có vì Chúa hứa: “Ta không bao giờ lìa con, chẳng bao giờ bỏ con!” Nên chúng ta mạnh dạn nói: “Chúa phù hộ tôi, tôi sẽ không sợ hãi; Người đời làm gì được tôi? (Hê-bơ-rơ 13:5-6)

Trong chương tới chúng ta sẽ khám phá thấy sự thỏa lòng tin kính mang lại cho chúng ta sự tin quyết trong mọi nghịch cảnh. Nó ngăn chúng ta không chịu đầu hàng trước những cái bẫy mà thế gian bẫy tín hữu. Sự thỏa lòng chứa đựng trong đó nguồn lợi lớn và một sự bình an vượt quá sự hiểu biết

Ngược lại, sự tham lam là nơi trú ngụ của sự bất an và được tiếp sức bởi các tham muốn và đam mê triền miên. Đó là một tình trạng mà cả sự lừa dối lẫn sự hủy diệt xuất hiện ngày nay.

THỰC HÀNH

Điều cực kỳ quan trọng là chúng ta phải hiểu rõ lẽ thật của Lời Chúa. Lời ấy được viết cho chúng ta, vì thế tất cả chúng ta không thể bào chữa. Không người nào trong chúng ta có thể đứng trước Chúa mà nói rằng, “Nhưng Chúa ơi, con đâu có biết!” Cũng như Ngài tỏ bày chính Ngài trong tạo vật cho mọi dân tộc để họ không thể bào chữa thể nào thì Ngài cũng đã bày tỏ ý muốn của Ngài trong Kinh Thánh để chúng ta không thể bào chữa thể ấy.

Mặc dù thật khó nghe khi nói sự vâng lời nửa vời giống sự thờ thần tượng, nhưng chúng ta nên cảm ơn Chúa vì học được điều này. Nếu chúng ta biết những gì có trong bài thi, thì thi lần nào cũng đậu cả. Đây là sự tốt lành và lòng thương xót của Đức Chúa Trời!

Bởi vì rất dễ bị che mắt để không biết mình đã vâng lời nửa vời, hay cứng đầu và tham lam ở chỗ nào, nên hãy xin Thánh Linh bày tỏ bất cứ lĩnh vực nào trong đời sống của bạn mà rơi vào ảnh hưởng này. Hãy ăn năn bất cứ lĩnh vực nào mà Ngài chỉ cho bạn và xin Ngài thanh tẩy bạn. Cuối cùng, hãy xin Ngài đổ đầy đời sống bạn một cách tươi mới, ban năng quyền cho bạn để vâng lời bước theo Ngài với cả tấm lòng.

LÀM DIU ÁP LỰC

Ở chương trước, tôi đã trình bày hai khía cạnh khác biệt của sự thờ thần tượng - sự phản nghịch và sự tham lam. Giờ chúng ta hãy liên kết nó lại, vì nó hay đi với nhau và hãy tìm hiểu xem nó dính với nhau như thế nào. Làm thế sẽ giúp chúng ta xem xét kỹ hơn điều gì khiến cho một tín hữu bị nhiễm chất diệt siêu nhân thuộc linh.

Một Viễn Cảnh Khó Khăn

Một lần nữa hãy xem xét vua Sau-lơ. Ông không thỏa lòng để ở trong ý muốn của Chúa. Sự cứng đầu của ông khiến ông tiêm nhiễm thói tham lam. Lỗi lầm đầu tiên của ông được ghi lại không phải là với dân A-ma-léc; mà nó đã xảy ra trong giai đoạn đầu cai trị khi ông đối diện với dân Phi-li-tin. Những kẻ thù này của dân Y-sơ-ra-ên đã tập hợp một đội quân đông đảo gồm ba ngàn chiến xa, thời đó nó giống những chiếc xe tăng, và rất nhiều lính bộ binh, chúng đông như cát biển! Và chúng đóng quân tại Mích-ma và sẵn sàng tấn công.

Quân đội của Sau-lơ nếu ví sánh thì chẳng là gì so với kẻ thù. Đó là đội quân mới thành lập và vẫn đang đứng trên đôi chân của mình. Chúng ta đọc:

Khi dân Y-sơ-ra-ên thấy tình thế nguy kịch vì bị quân thù siết chặt, họ trốn trong hang động, bụi rậm, gành đá, mồ mả, và hầm hố. Một số người Hy-bá băng qua sông Giô-đanh, đến xứ Gát và Ga-la-át. (1Sa-mu-ên 13:6-7)

Bạn có thể tưởng tượng được áp lực đặt trên Sau-lơ không? Giả sử bạn là lãnh đạo, tướng chỉ huy và là vua, và quân đội non trẻ của bạn đang đối diện với một quân đội dày kinh nghiệm, hùng mạnh và đông đảo hơn nhiều. Cơ ác mộng tệ nhất của Sau-lơ đang phơi bày ngay trước mắt ông - binh lính của ông bắt đầu xin nghỉ không phép. Tuy nhiên, sự cứu viện đang đến - tiên tri lão thành Sa-mu-ên, đã được lên lịch sẽ đến ngày hôm đó và dâng của lễ cho Chúa. Việc này sẽ lên tinh thần của binh lính đối với sự lãnh đạo của Sau-lơ và mang lại cho họ lòng can đảm để đối diện với cuộc chiến. Tuy nhiên, có một vấn đề:

Vua Sau-lơ chờ đợi bảy ngày theo lời ông Sa-mu-ên dặn, nhưng ông vẫn chưa đến Ghinh-ganh. Binh sĩ khởi sự rã ngũ. Vua Sau-lơ truyền: “Hãy đem tế lễ toàn thiêu và tế lễ liên hoan đến cho ta.” Và vua dâng tế lễ toàn thiêu. (1Sa-mu-ên 13:8-9)

Với mọi người rõ ràng là Sau-lơ không được Chúa ủy quyền để dâng của lễ. Hành động này chỉ dành cho thầy tế lễ (Sa-mu-ên vừa là tiên tri vừa là thầy tế lễ). Công bằng mà nói thì trong một hoàn cảnh chịu áp lực thế này, Sau-lơ và các đầy tớ của ông có thể đã nghĩ *hoàn cảnh éo le cần hành động quyết liệt*. Thế nhưng Sa-mu-ên sắp sửa chấn chỉnh lại tình trạng lộn xộn về vấn đề này:

Vua vừa dâng tế lễ toàn thiêu xong thì ông Sa-mu-ên đến nơi. Vua Sau-lơ ra đón tiếp ông. Ông Sa-mu-ên hỏi: “Vua làm gì vậy?” Vua Sau-lơ đáp: “Con thấy binh sĩ bỏ con đi tản mát, và ông cũng không đến theo như đã hẹn. Ngoài ra, quân Phi-li-tin đã tụ tập tại Mích-ma. Bây giờ con nghĩ quân Phi-li-tin chắc sẽ kéo xuống Ghinh-ganh đánh chúng

con mà chúng con chưa cầu xin ơn Chúa, nên con buộc lòng phải dâng tế lễ toàn thiêu.” Ông Sa-mu-ên bảo vua Sau-lơ: “Vua cư xử thật đại dột vì vua không tuân giữ mạng lệnh mà Chúa là Đức Chúa Trời vua đã truyền cho vua. Nếu vua vâng lời Chúa, Ngài sẽ lập ngôi vua vững bền đời đời trên nước Y-sơ-ra-ên. Nhưng bây giờ, ngôi vua sẽ không bền. Chúa đã tìm cho Ngài một người theo ý Ngài, và Chúa sẽ lập người đó lên lãnh đạo dân Ngài, vì vua không tuân giữ mạng lệnh Chúa. (1Sa-mu-ên 13:10-14)

Đây là điều các tiên tri hay làm - chấn chỉnh lại tình trạng lộn xộn bằng cách đem chúng ta trở lại với những lời Chúa truyền bảo. Trong những lúc khó khăn người ta có thể dễ dàng quên điều Chúa muốn. Những hành động bất an và bất mãn của Sau-lơ đã chuyển tải cho dân Y-sơ-ra-ên rằng chính những lúc khó khăn sẽ cho chúng ta quyền lựa chọn vâng lời Chúa là điều tốt nhất hay là không. Nói thế thì cũng không chính xác lắm! Vâng lời Chúa luôn là điều quan trọng nhất, dù thời thế có thế nào đi nữa.

Sự bất an của Sau-lơ đơn giản là sự biểu lộ về sự thiếu sự thỏa lòng của ông. Ông muốn mọi thứ xung quanh ông ở dưới sự kiểm soát của ông, nhưng hoàn cảnh lại vượt xa tầm kiểm soát của ông. Ông không thích áp lực mà ông gánh chịu và muốn giải quyết vấn đề ngay. Sự không thỏa lòng đã xui khiến ông muốn có sự an thân ngay.

Đây là lẽ thật mà tất cả chúng ta cần phải nắm bắt: trong sự phục vụ Chúa, chúng ta thường đối diện với nghịch cảnh, khó khăn và thử thách. Chúa Giê-su đảm bảo điều đó: “Trong thế gian, các con sẽ gặp hoạn nạn” (Giăng 16:33). Nghịch cảnh xác định sức mạnh của đức tin chúng ta. Nếu chúng ta thấy đức tin của mình suy giảm, nếu chúng ta thấy mình thiếu hụt đức tin, đó là lúc hãy kêu cầu với Chúa, tìm kiếm Lời Ngài, và đến với Thánh Linh. Nếu chúng ta làm những điều này, kết quả là chúng ta sẽ chiến thắng thử thách với sức mạnh đức tin lớn hơn trước.

Đức tin của chúng ta là một tài sản quý giá, quý hơn bất cứ tài sản nào trên đời. Hãy suy nghĩ về điều đó như thế này: Nếu ai đó chào mời bạn một kế hoạch kinh doanh an toàn và cung cấp vốn liếng để đầu tư, bạn sẽ phản ứng thế nào?

Bạn có than phiền rồi nói, “Việc này quá khó hoặc quá nhiều công việc!” Hay bạn tập tức nắm lấy cơ hội và bám lấy kế hoạch an toàn đó? Chắc chắn chúng ta sẽ ra tay và mong đợi sẽ gặt hái thành công.

Điều này không khác biệt với những gì mà bạn đối diện nghịch cảnh quá sức của bạn, và hãy tin tôi, Chúa sẽ đảm bảo rằng bạn sẽ có những cơ hội này. Không phải vì Ngài muốn làm bạn thất vọng, mà để bạn có thể nhận *phần thưởng là đức tin lớn hơn*.

Một Viễn Cảnh Khó Khăn Khác

Hãy xem Đa-vít, một con người tương phản với Saulơ. Ông thậm chí đối diện một sự thách thức còn khủng khiếp hơn.

Ông và sáu trăm người bạn còn lại của ông đã bị từ chối. Đó không phải là một ngày tốt lành, nhưng sắp trở thành chuyện rất tồi tệ. Họ trở về nhà tại Xiéc-lác nhưng phát hiện ra trong lúc họ đi vắng thì người A-ma-léc xâm lược và cướp tất cả những thứ gì có giá trị - vợ con và tài sản của họ - và chúng đốt bỏ toàn bộ những thứ còn lại. Chẳng còn lại gì hết!

Bạn có tưởng tượng được cảm xúc của Đa-vít không? Ông đã lẩn trốn trong các hang hố và sa-mạc tại Y-sơ-ra-ên hơn mười hai năm. Ông không thể gặp gia đình của mình hay bạn bè thời thơ ấu, hay dự một buổi nhóm thờ phượng và làm những công việc của cộng đồng hay dự các sự kiện quốc gia trong suốt thời gian này. Ông phải lẩn trốn và đôi khi phải trốn thoát những binh lính tinh nhuệ nhất đang làm nhiệm vụ là truy lùng dấu vết của ông.

Ngoài những chuyện kể trên, giờ thì ông rơi vào tình cảnh rất nguy cấp đó là ông và các người theo ông cùng

với gia đình của họ đã ẩn náu ở một nước ngoại quốc trong hai năm. Việc này sẽ kéo dài bao lâu? Phần thưởng của sự phục vụ Chúa ở đâu? Có vài lần Đa-vít đã có thể ra tay giải quyết vấn đề này bằng cách giết chết vị lãnh đạo Y-sơ-ra-ên mà Chúa đặt Đa-vít phải đầu phục. Làm thế sẽ làm giảm áp lực và chấm dứt sự hoạn nạn của ông. Nhưng ông đã trung tín, kiên trì và duy trì tình trạng thỏa lòng suốt mười bốn năm.

Hãy dừng ngay đó và suy nghĩ về điều này. Bạn đã bao giờ thấy mình muốn bỏ cuộc sau ba tuần gặp khó khăn không? Còn ba tháng, hay còn ba năm thì sao?

Ba năm là một thời gian dài để trải qua thử thách liên miên; tuy nhiên, khi so sánh với điều Đa-vít đã chịu đựng thì nó không là gì cả. Khoảng thời gian thử thách của Sau-lơ tầm một tuần, nhưng ông đã bỏ cuộc. Ông chọn theo đuổi sự tôn trọng và địa vị trong con mắt của binh sĩ của ông bằng cách không vâng lời Chúa. Ông đã chọn lối hành xử mà vừa làm giảm áp lực cho ông và vừa cất nhắc ông lên. Ông đã không chờ đợi sự cất nhắc chỉ đến từ Chúa mà thôi.

Trở lại với câu chuyện của Đa-vít, ông và người của ông trở lại Xiéc-lác và phát hiện tất cả những gì họ yêu quý và có giá trị đều không còn. Khi phát hiện điều này, Đa-vít và người của ông đã than khóc cho đến khi cạn kiệt sức. Có thể Đa-vít nghĩ ông đã chạm đáy rồi, nhưng vẫn còn nữa. Một khó khăn lớn khác nữa sắp xuất hiện. Bấy giờ những người theo ông, sáu trăm người bạn còn lại mà ông có được trên đời này, đâm ra căm phẫn và họ muốn giết chết ông!

Đa-vít lâm vào tình cảnh rất nguy kịch vì tất cả các binh sĩ đều cay đắng khi nghĩ đến con trai con gái mình nên bàn chuyện ném đá chàng. (1Sa-mu-ên 30:6)

Trong hoàn cảnh khủng hoảng của mình, binh lính của Sau-lơ rời bỏ hàng ngũ. Ông cảm thấy cô đơn, rất cần

lời trấn an, niềm kính trọng và danh dự. Nhưng ông đã tìm kiếm những thứ này bằng cách thỏa hiệp mạng lệnh của Chúa.

Ngược lại, những người theo Đa-vít không rời bỏ ông, nhưng muốn giết chết ông! Hoàn cảnh của Đa-vít khó khăn hơn nhiều hoàn cảnh của Sau-lơ. Sự không thỏa lòng của Sau-lơ dẫn tới việc ông muốn vứt bỏ áp lực thay vì tin cậy Chúa và chờ đợi tiên tri Sa-mu-ên. Phản ứng của Đa-vít rất khác biệt:

Đa-vít lâm vào tình cảnh rất nguy kịch vì tất cả các binh sĩ đều cay đắng khi nghĩ đến con trai con gái mình nên bàn chuyện ném đá chàng. Nhưng Đa-vít lấy lại can đảm nhờ Chúa là Đức Chúa Trời mình. Đa-vít nói với thầy tế lễ A-bia-tha, con ông A-hi-mê-léc: “Xin thầy đem ê-phốt lại đây cho tôi.” Khi thầy tế lễ A-bia-tha đem ê-phốt đến, Đa-vít cầu hỏi ý Chúa: “Con có nên đuổi theo bọn cướp này không? Con có rượt kịp chúng không?” Ngài đáp: “Hãy đuổi theo chúng. Thế nào con cũng rượt kịp chúng và giải thoát các tù binh.” (1Sa-mu-ên 30:6-8)

Đa-vít đã không cố gắng thuyết phục bản thân để trốn thoát khỏi chuyện này, cũng không đưa ra một kế hoạch đầy tự tin. Ông không nói, “Tôi hiểu rồi! Tôi đã trung tín phục vụ Chúa, nhưng chẳng được ích gì? Tôi đã dâng cho Ngài những năm tháng tốt nhất của tôi. Chính Ngài đặt tôi phục dưới một ông chủ vô cùng bạo ngược. Chính Ngài là lí do thật sự khiến tôi trải qua cuộc sống như địa ngục này!”

Đa-vít không bao giờ trách Chúa. Ông cũng không tham quyền cố vị. Trong lúc khó khăn, Đa-vít có thể trả thù bằng cách giết Sau-lơ và tự cất nhắc mình lên ngay mà Chúa đã hứa với ông. Không, ông đã chờ đợi Chúa còn Sau-lơ thì không. Đa-vít duy trì lối sống thỏa lòng của mình và chọn cầu hỏi Chúa trước.

Sự giải cứu hay tiếp trợ của Chúa luôn luôn đến, nhưng không đến trước cái cơ hội khiến ta không vâng lời Chúa xuất hiện - cũng như sự cám dỗ trong sa mạc nơi mà satan đã cho Chúa Giê-su một cơ hội để thoát khỏi sự khó khăn này trước khi các thiên sứ đến và phục vụ Ngài. Thứ tự này hầu như luôn luôn diễn ra như vậy. Khi chúng ta sống trong chỗ thỏa lòng, chúng ta sẽ không tìm kiếm sự cung ứng hay sự cất nhắc của riêng mình.

Trở Lại Với Dân A-ma-léc

Tiếp tục xem xét cuộc đời Sau-lơ, nhưng chúng ta chuyển sự chú ý sang vụ việc về dân A-ma-léc. Theo trình tự thời gian thì việc này xảy ra sau khi Sau-lơ chạm trán với người Phi-li-tin.

Điều gì đã thúc đẩy Sau-lơ không vâng lời Chúa liên quan tới dân A-ma-léc? Tại sao ông lại tha mạng cho vua và giữ lại những con sinh vật tốt nhất trong khi Chúa đã phán quá rõ ràng? Một lần nữa, không có gì hơn ngoài hành vi tham lam, bị thôi thúc bởi sự bất an và bất mãn của Sau-lơ với ý muốn của Chúa.

Trước tiên, tại sao ông lại tha mạng cho vua? Thắng được một quốc gia là một thành quả to lớn, và trong thời đó khi các vua chiến thắng cuộc chiến, họ thường bắt vua chiến bại về cung điện của mình. Có được một vị vua ngoại quốc mà bạn đã đánh bại, xuất hiện ngay trước mặt mọi người giống như có một chiến tích sống. Mỗi lần bạn nhìn chằm chằm vào hấn ta, việc này nhắc bạn nhớ về chiến thắng của bạn trên toàn bộ đất nước của hấn ta. Mỗi lần mà các quan chức và đầy tớ trong hoàng cung nhìn hấn ta, việc này nhắc họ nhớ bạn là một người lãnh đạo đầy quyền lực. Nó đánh bóng cái tôi và niềm tự tin, và vô cùng lợi hại, đặc biệt nếu bạn là một người lãnh đạo bất an.

Thứ hai, tại sao lại không giữ chiên, dê, bò và lừa mập béo? Một lần nữa, cũng vì cùng một lí do - Sau-lơ khát khao sự tôn trọng và danh dự từ binh lính và dân

chúng. Nếu ông cho họ những con vật mập béo của dân A-ma-léc, việc đó được dùng như một sự nhắc nhở về tài lãnh đạo tuyệt vời của ông. Trong thời gian tới, họ sẽ hồi tưởng và hãnh diện về sức mạnh, về chiến lược và tài khôn ngoan của ông khi tấn công nước nào đã thua. Họ hiểu rằng Chúa ở về phía ông và việc đó sẽ khiến dân chúng không nghi vấn về thẩm quyền của ông.

Sự tham lam của Sau-lơ khiến ông liên tục muốn được người ta công nhận giá trị. Thật ra, sau chiến thắng này ông đã cho lập bia kỷ niệm cho chính ông. Khi bị tiên tri đối chất vì sự không vâng lời, ông lại bận tâm nhiều hơn tới quan điểm của các lãnh đạo khác và của dân chúng, chứ không bận tâm đến việc ông đã không nghe Lời Chúa (xem 1Sa-mu-ên 15:30). Trong mắt ông, sự thiếu vắng Sa-mu-ên - vị tiên tri được tôn trọng nhất trong nước - sẽ giảm bớt danh tiếng của ông, đặc biệt sau khi Sa-mu-ên vừa mới sửa sai ông. Ông cần phải bảo đảm sự công nhận về tài lãnh đạo và thẩm quyền của ông, nhưng điều thú vị là Chúa đã ban cho ông những thứ đó. Ông khát khao sự tôn trọng, danh dự, sự làm lớn và thẩm quyền hơn mọi thứ khác. Sự khát khao này khiến ông trở nên phản nghịch để không làm theo mạng lệnh của Chúa.

Nói đơn giản, ông không thỏa lòng trong ý muốn của Chúa.

Cội Nguồn

Bây giờ vấn đề trở nên rõ ràng, rằng một thần tượng nào đó đã trở thành một nguồn cung cấp cho chúng ta bằng cách làm thỏa mãn những ham muốn của chúng ta. Điều này có thể xảy ra trong bất cứ lĩnh vực nào trong đời sống chúng ta. Thần tượng thay thế vị trí mà đáng lý thuộc về Chúa. Nó có thể là thứ gì đó mang lại hạnh phúc, niềm an ủi, sự bình an, sự cung ứng, thẩm quyền, sự tôn trọng và vân vân. Chúa phán, “Đừng làm cho mình các thần tượng” (Lê-vi 26:1). Chúng ta là những người làm ra thần tượng, và không phải lúc nào nó cũng được

làm từ đá, gỗ hay kim loại. Sức mạnh của thần tượng nằm trong lòng của chúng ta.

Một thần tượng có thể là bất cứ thứ gì mà chúng ta đặt trước hết trong đời sống chúng ta! Đó là những thứ mà chúng ta yêu mến, thích thú, tin cậy, thêm muốn và để ý nhiều hơn Chúa. Chúa bày tỏ cho vợ tôi Lisa rằng sự thờ thần tượng là thứ mà bạn thu nạp sức mạnh cho mình hay thứ mà bạn phí hết sức lực cho nó. Một tín hữu bị kéo vào sự thờ thần tượng khi họ cho phép tấm lòng bị khuấy động bởi sự không thỏa lòng và tìm kiếm sự thỏa mãn mà bỏ sự vâng lời Chúa. Sự thỏa mãn này có thể là con người, là nghề nghiệp hay bất kì hoạt động nào.

Hy vọng là giờ thì bạn đã rõ sự thờ thần tượng còn hơn là việc giữ nhiều tượng chạm, tượng thờ, bàn thờ và đèn miếu. Vì sự thật là sự thờ thần tượng đã giảm tới mức như thế đấy, nên nhiều người bỏ qua những lời cảnh báo quan trọng của Kinh Thánh. Trong các chương tới, chúng ta sẽ tiếp tục khai triển những dáng dấp của sự thờ thần tượng và phát hiện ra nó rất phổ biến và nguy hại thế nào trong văn hóa Tây Phương ở thế kỷ hai mươi mốt này.

THỰC HÀNH

Yếu tố cơ bản của sự thờ thần tượng là khi bạn thu nạp sức lực hoặc trao ban sức lực cho thứ gì đó hoặc cho ai đó mà không phải là Chúa. Một thần tượng trở thành nguồn cung cấp cho chúng ta hoặc là vật chất hoặc là con người. Thật không ngoa khi nói rằng đôi khi chúng ta phải từ bỏ một công việc nào đó bởi vì chúng ta cần học tin cậy Chúa tiếp trợ cho chúng ta thay vì mong chờ ông bà chủ. Nhưng chúng ta cần nhận biết rằng Chúa tiếp trợ qua công việc của chúng ta.

Chúng ta thấy Chúa ban tình yêu thương qua gia đình chúng ta, và để đáp lại chúng ta yêu thương gia đình, nhưng chúng ta phải nhìn nhận và tôn trọng Chúa là nguồn cội. Quan trọng nhất, chúng ta tôn trọng Chúa, là nguồn của sự sống chúng ta, và như thế chúng ta khước từ những lựa chọn nào xui chúng ta xa cách Ngài.

Hy vọng là đến giờ, bạn bắt đầu hiểu được sự thờ thần tượng còn hơn là việc cúi đầu trước các tượng thần rồi. Hãy xin Chúa chỉ cho bạn nơi nào sự thần tượng đã ảnh hưởng trong thành phố hay cộng đồng của bạn, sau đó cầu thay cho những khu vực đó. Hãy cầu nguyện để Chúa soi chiếu ánh sáng Lẽ Thật của Ngài vào những nơi đó, sai phái con cái Ngài đến đó để làm ánh sáng của Ngài và bày tỏ Ngài là Chúa của mọi người.

CHẤT DIỆT SIÊU NHÂN

Chúng ta hãy ôn lại vấn tất những gì chúng ta đã nói ở vài chương trước.

Trọng tâm của sự thờ thần tượng không phải là các tượng thờ, tượng chạm, bàn thờ hay đèn miếu. Đây chỉ là những sản phẩm phụ của một vấn đề sâu xa hơn. Sự thờ thần tượng chính là việc con người đã bỏ qua những điều Chúa muốn để thỏa mãn các ham muốn, dục vọng trái với ước muốn của Ngài.

Quan điểm méo mó về Đức Chúa Trời là sản phẩm của những ham muốn này. Hậu quả là nếu ai can dự vào sự thờ thần tượng, thì Chúa buông họ ra và phó họ cho bản chất sa ngã để làm những điều xấu hổ phát sinh từ những dục vọng băng hoại. Sự hưởng thụ, sự khoái lạc và những đeo đuổi cuồng nhiệt rốt cuộc đều dẫn tới sự chết thay vì sự sống.

Viễn cảnh này là không khác biệt đối với tín hữu. Một Cơ Đốc nhân can dự vào tội thờ thần tượng khi họ xem thường những gì Chúa bày tỏ cách rõ ràng để có được cái mà họ vô cùng thèm muốn. Vì thế về cốt lõi sự thờ thần tượng là *cố ý không vâng lời ý muốn của Đức Chúa Trời*. Nó khác với việc một tín hữu bị *roi vào tội lỗi* và sau đó ăn năn. Sự thờ thần tượng xuất hiện khi một tín hữu *miệt mài trong tội lỗi*. Người nam hoặc người nữ đó đã

đặt những ham muốn của mình lên trên ý muốn của Đức Chúa Trời và đó là lúc họ “tạc” một thần tượng.

Sự thờ thần tượng chính là *chất diệt siêu nhân thuộc linh*

Nếu chúng ta nhớ lại và suy gẫm các ví dụ khác nhau được bàn tới ở các chương trước, chúng ta sẽ kết luận rằng những tội lỗi này đều tương tự nhau. A-can đã được chỉ bảo rõ ràng là mọi thứ thu được từ Giê-ri-cô phải được dâng cho Chúa. Thế nhưng, khi bị bắt, hấn thú nhận, “Khi thấy trong chiến lợi phẩm...tôi tham muốn các vật ấy và lấy đi...” (Giô-suê 7:21). Bản dịch NLT ghi lại những lời của A-can, “Tôi rất muốn có những thứ này.”

Thứ A-can muốn đổi với hấn quan trọng hơn điều Chúa đòi hỏi. Hấn thiếu sự kính sợ Chúa và cố ý không vâng lời. Tội cố ý của hấn không gì khác hơn là tội thờ thần tượng, hay chính là chất mà chúng ta gọi là chất diệt siêu nhân *thuộc linh*. Sự thờ thần tượng của hấn không chỉ khiến hình phạt xảy ra cho hấn và gia đình hấn, mà còn làm tê liệt cả cộng đồng. Dân Y-sơ-ra-ên trở thành yếu đuối và không còn khả năng xâm chiếm bất kỳ thành nào khác.

Hội thánh Cô-rinh-tô thường thỏa mãn những dục vọng xác thịt của họ tới mức bỏ bê những gì Chúa đã khải thị cho họ. Đúng vậy, Phao-lô viết, “Vì anh chị em vẫn còn xác thịt...” (1Cô-rinh-tô 3:3). Họ ganh tị, chia rẽ, tranh cãi lẫn nhau, phạm tội ngoại tình, kiện tụng nhau, và khi nhóm lại để dự tiệc thánh thì việc này thật sự không phải là tưởng nhớ Chúa gì cả. Đó là sự thỏa mãn các ham muốn xác thịt của họ; và khi họ đặt những ham muốn của họ làm trung tâm điểm của họ thì họ cố tình không làm theo những lời dạy của Chúa. Đây là lí do Phao-lô viết dứt khoát, “Thế thì, anh chị em của tôi, khi nhóm họp để dự tiệc thánh hãy chờ đợi nhau. Nếu có ai đói, hãy ăn ở nhà hầu cho anh chị em nhóm họp không phải để bị đoán phạt. Còn nhiều điều khác khi tôi đến sẽ giải quyết.” (1Cô-rinh-tô 11:33-34). Do sự tham lam (thờ thần tượng)

của họ mà nhiều người trong số họ bị đau yếu, bệnh tật và chết sớm. Họ không sống như đại sứ của thiên đàng.

Điều tương tự cũng đúng với những người mà Gia-cơ viết thư gửi. Họ cay đắng và ganh tị với nhau, bị lôi kéo bởi tham vọng ích kỷ, và hay tranh cãi và đấu đá nhau. Gia-cơ chỉ ra rằng họ “tham muốn mà chẳng được gì...” (Gia-cơ 4:2). Một lần nữa, chúng ta thấy các tín hữu liên tục phạm tội để làm thỏa mãn các ham muốn ích kỷ của họ. Họ được gọi là “những kẻ ngoại tình” vì đã tham gia vào sự thờ thần tượng. Ấy không phải vì họ đã xây các tượng chạm, tượng thờ, đèn miếu hay bàn thờ gì đâu. Dù là Kinh Thánh không nói đến, nhưng chất diệt siêu nhân thuộc linh mà họ bị tiêm nhiễm đã ngăn trở họ sống một đời sống siêu nhiên.

Sự thờ thần tượng không chỉ là tội lỗi; mà nó là *tội cố ý hay tội biết mà vẫn phạm*. Thực ra, những gì chúng ta cho là quan trọng, chúng ta sẽ chiếm hữu hay ra tay bắt chấp những gì Chúa nói về những điều đó.

Đây là cách mà mọi chuyện bắt đầu tại Vườn Địa Đàng. A-đam và Ê-va thèm muốn những thứ mà họ cho là tốt đẹp, là lợi ích, là ngon miệng và khiến họ khôn ra. Họ cố tình không làm theo điều mà Chúa đã phán rõ ràng.

Khi chúng ta chọn làm hàng loạt những hành động này thì sự lừa dối sẽ nhảy vào. Bấy giờ, chúng ta thật sự tin mình vẫn đang ngay thẳng trước mặt Chúa, trong khi thực tế là chúng ta không phải như vậy. Rồi Chúa sẽ phải sai phái một sứ giả đến với chúng ta - một sứ đồ, tiên tri, mục sư hay một người bạn yêu thương chúng ta và quan tâm đủ để nói ra sự thật. Dù muốn lắng nghe thật, nhưng lúc đó sự lừa dối đã thành một đôn lữ và dù nó có thể bị phá đổ, nhưng thực tế rất khó để buông bỏ nó. Chương đầu của sách Rô-ma nói những người nhúng tay vào kiểu hành vi này là “...những người lấy bất chính áp chế sự thật” (câu 18). Lẽ thật về Đức Chúa Trời và đường lối của Ngài bị che mắt, nên bấy giờ họ khó nhìn thấy và khó hiểu hơn. Hậu quả là những người đã nhúng tay vào bắt đầu “suy tưởng những chuyện hư không và lòng dạ ngu

dốt của họ ra tầm tối. Tự cho mình là khôn ngoan, họ đã trở thành ngu dại.” (Rô-ma 1:21-22). Lẽ thật bấy giờ khó hiểu, và những sự giảng dạy méo mó về Đức Chúa Trời được hình hành nhằm tán đồng tội lỗi và diễn giải sai con đường sự sống.

Một tín hữu rơi vào tội thờ thần tượng thì cũng giống như thế. Hãy nghe điều Gia-cơ nói: “Hãy thực hành Lời Chúa, đừng tưởng chỉ nghe là đủ mà tự lừa dối mình.” (Gia-cơ 1:22).

Khi chúng ta nghe rõ Lời Chúa nhưng không làm theo, có một điều gì đó xảy ra với chúng ta: một bức màn được gọi là “sự lừa dối” phủ lên tấm lòng của chúng ta. Bấy giờ, chúng ta thật sự tin rằng quan điểm của mình về Đức Chúa Trời, về Chúa Giê-su và về Nước Chúa là đúng, nhưng thực tế chúng ta đang đối nghịch với Đức Chúa Trời. Từ “lừa dối” được định nghĩa là “khiến phải chấp nhận điều sai trật hay không có thực là đúng đắn hay có thực” (*Merriam Webster*). Tôi không biết điều này có đặt để sự kính sợ Chúa bên trong bạn giống như nó tác động đến tôi không, nhưng tôi hy vọng là có. Việc cố ý không vâng lời là một điều không nên xem nhẹ.

Chúng ta đang đùa với bản thân nếu chúng ta nói chúng ta có thể phớt lờ những cảnh báo này trong Tân Ước vì tất cả đều được che đậy bởi ân điển, lòng tha thứ và tình yêu của Chúa. Hãy nhớ Đức Chúa Trời, Đấng bày tỏ ân sủng, sự tha thứ và tình yêu của Ngài trong Tân Ước cũng chính là Đấng bày tỏ những mối nguy của sự cố tình không vâng lời.

Chúng ta không thể chọn những câu Kinh Thánh nào mình thích và phớt lờ đi hay thậm chí bỏ qua những câu nào chúng ta không thích. Lối suy nghĩ như thế tự thân nó là sự lừa dối rồi. Chúng ta phải chấp nhận toàn bộ mưu định của Lời Chúa. Buồn thay, hiện nay chúng ta đang sống phớt lờ đi một số lẽ thật như một căn bệnh dịch trong hội thánh hiện tại. Không phải vì Chúa giữ

lại lẽ thật; mà vì sự thờ thần tượng triền miên xuất hiện trong hội thánh.

Gia-cơ nói tiếp,

Kẻ nào nghe Lời Chúa mà không thực hành cũng giống như một người soi mặt trong gương, thấy rồi bỏ đi, quên ngay mặt mình như thế nào. (Gia-cơ 1:23-24).

Người nghe Lời Chúa và không làm theo sẽ quên mất họ là ai trong Chúa. Trong hội thánh, trong nhóm nhỏ, tại hội nghị, nơi mà Lời Chúa được rao giảng thì họ sống khác, nhưng khi ra khỏi đó thì họ hành xử không khác gì người đời. Lời Chúa là gương soi, vì thế khi họ đứng trước gương thì họ hành xử đúng đắn. Hậu quả là chúng ta phải nghĩ ra một sự giảng dạy lệch lạc để giải thích lí do việc Cơ Đốc nhân hành xử không khác người đời là chuyện bình thường. Có thể chúng ta nói, “Ồ, Cơ Đốc nhân thật sự không khác gì với người không tin, chỉ khác là chúng ta đã được Chúa tha tội.” Hay chúng ta nói, “Chúa biết chúng ta vẫn còn bản chất sa ngã và khi còn trên đất này thì chúng ta sẽ không bao giờ có thể thể hiện sự thánh khiết ra bên ngoài được. Đó là lí do Ngài sẽ phủ che chúng ta bởi ân điển của Ngài.”

Chúng ta có thể tìm các câu Kinh Thánh hỗ trợ ở rải rác trong Tân Ước mà có vẻ như xác nhận cho những lời tuyên bố như thế, nhưng chúng ta phải ném bỏ nhiều câu khác mới tin một thần học sai trật như thế này.

Chúng ta phải quyết định:

- Chúng ta có thật sự muốn sống trong vũng lầy tội lỗi không?
- Chúng ta có muốn những ảnh hưởng của chất diệt siêu nhân ngăn trở sức mạnh của chúng ta là đại sứ của Chúa không?
- Chúng ta có muốn sống dưới tiêu chuẩn mà Chúa tạo dựng chúng ta để bám giữ giữ những sự giảng dạy lừa dối này không?

- Chúng ta chỉ muốn sống như người thế gian và rồi cuối cùng lìa khỏi đời này và về thiên đàng thôi sao?
- Hay chúng ta muốn thấy Nước Chúa được mở rộng, hoàn tất khái tượng về một hội thánh vinh hiển thời sau rốt mà chúng ta đã đọc ở vài chương trước không?

Ngày nào còn dính chất diệt siêu nhân thì chúng ta sẽ mất đi sức lực, sự sống, quyền năng siêu nhiên và khả năng để làm đảo lộn thế giới này. Thực chất là chúng ta đàn áp lẽ thật. Chúng ta che giấu nó và cũng che giấu Chúa Giê-su không cho thế giới này nhìn thấy. Đây là lí do mà Phao-lô đã kêu gào người Cô-rinh-tô:

Hãy bình tâm sáng trí trở lại và đừng phạm tội nữa. Vì có một số người không hiểu biết Đức Chúa Trời, tôi nói thế để anh chị em hổ thẹn. (1Cô-rinh-tô 15:35)

Ông đang nói với hội thánh này rằng họ có khả năng để trở nên giống Chúa Giê-su; tuy nhiên, họ vẫn nhúng tay vào việc thờ thần tượng. Họ vẫn tin việc nắm giữ những gì cho là quan trọng đối với họ hơn là việc phớt lờ lẽ thật đã được mặc khải trong Lời Chúa. Họ bất cẩn với Lời Chúa, trấn áp lẽ thật trong chính đời sống của họ, và hậu quả là họ bị kiệt quệ, bất năng và không thể thay đổi xã hội.

Bi kịch này diễn ra ở nhiều cấp độ, nhưng điều tệ nhất là những người hư mất và những người sống gần những Cơ Đốc nhân thờ thần tượng không thấy có một đại diện nào để bày tỏ Chúa Giê-su cho họ. Bản dịch Truyền Thống dịch câu này như sau: “Hãy tỉnh biết, theo cách công bình, và chớ phạm tội; vì có người không biết Đức Chúa Trời chút nào, tôi nói vậy để anh em hổ thẹn.” Phao-lô nói với hội thánh này, “Anh chị em là Chúa Giê-su duy nhất mà những người hư mất tại Cô-rinh-tô nhìn thấy. Nếu họ không thấy bằng cứ về quyền năng sống lại

của Ngài và bản chất của Ngài trong anh chị em, thì họ sẽ không thấy gì cả. Tại sao anh chị em lại trấn áp lẽ thật, không chỉ với bản thân mình và hội thánh mà cả với những người chưa được cứu trong cộng đồng của anh chị em?”

Khi chúng ta ở trong quỹ đạo với Chúa, chúng ta ở trong tình trạng hài hòa với chính sự sống.

Bạn có bao giờ thắc mắc tại sao người hư mất xung quanh chúng ta không được thu hút đến với chúng ta không, hoặc giả nếu họ có được thu hút thì họa chẳng là họ thấy cái gì đó lạ đời thôi không? Có phải tội nhân chỉ được thu hút đến hội thánh là vì tài ăn nói hài hước, cách cư xử khéo léo, tính tình vui vẻ, có chương trình “nhạc thánh” của hội thánh thôi sao? Hay họ nhìn thấy trước hết là một vị Vua quyền năng sống trong hội thánh và ngự giữa hội thánh? Hãy nghĩ về hội thánh đầu tiên; họ liên tục được người ta gọi là “các ông thần” và họ buộc phải cúi đầu và la lên, “Chúng tôi không phải là thần thánh gì cả! Chúng tôi là con cái của Đức Chúa Trời Chí Cao!”

Phi-e-rơ nói xác quyết với viên sĩ quan quân đội La Mã, “Xin ông đứng lên cho! Tôi cũng là người thường thôi!” (Công Vụ 10:26).

Phao-lô đã phải kêu lớn tiếng với cư dân thành Lít-tra, “Thưa quý vị, tại sao lại làm như vậy? Chúng tôi cũng là người như quý vị mà thôi” (Công Vụ 14:14-15).

Tại Man-ta, các công dân, “...lại đổi ý, tôn xưng ông là một vị thần.” (Công Vụ 28:6).

“Tin tức buổi tối” tại Tê-sa-lô-ni-ca tường thuật, “Bọn gậy rối thế giới đã đến đây” (Công Vụ 17:6).

Các công dân thành Giê-ru-sa-lem đã nói: “Tất cả những ai nghe tin này đều rất khiếp sợ.” (Công Vụ 5:13).

Những lời tường thuật như thế thiếu vắng tại thành Cô-rinh-tô, và nó thiếu vắng trong các hội thánh Tây Phương ngày nay. Có phải vì chúng ta miễn cưỡng thừa nhận mình bị nhiễm chất diệt siêu nhân không? Tôi

tin chúng ta miễn cưỡng chấp nhận, chẳng khác nào có một chiếc điện thoại bị hư hỏng và không thể nhắn tin. Nhưng chúng ta lại cho rằng nó vẫn còn xài được mặc dù nó không còn chức năng như chúng ta mong muốn.

Tôi không phải là người hạ thấp tiêu chuẩn của Chúa. Tôi không ủng hộ việc đánh mất sức lực, sự sống, sức mạnh, sức khỏe của Chúa và mất đi cái khả năng để tỏ cho thế giới hư mất thấy một Đấng Cứu Thế và là Vua hằng sống. Tôi tin có nhiều cơ đốc nhân đã ngăn cản việc chỉ sống đời sống Cơ Đốc nhân cho qua ngày.

Tôi cảm nhận một sự cấp bách của Chúa, một sứ mạng từ Chúa để viết sứ điệp này cho bạn. Sứ điệp này dành cho bạn nếu bạn không thỏa mãn với việc sống trong một xã hội có nhiều thách thức như hiện nay. Nó dành cho bạn nếu bạn ước ao một đời sống cao quý hơn, một cuộc sống phục sinh.

Cha Thiên Thượng của bạn muốn điều đó dành cho bạn - không chỉ thế, Ngài *thà thiết muốn* bạn sống một đời sống cao quý! Ngài muốn bạn kinh nghiệm bản chất và quyền năng thiên thượng của Ngài hơn là bạn muốn nữa.

Chúa không kìm hãm chúng ta lại. Nếu chúng ta bị kìm hãm, đó là do tội thờ thần tượng của chúng ta.

Khi chúng ta tiếp tục đọc, chúng ta sẽ xem xét sâu hơn về sự lừa dối mà đã che mắt quá nhiều người trong hội thánh hiện đại. Chúng ta sẽ thấy rằng những gì mà hội thánh ôm ấp như là nếp sống bình thường của Cơ Đốc nhân thì không phải là bình thường theo tiêu chuẩn của thiên đàng.

Chúng ta có một sự kêu gọi, một định mệnh và một cuộc hẹn với điều gì đó vĩ đại đang chờ đón chúng ta. Giờ là lúc để rũ bỏ sự không vâng lời và thờ ơ của bạn và hãy mặc lấy sự vĩ đại, vinh quang, sự uy nghi và quyền năng -trong Chúa Giê-su.

THỰC HÀNH

Sự thờ thần tượng bắt đầu khi chúng ta làm cho lòng của chúng ta chai cứng với những điều Chúa phán. Đây là căn nguyên của mọi tội thờ thần tượng. Đó là lí do Chúa bảo dân Y-sơ-ra-ên hãy xé lòng, chứ đừng xé áo của họ. Ngài không muốn sự ăn năn bề ngoài, không đụng đến căn nguyên của vấn đề - tức tấm lòng cứng cỏi không còn lắng nghe hay chú ý đến tiếng phán của Ngài nữa.

Phục Truyền đoạn 8 cho biết đây là lí do Ngài kỷ luật dân Y-sơ-ra-ên, để họ biết con người không chỉ sống nhờ bánh mà thôi, nhưng nhờ mọi lời ra từ miệng của Chúa. Sống bởi lời của Chúa và để tiếng phán của Ngài làm nguồn sự sống của chúng ta, là thứ sẽ bảo vệ chúng ta khỏi tội thờ thần tượng và kéo chúng ta vào đời sống quyền năng mà Ngài kêu gọi chúng ta sống.

Tiếng phán của Chúa có vai trò gì trong đời sống của bạn? Khi nào mới đây nhất mà bạn tìm kiếm lời khuyên của Chúa liên quan tới các quyết định của bạn? Khi bạn cầu nguyện thì đó là sự thông công một chiều hay một cuộc trò chuyện? Ngay bây giờ hãy để thời gian mời Chúa trò chuyện với bạn. Hãy yên lặng và lắng nghe tiếng phán của Ngài. Hãy tương giao với Ngài, và khi bạn kết thúc, hãy viết ra những gì Ngài phán với bạn.

TỘI LỖI

Tội lỗi. Chúng ta có dám bỏ công bàn đến tội lỗi không? Có phải nó quá nhiều tranh cãi không? Nhưng tại sao chúng ta không muốn biết về kẻ thù của mình để có những hành động thích ứng nhằm kiểm soát nó?

Tội lỗi là từ thường được dùng rất lung tung và người ta hay né tránh trong những cuộc nói chuyện hay trong bài giảng bởi vì phải gánh chịu những cáo buộc cho là giảng dạy luật pháp. Vậy chúng ta hãy xem xét nó dưới ánh sáng của Kinh Thánh.

Nhưng vì sự gian ác các người đã ngăn cách các người với Đức Chúa Trời mình; Và tội lỗi các người đã làm Ngài ẩn mặt không nghe các người. (Ê-sai 59:2)

Từ Hê-bơ-rơ nói về “tội lỗi” là *awon*. Nó là một trong bốn từ chính nói đến tội lỗi trong Cựu Ước. Tuy nhiên, theo từ điển WSOTDICT thì từ này “ám chỉ đến một tội lỗi mà đặc biệt là xấu xa, vì nó chuyển tải ý niệm về việc bóp méo hay xuyên tạc có chủ ý.” Đó là tội *chủ ý* hoặc như chúng ta gọi nó *chất diệt siêu nhân thuộc linh* và nó phân cách khỏi Đức Chúa Trời. Nó tách chúng ta khỏi các mỹ đức của Chúa, là những điều kiện cần thiết để sống cuộc đời tin kính. Khi chúng ta can dự vào tội lỗi mà không thấy đau buồn, chúng ta rơi vào sự thờ thần tượng và trở

thành một kẻ ngoại tình. Chúng ta đặt mình vào sự thù địch chống nghịch Đức Chúa Trời.

Từ trong Tân Ước nói về “tội lỗi” là *hamartia* (động từ của nó là *hamartano*). Hai từ này được dùng rất thường xuyên trong Tân Ước để xác định tội lỗi. Từ điển WSNTDICT nói người nào dự phần vào *hamartia* “đánh mất mục tiêu thật sự và mất đi phạm trù của sự sống tức là Đức Chúa Trời.”

Hãy ngừng một lát và suy gẫm điều này! Khi chúng ta phạm tội, về thực chất thì chúng ta đã đi lạc hướng (trong suy nghĩ tỉnh táo) chúng ta không hề muốn chệch hướng. Chúng ta bị chệch khỏi Nguồn sự sống - đánh mất niềm vui, bình an, sự khôn ngoan, sự thỏa mãn, sự thỏa lòng, sự cung ứng và nhiều hơn nữa... danh sách gần như là vô tận.

Nhiều giáo sư Kinh Thánh định nghĩa tội lỗi là *trật mục tiêu*. Định nghĩa này chính xác, tuy nhiên, khi bạn xem định nghĩa căn bản mà tôi mới trình bày, bạn có nghĩ “trật mục tiêu” có mô tả đầy đủ được bản chất nghiêm trọng của tội lỗi không?

Có những thuật ngữ khác được dùng nói về các mức độ thay đổi của tội lỗi trong Tân Ước, ví dụ như tội ác, sự vi phạm, sự bất chính, và sự phạm pháp. Tuy nhiên, tôi không có ý định nghiên cứu mỗi từ trên, nhưng để làm rõ các khía cạnh chính của tội lỗi và quyền lực của nó để quyền dụ người ta xa khỏi nguồn sự sống thật.

Tội lỗi tấn công sức lực, tình yêu, sức mạnh, sự sáng suốt, lòng nhiệt thành và mục đích của chúng ta. Đừng đùa giỡn với tội lỗi, tội lỗi là gây tai hại và mất mát. Có thể tội lỗi lúc đầu thích thú thật, nhưng chỉ tạm thời mà thôi. Về thực chất, việc can dự vào tội lỗi là đánh đổi một điều gì đó có lợi tạm thời để lấy một điều gì đó bất lợi lâu dài, vì sau khi phạm tội xong, những hậu quả chết chóc của nó cứ đeo bám chúng ta. Xác thịt của chúng ta bị hút về tội lỗi, nhưng con người mới trong Chúa Giê-su lại sở hữu bản chất của Đức Chúa Trời, ngay trong lòng

chúng ta không có ước muốn phạm tội và có thể kháng cự sức hút của tội lỗi.

Chúa bảo Ca-in: “Tội ác đang rình rập trước cửa, thềm con lắm, nhưng con phải quản trị nó.” (Sáng Thế 4:7). Hãy để ý là có một cánh cửa để tội lỗi bước vào đời sống một người. Cánh cửa đó được gọi là “dục vọng,” và Gia-cơ viết, “dục vọng thai nghén sinh ra tội lỗi” (Gia-cơ 1:15). Cánh cửa này hoặc mở hoặc đóng tùy theo quyết định chúng ta đưa ra liên quan tới những dục vọng. Tội lỗi cuối cùng kiểm soát chúng ta. Tội lỗi cũng có dục vọng, và dục vọng của nó là biến chúng ta thành nô lệ. Chúa Giê-su cảnh báo: “Thật vậy, Ta bảo các người: Người nào phạm tội là nô lệ cho tội lỗi.” (Giăng 8:34).

Phao-lô thêm vào những lời phán của Chúa Giê-su khi nói cho các tín hữu: “Anh chị em không biết rằng anh chị em hiến mình làm nô lệ vâng phục ai thì anh chị em là nô lệ cho người mà anh chị em vâng phục sao? Hoặc nô lệ cho tội lỗi thì dẫn đến sự chết, hoặc cho sự vâng phục để đưa đến sự công chính sao?” (Rô-ma 6:16). Và nếu câu này chưa đủ, Phi-e-rơ cũng xen kẽ ý của ông liên quan tới tội cố ý: “Họ hứa tự do cho người đang khi chính mình lại làm nô lệ cho sự hư hoại, bởi vì một người là nô lệ cho bất cứ điều gì chinh phục mình.” (2Phi-e-rơ 2:19). Làm nô lệ không có hay ho gì và tội lỗi là ông chủ tàn nhẫn. Tội lỗi không phải là để học đời, nhưng được xem là chết chóc. Nó chỉ dẫn tới những dục vọng mạnh hơn và đẩy chúng ta hướng về những thứ mà về lâu dài là gây hại cho chúng ta.

Tội lỗi không phô bày rõ ý định là khiến chúng ta làm nô lệ liền đâu. Nó rất lừa lọc và kiểm soát chúng ta bằng cách làm chúng ta cứng lòng (xem Hê-bơ-rơ 3:13), khiến cho chúng ta khó cảm nhận hay khó lắng nghe sự hướng dẫn của Thánh Linh. Tội lỗi dụ chúng ta lạc lối vào con đường tai hại đó là thờ thần tượng. Hãy nhớ lại rằng Chúa đã hiện ra với vua Sa-lô-môn hai lần. Bạn có tưởng tượng chuyện này không! Thế nhưng, sau đó trong cuộc đời của vua, ông thờ lạy các thần giả dối. Có lẽ bạn

nghe, “*Làm sao một người đã thấy Chúa lại có thể quay sang thờ các thần giả dối chứ?* Câu trả lời là qua sự lừa dối. Chuyện này có thể xảy ra cho vua Sa-lô-môn, người đã thấy Chúa, thì càng dễ xảy ra với những người chưa từng nhìn thấy Chúa phải không nào?

Tội lỗi không phải là thứ dễ đùa giỡn. Nó có quyền lực và có thể nhanh chóng thay lòng đổi dạ con người. Điều đáng sợ là một khi rơi vào tình trạng cứng cõi, tấm lòng chúng ta bấy giờ bị lừa dối và chúng ta lại tin mình đúng trong khi thực tế là chúng ta đã sai. Sau đó chúng ta bị che mắt không thấy sự đồi bại của bản thân mình. Đừng bao giờ tin lời dối trá, “Tôi đã có ân điển Chúa tha thứ; nếu tôi có phạm tội thì sau này cũng không sao.” Thái độ đó là đùa giỡn với lửa. Hãy để tôi giải thích.

Tội Cố Ý Dẫn Tới Tội Phạm Nhiều Lần

Tội cố ý cuối cùng trở thành tội *phạm nhiều lần*. Quá trình này xảy ra thế này. Lúc đầu khi chúng ta không vâng lời, lương tâm sẽ nói với chúng ta. Việc này thường không phải là một giọng nói, mà là một cảm giác khó chịu. Lòng chúng ta kêu gào dù không phải là những tiếng nói, “Người đã trật mục tiêu rồi, người đã đi chệch khỏi con đường sự sống và người phải điều chỉnh lại bằng cách ăn năn và xin Chúa tha tội!” Nếu tại thời điểm đó chúng ta từ bỏ tội lỗi qua sự ăn năn thật, tấm lòng của chúng ta được thanh tẩy và chúng ta duy trì sự nhạy bén với tiếng phán của Thánh Linh. Trong Kinh Thánh chúng ta được dạy, “Ai che giấu sự vi phạm mình sẽ không được thịnh vượng, nhưng người nào xưng ra và từ bỏ nó sẽ được thương xót.” (Châm Ngôn 28:13).

Tuy nhiên, nếu chúng ta phớt lờ tiếng nói của lương tâm, bức màn (đã nói ở chương trước) phủ trên tấm lòng của chúng ta. Bấy giờ khi chúng ta không vâng lời lần nữa, chúng ta không còn cảm giác khó chịu như thế nữa. Mà nó là một tiếng nói yếu hơn, “một chút khó chịu” trong lòng. Chúng ta khó nghe hơn bởi lương tâm của chúng ta bây giờ đã ít nhạy bén hơn. Nhưng chúng ta vẫn

có thể cầu xin Chúa tha tội và được phục hồi, nếu chúng ta thật sự thay đổi tâm trí và tấm lòng về tội mình đã phạm.

Nhưng nếu chúng ta vẫn lơ đi tiếng nói cáo trách nhỏ nhẹ này trong lương tâm, thì một bức màn khác đến che phủ tấm lòng của chúng ta, và khả năng nhận thức của chúng ta sẽ càng trở nên yếu ớt hơn. Khi chúng ta không làm theo Lời Chúa, thì bấy giờ chỉ còn cảm giác khó chịu yếu ớt le lói trong lòng chúng ta mà thôi. Chúng ta nghe Chúa khó khăn hơn gấp bội vì lương tâm của chúng ta đang ở trong tình trạng vô cảm hoàn toàn. Chúng ta vẫn có thể cầu xin Chúa tha tội và được phục hồi nếu chúng ta thật sự thay đổi tâm trí và tấm lòng đối với tội lỗi, nhưng rất khó để nhận ra sự sai trật của chúng ta.

Một lần nữa nếu chúng ta lơ đi tiếng cáo trách yếu ớt này, thêm một bức màn nữa che phủ tấm lòng chúng ta. Khi quá trình này tiếp tục, cuối cùng lương tâm của chúng ta trở nên chai lì và bị che mắt không biết mình đang thờ thần tượng. Chúng ta bỏ qua cái cảm giác khó chịu ấy và trở nên vô cảm hoàn toàn với Đức Thánh Linh. Bấy giờ chúng ta có thể phạm tội dài dài mà không có bất cứ cảm giác bị cáo trách nào. Chúng ta ở trong tình trạng *sống trong tội lỗi*. Chúng ta vẫn có thể nhận sự tha thứ và phục hồi, tuy nhiên, chúng ta hầu như không còn muốn làm thế, bởi vì chúng ta không còn thấy tội lỗi của mình là tội nữa.

Bước tiếp theo là Chúa sẽ sai một tiên tri, một mục sư hay một người bạn nào đó đến gặp chúng ta. Nếu chúng ta không lắng nghe sứ giả của Chúa, thì bước tiếp theo Chúa dùng những điều này gây sự chú ý tới chúng ta đó là những nghịch cảnh, những khó khăn, thậm chí là những cơn hoạn nạn thử thách để làm chúng ta chú ý. Đa-vít nói: “Trước khi bị hoạn nạn, tôi thường đi sai lạc nhưng bây giờ tôi gìn giữ lời Chúa.” (Thi Thiên 119:67).

Chúng ta hãy đối diện sự thật; cách tốt nhất để chúng ta để học nơi Chúa là cứ làm theo những gì Ngài bày tỏ cho chúng ta, tránh xa tội lỗi. Nhưng nếu chúng ta không

làm thế, vì Ngài quá yêu chúng ta, nên Ngài dùng những khó khăn để dạy dỗ chúng ta và đem chúng ta trở lại con đường sự sống. Trong bản dịch *New Living Translation*, lời của Đa-vít dịch thế này: “Con đã từng đi sai lạc cho tới khi Ngài kỷ luật con; nhưng bây giờ con cẩn thận làm theo Lời Chúa.”

Nếu chúng ta ôn lại những lời của Phao-lô gửi cho người Cô-rinh-tô: chúng ta sẽ thấy cùng một sự diễn tả về nỗ lực của Chúa để kéo chúng ta trở lại. Ông nói với hội thánh Cô-rinh-tô, “Nhưng khi chúng ta bị Chúa xét đoán để sửa phạt, chúng ta sẽ khỏi bị hình phạt chung với thế gian”(1Cô-rinh-tô 11:32). Đó là hy vọng của Chúa ấy là qua khó khăn, hoạn nạn hay nan đề mà Ngài cho phép chúng ta hứng chịu sẽ thu hút sự chú ý của chúng ta nhằm giúp chúng ta xây khởi con đường sự chết mà trở lại con đường sự sống.

Chúng ta thấy khái niệm tương tự này khi sứ đồ Phao-lô nói về người đàn ông ăn nằm với mẹ kế của mình. Ông nói: “...giao phó kẻ đó cho quỷ sa-tan hủy hoại phần xác để phần hồn được cứu rỗi trong ngày của Chúa.” (1Cô-rinh-tô 5:5). Vị sứ đồ của hội thánh này đã nói: “Anh chị em phải đuổi người này ra.” Đây không chỉ là chỉ thị nhằm bảo vệ hội thánh Cô-rinh-tô khỏi sự băng hoại của tội lỗi đang lan tràn nhanh chóng, mà còn vì cơ người đàn ông đang sống trong tội lỗi kia nữa.

Chúa yêu thương con cái Ngài vô cùng. Đây là lí do Ngài sẽ lôi kéo sự chú ý của chúng ta bằng nhiều cách khác nhau tùy thuộc vào tình trạng hiện tại của chúng ta liên quan đến việc chúng ta bị tội lỗi trói buộc tới mức nào. Về thực chất, Ngài vẫn ưu tiên làm điều gì đó tốt nhất cho chúng ta hơn là làm cho chúng ta cảm thấy dễ chịu trước.

Trong sách Hê-bơ-rơ, có một câu cung cấp một cái nhìn sâu sắc về hoạt động của tội lỗi:

Vậy nên, vì chúng ta có cả một đám mây nhân chứng rất lớn bao quanh, hãy vứt bỏ mọi gánh nặng và tội lỗi để vấn vương, kiên trì chạy trong cuộc đua đã dành sẵn cho mình. (Hê-bơ-rơ 12:1)

Để ý những lời của ông, “để vấn vương.” Một tội lỗi dễ làm tôi vấn vương chưa chắc là tội dễ làm bạn vấn vương. Đối với tôi, tội dễ làm vấn vương không phải là sự say sỉn, tham lam, nghiện ma túy, đàm tiếu và những tội sờ sờ khác.

Mà với tôi đó là tranh ảnh khiêu dâm. Nó từng là sự tranh chiến kinh khủng nhất trong cuộc đời tôi, và trong chương sau tôi sẽ chia sẻ, vào năm 1985 rốt cuộc tôi đã tự do khỏi tên chủ tàn bạo này. Điểm quan trọng ở đây là chúng ta phải biết mình dễ “vấn vương” vào những cám dỗ nào nhiều nhất, và chúng ta phải làm những gì cần thiết để loại bỏ cơ hội của nó. Chúa Giê-su nói thế này:

Còn nếu tay con gây cho con phạm tội, hãy chặt nó đi; thà cụt một tay mà được sự sống còn hơn là đủ cả hai tay mà phải vào hỏa ngục, trong lửa chẳng hề tắt...Còn nếu chân con gây cho con phạm tội, hãy chặt nó đi...Còn nếu mắt con gây cho con phạm tội, hãy móc đi. (Mác 9:43, 45, 47).

Chúa Giê-su không nói theo nghĩa đen đó là cắt bỏ tay, chân và móc bỏ con mắt. Điều Ngài đang nói là chúng ta phải cắt bỏ dịp tiện của tội lỗi nào dễ vấn vương đến chúng ta.

Tôi có rất nhiều người bạn trước đây là những người nghiện rượu, và tôi được đặc ân giúp một người trong số đó thoát khỏi sự nghiện ngập. Thậm chí anh ta từ chối nhấp một chút rượu và bây giờ anh rất cẩn thận để tránh xa bất cứ môi trường nào làm cho anh thêm muốn rượu. Người bạn của tôi biết rằng đây là một lĩnh vực tội lỗi có thể dễ dàng khiến anh ta vào tròng nô lệ. Anh ta khôn ngoan trong việc đầu phục lời của Chúa để dứt bỏ bất cứ dịp tiện nào khiến anh bị nô lệ lần nữa.

Mặt khác, trước khi tôi trở thành Cơ Đốc nhân, trong những năm đi học đại học, tôi đã uống rượu bia và say sấn với bạn bè sinh viên. Tuy nhiên, vào một kỳ nghỉ giáng sinh, tôi tới quán rượu, bạn bè của tôi nốc rượu vô tội vạ. Khi tôi về tới nhà lúc 12:30 sáng, sau khi chở mấy đứa bạn say xỉn về nhà của họ, tôi phát hiện mẹ tôi đang đợi tôi. Tôi kể cho bà về buổi tối đó và sau đó thốt ra với giọng điệu thần nhiên: “Mẹ ơi, con không thích nhậu nhẹt.”

Bà cười và nói, “Con đúng là một người nhà Bevere.”

Lúc đó tôi nhận ra mình chưa từng thấy ngày nào bố mình uống rượu trong đời. Sự say xỉn không tồn tại trong gia đình của ông, và đó không phải là tội lỗi dễ dàng làm cho dòng họ Bevere vấn vương, dù có những tội lỗi khác có làm cho chúng tôi vương vấn thật. Đây là những tội lỗi mà chúng ta phải dứt bỏ mọi dịp tiện để nó không có cửa bước vào. Trước giả sách Hê-bơ-rơ nói thêm:

Anh chị em đã quên lời khích lệ mình như lời khuyên con: “Con ơi, đừng xem thường sự sửa trị của Chúa, khi Ngài khiển trách, đừng ngã lòng. Vì Chúa sửa trị những người Ngài yêu, và ai được Ngài nhận làm con thì Ngài cho roi cho vọt.” (Hê-bơ-rơ 12:5-6)

Chúa kỷ luật chúng ta khi chúng ta sống trong tội lỗi. Chúng ta hãy ôn lại vắn tắt quá trình này: Bước đầu tiên là dùng Lời Ngài sửa trị chúng ta qua sự cáo trách trong lòng. Nếu chúng ta không nghe - tức là chúng ta cho phép các bức màn che phủ lương tâm của chúng ta - rồi sự cáo trách sẽ đến qua một người bạn, một mục sư hay một tiên tri nào đó. Nếu chúng ta vẫn không lắng nghe, Ngài sẽ dùng những khó khăn, những nghịch cảnh hay những hoạn nạn.

Hãy xem xét điều này: Tại sao tác giả Kinh Thánh lại viết ở câu trên, “Đừng bỏ cuộc” khi Chúa kỷ luật, chắc hẳn phải là điều khó khăn lắm phải không? Hãy nghe câu tiếp theo:

Cha phần thân xác chỉ sửa trị chúng ta một thời gian ngắn theo điều người cho là phải, nhưng Đức Chúa Trời sửa trị chúng ta vì lợi ích để chúng ta được dự phần trong sự thánh khiết Ngài. Tất cả các sự sửa trị hiện nay thật ra không có gì vui, chỉ là chuyện buồn bã, nhưng về sau đem lại kết quả bình an, công chính cho những người chịu rèn luyện như thế.” (Hê-bơ-rơ 12:10-11)

Sự kỷ luật là đau đớn! Chúa không đơn giản hóa sự kỷ luật; Ngài không sợ dùng “roi vọt sửa trị” với con cái của Ngài. Vậy hãy nghĩ sao mà chúng ta lại ngu dốt đến thế khi mà chúng ta chọn làm theo các dục vọng ngược với bản chất của Chúa. Hãy suy nghĩ về điều đó: Chúng ta có thể cam chịu một ít đau đớn khi giữ mình khỏi tội lỗi thay vì vui thích những khoái lạc chóng qua của tội lỗi.

Thánh Linh của Chúa gây sự chú ý với những tín hữu Cô-rinh-tô, và ngay cả với người đàn ông phạm tội ngoại tình với vợ kế của cha mình qua sứ đồ Phao-lô. Chúa cũng sẽ tiếp tục làm như thế với hy vọng kéo chúng ta về lại con đường sự sống để chúng ta có thể trở thành những con người dự phần sự thánh khiết của Ngài. Không có lối sống “nước đôi” trong chuyện này. Hoặc là chúng ta có thể tận hưởng cuộc sống đầy trọn bằng cách cứ vâng Lời Chúa hoặc chúng ta có thể chọn tẻ tách để thờ thần tượng - tội cố ý (nhiễm chất diệt siêu nhân thuộc linh), là điều mang lại nhiều đau khổ về lâu về dài.

THỰC HÀNH

Về bản chất thì tội lỗi là lừa dối. Nó lừa dối rằng tội lỗi sẽ rất sáng khoái. Nó lừa dối rằng chúng ta sẽ kiểm soát tội lỗi được, thế nhưng khi nhận ra rằng chúng ta đã bị nó kiểm soát nếu cứ sống trong tội lỗi. Nhưng trên hết, tội lỗi lừa dối vì nó khiến chúng ta chệch khỏi vinh quang thật mà chúng ta được kêu gọi để sống và nó ngăn trở để chúng ta không kinh nghiệm mối quan hệ sống động với Chúa Giê-su.

Nhưng nếu chúng ta đầy dẫy khái tượng về những gì mà Chúa đã sắm sẵn cho đời sống chúng ta - quyền năng, sự kết quả siêu nhiên, sự tự do, và sự thân mật với Ngài và nhiều điều khác nữa - thì sẽ giúp chúng ta nhận ra tội lỗi vì cơ bản chất lừa dối của nó.

Hãy xin Chúa chỉ cho bạn bất cứ lĩnh vực nào trong đời sống bạn mà bạn đã đánh mất khái tượng về đời sống mà Ngài muốn cho bạn, những lĩnh vực nào còn thấy hấp dẫn với tội lỗi và sự thỏa hiệp. Hãy để Ngài chỉ cho bạn thấy khái tượng tươi mới về các lĩnh vực đó trong đời sống bạn và viết ra những gì Ngài chỉ cho bạn thấy.

CÁC TÁC ĐỘNG CỦA CHẤT DIỆT SIÊU NHÂN

PHẦN 3

SỨC MẠNH TỘI LỖI (PHẦN 1)

Trong Cựu Ước, Ca-in được cảnh báo, “Còn nếu con làm không phải thì tội ác đang rình rập trước cửa, thềm con lấm, nhưng con phải quản trị nó” (Sáng Thế 4:7). Việc cảnh tương tự cũng đúng đối với bất cứ con người nào. Tội lỗi thềm muốn chúng ta; nó muốn bắt chúng ta làm nô lệ và kiểm soát chúng ta để nó tự biểu lộ. Tội lỗi là một kẻ thù lừa dối, quyến dụ và có quyền lực.

Vậy thì chúng ta kiểm soát nó như thế nào? Câu trả lời là qua sự vâng theo ý muốn Chúa, Lời Chúa và đường lối của Chúa. Hãy xem lại lần nữa điều Chúa đã phán với Ca-in ngay trước cửa trong Sáng Thế 4:7, “Nếu con làm phải, lẽ nào không được chấp nhận? Còn nếu con làm không phải thì tội ác đang rình rập trước cửa.” Sự vâng lời đích thực sẽ đóng sập cánh cửa ham muốn phạm tội.

Hãy nhớ lại những lời của Phao-lô nói với các tín hữu (hãy nhớ ông là người đã nhận mặc khải siêu nhiệm nhất về ân điển của Chúa):

Anh chị em không biết rằng anh chị em hiến mình làm nô lệ vâng phục ai thì anh chị em là nô lệ cho người mà anh chị em vâng phục sao? Hoặc nô lệ

cho tội lỗi thì dẫn đến sự chết, hoặc cho sự vâng phục để đưa đến sự công chính sao? (Rô-ma 6:16).

Những lời của Phao-lô tương tự với những lời đã phán với Ca-in. Tuy nhiên, có một sự khác biệt rất lớn. Trong Cựu Ước, tâm linh của con người đã chết. Lúc đó không có sức sống tuôn chảy từ người bề trong. Trong Tân Ước và bây giờ, tâm linh trong một người tin vào Chúa Giê-su được sống lại; họ là một với Chúa và sở hữu bản chất thiên thượng của Ngài. Vì thế, chúng ta có thể chọn vâng theo người bề trong, tức tâm linh chúng ta, hay chúng ta có thể chọn làm theo người bề ngoài là xác thịt của chúng ta.

Ân sủng của Đức Chúa Trời cũng có một vai trò; ân sủng không chỉ cứu rỗi và tha thứ chúng ta, mà cũng thêm sức cho chúng ta để làm theo lẽ thật. Chúng ta được khuyên, “Bởi vậy, vì chúng ta được hưởng một vương quốc không thể nào rúng động, nên ta hãy ghi ơn và hãy lấy lòng kính sợ, tôn kính mà phục vụ Đức Chúa Trời cách đẹp lòng Ngài.” (Êp-hê-rơ 12:28). Ân sủng ban năng lực cho chúng ta để vâng lời Chúa.

Phi-e-rơ viết: “Nguyện xin ân sủng và bình an tràn ngập trong anh chị em nhờ sự nhận biết Đức Chúa Trời và Đức Giê-su, Chúa chúng ta. Bởi thần năng, Ngài ban cho chúng ta mọi điều cần để sống và sống tin kính, qua sự nhận biết Ngài là Đấng đã kêu gọi chúng ta bằng vinh quang và nhân từ Ngài” (2Phi-e-rơ 1:2-3). Trong cả hai câu và nhiều câu khác trong Tân Ước, ân sủng được mô tả như là năng lực thêm sức. Chúng ta có một bản chất mới được tăng cường bởi tặng phẩm ân sủng của Ngài. Điều này đã không được sắm sẵn cho Ca-in hay bất cứ thánh đồ nào khác trong thời Cựu Ước.

Vậy tại sao nhiều tín hữu thất bại trong việc kiểm soát tội lỗi? Điều quan trọng cần nhớ là chúng ta có quyền năng, nhưng nếu chúng ta không dùng nó thì chúng ta không được lợi ích gì từ nó cả. Chúa ban cho mỗi một người trong chúng ta khả năng để chọn lựa, và Ngài sẽ

không áp đặt các lựa chọn của chúng ta? Vậy nên khi bất cứ Cơ Đốc nhân nào không vâng lời Chúa, tội lỗi sẽ kiểm soát tín hữu đó. Tại sao có người lại cho phép điều này? Chuyện này chỉ có thể xảy ra nếu tội lỗi thuyết phục một tín hữu rằng những gì mà họ thêm muốn là lợi lộc hơn nhiều sự vâng lời Chúa, vì lí do này mà Phao-lô viết:

Sức mạnh của tội lỗi là luật pháp. (1 Cô-rinh-tô 15:56).

Đây là một lời tuyên bố rất nặng và có lẽ là gây ngạc nhiên cho nhiều người : luật pháp cung cấp cho tội lỗi sức mạnh để kiểm soát một người. Khi mới xem qua có lẽ bạn suy nghĩ, *Tôi không còn sống dưới Luật Môi-se!* Đúng, nhưng điều quan trọng cần lưu ý là không phải lần nào chữ “luật pháp” được đề cập trong Kinh Thánh đều áp dụng cho Luật Pháp Môi-se. Gia-cơ nói về “luật của Vua” (xem Gia-cơ 2:8), khi nói về việc yêu thương người lân cận. Có “luật pháp của Đức Chúa Trời” (xem Rô-ma 8:7 và Hê-bơ-rơ 8:10) được viết trong lòng của các tín hữu. Có “luật của Chúa Cứu Thế” (xem Galati 6:2) được làm trọn qua việc mang lấy gánh nặng cho nhau. Và có “luật pháp của sự tự do” (xem Gia-cơ 2:12), mà qua đó chúng ta sẽ chịu phán xét. Và thậm chí còn nhiều “luật pháp” như thế nữa. Phao-lô không nói về luật nào trong số này hay Luật Môi-se trong 1 Cô-rinh-tô 15:56.

Vậy Phao-lô đang nói đến luật nào mà tạo cho tội lỗi sức mạnh kiểm soát một tín hữu? Hãy để tôi minh họa trước khi xác định nó. Đây là một số suy nghĩ hay lời tuyên bố điển hình của những người sống bởi luật pháp mà Phao-lô đề cập đến: “Tôi không nên xem bộ phim này, vì nó có nhiều cảnh nóng và có những lời chửi thề.” Hay “Tôi cần phải dâng phần mười.” Hay “Tôi không nên nhìn một phụ nữ ăn mặc hở hang ở phòng đối diện.”

Những lời tuyên bố này cho thấy người ta sống theo luật pháp ở hình thức nào đây? Một người nói những lời đại loại như thế là người gò bó trong khuôn khổ của Kinh Thánh, chứ không để Lời Đức Chúa Trời là sự thỏa thích

của người đó. Họ xem Lời Đức Chúa Trời là một thứ gì đó kìm hãm họ, là điều trái ngược với những lời của tác giả Thi Thiên: “Lạy Đức Chúa Trời tôi, Tôi mong muốn làm theo ý Ngài, Kinh Luật của Ngài ở trong lòng tôi.” (Thi Thiên 40:8). Những người sống “dưới luật pháp” không hăng hái làm theo ý muốn của Chúa (xem Giăng 7:17).

Về thực chất, câu này gồm tóm tắt cả, “Tôi muốn . . . nhưng Lời Chúa lại nói ngược lại.” Có một ví dụ toàn hảo về thái độ này trong Cựu Ước.

Một Tiên Tri Bị Chệch Hướng

Ba-la-am là một tiên tri. Ông biết tiếng phán của Chúa, và đường lối của Chúa không có xa lạ gì với ông. Vua của dân Mô-áp, cũng là người cai trị dân Ma-di-an, tên là Ba-lác. Các công dân của cả vương quốc của vị vua này rất kính hoàng vì dân Y-sơ-ra-ên đang tiến về phía họ. Dân Y-sơ-ra-ên vừa mới đoạt được tài sản của người Ai Cập - một đất nước hùng cường nhất trên thế giới thời đó - và đã vượt qua Biển Đỏ. Quân đội, nền nông nghiệp và nền kinh tế của Ai Cập đã bị hủy phá, cùng với các con cháu lòng của gia đình họ đã chết một cách bất ngờ.

Sau khi dân Y-sơ-ra-ên đã ra khỏi Ai Cập, họ gặp phải một sự kháng cự từ dân A-mô-rít nhưng họ đã đánh bại chúng hoàn toàn. Bây giờ dân Y-sơ-ra-ên đóng trại trên các đồng bằng Mô-áp, cả dân chúng, các lãnh đạo và vua đều chết điếng, nghĩ rằng dân Y-sơ-ra-ên sẽ làm điều tương tự cho họ như đã cho làm dân Ai Cập và dân A-mô-rít.

Vua Ba-lác được cho hay về một tiên tri nổi tiếng và đầy năng quyền có tên là Ba-la-am, và nếu ông ta chúc phước cho ai thì các phúc lành sẽ xảy ra. Nhưng nếu Ba-la-am rủa sả một người nào, thì chắc chắn họ bị nguyên rủa. Vua Ba-lác sai các lãnh đạo của mình tới gặp Ba-la-am, mang theo lễ vật, và nói rằng, “Bây giờ xin ông đến nguyên rủa họ, vì họ mạnh hơn chúng tôi; và như thế, có lẽ chúng tôi sẽ đuổi họ ra khỏi đất này được. Vì tôi biết rằng ai được ông chúc phước sẽ được phước, ai bị ông nguyên rủa sẽ bị họa.” (Dân Số 22:6).

Ba-la-am trả lời những người đưa tin:

Xin các ông nghỉ lại đêm nay. Tôi sẽ trả lời các ông tùy theo điều Chúa sẽ phán dạy tôi.” Vậy các trưởng lão Mô-áp ở lại.” (Dân Số 22:8).

Hãy để ý cách ông Ba-la-am nhắc đến “Chúa.” Ông không hỏi ý sự hướng dẫn từ thần ngoại bang, bởi vì ông là tiên tri của Đức Chúa Trời chân thật. Danh xưng ông dùng để nói về “Chúa” là “Yahweh.” Đây là danh xưng của Đức Chúa Trời, và các trước giả Cựu Ước không bao giờ dùng danh này để nói về một thần giả dối.

Chúng ta thường nhắc đến cả Chúa Giê-su lẫn Đức Chúa Cha với tư cách là Chúa của chúng ta như thế nào? Chúng ta không nói về bất kỳ một người nào ngoài Đấng Tạo Hóa của chúng ta, Đấng Chủ Tể Tối Cao và là Đấng phó mạng sống của Ngài cho chúng ta. Ba-la-am cũng chỉ làm như thế.

Chúng ta hãy quan sát kỹ điều Chúa phán với Ba-la-am đêm đó. Điều lí thú là Chúa thậm chí không chờ Ba-la-am tìm kiếm Ngài:

Chúa đến, hỏi Ba-la-am: “Họ là ai?” (Dân Số 22:9).

Thực chất, Chúa nói với Ba-la-am: “Những người này là ai đối với Ta? Chúng không có giao ước với Ta! Con thật sự nghiêm túc đi hỏi Ta xem liệu con có nên đi rửa sả dân giao ước của Ta hay không sao? Tại sao con cần phải cầu nguyện về điều này? Chuyện này đã quá rõ ràng rồi sao?”

Có một số điều chúng ta không cần phải cầu nguyện! Chúng ta đã biết đâu là ý muốn của Chúa từ những gì Ngài đã mặc khải trong giao ước thành văn của Ngài. Bạn không cần cầu nguyện xem mình có nên nhóm lại với hội thánh hay không. Chúa đã phán: “Đừng bỏ sự nhóm họp với nhau như thói quen của vài người, nhưng hãy khuyến khích nhau; anh chị em nên làm như thế nhiều hơn khi thấy Ngày Chúa càng gần” (Hê-bơ-rơ 10:25).

Bạn không cần phải cầu nguyện về việc dâng của dâng cho mục sư là người dạy dỗ bạn, vì Kinh Thánh nói: “Cũng vậy, chính Chúa đã dạy: Ai truyền giảng Phúc Âm thì được nuôi sống bởi Phúc Âm.” (1Cô-rinh-tô 9:14).

Bạn không cần phải hỏi xem bạn có thể quan hệ hay khuyến khích ai đó bước vào mối quan hệ đồng tính hay không. Chúa đã nói rõ điều này:

Anh chị em không biết rằng người không công chính sẽ không được thừa hưởng Nước Đức Chúa Trời hay sao? Chớ để bị lừa dối! Những kẻ gian dân, thờ thần tượng, ngoại tình, nữ đồng tính luyến ái, nam đồng tính luyến ái, ¹⁰trộm cắp, tham lam, say sưa, kẻ hay chửi rủa, lường gạt đều sẽ không được hưởng Nước Đức Chúa Trời. (1Cô-rinh-tô 6:9-10).

Bạn không cần hỏi Chúa xem liệu mình có thể gian lận thuế hay không; đó là ăn trộm. Hay có nên chuyển vào ở sống chung và ăn nằm với bạn trai hoặc bạn gái của bạn trước hôn nhân hay không, đó là tội tà dâm. Hay có nên quan hệ bất chính với vợ của một người đàn ông khác không; đó là tội ngoại tình - danh sách còn dài lắm. Chúng ta có rất nhiều điều răn trong Tân Ước và đây là ý muốn rõ ràng của Chúa rồi.

Thực chất, Chúa nói tiếp: “Được rồi Ba-la-am, vì con không hiểu, chính xác hơn là con không muốn hiểu, Ta sẽ làm cho ý muốn của Ta tỏ tường cho con ...” “...Đừng đi với họ. Người không được nguyện rửa dân ấy vì họ được chúc phước.” (Dân Số 22:12).

Ở đây không cần giải nghĩa gì cả.

Bây giờ hãy quan sát phản ứng của Ba-la-am với mạng lệnh của Chúa:

Sáng hôm sau, Ba-la-am thức dậy nói với các sứ giả của Ba-lác: “Xin các ông về xứ mình đi, vì Chúa không cho tôi đi với các ông. (Dân Số 22:13).

Phần lớn chúng ta sẽ cố vũ Ba-la-am. Chúng ta ca ngợi sự vâng lời của ông và nói: “Ông ta là một người anh em tin kính!” Tuy nhiên, có một mắt xích trong câu nói của ông khiến chúng ta nghĩ ngược lại. Để ý ông nói: “Vì Chúa không cho tôi đi với các ông.” Ông không nói: “Chúa đã nói rõ điều Ngài muốn; vì thế tôi sẽ không đi.” Ông dùng từ *không cho*.

Hãy xem ví dụ này: một nhóm bạn trung học quyết định đi mua sắm và xem phim. Amy xin phép cha mẹ để đi. Họ trả lời: “Amy, chúng ta sẽ có một buổi tối gia đình với nhau, vì thế cha mẹ muốn con ở lại với chúng ta.”

Bạn bè của Amy đi xe tới, đến trước cửa để đón cô. Khi cô mở cửa, họ nói: “Sẵn sàng đi chưa?”

Amy cau mày trả lời: “Tớ không thể đi được.” Nói cách khác, *Tớ muốn đi với các cậu, nhưng tớ phải ở nhà vì buổi họp mặt gia đình tối nay*. Cô bị buộc phải ở nhà vì ước mong của cha mẹ, không thể làm điều mà cô thật sự muốn làm. Lời nói của cha mẹ là luật pháp đối với cô. Đây chính xác là điều Ba-la-am đã nói.

Một Thỏa Thuận Nhẹ Nhàng Hơn

Vì thế các trưởng lão Mô-áp trở về gặp vua và báo cáo lại câu trả lời của Ba-la-am. Tuy nhiên, vua không hài lòng và không chấp nhận câu trả lời không. Nên ông ta phản công bằng cách sai phái nhiều trưởng lão danh thế hơn, kèm theo lễ vật nhiều hơn để Ba-la-am nhận lời hợp tác. Đây chính xác là lời của vị vua này, “Tôi hứa sẽ trọng đãi ông tột bậc, tôi sẽ làm bất cứ điều gì ông muốn, xin ông đến nguyện rửa dân này cho tôi.” (Dân Số 22:16-17).

Nếu người hàng xóm nói với bạn: “Tôi sẽ đưa cho bạn bất cứ thứ gì tôi có,” thì có thể là không nhiều lắm, nhưng nếu vị vua của cả một quốc gia đưa ra đề nghị này, thì chà, quả là trúng mảnh rồi.

Khi tôi còn học trung học, có một danh hài nổi tiếng tên là Flip Wilson. Một trong những lời thoại nổi tiếng của ông là: “Ma quỷ bắt tôi làm đó.”

Câu nói đùa này thật vui và người ta thường lặp lại câu đó, nhưng lời của ông không đúng. Ma quỷ không thể bắt một tín hữu làm bất cứ thứ gì. Chúng ta được dạy rõ ràng, “Nhưng mỗi người bị dục vọng mình lôi cuốn và quyến rũ” (Gia-cơ 1:14). Từ chính là *lôi cuốn*. Đó là tất cả những gì ma quỷ có thể làm với một tín hữu. Nhưng bạn không thể bị lôi cuốn bởi những thứ mà bạn không thèm. Nếu bạn để cả hàng đồng thuốc phiện trước mặt tôi, tôi sẽ nói: “Hãy đem thứ đó xa tôi đi.” Bạn không thể dùng thứ này để lôi kéo tôi, bởi vì tôi không bao giờ thích hút thuốc phiện cả.

Nhưng ma quỷ khôn ranh và rất bận rộn. Hấn không chỉ cắt cử các con quỷ để tìm hiểu về cuộc đời của bạn, chúng còn tìm hiểu cả cha mẹ và ông bà của bạn nữa. Hấn biết những khuynh hướng yếu đuối trong gia phả của gia đình bạn liên quan đến dục vọng.

Hấn đã tìm hiểu cuộc đời của Ba-la-am và biết vị tiên tri này có những ham muốn về của cải, về quà cáp và địa vị. Tôi tin đây là lí do satan xúi ông vua ngoại bang là Ba-lác đưa ra một đề nghị béo bở hơn. Nhưng khoan đã, Ba-la-am đáp lại lời đề nghị béo bở này rất cương quyết:

Dù Ba-lác có cho tôi cung điện chứa đầy vàng bạc, tôi cũng không thể trái lệnh của Chúa, Đức Chúa Trời tôi để làm một việc, dù lớn hay nhỏ. (Dân Số 22:18)

Một lần nữa chúng ta sẽ ca ngợi lập trường dạn dĩ của Ba-la-am, không dám bất tuân Lời Chúa, ngay cả khi một đề nghị béo bở hơn được đưa ra. Tuy nhiên, một lần nữa chúng ta đọc thấy các từ ngữ chính cho biết sự trói buộc trên ông tiên tri này. Ông nói: “Tôi không thể” chứ không nói, “Tôi sẽ không.” Chẳng có gì thay đổi cả. Ông vẫn đang ở trong tâm trạng bị Lời Chúa kìm hãm, mà đối với ông Lời Chúa là “luật pháp” quá! Câu nói tiếp theo của ông xác chứng điều này:

Bây giờ, tôi cũng xin các ông nghỉ lại đây đêm nay, để tôi xem có điều gì Chúa phán dạy thêm nữa không.” (Dân Số 22:19).

Điều gì vậy? Một đề nghị béo bở hơn sẽ thuyết phục Chúa thay đổi suy nghĩ của Ngài sao? Có ai tin rằng Chúa đã bảo ông nói “không” lần đầu bởi vì Ngài biết vua sẽ đưa ra cho Ba-la-am một lời đề nghị béo bở qua các vị sứ giả sau đó không? Thật là một suy nghĩ buồn cười! Chúa không đề nghị Ba-la-am chờ đợi một thỏa thuận tốt hơn! Vậy nếu Ba-la-am không cần cầu nguyện về vấn đề đó lần đầu tiên, thì lần thứ hai ông càng không cần phải cầu nguyện! Và Chúa đã nói rõ ý muốn của Ngài với các sứ giả lúc đầu, “Người không được đi với họ.”

Cũng vậy, Ba-la-am vẫn chọn cầu nguyện đêm đó. Tuy nhiên, hãy nghe câu trả lời của Chúa:

Nếu những người ấy đến mời, thì cứ dậy đi với họ, nhưng người chỉ được làm điều gì Ta bảo.” (Dân Số 22:20).

Khoan đã! Bây giờ Chúa nói: “Cứ dậy đi với họ.” Chúng ta có đọc chính xác không vậy? Chuyện gì xảy ra thế? Thật ngạc nhiên, cục diện đã xoay chuyển! Bây giờ, Ba-la-am được Chúa cho phép đi với các quan trưởng và các trưởng lão của dân Mô-áp. Vì thế ông làm chính xác điều Chúa bảo làm. Ông thắng lừa và đi với các quan trưởng của dân Mô-áp. Ông vâng theo mạng lệnh của Chúa. Tuy nhiên, hãy xem điều xảy ra tiếp theo:

Thiên sứ của Chúa đứng trên đường ngăn cản ông. (Dân Số 22:22).

Chuyện gì xảy ra đây? Ba-la-am làm chính xác điều mà Chúa bảo ông vào đêm trước, nhưng bây giờ Chúa tức giận với ông vì ông đã vâng lời. Làm sao giải thích chuyện này đây?

Có một câu trả lời hợp lý được tìm thấy trong Kinh Thánh và nó sẽ làm sáng tỏ vấn đề. Câu trả lời này xoay quanh một sự thật rằng *sức mạnh của tội lỗi là luật pháp*. Chúng ta sẽ khám phá lí do ở chương sau.

THỰC HÀNH

Nhiều tín hữu cần nghe sứ điệp hy vọng này: Bạn có thể được tự do hoàn toàn khỏi quyền lực của tội lỗi.

Vâng, bạn đọc chính xác đấy! Cơ Đốc nhân có thể thắng tội lỗi. Chúa Giê-su không chết chỉ để cho bạn một chiếc vé về thiên đàng. Khi Ngài chịu chết, Ngài giải phóng bạn tự do khỏi quyền lực của tội lỗi và sự chết. Tội lỗi không có quyền lực trên bạn, mà ngược lại bạn có quyền trên nó.

Điều này chỉ khả thi qua ân sủng của Chúa - quyền năng siêu nhiên của Ngài để hoàn thành những điều nào mà bất năng đối với sức của con người. Chúng ta được tự do tiếp cận với ân sủng và có được quyền năng này, nhưng chúng ta đánh mất hiệu năng của nó nếu chúng ta không thực hành nó. Một trong những cách phổ biến nhất mà tín hữu không dùng đến quyền năng này là vì họ không nhận ra mình có quyền năng.

Hãy lấy lại sức mạnh cho bản thân để chống lại tội lỗi ngày nay bằng cách suy gẫm các câu Kinh Thánh cho bạn biết bạn thật sự có quyền năng trên tội lỗi. Hãy suy gẫm lễ thật này cho tới khi nó trở thành một thực tại. Hãy thông công với Chúa về điều này, hãy ăn năn vì bạn đã để cho tội lỗi có quyền trên bạn và cảm tạ Ngài vì Ngài giải phóng bạn tự do khỏi quyền lực đó hôm nay. Hãy tha thứ cho bản thân về những thất bại quá khứ và xin Chúa cho bạn thấy cách mà Ngài nhìn tương lai của bạn. Hãy viết ra những gì Ngài cho bạn thấy và phán với bạn.

SỨC MẠNH TỘI LỖI (PHẦN 2)

Chúng ta hãy bắt đầu từ chỗ mà chúng ta kết thúc ở chương trước về tiên tri Ba-la-am.

Sau khi nhận những hướng dẫn của Chúa để không đi với các sứ giả từ Mô-áp và Ma-đi-an, Ba-la-am một lần nữa đến hỏi Chúa về những sứ giả thứ hai danh giá hơn. Ông hy vọng một câu trả lời khác biệt.

Bạn có bao giờ rơi vào hoàn cảnh như thế chưa? Có bao giờ trong lòng bạn biết điều Chúa nói thế, nhưng dẫu vậy bạn vẫn đến với Ngài trong sự cầu nguyện, mong rằng có một sự thay đổi trong câu trả lời của Ngài? Có lẽ bạn che giấu ý đồ đen tối này bằng một giọng điệu rất thiêng liêng, “Hãy để tôi cầu nguyện về điều đó,” hay “Hãy để tôi cầu nguyện về chuyện này lần nữa xem sao.”

Tôi không biết bạn thì sao, nhưng tôi đã phạm tội này, và trong chương này tôi sẽ chia sẻ một số kinh nghiệm đau buồn của tôi trong lĩnh vực này.

Ba-la-am tham cả lễ vật lẫn danh tiếng từ vị vua quyền lực, nhưng không dám vượt ra ngoài những “giới hạn” của sự chỉ dẫn của Chúa. Ông đủ khôn để biết rằng ông không thể được chúc phước nếu ông cố tình không vâng lời Chúa. Đôi khi chính “cái khôn” đó đủ để mở cửa cho sự lừa dối lớn hơn.

Nên bạn có thể tưởng tượng Ba-la-am sẽ ngạc nhiên thế nào khi Chúa nói: “Cứ đứng dậy đi với họ.” Chắc Ba-la-am đã suy nghĩ, *Sốc quá! Mình cầu nguyện một lần nữa về chuyện này hóa ra lại linh thật.*

Vậy nên Ba-la-am thức dậy vào sáng hôm sau và làm chính xác điều Chúa bảo ông làm vào đêm hôm trước, và chúng ta cũng hơi “sốc” thật khi chúng ta đọc, “Nhưng việc ông đi làm cho Đức Chúa Trời giận” (Dân Số 22:22).

Gì đây, đầu óc Chúa có “vấn đề “ không vậy? Tất nhiên, nói thế để kích thích bạn đọc thôi, bởi vì tất cả chúng ta đều biết Đức Chúa Trời không bao giờ có “vấn đề” gì đâu! Vậy thì tại sao Chúa lại giận? Ba-la-am đã làm chính xác điều Chúa bảo ông làm mà - ông đứng dậy đi mà. Rồi Chúa lại tức giận với ông vì ông đã đi. Vậy chuyện gì xảy ra vậy?

Có một sự thật được tiết lộ ở đây mà nhiều tín đồ không biết và cũng không hiểu tới, và tôi đã mất nhiều năm cực khổ mới phát hiện ra được:

Nếu chúng ta thật sự muốn (khát khao) điều nào đó và Chúa đã phán ý muốn của Ngài về chuyện đó (qua Lời Ngài hay qua sự cầu nguyện) thế nhưng chúng ta vẫn muốn nó, thường Chúa sẽ cho chúng ta dù Ngài biết nó không phải là thứ tốt nhất dành cho chúng ta và cuối cùng chúng ta sẽ bị phán xét vì chuyện đó.

Những lời này có lẽ làm bạn sốc, nhưng nó là sự thật. Hãy để tôi chứng minh bằng vài ví dụ Kinh Thánh.

Những Lời Cầu Xin Được Thỏa Mãn

Dân Y-sơ-ra-ên muốn có vua. Các lãnh đạo đến với tiên tri Sa-mu-ên và bày tỏ thỉnh cầu của họ. Họ nói: “Vậy xin ông lập cho chúng tôi một vua để cai trị chúng tôi, y như tất cả các dân tộc khác đều có vua cai trị.” (1Sa-mu-ên 8:5).

Sa-mu-ên cầu hỏi Chúa về lời cầu xin của họ, và Chúa

đưa ra câu trả lời cho các lãnh đạo này qua vị tiên tri, một lời cảnh báo tại sao có vua là không tốt cho họ. Ngài cảnh báo trước rằng vua sẽ bắt các con trai của họ đi lính, bắt các con trai của họ đi cày, đi gặt lúa cho vua, phải chế tạo vũ khí và đồ đạc cho vua.

Vua cũng sẽ bắt các con gái của họ đi lao động cực nhọc như nấu nướng, lau dọn, làm nước nho và các công việc khác. Không dừng lại ở đó, vua sẽ tịch thu những đồng ruộng, những vườn nho và những rừng ô-liu, những cây gia súc tốt nhất của họ và giao hết cho các quan chức của vua. Rồi Chúa phán tới bước đường cùng dân chúng sẽ nài xin vị vua mà họ muốn có sẽ giảm bớt gánh nặng cho họ, nhưng vua sẽ không thềm nghe họ đâu.

Tiếp theo chúng ta đọc, “Nhưng dân chúng không chịu nghe theo lời khuyên cáo của ông Sa-mu-ên. Họ đáp: ‘Mặc kệ. Chúng tôi muốn có vua.’ Chúng tôi muốn giống như tất cả các dân tộc khác, có vua cai trị, cầm đầu chúng tôi khi ra trận, và đánh giặc cho chúng tôi.” (1Sa-mu-ên 8:19-20).

Nên Sa-mu-ên lặp lại với Chúa những gì dân chúng vô cùng mong muốn. Câu trả lời của Chúa cho Sa-mu-ên ngược với ý định của Ngài. Ngài bảo: “Con cứ nghe theo lời chúng, lập cho chúng một vua” (1Sa-mu-ên 8:22). Chúa ban cho họ những gì mà họ mong muốn, dù đó không phải là điều tốt nhất. Họ có vua của mình, và vua cũng những vị tiếp sau đó đã làm tất cả những gì mà Chúa đã cảnh báo họ.

Đây là một ví dụ khác. Dân Y-sơ-ra-ên khỏi Ai Cập và Chúa nuôi họ bằng thức ăn siêu nhiên. Nó được gọi là mana -bánh từ trời, thức ăn mà ở một chỗ khác trong Kinh Thánh nó được mô tả là “thức ăn của các thiên sứ” (xem Thi Thiên 78:25). Nó giàu chất dinh dưỡng đến nỗi sau này Ê-li chỉ ăn hai miếng bánh thôi, nhưng nhờ sức đó mà ông chạy bộ 40 ngày không ngừng nghỉ. Có những lúc tôi thích ăn loại thức ăn này!

Tuy nhiên, dân Y-sơ-ra-ên đâm ra ngán lương thực

này và họ thèm ăn thịt. Vì thế họ kêu cầu. Tác giả Thi Thiên viết: “Dân Ngài cầu xin, Ngài ban cho họ chim cút và bánh từ trời ăn no nê” (Thi Thiên 105:40). Chúa đáp lại lời cầu xin của họ một cách kì diệu nhất. Chúng ta đọc:

Ngài tạo gió đông từ trời và bởi quyền năng mình dẫn gió nam đến. Ngài làm mưa thịt rơi trên chúng như bụi đất và ban chim có cánh như cát bãi biển; Ngài cho chim rơi vào giữa trại, xung quanh lều họ ở.” (Thi Thiên 78:26-28)

Chúa không chỉ đáp lời cầu xin của họ, mà Ngài còn trả lời một cách kì diệu! Bởi quyền năng oai nghi của Ngài, Chúa đã đem hàng trăm ngàn con chim cút vào trại quân. Dân Y-sơ-ra-ên không cần phải săn bắt chúng, họ không cần dùng chó, dùng vũ khí, lồng nhốt hay bất cứ dụng cụ nào để bắt chim cút. Chim cút cứ thế mà vỗ cánh bay vào trại quân, dân sự chỉ việc giơ tay lên bắt hay đưa tay xuống nhặt lên. Nếu điều này xảy ra ngày nay, thì câu chuyện này sẽ lên cơn sốt trên truyền thông đại chúng và chiếm trên các mặt báo. Chúa đã thực hiện một điều phi thường, nhưng hãy xem điều tác giả Thi Thiên viết tiếp theo:

Nên họ ăn thịt chim no nê vì Ngài đem cho họ vật họ thích. Nhưng trước khi chán chê vật họ thích; Khi thịt vẫn còn trong miệng; Đức Chúa Trời nổi giận cùng họ; Ngài giết những kẻ mạnh mẽ nhất của chúng; Ngài hạ sát những thanh niên của Y-sơ-ra-ên. (Thi Thiên 78:29-31)

Đức Chúa Trời, không phải một thần giả nào hay ma quỷ nào, ban cho họ điều họ ước ao, và Ngài ban cho một cách kì diệu, nhưng trước khi họ ăn xong, thì sự phán xét của Ngài giáng trên họ.

Chúng ta phải nhớ rằng Chúa đã quyết định trước khi Ngài tạo dựng loài người để ban cho chúng ta sự tự do lựa chọn, dẫu Ngài biết chúng ta có khuynh hướng chọn những điều nghịch lại mong muốn của Ngài và thậm chí là có hại cho chúng ta.

Chẳng hạn, người con trai hoang đàng thì sao? Cậu ta xin cơ nghiệp của mình, cha cậu biết cậu ta chưa trưởng thành đủ để dùng số tài sản đó. Thế nhưng, vì người con trai ông quá muốn nên cha cậu chịu thua và giao tài sản cho cậu ta. Hậu quả là người con này đau khổ và đi chăn heo.

Có nhiều ví dụ khác nữa được minh chứng từ Kinh Thánh, nhưng tôi nghĩ bạn thấy lẽ thật này. *Chúng ta rơi vào chỗ bất lợi và nguy hiểm khi chúng ta cứ nằng nặc đòi điều gì đó mà không phải là ý muốn của Chúa.*

Con Lừa Thông Minh

Có được hiểu biết như thế, nào hãy quay lại câu chuyện của Ba-la-am.

Bấy giờ ông trên đường tới gặp vua Mô-áp. Các phụ tá của vua đi cùng ông, nhưng Chúa tức giận với sự lựa chọn của ông. Thành linh, một thiên sứ đứng chặn Ba-la-am. Xin hãy nhớ rằng các thiên sứ không phải là những em bé bụ bẫm cầm cung với mũi tên, mà là những hữu thể to lớn vô cùng mạnh mẽ. Tôi nghĩ thiên sứ này cao khoảng hai ba mét.

Thiên sứ đứng ngay trên đường trước mặt Ba-la-am, rút sẵn gươm ra, và Chúa mở mắt con lừa một cách siêu nhiên. Khi nó thấy một dáng người to lớn cầm một thanh gươm chuẩn bị ra tay, nó nhảy ra khỏi đường và chạy xuống ruộng để tránh Thiên Sứ. Ba-la-am tức giận, đánh con lừa và lừa nó trở lại con đường.

Sau đó Thiên Sứ đi tới một địa điểm khác trên đường đi, tại đó có tường hai bên. Một lần nữa, con lừa thấy Thiên Sứ và nó tránh càng xa Thiên Sứ càng tốt, thế là nó kẹp luôn chân của Ba-la-am giữa hai bên tường. Ba-la-am càng trở nên giận dữ với con lừa và ông lại đánh nó.

Tiếp theo Thiên Sứ đi tới một địa điểm khác trên đường đi, tại đó khoảng cách rất hẹp nên chẳng còn chỗ nào để tránh. Lần này, khi con lừa thấy Thiên Sứ cầm thanh gươm đã rút ra, nó nằm xuống dưới Ba-la-am. Bấy giờ Ba-la-am thực sự nổi điên và lại đánh nó tới tấp.

Chúa mở miệng con lừa, nó nói với Ba-la-am: “Tôi có làm gì mà ông đánh tôi đến ba lần?” (Dân Số 22:28).

Ba-la-am và con lừa lời qua tiếng lại trong tâm trạng vô cùng nóng nảy với nhau, cuối cùng Chúa mở mắt của Ba-la-am để nhìn thấy Thiên Sứ. Ông lập tức phủ phục xuống.

Nãy giờ, tôi mô tả thiên sứ này là một đấng to lớn trong vô số các thiên sứ phục vụ trước mặt Đức Chúa Trời. Tuy nhiên, rõ ràng là các dịch giả cũng như bản thân tôi tin rằng thiên sứ này thật ra là chính Chúa. Tôi để cho bạn quyết định chuyện này, bởi ý định của tôi không phải là thuyết phục bạn tin hay không tin.

Thiên sứ đã đối chất Ba-la-am rằng, “Ta đến đây ngăn cản ngươi vì ngươi đi theo con đường tà. con lừa thấy Ta, nên nó tránh Ta ba lần. Nếu nó không tránh, Ta đã giết ngươi và để cho nó sống.” (dân số 22:32-33).

Con lừa này đã cứu mạng Ba-la-am! Nếu nó không tránh Chúa thì Ba-la-am đã bị giết chết rồi. Bạn nghĩ Ba-la-am sẽ nói với các lãnh đạo của Mô-áp và Ma-đi-an, “Các anh ơi, thôi tôi rút lui. Hãy nói với vua của các anh là ông ta có thể giữ lại tiền của mình.” Nhưng ông lại không nói thế. Trái lại, ông xưng tội với Chúa:

Tôi đã phạm tội. Tôi đã không biết thiên sứ đứng trên đường để ngăn cản tôi. Nếu thiên sứ không vừa ý, bây giờ tôi xin quay về. (Dân Số 22:34)

Ba-la-am thừa nhận tội lỗi của ông, thế nhưng ông ta mếu máo nói: “Nếu Ngài không vừa lòng.”

Thật sao ông Ba-la-am? Ông muốn gì nữa đây? Mặc dù chính Chúa đã đi ra ngăn cản ông một cách siêu nhiên như thế, nhưng ông Ba-la-am vẫn muốn có được thứ mà ông muốn. Ông quá tham tiền và danh tiếng mà vua đã đề nghị đến mức quên đi sự sửa dạy của Chúa. Sự thờ thần tượng của ông đã che mắt ông hoàn toàn để không thấy được tấm lòng của Chúa.

Đây chính xác là điều xảy ra khi ham muốn của chúng ta áp đảo sự vâng lời Chúa, khi chúng ta cảm thấy bị bó buộc bởi mạng lệnh của Ngài. Tội lỗi gia tăng sức mạnh qua sự lừa dối đó. Bất giờ những gì rõ ràng là chệch khỏi quỹ đạo của Chúa thì bị lu mờ đi. Người nào vâng lời thì thấy rõ, nhưng do nanh vuốt của sự thờ thần tượng, người ta thậm chí lại cố gắng có được sự chấp thuận của Chúa cho những gì họ vô cùng thèm muốn.

Những Thiếu Sót Của Tôi

Thời gian đầu trong những năm tuổi ba mươi, Chúa đã chỉ rõ cho cả tôi và Lisa rằng việc bước vào thỏa thuận với một công ty xuất bản nổi tiếng nọ không phải là ý muốn của Ngài. Tôi đã nói “không” sau khi biên tập viên đến gặp tôi lần đầu, nhưng không giống với cách tiên tri Ba-la-am gặp các lãnh đạo của Ba-lác lần đầu.

Biên tập viên này tiếp tục gọi cho tôi hầu như mỗi ngày. Anh ta nói sứ điệp của tôi là quan trọng cho hội thánh Chúa và chia sẻ với tôi rằng các tác giả vô danh khác đã xuất bản với công ty của anh ta và trở nên nổi tiếng. Tôi đã bị “cắn câu” bởi lời tâng bốc của anh ta. Lúc đó, hai cuốn sách khác đã viết xong thì tôi tự xuất bản và ít người biết đến. Tôi cần số độc giả lớn và tầm ảnh hưởng quốc gia của nhà xuất bản này. Dù Chúa cũng muốn các sứ điệp đó được phổ biến rộng, nhưng lúc đó không phải là thời điểm của Ngài, không phải là sứ điệp này cũng không phải là nhà xuất bản này. Ngoài chuyện này ra, động cơ của tôi là sai lầm; tôi muốn được nổi tiếng, một hình thức của *sự kiêu ngạo của đời* - tìm kiếm địa vị hay tiếng tăm.

Ước ao của tôi muốn được công ty nổi tiếng này xuất bản sách đã trở nên quá mãnh liệt đến nỗi át đi sự chỉ dẫn rõ ràng của Chúa, lời khuyên của vợ tôi cùng nhiều dấu hiệu trực trặc khác. Sự hướng dẫn trong lòng về những cảnh báo của Thánh Linh đều bị dập tắt hết và được thay thế bằng sự lừa dối của lòng ước muốn lớn hơn.

Nhà xuất bản này ở một tiểu bang khác. Chúng tôi quyết định để Lisa bay đến đó và thay mặt tổ chức của chúng tôi để ký hợp đồng vì lịch làm việc của tôi không cho phép tôi đi. Vào buổi sáng vợ tôi đi, một đứa con trai của chúng tôi nôn mửa từ cầu thang xuống tận lầu hai của căn nhà chúng tôi. Khi chúng tôi lau dọn, vợ tôi bực tức nói: “John, anh không thấy là Chúa không muốn chúng ta làm chuyện này sao?”

Tôi liều lĩnh biện bạch: “Không, đây là kẻ thù cố ngăn cản và làm chúng ta nản lòng.” Nếu chỉ có chuyện này trực trặc thì có thể tôi đã đúng. Nhưng quá nhiều việc diễn ra không như ý muốn, mà thật là kỳ lạ, và tôi không thể hiểu nổi bản chất của sự việc. Tôi đã bị lừa dối bởi sức mạnh của tội lỗi.

Lisa bay tới đó và ký hợp đồng ngày hôm đó. Trong ba tháng tiếp theo, nhiều sự lộn xộn xâm chiếm đời sống tôi. Sự bình an lìa khỏi tôi, sự tranh chiến kiểm soát tôi. Tôi bị bệnh bởi nhiều loại vi-rút khác nhau, nào là cảm cúm và nhiều chứng bệnh khác suốt ba tháng liền. Chúng tôi cũng kinh qua một thời gian tệ hại với nhà xuất bản, chúng tôi không thể đồng ý về bất cứ điểm nào cả, và chức vụ của chúng tôi mất hàng nghìn đô-la.

Tôi khác với tiên tri Ba-la-am về một phương diện: rốt cuộc tôi thấy được rằng ước muốn tốt cùng của tôi đã che mắt tôi không thấy ý muốn của Đức Chúa Trời. Tôi phải chịu sự phán xét (kỷ luật) của Chúa. Hãy nhớ lại lời của Phao-lô, “Vì vậy, trong anh chị em có nhiều người đau yếu, bệnh tật và một số chết. Nếu chúng ta tự xét mình, chúng ta sẽ không bị đoán xét. Nhưng khi chúng ta bị Chúa xét đoán để sửa phạt, chúng ta sẽ khỏi bị hình phạt chung với thế gian”(1Cô-rinh-tô 11:30-32). Cần rất nhiều sự khó khăn không cần thiết để rồi cuối cùng tôi mới nhìn thấy thân tượng mà tôi đã tạo ra. Tôi đã ăn năn về sự cứng đầu của mình và mọi thứ đã biến chuyển tốt, gần như là lập tức. Không lâu sau đó nhà xuất bản này

thông tin cho chúng tôi là họ muốn chấm dứt làm việc với chúng tôi.

Khoảng một năm sau, một công ty xuất bản nổi tiếng khác đề nghị xuất bản một cuốn sách khác của tôi về chủ đề tự do khỏi sự vấp phạm. Chúa phán với tôi và nói: “Nhà xuất bản trước là ý tưởng của con; nhà xuất bản này là của Ta.” Động cơ của tôi bây giờ cũng thay đổi nhờ sự sửa trị mà tôi đã trải qua một năm trước. Bây giờ tôi nhiệt thành vâng lời Chúa, để con cái Chúa được tự do. Đó là sứ điệp mà Chúa muốn và bây giờ cuốn sách đó, *Môi Satan*, đã được bán gần hai triệu bản.

Tôi muốn nói là tôi đã học bài học và không bao giờ lặp lại sự ngu dại như thế nữa. Tuy nhiên, thời gian đầu những năm tôi bốn mươi tuổi, một lần nữa tôi lờ đi ý muốn rõ ràng của Chúa, cũng lời khuyên của vợ và các thành viên lãnh đạo. Lần này sự lừa dối là mạnh hơn và sự kỷ luật: khó khăn, đau đớn và bi thảm là nó kéo dài gần mười tám tháng. Một lần nữa tôi nhận ra thần tượng mà tôi đã tạo ra và tôi đã ăn năn, nhưng phải trả giá rất nhiều trong đau đớn.

Tôi hoàn toàn chắc chắn rằng nếu Ba-la-am ôm ấp tấm lòng của Chúa thì ông đã tốt hơn nhiều xét về lâu dài. Tuy nhiên, ông thật sự chưa hề xoay khỏi sự thờ thần tượng, vì thế ông chết dưới sự phán xét của Chúa (xem Giô-suê 13:22).

Hỡi độc giả yêu dấu, tôi không muốn bạn học bài học này cực khổ như tôi đã học trước đây. Tôi hy vọng sứ điệp mạnh mẽ này sẽ khiến bạn ngăn chặn được nỗi đau và sự khó khăn mà tôi đã phải trải qua một cách không cần thiết.

THỰC HÀNH

Nếu chúng ta không dâng những ham muốn của mình cho Chúa, nó sẽ dẫn chúng ta xa cách Ngài, và Chúa thậm chí có thể phó chúng ta cho những ham muốn này. Trong Kinh Thánh nhiều lần chúng ta thấy rằng Chúa nói rõ ý muốn của Ngài, nhưng khi dân sự của Ngài muốn điều gì đó trái với ý muốn đó, Ngài vẫn cho họ dầu điều đó sẽ mang đến khó khăn cho họ.

Chúa vẫn còn làm điều này trong đời sống chúng ta ngày nay. Ngài sẽ ban cho điều chúng ta ước ao dù là trái với ước muốn của Ngài, nhưng nó sẽ không dẫn chúng ta tới phước hạnh như chúng ta mong muốn. Nó sẽ dẫn chúng ta đến sự kỷ luật đau đớn và sự đau lòng.

Nhưng chúng ta không cần phải trải qua như vậy. Trái lại chúng ta có thể tin cậy Chúa ban phước cho chúng ta. Thường thì Ngài phác thảo một phương cách để ban cho chúng ta những điều chúng ta ước ao, nhưng phương cách đó phải là phương cách ngay thẳng. Nếu chúng ta đi theo Ngài, Ngài sẽ dẫn chúng ta trên con đường phước hạnh, còn những ước ao đó cuối cùng sẽ thành đúng vào thời điểm của Ngài. Hãy phác thảo đường lối của bạn cho Chúa hôm nay. Hãy mời Ngài dẫn dắt bạn y theo ước muốn của Ngài, chứ không phải ước ao của bạn. Hãy hỏi Ngài đâu là bước đi mà bạn có thể đi hôm nay để bước đi Ngài gần gũi hơn. Hãy viết ra những điều này và thực hiện.

BỊ DẪN DỤ

Để cho tập trung, chúng ta hãy ôn lại vấn đề trọng tâm của sự thờ thần tượng đó là khi con người, cả người tin lẫn không tin, gạt qua những gì Chúa bày tỏ rõ ràng để làm thỏa mãn các ham muốn hay dục vọng trái với đường lối của Ngài. Vì lý do này, Phao-lô viết:

Anh chị em phải biết rõ điều này: mọi kẻ gian dân, ô ố hoặc tham lam, vì tham lam là thờ thần tượng, đều không được hưởng cơ nghiệp trong vương quốc của Chúa Cứu Thế và của Đức Chúa Trời. Đừng để ai lừa dối anh chị em bằng những lời rỗng tuếch, chính vì những điều đó mà Đức Chúa Trời giáng cơn thịnh nộ trên những kẻ không vâng phục. Vậy, anh chị em đừng tham dự với họ.” (Ê-phê-sô 5:5-7)

Cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời sẽ đổ trên người không tin, nhưng Chúa cũng kỷ luật các tín hữu nào tham dự vào sự thờ thần tượng (tham lam) để khiến lòng của họ trở lại cùng tấm lòng của Ngài. Tuy nhiên, nếu tín hữu đó tiếp tục ngoan cố không vâng lời, như Ba-la-am, thì hậu quả có thể là nghiêm trọng đó là cái chết. Phao-lô cảnh báo các tín hữu, “Vì nếu anh chị em sống theo xác thịt thì anh chị em sẽ chết” (Rô-ma 8:13). Sứ đồ Gia-cơ cũng cảnh báo chúng ta, “Dục vọng thai nghén sinh ra tội

lỗi; tội lỗi trưởng thành sinh ra sự chết. Anh chị em thân yêu của tôi ơi! Đừng bị lừa dối” (Gia-cơ 1:15-16).

Sự thờ thần tượng phải được xem là chất độc giết chết từ từ; nó là chất diệt siêu nhân thuộc linh. Chúng ta không thể đùa giỡn với nó. Mạng nhện của sự thờ thần tượng rất xảo quyệt và mãnh liệt - chúng ta đã có được cái nhìn sức mạnh của nó khi nhìn thấy Ba-la-am, nhưng chúng ta hãy đi tiếp. Hãy đọc kỹ lời cảnh báo của Chúa với các lãnh đạo của dân Y-sơ-ra-ên:

Lời của Chúa phán cùng tôi: Hỡi con người, những người này đã để thần tượng trong lòng, đã đặt tội lỗi gây vấp ngã ngay trước mặt họ. Ta có nên để họ cầu khẩn Ta không? (Ê-xê-chi-ên 14:2-3)

Vậy hãy nói và bảo chúng rằng: ‘Chúa phán như vậy: Người nào thuộc nhà Y-sơ-ra-ên để thần tượng trong lòng và đặt tội lỗi gây vấp ngã ngay trước mặt họ rồi đến gặp một tiên tri thì chính Ta, Chúa sẽ trả lời nó xứng với nhiều thần tượng của nó. (Ê-xê-chi-ên 14:4)

Khi một người bị vướng vào sự thờ thần tượng (cứ đeo bám những dục vọng tội lỗi) và rồi đến gặp một mục sư xin sự lời khuyên, xin tư vấn hay đưa ra lời dạy dỗ của Kinh Thánh, thì họ có thể nhận được câu trả lời, nhưng nó không theo ý muốn của Chúa. Câu trả lời sẽ giống với câu trả lời mà tiên tri Ba-la-am nhận được. Bản Dịch Mới dịch câu sau từ sách Ê-xê-chi-ên như vậy: “Họ đến gặp một tiên tri thì chính Ta, Chúa sẽ trả lời nó xứng với nhiều thần tượng của nó.”

Vậy bây giờ hãy nghe lời cảnh báo cho các mục sư lãnh đạo nào tránh né không phơi bày tội thờ thần tượng của các tín đồ xác thịt, trái lại họ nói nhỏ nhẹ với các tín đồ này như thể mọi sự đều ổn cả. (Các tiên tri và thầy tế lễ là các lãnh đạo thuộc linh trong Cựu Ước; từ điểm này trở đi tôi sẽ dùng các thuật ngữ có liên quan cho các lãnh đạo chức vụ thời nay.)

Nếu một tiên tri bị dụ dỗ mà nói lời nào, thì Ta là CHÚA đã để cho tiên tri ấy bị dụ dỗ. Nhưng Ta sẽ giương tay lên chống lại kẻ đó và tiêu diệt nó khỏi giữa vòng dân Y-sơ-ra-ên Ta. (Ê-xê-chi-ên 14:9).

Trong lúc cầu nguyện tôi có khi thì kêu khóc có khi thì cảm nhận một sự đau buồn nặng nề khi suy nghĩ phần lớn sự giảng dạy được loan truyền bởi các hội thánh thời nay, đặc biệt là ở Tây Phương. Tôi kêu cầu Chúa để biết lí do đằng sau các sứ điệp tin lành yếu ớt đã được rao giảng và được viết ra. Trong khi trả lời, Thánh Linh Chúa đã dẫn tôi tới chương 13 và 14 của sách Ê-xê-chi-ên. Các chương này cho thấy lí do đằng sau những sự giảng dạy bị pha trộn, bỏ qua việc phơi bày lối sống tội lỗi : đó là sự thờ thần tượng. Nếu một mục sư không dám trình bày đầy đủ tin lành vì ông ta không muốn mất tín đồ hay mất tên tuổi, chuyện này không khác gì là lòng tham trá hình. Chính vì lí do này, vào thời điểm mà các mục sư giả mạo mọc lên như nấm mà tiên tri Giê-rê-mi đã kêu lên:

Từ kẻ hèn đến người sang, hết thấy đều lo trục lợi.
 Từ tiên tri đến thầy tế lễ, hết thấy đều gian lận.
 (Giê-rê-mi 6:13)

Tôi bắt đầu nhìn thấy thoáng qua những tác động sâu xa của sự yếu đuối thuộc linh - chất diệt siêu nhân lây lan trong nhiều hội thánh hiện đại. Tôi nhìn thấy sự bất mãn của nhiều tín đồ hữu danh vô thực, và xuất phát từ tình trạng của tâm lòng họ nên nổi lên những ham muốn “nhiều thứ còn thiếu trong đời” (thường đây không phải là những nhu cầu chính đáng, mà chỉ là mong muốn hay thèm khát).

Các mục sư lãnh đạo nào đã bị dẫn dụ đều bị các dục vọng tham muốn làm cho chệch hướng, nên họ đã giảng Kinh Thánh nhưng lại bỏ qua và ủng hộ lối sống tội lỗi của những tín đồ sống tội lỗi, và cùng lúc tiện thể họ cũng tránh những câu Kinh Thánh nào phơi bày hành vi tội lỗi. Sự thờ thần tượng này khiến cả mục sư lẫn tín hữu không

muốn mở lòng ra để đón nhận sứ điệp hay lời khuyên nào nói thẳng với các ham muốn hay dục vọng của họ và rồi khẳng khái giữ các dục vọng và thần tượng này.

Trong Tân Ước Phao-lô nói tiên tri, tương tự như Giê-rê-mi và Ê-xê-chi-ên, về thời kì tương lai:

Vì sẽ đến thời kỳ người ta không chịu nhận giáo lý chân chính, nhưng chiều theo dục vọng mà quy tụ nhiều giáo sư quanh mình để dạy những điều êm tai. (2Ti-mô-thê 4:3).

Mặt khác, một người mục sư thánh khiết, kính sợ Chúa sẽ không đi chệch khỏi bất kỳ lời khuyên nào của Lời Chúa. Chúng ta phải chú ý đến toàn bộ Kinh Thánh, chứ không chỉ giảng một vài đoạn mà thôi. Người mục sư như thế sẽ không sợ sửa trị và phơi bày tội lỗi, cũng như khích lệ tín hữu.

Các mục sư mà Phao-lô nói ở trên thường quan tâm tới tiếng tăm, thể diện, sự tăng trưởng và chương trình nghị sự của họ. Họ an tâm là có được kết quả khả quan, do đó họ sẽ giảng dạy theo ánh sáng của những ham muốn của người nghe, thay vì trung tín công bố Lời Chúa dù người ta có nghe hay là không.

Chỉ Duy Một Tiên Tri Tuyên Bố Lẽ Thật

Giê-hô-sa-phát, vua Giu-đa, đã liên minh với vua A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, qua cuộc hôn nhân của con họ. Đây không phải là một bước tiến triển tốt đối với vua Giê-hô-sa-phát, vì ông kính sợ Chúa, còn A-háp là một người thờ thần tượng. Sau một thời gian, Giê-hô-sa-phát đến Sa-ma-ri để thăm vua của Y-sơ-ra-ên.

A-háp kiến nghị Giê-hô-sa-phát tập hợp Giu-đa để chiến đấu sát cánh với Y-sơ-ra-ên và tấn công Syria. Giê-hô-sa-phát trả lời: “Tôi cũng như ngài, dân tôi cũng như dân ngài, chúng tôi sẽ tham chiến với ngài.” Vua Giê-hô-sa-phát cũng nói với vua Y-sơ-ra-ên: “Nhưng hãy thỉnh cầu lời chỉ dẫn của Chúa trước đã.” (Xem 2 Sử Ký 18).

Nên vua A-háp triệu tập bốn trăm tiên tri và lãnh đạo nổi tiếng nhất của Y-sơ-ra-ên. Đây không phải là những người hầu việc Ba-anh, A-sê-ra, Kê-mốt hay thần giả, mà là những tiên tri của Chúa (họ nói trong danh của Yahweh). A-háp hỏi họ xem ông đi tham chiến hay trì hoãn.

Tất cả các tiên tri đồng lòng nói: “Vua hãy đi, Đức Chúa Trời sẽ trao thành ấy vào tay vua.” (2 Sử Ký 18:5). Các lãnh đạo này được huấn luyện để chỉ nói tích cực và giảng sứ điệp khích lệ cho người nghe, đặc biệt là những nhân vật quan trọng. Dù họ là các tiên tri của Chúa, nhưng họ lún sâu vào tham dục - họ là những người thờ thần tượng.

Dù các tiên tri này là những người được tôn trọng nhất của Y-sơ-ra-ên và các sứ điệp của họ rất ấn tượng, nhưng vua Giê-hô-sa-phát cảm thấy không thoả mái với lời khuyên này. Sự kính sợ Chúa trong đời sống của ông đã giữ cho ông có sự phân biệt không thiên vị. Ông hỏi, “Ở đây không còn một tiên tri nào khác của Chúa để chúng ta hỏi người sao?” (câu 6). Ông biết những người lên tiếng là các tiên tri của Chúa, nhưng có điều gì đó không ổn.

A-háp vặn lại: “Còn một người chúng ta có thể nhờ để thỉnh cầu Chúa, tên ông ta là Mai-ca, con trai Giê-m-la, nhưng tôi ghét ông ấy, ông ta không bao giờ nói tiên tri tốt về tôi nhưng chỉ toàn là xấu mà thôi.” (câu 7). Đối với một người thờ thần tượng hay một giáo hội vốn đã quen với việc nịnh hót, thì một tội tở thật của Chúa dường như bị cho là người giảng tiêu cực và gây nản lòng.

Mi-chê khác biệt với những người đó, bởi ông không cần số đông đi theo hay bất cứ thứ gì từ A-háp. Ông kính sợ Chúa hơn sợ con người và mong ước sự chấp thuận của Chúa hơn là sự thành công. Ông biết Chúa là nguồn cung cấp của mình và ông thà vâng lời Ngài hơn là nghe lời một ông vua bị nhiễm chất diệt siêu nhân. Điều này giữ ông thánh sạch và tự do khỏi sự lừa dối, còn các tiên tri khác thì thi hành chức vụ trong sự lừa dối.

Sau đó A-háp cho gọi Mi-chê. Trong lúc họ chờ vị tôi tớ thật của Chúa, các tiên tri tiếp tục nói tiên tri trước mặt hai vua. Một người trong số họ, một người Hê-bơ-rơ có tên Sê-đê-ki-a thuộc chi phái Bên-gia-min tự làm cho mình một cái sừng bằng sắt và nói: “Chúa phán như vậy, Người sẽ dùng các sừng này húc Sy-ri cho đến khi hủy diệt chúng” (câu 10).

Sau đó tất cả các tiên tri nhất trí khuyên vua rằng, “Hãy tấn công Ra-mốt Ga-la-át, vua sẽ thành công; Chúa sẽ trao thành ấy vào tay vua” (câu 11). Tất nhiên, giữa nhiều người cố vấn thì có sự an toàn phải không? Và sự việc rất được khích lệ và có vẻ rất an toàn đó là tất cả đều đồng ý và tái khẳng định! Vâng, họ khẳng định chính xác các dự vọng trong lòng của vua A-háp và nói đúng tham vọng chiến thắng của ông - tức là sự thờ thần tượng!

Bấy giờ, trong khi các tiên tri nhất trí khuyên hai vua, thì sứ giả bắt gặp Mi-chê và nói với ông, “Kìa, các tiên tri đều nói cùng một điều rằng vua sẽ thành công, vậy lời của ông nên hợp với họ, ông nên nói điều lành.” (2 Sử Ký 18:12).

Tôi có nghe những lời tương tự khi được mời tới một vài hội thánh nổi tiếng. “John, hãy khích lệ dân sự. Hãy giảng sứ điệp tích cực. Hãy gây dựng và an ủi tín đồ. Chúng ta sẽ kết thúc buổi nhóm bằng một bài hát rất hay, vậy làm phiền anh đó là hãy kết thúc bằng giọng điệu lạc quan. Chúng tôi muốn tín đồ về nhà cảm thấy thoải mái một tí.” Nói như thế là một sứ giả có thể bóp nghẹt sứ điệp của một vị vua! Nếu chúng ta giả mạo, thì chúng ta không còn là sứ giả giảng như rao lời sấm truyền của Chúa, mà chỉ là những con người dùng những lời tích cực của Chúa được tìm thấy ở một vài nơi trong Tân Ước để giảng những gì chúng ta muốn.

Mi-chê trả lời thẳng thừng, vì sự nịnh hót không thể mua chuộc ông: “Chúa là Đấng hằng sống, ta chỉ có thể nói với vua điều gì Đức Chúa Trời của ta phán.” (Câu 13).

Cha ơi, xin hãy sai đến chúng con những mục sư nói tương tự như thế trong thời này.

Khi Mi-chê đến trước mặt A-háp, ông được đặt câu hỏi tương tự mà nhiều tiên tri khác đã trả lời. Mi-chê trả lời đầy mỉa mai, “Cứ đánh đi, vua sẽ chiến thắng mà, thành sẽ lọt vào tay vua” (câu 14).

A-háp tức giận vì bị Mi-chê nói móc. Sau đó Mi-chê nói Lời Chúa liên quan đến hoàn cảnh đó: “Tôi thấy toàn thể Y-sơ-ra-ên chạy tán loạn trên các đồi như bầy chiên không có người chăn; và CHÚA phán: ‘Những người này không có chủ, hãy để mỗi người trở về nhà bình an.’ ” (câu 16).

A-háp quay sang vua Giê-hô-sa-phát và nói: “Tôi đã chẳng nói với ngài sao, ông ta không bao giờ nói tiên tri lành về tôi, chỉ toàn điều dữ” (câu 17).

Rồi Mi-chê nói tiếp với A-háp những gì thật sự đang diễn ra và những gì sẽ xảy ra:

“VẬY, hãy nghe lời Chúa, tôi thấy Chúa ngồi trên ngai và toàn thể đạo thiên binh đứng châu bên phải và bên trái. Chúa hỏi: ‘Ai sẽ dụ A-háp, vua Y-sơ-ra-ên đi lên và ngã gục tại Ra-mốt Ga-la-át?’ Người nói thế này, kẻ nói thế nọ. Bấy giờ một thần tiến lên, đứng trước mặt Chúa và thưa: ‘Tôi sẽ dụ người.’ Chúa hỏi: ‘Bằng cách nào?’ Thần đáp: ‘Tôi sẽ đi và làm thần nói láo trong miệng của tất cả các tiên tri của người.’ Chúa bảo: ‘Người sẽ dụ được người và thành công, hãy đi và làm như vậy.’ Như vậy Chúa đặt thần nói láo vào miệng các tiên tri của vua; Chúa đã định tai họa cho vua” (câu 18-22).

Chúa trả lời A-háp theo sự thờ thần tượng (ham muốn) trong lòng ông. Lẽ thật mà Ê-xê-chi-ên viết được minh họa ở đây. Chúa không chỉ nói thẳng sự thờ thần tượng trong lòng của Ba-la-am, như đã thấy ở chương trước và trong lòng của vua A-háp như ở chương này, nhưng Ngài cũng làm giống như vậy đối với những người rao ra sứ điệp như thế.

A-háp nhận được sứ điệp mà ông muốn nghe, nhưng ông khước từ những lời chân thật của Chúa, là những lời đem đến sự bảo vệ và sự giải cứu. A-háp đi ra xung trận. Dù ông được bảo vệ khi cải trang để người Sy-ri không nhận ra ông, nhưng ông đã bị một mũi tên đi lạc bắn trúng và chết trước khi hết ngày hôm đó. Bạn có thể giấu được với con người nhưng không bao giờ có thể giấu được với Chúa!

Còn ngay nay thì sao? Chúng ta có muốn sự bảo vệ, sự cung ứng và sự giải cứu mà Chúa hứa không? Hay chúng ta muốn được nịnh hót? Chúng ta muốn nghe “bình an” trong khi thực tế nan đề phát sinh do sự lừa dối mà chúng ta đã mang vào đời sống mình?

Chúng ta có suy nghĩ thấu đáo theo ánh sáng của Kinh Thánh không? Điều nào là tốt hơn - sự bảo vệ lâu dài khi đầu phục toàn bộ ý định của Lời Chúa, hay chỉ là phước hạnh bề ngoài tạm thời đang khi sự kỷ luật và sự phán xét đang đến rất gần?

THỰC HÀNH

Nhiều Cơ Đốc nhân hữu danh vô thực chỉ muốn nghe những bài giảng làm cho họ cảm thấy thoải mái, và vì cơ sự ham muốn và sợ con người, nhiều mục sư sẵn sàng rao giảng những lời nào kích lệ tín đồ mà thôi. Trong những trường hợp như thế, những bài giảng nghe có vẻ thật tuyệt vời, nhưng nó thiếu rất nhiều và sẽ dẫn cả mục sư lẫn tín đồ tới chỗ rắc rối.

Chúng ta cần nghe lẽ thật, cho dù lúc đầu nó đau thật. Dù khi nghe lẽ thật có đau thế nào đi nữa, thì nỗi đau đó vẫn thua xa nỗi khó khăn mà chúng ta sẽ gặp phải khi chúng ta sống trong sự lừa dối.

Bạn có thể trở thành một người đeo đuổi lẽ thật.

Hãy bắt đầu xin Chúa phán lẽ thật của Ngài về đời sống của bạn, mời Ngài bày tỏ bất cứ chỗ nào bạn bị lừa dối. Hãy viết ra những lẽ thật Ngài nói với bạn để bạn có thể suy gẫm vào những ngày tới và tuần tới. Sau đó hãy xin Chúa thêm sức cho bạn để nói ra lẽ thật, dẫu làm thế sẽ không được tiếng tăm hoặc không được hoan nghênh lắm. Bạn không cần phải tranh luận, nhưng bạn có thể nói, như Mi-chê, “Chúa là Đấng hằng sống, ta chỉ có thể nói với vua điều gì Đức Chúa Trời của ta phán.”

MỘT GIÊ-SU GIẢ

Có phải bạn suy nghĩ, *Một Giê-su Giả* có nghĩa là gì? Chương này nói đến một yếu tố rất tinh vi nhằm lôi kéo các tín đồ vào sự thờ thần tượng. Nói đến khía cạnh này sẽ giúp khai mở bí ẩn tại sao quá nhiều người trong hội thánh hiện đại rất dễ bị nhiễm chất diệt siêu nhân thuộc linh, làm cướp đi sức mạnh của từng cá nhân cũng như hội thánh.

Đem Các Người Đến Với Ta

Như tôi có nói, việc dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai Cập là hình bóng về sự cứu rỗi của chúng ta - như việc chúng ta ra khỏi thế gian. Môi-se dẫn dân Y-sơ-ra-ên tới núi Sinai, nơi ông gặp Chúa tại bụi gai cháy. Môi-se muốn dân tộc của mình kinh nghiệm sự gặp gỡ tương tự. Tại sao ông muốn dẫn họ lập tức vào Xứ Hứa trước khi giới thiệu họ cho Đấng hứa ban xứ hứa? Khi họ đã tới núi Sinai, chúng ta đọc:

Môi-se lên với Đức Chúa Trời khi Chúa gọi ông và phán dạy rằng: Đây là điều con sẽ thuật lại cho nhà Gia-cốp và nói lại cho dân Y-sơ-ra-ên: “Chính các ngươi đã thấy những việc Ta làm trong xứ Ai Cập và cách Ta đã đem các ngươi như bằng cánh chim ưng để đem các ngươi đến với Ta”. (Xuất Hành 19:3-4)

Hãy xem những lời của Chúa, “đem các người đến với Ta.” Câu này tóm tắt động cơ của Chúa đằng sau việc cứu chúng ta khỏi thế gian. Chúa đem bạn đến với Ngài. Ngài khao khát bạn, Ngài muốn thông công với bạn và Ngài muốn một mối quan hệ cha con.

Bạn có tưởng tượng được là Chúa phẫn khởi thế nào khi gặp những con người đã bị nô lệ suốt hàng trăm năm? Tôi nhớ khi Lisa mang thai mỗi một đứa con trai của chúng tôi. Tôi không thể chờ chúng sinh ra. Tôi đã chờ đợi chín tháng dài rỗng rã. Tôi muốn ôm chúng trên đôi tay của mình và nhìn chúng lớn lên, nghe tiếng nói của chúng, biết được tính nết của chúng và phát triển mối quan hệ cha-con với chúng. Nói đơn giản là tôi khao khát con cái.

Đây là thái độ của Chúa, chỉ có khác là Ngài chờ đợi nhiều hơn là chín tháng!

Dân chúng cần các bước chuẩn bị nhất định cho một cuộc gặp gỡ thành công. Chúa nói: “Con hãy đến với dân Y-sơ-ra-ên và bảo họ làm cho mình thánh sạch trong ngày hôm nay và ngày mai. Bảo họ giặt áo xống và phải sẵn sàng vào ngày thứ ba vì ngày đó Chúa sẽ giáng lâm trên núi Si-na-i trước mắt toàn dân” (Xuất Hành 19:10-11).

Chúa nói với dân sự của Ngài, “Ta khao khát các người, nhưng để chúng ta có một sự gặp gỡ thật sự, các người phải tẩy sạch sự nhơ nhớp của Ai Cập khỏi quần áo của các người. Ta là Cha các người, nhưng Ta cũng là Đức Chúa Trời thánh khiết và Ta sẽ không có mối quan hệ hời hợt với các người đâu.”

Không thể nào có mối quan hệ sâu sắc, đầy ý nghĩa với những con người ích kỷ. Chúa đã phó hết chính Ngài cho chúng ta; Ngài không thể để chúng ta còn dính những điều thế gian, dùng mối quan hệ đó để làm thỏa mãn dục vọng và cái tôi của chúng ta.

Tại núi Si-na-i, hai ngày trôi qua và khi ngày thứ ba bắt đầu, Chúa ngự xuống để tự giới thiệu về Ngài. Khi Ngài làm thế thì dân sự lùi lại và run rẩy sợ hãi. Họ nói

với Môi-se: “Xin chính ông nói với chúng tôi và chúng tôi sẽ nghe lời. Xin đừng để Đức Chúa Trời phán với chúng tôi, kéo chúng tôi chết mất” (Xuất Hành 20:19).

Môi-se rất buồn. Làm sao dân chúng lại tránh xa Đấng cứu rỗi và giải cứu họ khỏi sự nô lệ chứ? Làm sao họ lại không muốn nghe tiếng của Đấng Tạo Hóa của mình? Nhưng bạn có tưởng tượng được sự thất vọng của Chúa không? Ngài đã khao khát giây phút này. Ngài nóng lòng được biết họ như cách Ngài biết Môi-se. Nhưng họ khước từ sự hiện diện của Ngài.

Tôi không thể tưởng tượng tôi sẽ cảm thấy ra sao nếu một đứa con trai của tôi nói với tôi: “Bố ơi, con không muốn bố nói chuyện trực tiếp với con. Con chỉ muốn nghe các sứ điệp của bố qua một người anh em của con.” Thật hết biết!

Chức Tế Lễ Được Thiết Lập

Chúa quyết định chức tế lễ phải được thiết lập bởi dân sự không muốn tương tác trực tiếp với Ngài. Thầy tế lễ là người thay mặt dân sự nói với Đức Chúa Trời. Người Do Thái đã có một tiên tri, Môi-se, là người nghe từ Chúa rồi nói lại với dân chúng. Tuy nhiên, Chúa phải thiết lập chức tế lễ để duy trì mối thông công liên tục na ná như thế với dân chúng.

Sau đó Chúa nói: “Con xuống đem A-rôn lên với con.” (Xuất Hành 19:24). A-rôn sẽ trở thành thầy tế lễ đầu tiên của Ngài, tuy nhiên, đây không phải là kế hoạch nguyên thủy của Chúa. Ban đầu Ngài muốn tất cả họ trở thành thầy tế lễ. Khi họ mới đến núi Sinai, Ngài phán: “Riêng các ngươi sẽ là vương quốc thầy tế lễ và là dân tộc thánh cho Ta.’ Đó là những lời con phải nói lại cho dân Y-sơ-ra-ên.” (Xuất Hành 19:6). Ngài muốn mọi người tại Y-sơ-ra-ên có khả năng nói chuyện với Ngài.

Chúa bảo Môi-se hãy đem A-rôn lên núi với ông. Tuy nhiên, Kinh Thánh không ghi lại là A-rôn có lên đỉnh núi. Vì một số lí do, cuối cùng ông trở xuống trại quân

với dân sự, còn Môi-se lên đỉnh núi bốn mươi ngày và bốn mươi đêm. Tại sao A-rôn không đi? Có phải ông thấy thoải mái hơn trong sự hiện diện của dân chúng hơn là trong sự hiện diện của Chúa? Có phải là ông sợ ở một mình với Chúa quá nhiều? Chúng ta không biết câu trả lời, nhưng chúng ta biết điều A-rôn sắp làm thật sững sờ.

Một Thần Giả

Khi thấy đã quá lâu mà Môi-se chưa xuống núi, dân Y-sơ-ra-ên họp quanh A-rôn. (Xuất Hành 32:1).

Chuyện gì đang xảy ra? Trước tiên, dân sự có những dực vọng về điều họ muốn phải được thỏa mãn và họ cần một người của Chúa để dàn xếp cho họ. Thứ hai, A-rôn có ân tứ lãnh đạo trong đời sống của ông, và ân tứ này thu hút dân sự. Đây là một điểm quan trọng, bởi vì người ta được kéo đến một người lãnh đạo mạnh mẽ, dù người lãnh đạo đó có vâng lời Chúa hay không. Chỉ vì một người lãnh đạo thu hút số người đáng kể đi theo không nhất thiết là họ đi đúng quỹ đạo của Chúa. Hãy nghe điều dân sự nói với A-rôn:

Xin ông làm ra một vị thần để hướng dẫn chúng ta, vì không biết có gì đã xảy ra cho Môi-se, người đã đem chúng ta ra khỏi Ai Cập. (Xuất Hành 32:1).

Điều đầu tiên cần để ý là dân sự không nói, “Vì không biết có gì đã xảy ra cho Chúa.” Đây là một điểm quan trọng mà lát nữa chúng ta sẽ bàn đến.

Thứ hai, để ý họ nói: “làm một vị thần để hướng dẫn chúng ta.” Từ Hê-bơ-rơ nói về *thần là elohiym*. Chữ này được tìm thấy chừng hơn 2600 lần trong Cựu Ước. Hơn 2250 lần chữ này nó về Đức Chúa Trời Toàn Năng. Ví dụ, nó xuất hiện ba mươi hai lần chỉ riêng trong chương đầu của sách Sáng Thế. Câu đầu tiên của Kinh Thánh đọc, “Ban đầu, Elohiym sáng tạo trời đất.”

Một ví dụ khác là Phục Truyền 13:4, “CHÚA (Yahweh), Đức Chúa Trời (Elohiym) của anh chị em là Đấng anh chị em phải theo, Chúa là Đấng anh chị em phải tôn thờ. Anh chị em phải giữ các điều răn của Chúa, vâng lời Ngài, phục vụ Ngài và giữ mối liên hệ chặt chẽ với Ngài.” Bạn có thể thấy trong câu Kinh Thánh này Danh của Chúa được nêu, “Yahweh,” và sau đó Ngài được mô tả là Elohiym của chúng ta. Ngài là Đức Chúa Trời, có thẩm quyền tuyệt đối và cội nguồn tối thượng.

Tuy nhiên, chừng hơn 250 lần trong Cựu Ước, elohiym được dùng để mô tả thần giả, ví dụ như thần Đa-gôn (1 Sa-mu-ên 5:7) hay thần Ba-anh (1 Các Vua 18:21). Vì thế chúng ta phải luôn đọc chữ này trong mạch văn để biết ai đang được nói đến.

A-rôn đáp ứng với lời yêu cầu của dân sự bằng cách yêu cầu họ dâng vàng lấy từ đôi bông tai của họ. Ông đốt cho vàng chảy ra và sau đó đúc một con bò đực. Khi đã hoàn thành xong, dân sự nói: “Hỡi người Y-sơ-ra-ên, đây là thần của các ngươi, đã đem các ngươi ra khỏi xứ Ai Cập.” (Xuất Hành 32:4). Từ Hê-bơ-rơ nói về *thần* là *elohiym*. Tuy nhiên, chúng ta bắt đầu tìm ra manh mối về đấng được nói đến ở đây qua những lời của họ, “đã đem các ngươi ra khỏi xứ Ai Cập.” Họ biết ai đã đem họ ra khỏi - họ không ngu dốt. Manh mối được xác định, tuy nhiên, ngay trong câu tiếp theo:

Khi thấy vậy, A-rôn lập một bàn thờ trước con bò con và tuyên bố: “Ngày mai chúng ta sẽ tổ chức lễ mừng Chúa. (Xuất Hành 32:5).

Chữ “Chúa” trong câu này là Yahweh. Từ điển CWSB viết:

Chữ này nói về Danh xưng riêng của Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đặc biệt Danh xưng mà qua đó Ngài bày tỏ chính Ngài cho Môi-se (Xuất Hành 6:2-3). Theo truyền thống thì Danh xưng của Chúa đã không được đọc, chủ yếu xuất phát từ sự tôn

trọng thánh thiện của danh ấy. Cho đến thời kỳ Phục Hưng, danh xưng đó được viết nhưng không có các nguyên âm trong bản văn tiếng Hê-bơ-rơ của Kinh Cựu Ước, được diễn tả là YHWH.

Chữ này, ngoại trừ trong địa chỉ này, không bao giờ được dùng để nói hay gọi tên một thần giả trong toàn bộ Kinh Thánh. Việc xảy ra ở đây không có sự nhầm lẫn nào cả. Gần như vượt ra khỏi niềm tin, A-rôn và dân sự nhìn vào con bò đực đó và gọi đó là Yahweh. Họ không gọi con bò đực này là Ba-anh, Đa-gôn, A-sê-ra, Ra, Nephthys hay bất cứ tên nào của một thần khác của Ai-cập. Họ không nói, “Hỡi người Y-sơ-ra-ên đây là Ra, người đã giải cứu chúng ta ra khỏi Ai Cập.”

Hãy nhớ là họ đã nói: “Vì không biết có gì đã xảy ra với Môi-se.” Họ không nói, “Vì không biết có gì đã xảy ra với Chúa.” Họ không phủ nhận sự tồn tại hay can dự của Chúa trong đời sống của họ. Họ vẫn nhìn nhận ấy chính Giê-hô-va (hay Yahweh) đã cứu rỗi họ, giải cứu họ, chữa lành họ, bảo vệ họ. Họ chỉ thay đổi ảnh tượng thật của Ngài thành ảnh tượng dễ điều khiển của Yahweh, là người sẽ cho họ thứ họ muốn.

Đây là một ví dụ hiện đại để hình dung việc này: Lisa và tôi đi lại rất nhiều nơi và chúng tôi có một đội ngũ tuyệt vời trong chức vụ của mình là *Messenger International*. Vì thế điều tôi sắp viết mang nặng tính giả thiết, bởi vì các thành viên đội ngũ của chúng tôi sẽ không bao giờ làm điều này. Là các lãnh đạo, có vài nguyên tắc hoạt động và văn hóa mà Lisa và tôi liên tục nhấn mạnh, bởi vì những thành viên này rất quan trọng đối với chúng tôi. Một số nguyên tắc đó là: Trong tám giờ làm việc chúng tôi đòi hỏi năng suất làm việc của chín tiếng. Chúng tôi muốn môi trường làm việc vui vẻ, làm mọi việc với sự tối ưu, yêu thương và phục vụ bất cứ người nào, tín hữu nào hay lãnh đạo nào liên hệ với chúng tôi, đáp ứng các hạn ngạch hàng ngày và hàng tuần, danh sách còn tiếp tục. Giám đốc vận hành (COO) của chúng tôi, tôi đặt cho tên hư cấu là Tim, có trách nhiệm đảm bảo các tiêu chuẩn

hoạt động và văn hóa mà chúng tôi yêu cầu được duy trì.

Chúng ta giả sử vợ tôi và tôi đi vắng, nhưng không chỉ cả hai chúng tôi, nhưng cả giám đốc vận hành của chúng tôi cũng đi vắng. Thì người tiếp theo chịu trách nhiệm sẽ là trưởng bộ phận tài chính, tên là Jordan (cũng là tên hư cấu). Khi Tim đi khỏi, không lâu sau đó Jordan báo với đội ngũ, “Ê nhóm ơi, John và Lisa muốn chúng ta có bầu không khí vui vẻ. Chúng ta hãy thuê một DJ và chuẩn bị một cái sàn nhảy với khói và ánh sáng, và tiệc tùng trong vài ngày tới.”

Toàn bộ thời gian bữa tiệc đang diễn ra, đội ngũ “thú nhận” rằng họ làm chính xác điều họ được đòi hỏi. Họ đem chúng tôi ra để xác nhận, “Đây là ước muốn của John và Lisa; họ muốn chúng ta có môi trường vui vẻ.” Sau đó một thành viên đội ngũ la lên, “Này, tôi đang nói chuyện với John trên điện thoại, tôi kể cho ông ấy về bữa tiệc của chúng ta; ông ấy rất hài lòng với chúng ta.” Tất nhiên, đó là một lời nói dối, bởi vì nếu chúng tôi nói chuyện trên điện thoại và biết chuyện tình đang xảy ra, tôi sẽ rất tức giận với đội ngũ của mình.

Giờ chúng ta giả sử là giám đốc vận hành trở về văn phòng sớm cả tôi và Lisa. Anh ta cũng sẽ rất buồn. Anh ta sẽ tắt nhạc, trả lại đèn và máy tạo khói và la rầy mọi người xối xả. Anh ta sẽ nói: “Đây không phải là điều John và Lisa muốn, các anh đã hiểu sai ý họ!” Rồi anh ta sa thải những kẻ đầu sỏ đã dám giả mạo cái văn hóa của chức vụ chúng tôi.

Bây giờ hãy nhìn hành vi của dân Y-sơ-ra-ên sau khi đúc một “Yahweh” để điều khiển.

Qua ngày hôm sau dân chúng dậy sớm, dâng của lễ thiêu và của lễ cầu an rồi đứng dậy mở cuộc truy hoan. (Xuất Hành 32:6).

Đây là ngày tiệc tùng đối với Yahweh. Các lãnh đạo và dân sự đem các của lễ dâng cho Ngài, sau đó họ ăn chơi thả ga. Tất cả đều tự thuyết phục mình rằng họ đang làm

điều mà “Yahweh” của họ hài lòng. Họ tin là Ngài không có vấn đề gì với sự mê ăn uống, tiệc tùng và chè chén say sưa (điều chúng ta có thể tưởng tượng bao gồm cả chuyện đồng tính luyến ái). Họ có hành vi được cho là đẹp lòng Chúa (Yahweh), nhưng thật ra chẳng đẹp lòng Ngài.

Bấy giờ họ rơi vào hình thức thờ thần tượng lừa dối nhất. Họ tạo ra một Yahweh giả mạo, khác so với Ngài như vốn có vậy. Việc này cho phép họ sống tùy thích và làm việc có sự ủng hộ của Ngài. Về cơ bản thì điều này không khác với các nước ngoại đạo không thờ phượng (vâng lời) Chúa. Một lần nữa Phao-lô nói: “Vì họ đã biết Đức Chúa Trời nhưng không tôn vinh cảm tạ Ngài là Đức Chúa Trời, trái lại họ suy tưởng những chuyện hư không và lòng dạ tâm tối.” (Rô-ma 1:21). Sự khác biệt duy nhất là các nước ngoại bang gọi các thần của họ bằng những tên như thần Đa-gôn, Ba-anh, Hapi, Ammit, Sopdu, v.v., trong khi dân Y-sơ-ra-ên gọi thần của họ là Yahweh.

Sau đó Chúa nói với giám đốc vận hành, Môi-se, “Con xuống núi đi, vì đoàn dân con đem ra khỏi Ai Cập đã hư hỏng rồi. Chúng đã vội bỏ con đường Ta truyền dạy mà làm cho mình một tượng theo hình bò con. Chúng đã quỳ lạy trước tượng đó, dâng của lễ cho nó và nói: “Hỡi người Y-sơ-ra-ên, đây là thần của chúng ta, đã đem chúng ta ra khỏi Ai-cập.” (Dân Số 32:7-8).

Môi-se quay lại, và có một số sự giải trình cần thực hiện. Trước tiên đối với A-rôn, người được giao trách nhiệm, sau đến các lãnh đạo và cuối cùng là dân sự. Chúng ta đọc, “Môi-se nhận thấy dân chúng phóng đảng, vì A-rôn đã để cho họ buông lung và họ đã trở thành trò cười cho quân thù. Vì vậy ông đứng tại cửa vào doanh trại và nói: “Ai thuộc về Chúa, hãy đến đây với tôi.” (Xuất Hành 32:25-26). Họ, cũng như chúng ta, không đứng về phía Chúa bằng cách chỉ đơn giản là tuyên xưng danh Ngài hay hát những bài thánh ca dâng Ngài. Chúng ta chọn đứng về phía Ngài bằng cách chọn sống theo những gì Ngài tuyên bố.

Điều này đem chúng ta đến những câu hỏi rất quan trọng:

Trong thời hiện tại, chúng ta có tạo ra một “Giê-su,” là Đấng sẽ ban cho chúng ta bất cứ thứ gì mà những ham muốn lệch lạc của chúng ta muốn không?

Chúng ta có nhìn nhận Ngài đã đổ huyết của Ngài cho chúng ta, cứu rỗi chúng ta và giải cứu chúng ta khỏi thế gian không?

Chúng ta có hát những thánh ca dâng Chúa và nói về Chúa, và rằng Ngài đã chuẩn bị sẵn thiên đàng cho chúng ta, nhưng sự thật “Chúa Giê-su của chúng ta” không phải là Chúa Giê-su thật ngồi bên phải của Chúa Cha?

Chúng ta có tạo ra một Giê-su giả mạo không?

Có phải vô số tín đồ trong hội thánh bị lừa dối, giống như những người dân Y-sơ-ra-ên đã ra khỏi Ai Cập này không?

Và một câu hỏi nhỏ: ai là giám đốc vận hành giống như Mô-i-se, người sẽ từ núi của Chúa đi xuống và đối chất với những kẻ bị lừa dối bằng một tấm lòng đầy sự nóng cháy và yêu thương?

Nếu những con người không đứng lên, sự lừa dối của chúng ta sẽ càng lớn mạnh thêm. Và chất diệt siêu nhân sẽ tiếp tục khai thác yếu điểm của chúng ta, thậm chí giết chết chúng ta.

THỰC HÀNH

Ở thế giới Tây Phương rất dễ để nói bạn tin Chúa Giê-su. Tuy nhiên, phần lớn người Tây Phương chán ngán với tin lành bởi vì có rất ít sự khác biệt giữa những Cơ Đốc nhân và người thế gian. Các Cơ Đốc nhân rao truyền Danh Giê-su, và nói họ tôn trọng Chúa trong khi đó họ sống cuộc đời tội lỗi mà rõ ràng là Chúa không tán thành. Giống như Môi-se tuyên bố khi ông kêu gọi dân Y-sơ-ra-ên giải thích, “Ai đứng về phía Chúa, hãy đến với tôi!” Giờ là lúc để những Cơ Đốc nhân chân thật đứng lên và kêu gọi anh chị em của mình sống theo lẽ thật.

Việc theo Chúa khiến chúng ta trả giá mọi thứ. Cuộc sống của chúng ta không phải là của chúng ta nữa. Ý muốn của chúng ta được phó thác cho Chúa, còn không thì Ngài không phải thật sự là Chúa của chúng ta. Đức tin của chúng ta là ở trong Ngài để Ngài cung ứng tất cả những gì chúng ta cần. Đây là sự kêu gọi của tin lành - vâng, hãy đến với Chúa để được cứu rỗi, nhưng bạn phải chết con người cũ của bạn và trở nên con người mới.

Hãy suy gẫm về sự kêu gọi thật của tin lành. Hãy viết ra các suy nghĩ của bạn sau khi học bài học này có khác với những suy nghĩ trước đây không. Sau đó hãy tìm ai đó trong gia đình hay hội thánh của bạn để chia sẻ về những điều này. Hãy chia sẻ lẽ thật này cho họ.

CHỖ BẮT ĐẦU

Rõ ràng là khi Môi-se xuống khỏi núi của Chúa, dân Y-sơ-ra-ên rơi vào sự thờ thần tượng theo một chiều hướng xấu xảy ra rất nhanh, dù họ vẫn nhìn nhận ấy chính Yahweh là Đấng cứu rỗi và giải cứu họ khỏi Ai Cập. Như đã bàn, sự thờ thần tượng có căn nguyên là sự không vâng lời những gì Chúa đã bày tỏ rõ ràng cho chúng ta. Nếu chúng ta xưng nhận Chúa Giê-su là Chúa Cứu Thế và Chúa của chúng ta nhưng lại cố tình không vâng theo thẩm quyền của Ngài, việc đó trở thành hình thức thờ thần tượng đối trá nhất.

Chúng ta hãy trở lại ví dụ giả tưởng về đội ngũ của chúng tôi tại *Messenger International*. Khi giám đốc vận hành của chúng tôi, Tim, trở lại văn phòng và nhìn thấy tiệc tùng phóng túng, anh ta sẽ nổi giận với trưởng bộ phận tài chính là Jordan. Tuy nhiên, Jordan có thể dễ dàng nói với Tim: “Nhưng chúng tôi đang làm chính xác điều mà ông bà John và Lisa yêu cầu thực hiện mà! Chúng tôi đã tạo ra một môi trường vui vẻ!”

Tim sẽ trả lời thế nào? “Đúng, John và Lisa có muốn một môi trường vui vẻ, thế còn những chỉ thị khác mà họ đưa cho chúng ta thì sao - một ngày làm việc tám tiếng với công suất của chín tiếng làm việc, người nào cần liên lạc là trả lời ngay, phải hoàn thành hạn ngạch hàng ngày và tất cả các chỉ thị còn lại? Các anh đã tẻ tách và tập trung vào một khía cạnh của những gì mà họ yêu cầu và bỏ qua hết những sự chỉ thị khác.”

Chúng ta có làm chuyện như thế này trong hội thánh hiện đại không? Tôi tin chúng ta chỉ tìm thấy những lời dạy nào đó hấp dẫn chúng ta trong Tân Ước. Chúng ta rêu rao rằng chúng ta được cứu bởi ân điển nhờ đức tin, và chúng ta không có công trạng gì trong ân điển này bởi vì nó là ân huệ “dành cho người không xứng đáng.” Chúng ta giảng nhấn mạnh vào việc hãy yêu thương lẫn nhau, hãy tận hưởng cuộc đời, hãy phục vụ lẫn nhau, hãy ca ngợi và thờ phượng Chúa, hãy làm người xứng đáng, hãy có mối quan hệ tốt đẹp và tạo ra một cộng đồng lành mạnh. Chúng ta rao giảng tất cả những lẽ thật này với lòng nhiệt quyết. Đây là những lẽ thật tốt đẹp và tất cả đều được Kinh Thánh Tân Ước hỗ trợ.

Tuy nhiên, chúng ta có bỏ qua không giảng về tầm quan trọng của nếp sống khiêm nhường, sống thánh khiết, sống trong sạch về tình dục, giữ mình khỏi những tội lỗi như là xem phim ảnh khiêu dâm không?

Chúng ta có cảnh báo những người mà chúng ta yêu mến hãy chạy trốn khỏi tội đồng tính luyến ái, tội gian dâm, sự say xỉn, sự lừa dối tục tĩu, việc ăn nói vô bổ, sự không tha thứ, sự cay đắng, sự đàm tiếu cùng nhiều điều răn, mạng lệnh và lời cảnh báo khác được tìm thấy trong Tân Ước?

Chúng ta có thể nào chỉ tập trung vào một vài chủ đề trong những lời dạy của Chúa Giê-su nào không xung đột với các tiêu chuẩn và sự băng hoại mà xã hội chúng ta đã chấp nhận?

Chúng ta có thể nào tạo ra một Giê-su mà không dám phơi bày tội lỗi của nền văn hóa chúng ta sao?

Chúng ta có thể nào né tránh đề cập những gì Chúa ghét mà chỉ rao giảng những lời nào của Chúa mà xã hội cho là đáng ngưỡng mộ sao?

Chúng ta có thể nào mở rộng con đường và cánh cửa dẫn tới sự sống sao?

Chúng ta có thể nào tin rằng nếu một người chỉ việc

đọc thuộc lòng một “bài cầu nguyện tin Chúa” thì họ tự động được cứu rồi sao?

Chúng ta đã tạo ra một Giê-su giả mạo, khác với Đấng đã được mặc khải qua toàn bộ Kinh Thánh, và chúng ta lại cố tình bỏ qua những chủ đề thách thức của Kinh Thánh Tân Ước không? Phao-lô tuyên bố một lời mà không ai trong chúng được bỏ qua:

Vì thế, hôm nay tôi xin thưa rằng tôi trong sạch, không phải chịu trách nhiệm về máu của một ai. Vì tôi đã công bố cho anh em biết tất cả ý định của Đức Chúa Trời, không giữ lại điều gì. (Công Vụ 20:26-27)

Phao-lô không giảng những lời êm tai của tin lành, mà ông tuyên bố tất cả những điều Chúa muốn chúng ta biết. Ông không giống như tay trưởng bộ phận tài chính của chúng tôi, người chỉ nói với đội ngũ của chúng tôi khía cạnh vui vẻ về mong ước của tôi và Lisa. Lời của Phao-lô trong Bản Dịch Mới dịch, “Vì tôi đã công bố cho anh em biết tất cả ý định của Đức Chúa Trời, không giữ lại điều gì.”

Nếu chúng ta né tránh việc chia sẻ những sự dạy dỗ “khó nghe” của Tân Ước, chúng ta không thể nói như Phao-lô nói, “Nếu ai đó chết đời đời, đó không phải là lỗi của tôi.” Thật ra, điều ngược lại mới đúng nếu chúng ta giữ lại những phần chính yếu của Tân Ước? Việc chia sẻ toàn bộ lẽ thật nằm trong khả năng của chúng ta, nhưng chúng ta đã né tránh nó. Có phải chúng ta lo lắng là những tín đồ xác thật sẽ không muốn trở lại hội thánh, buổi học Kinh Thánh hay buổi nhóm tế bào của chúng ta chẳng?

Đến giờ thì trong cộng đồng tin lành chúng ta đã trải qua nhiều năm né tránh giảng về các vấn đề quan trọng về phẩm hạnh đã được nói đến trong Kinh Thánh, và kết quả là chúng ta gạt hái những gì mà chúng ta không giảng dạy. Buồn thay, rất nhiều tin đồ đang sống cuộc đời nổi loạn. Về chuyện này thì chúng ta có thể đưa ra vô số

trường hợp. Một ví dụ tôi nhớ là một vị mục sư rất có ảnh hưởng, một tác giả được nhiều người đọc và là một diễn giả nổi tiếng. Năm 2016, bà tuyên bố hôn nhân của bà đã chấm dứt (vì lí do gì không biết). Bà li dị chồng và trong thời gian tôi viết sách này thì bà đang sống với một phụ nữ và đính hôn với cô ta.

Bà liên tục thông báo với những người theo dõi mình về đời sống của bà với người nữ kia. Trong một bài đăng tải, bà chia sẻ một tấm hình được người bạn tình nữ hôn cách trùi mền và bình luận rằng hành trình cuộc đời của bà đã đưa đẩy bà đến mối quan hệ này và rằng mọi chuyện đều “thánh thiện.” Đó không phải là cách Kinh Thánh nói. Tấm lòng của tôi tan vỡ vì bà mục sư này. Đây là một “tôi tớ Chúa,” là người tin rằng mình ngay thẳng với Chúa và muốn giúp đỡ và yêu thương nhiều người.

Điều càng tệ hại hơn là vô số những bình luận ủng hộ và tán thành của hàng trăm ngàn người theo dõi bà.

Các bài viết của bà hàm ý rằng Đức Chúa Trời và những người theo dõi của bà đều tán thành. Trong thời gian sống như thế thì tiếng tăm của bà mục sư càng tăng lên, chứ không giảm xuống. Chuyện này lại càng đau lòng hơn và trở trêu hơn.

Trong một tình huống bi kịch khác, một trong những lãnh đạo tin lành nổi tiếng tại Mỹ mới đây thông báo cho tất cả các tín đồ và hội thánh Chúa rằng chúng ta nên chấp nhận hết mình các cặp đôi đồng tính như là môn đồ thật của Chúa Giê-su. Ông nói rằng quyết định của ông là do ông để nhiều thời gian gặp gỡ những cặp đôi đồng tính và phát hiện ra mối quan hệ của họ tiến triển tốt chẳng khác gì mấy cặp một nam và một nữ. Khả năng duy nhất để đi đến kết luận như thế này là cố tình loại bỏ những câu Kinh Thánh trong Tân Ước và phớt lờ toàn bộ lời tường thuật của Kinh Thánh. Như trường hợp của A-rôn và con bò vàng, đám đông đã bị chệch khỏi chân lí qua lời thông báo của vị lãnh đạo này.

Đây là sự lừa dối bi kịch nhất. Do có một Giê-su giả mạo đã được phát họa từ các triết lý mục vụ của Tây Phương mà những người hư mất càng ngày càng khó tìm thấy Đấng Cứu Thế thật. Chúng ta phải hỏi, “Đây có phải là Chúa Giê-su thật không? Đây có phải là tình yêu của Đức Chúa Trời không? Có phải tình yêu đích thực chỉ được xác định nghĩa qua sự tử tế, sự chịu đựng và sự hiến dâng cho người khác không?” Tất cả những thuộc tính đều đúng và rất phổ biến giữa xã hội chúng ta. Tuy nhiên, chúng ta có thể nào phớt lờ cách mà tình yêu được định nghĩa rõ ràng trong Kinh Thánh, “Đây là cách yêu thương Đức Chúa Trời: Vâng theo điều răn của Ngài” (1 Giăng 5:3) không?

Chúng ta có miễn cưỡng dùng chỉ một phần sự dạy dỗ của Tân Ước để tìm ra định nghĩa của chúng ta về tình yêu không?

Sự Cần Thiết Phải Ăn Năn

Có phải một tin lành bất thường này là do hậu quả của việc không có sự ăn năn không? Vị nữ mục sư kia cùng nhiều người khác có từng nghe giảng rằng phải tránh xa khỏi tội lỗi để đi theo Chúa Giê-su không? Hay họ chỉ được dạy chỉ đơn giản câu nguyện lời cầu nguyện mẫu quen thuộc như thế này : “Chúa Giê-su ơi, xin hãy bước vào đời sống con và khiến con nên một Cơ Đốc nhân” không?

Hãy nghe những lời của Phao-lô:

Tôi công bố cho anh em đủ điều lợi ích, không giữ lại chút nào, dạy dỗ anh em giữa công chúng cũng như từ nhà này qua nhà khác. Tôi khuyến cáo cả người Do Thái lẫn người Hy Lạp phải ăn năn trở về với Đức Chúa Trời và tin nhận Chúa Giê-su.”
(Công Vụ 20:20-21)

Chỉ một sứ điệp thôi! Bước đầu tiên là cần thiết phải ăn năn khỏi tội lỗi! Sự ăn năn là điều bắt buộc để trở thành con cái của Đức Chúa Trời, chứ không phải tỳ

chọn. Thế nhưng việc này thường không được nói đến trong sự giảng dạy và trong lời mời gọi người ta tin Chúa.

Cách đây vài năm, vào ngày đầu tiên tôi kiêng ăn, tôi nghe Thánh Linh phán: “Hãy đọc Mác đoạn 1.” Tôi hào hứng đọc hết chương một nhưng không nhận được một hiểu biết sâu sắc nào so với trước đây. Thánh Linh phán, “Đọc lại đi.” Tôi đọc lại, vẫn không có gì mới. Ngài lặp lại lần ba, lần thứ tư và lần thứ năm. Tôi đã đọc lại vài lần... vẫn không có gì. Việc này diễn ra khoảng bảy lần. Cuối cùng, tôi đọc cực kỳ chậm rãi và lần này thì câu đầu tiên “nhảy ra khỏi trang giấy”:

“Khởi đầu Phúc Âm về Chúa Cứu Thế Giê-su, Con Đấng Chúa Trời.” (Mác 1:1)

Những từ tiếp theo là chìa khóa, “...“Này, Ta sẽ sai sứ giả Ta đến trước Con, Người sẽ dọn đường cho Con.” Sứ giả là Giảng Báp-tít. Chức vụ của ông là chức vụ “báp-tem về sự ăn năn.” Báp-tem có nghĩa sự nhận chìm hoàn toàn, không phải một phần. Sứ điệp về sự ăn năn hoàn toàn của Giảng là sự khởi đầu hay điểm xuất phát của tin lành. Không một người nào có thể bước vào mối quan hệ thật với Chúa Giê-su mà không bắt đầu với sự ăn năn thật.

Sau đó Đức Thánh Linh phán với tôi: “Chức vụ của Giảng là khởi đầu của mọi sứ điệp tin lành. Câu chuyện của Giảng không thuộc các sách Cựu Ước, bởi vì sứ điệp của ông là một phần quan trọng của tin lành của Tân Ước.”

Tiếp theo, Thánh Linh dẫn tôi đến những lời của Chúa Giê-su:

“Vì tất cả tiên tri và Kinh Luật đã báo trước cho đến thời Giảng.” (Ma-thi-ơ 11:13)

Tôi nhảy lên khỏi ghế và la lên, “Ôi, đúng rồi!” Chúa Giê-su không nói, “Vì tất cả tiên tri và Kinh Luật đã báo trước cho đến thời Ta (Chúa Giê-su).” Không, bởi vì sứ điệp về sự ăn năn hoàn toàn của Giảng là điểm xuất phát

của tin lành Tân Ước. Bạn chưa bước vào mối quan hệ với Chúa Giê-su nếu bạn không ăn năn hết tất cả tội lỗi cố ý.

SỰ ĂN NĂN LÀ CỬA TRƯỚC!

Nhớ lại câu chuyện của Justin và Angela và ý tưởng kỳ lạ của cô ta về hôn nhân. Cô ta chưa bao giờ từ bỏ những người bạn trai cũ của mình. Cô ta yêu Justin sâu đậm, anh là người mà cô ta ưa thích và cô lên kế hoạch dành phần lớn thời gian của mình với anh. Tuy nhiên, cô chưa bao giờ được dạy là để bước vào một giao ước hôn nhân với Justin, đó là cần thiết phải cắt đứt những ràng buộc khác - về tâm trí, tình cảm và thể xác - với tất cả những người bạn trai cũ của cô. Quyết định này sẽ là điểm xuất phát hay sự khởi đầu để cô có khả năng bước vào một giao ước với Justin.

Cô ta bị sốc khi anh ta tức giận về các kế hoạch của cô ta để đi hẹn hò với Tony. Tại sao anh ta lại buồn đến thế? Cô ta nghĩ, *Anh ta ghen sao vậy?* Vâng, anh ta rất ghen, anh ta phải ghen thôi. Chúa cũng ghen tương vì chúng ta, khi Ngài ghen thì chỉ có đúng mà thôi. Chúng ta đã bước vào giao ước với Ngài - làm sao chúng ta có thể dẫn những “người tình” khác vào mối quan hệ đó được?

Những lời đầu tiên của Giảng trong Kinh Thánh là, “Hãy ăn năn, vì Nước Thiên Đàng đã đến gần” (Ma-thi-ơ 3:2) có phải sự là ngẫu nhiên không?

Giảng có phải là người duy nhất nói điều này? Sứ điệp của ông có phải là duy nhất, các sứ giả Tân Ước khác không nói đến sao? Không phải! Những lời dạy dỗ đầu tiên của Chúa Giê-su là:

“Hãy ăn năn, vì Nước Thiên Đàng đã đến gần.”
(Ma-thi-ơ 4:17).

Vua và Chúa của chúng ta biết sự ăn năn là bước cần thiết và quan trọng để có mối quan hệ lâu dài với Đức Chúa Trời. Thật kinh ngạc, đây là tiêu chí Ngài đã dùng để xác định ai thuộc về Đức Chúa Trời hay không.

Sau đó Chúa Giê-su bắt đầu lên án các thị trấn nơi Ngài đã làm nhiều phép lạ, bởi vì họ đã không ăn năn tội lỗi của mình và đến với Đức Chúa Trời (xem Ma-thi-ơ 11:20).

Nếu điều duy nhất mà người cần làm để được cứu là “chỉ quay về với Thượng Đế,” thì tất cả những lời dạy của Chúa Giê-su đã chỉ ra điều đó rồi. Tuy nhiên, như Angela phải từ bỏ các bạn trai cũ thể nào để hoàn toàn phó mình cho chồng là Justin, thì chúng ta cũng phải ăn năn các tội lỗi của mình để dâng mình cho Chúa Giê-su thể ấy.

Chúng ta thấy sứ điệp này liên tục, bởi vì đó là sứ mạng cốt yếu của chức vụ Chúa Giê-su. Ngài tuyên bố, “Ta không đến để kêu gọi người công chính, nhưng để kêu gọi những người tội lỗi ăn năn.” (Lu-ca 5:32). Hãy xem từ “cần.” Sự ăn năn không phải là một sự tùy thích. Chúa Giê-su cũng tuyên bố câu này với một nhóm người: “Ta bảo thật, không phải đâu! Nhưng nếu các người chẳng ăn năn thì tất cả sẽ bị hư mất như vậy.” (Lu-ca 13:3).

Đây là lẽ thật: Không có chuyện quay về với Chúa nếu không có sự ăn năn.

Chúng ta hãy đi tiếp để xem thử các môn đồ của Chúa Giê-su nhìn nhận việc chia sẻ tin lành như thế nào. Đây là điều họ tuyên bố trong sứ vụ truyền giáo đầu tiên của họ: “Các môn đệ lên đường, truyền giảng Phúc Âm để người ta hối cải.” (Mác 6:12).

Hãy xem các từ theo bản Kinh Thánh tiếng Anh, “*mọi người mà họ gặp.*” Vì không có sự cứu rỗi nếu không có sự ăn năn, nên điều cần thiết là bạn phải nói cho mọi người điều đó! Ngay cả người giàu có bị thiêu đốt trong hỏa ngục cũng biết về tầm quan trọng của sự ăn năn các tội lỗi:

“Người giàu cố nài: “Tổ phụ ơi, không phải vậy đâu! Nhưng nếu có người chết sống lại đến nói thì họ mới ăn năn!” (Lu-ca 16:30)

Còn sau khi Chúa sống lại thì sao? Sứ điệp (ăn năn) có thay đổi không? Luca ghi lại việc Chúa Giê-su hiện ra

với các môn đồ của Ngài. Ngài quả họ vì lòng họ cứng cổ và sau đó mở trí của họ. Rồi Ngài trích điều mà các tiên tri đã nói trước về Ngài:

“Kinh Thánh đã ghi: “Chúa Cứu Thế phải chịu đau đớn đến ngày thứ ba phải sống lại từ cõi chết. Hãy nhân danh Ngài truyền giảng cho tất cả các dân tộc ăn năn để được tha tội.” (Lu-ca 24:47)

Các tiên tri đã nói trước sự tha tội chỉ có thể được tìm thấy trong Đấng Cứu Thế nhưng phải có sự ăn năn trước hết, và sứ đồ Phi-e-rơ cũng nói như thế. Hãy nghe những lời đầu tiên của ông, chỉ dạy những người sốt sáng tìm cách để được cứu rỗi vào ngày Lễ Ngũ Tuần:

“Hãy ăn năn, và mỗi người phải nhân danh Chúa Cứu Thế Giê-su mà chịu báp-tem để tội lỗi quý vị được tha thứ.” (Công Vụ 2:38)

Lần nữa, không có chuyện quay về với Đức Chúa Trời nếu trước tiên không có sự ăn năn. Còn Phao-lô thì nói sao? Ông có thay đổi sứ điệp của mình với các dân ngoại không? Không hề:

“Muôn tâu, vì thế, tôi không dám bắt phục khải tượng từ trời. Nhưng tôi kêu gọi mọi người, trước hết ở Đa-mách, rồi sau tại Giê-ru-sa-lem, khắp cả vùng Giu-đê và các dân ngoại phải ăn năn, quay về Đức Chúa Trời và làm công việc xứng hợp với sự ăn năn.” (Công Vụ 26:19-20)

Hãy xem các từ, “các dân ngoại *phải*,” chứ không nói “*nên*,” hay nói “ăn năn là một ý tưởng hay.” Chẳng có chuyện đó. Điều ông nói là “tất cả phải ăn năn tội lỗi của mình.”

Phao-lô đã giải thích thể nào chính Chúa đưa ra điều này như là một sự đòi hỏi cho bất cứ ai, dù là người Do Thái hay dân ngoại, muốn đến với sự cứu rỗi:

“Trong quá khứ, Đức Chúa Trời đã bỏ qua sự ngu muội ấy, nhưng bây giờ Ngài ra lệnh cho tất cả loài người phải ăn năn.” (Công Vụ 17:30)

Nếu bạn xem những sự dạy dỗ nền tảng của Chúa Giê-su, thì sẽ không ngạc nhiên. Sự dạy dỗ đầu tiên trong danh sách là, đoán thử xem nào?

Vì thế, chúng ta hãy từ bỏ bài học vỡ lòng về đạo lý của Chúa Cứu Thế mà tiến lên bậc trưởng thành, tức là không cần phải đặt lại nền móng cho giáo lý ăn năn từ bỏ những công việc chết, đức tin nơi Đức Chúa Trời. (Hê-bơ-rơ 6:1)

Tôi không liệt kê hết các địa chỉ trong Tân Ước đưa ra mạng lệnh này, nhưng tôi liệt kê đủ các mạng lệnh để cho thấy tầm quan trọng của sự ăn năn khỏi tội lỗi. Không có chuyện đặt đức tin nơi Chúa Giê-su nếu trước hết không có sự ăn năn vì cố ý không vâng lời Chúa.

Vì thế chúng ta không thể trở thành một tín hữu nếu chúng ta không chấm dứt xem tranh ảnh khiêu dâm.

Vì thế chúng ta không thể trở thành một tín hữu nếu chúng ta không chấm dứt quan hệ tình dục với bạn trai hay bạn gái của mình.

Chúng ta không thể trở thành một Cơ Đốc nhân nếu không chịu xoay khỏi tội đồng tính luyến ái.

Chúng ta không thể trở thành một tín hữu nếu chúng ta không chịu từ bỏ việc gian lận thuế của nhà nước.

Chúng ta không thể trở thành một môn đồ của Chúa Giê-su nếu chúng ta cứ sống lệch lạc giới tính.

Chúng ta không thể trở thành một Cơ Đốc nhân nếu không chịu bỏ qua sự không tha thứ. Và danh sách này còn dài lắm.

Nếu chúng ta cứ khăng khăng giảng một phần nào đó trong các mạng lệnh của Kinh Thánh Tân Ước, thì lúc đó chúng ta tạo ra một “Giê-su giả mạo.” Chúng ta bị lừa

đổi trong lòng và đức tin của chúng ta chỉ là tưởng tượng mà thôi. Và chúng ta được cảnh báo, “Hãy thực hành Lời Chúa, đừng tưởng chỉ nghe là đủ mà tự lừa dối mình” (Gia-cơ 1:22).

Làm sao để những tín đồ xác thịt trong giáo hội biết những lẽ thật này nếu chúng ta không rao giảng nó? Là lãnh đạo và mục sư, chẳng lẽ chúng ta chỉ nghĩ rằng tự các tín đồ sẽ phát hiện ra sao? Nếu lời kêu gọi duy nhất của chúng ta dành cho những tín đồ xác thịt là: “Bạn xa cách Chúa phải không? Ngài đang chờ bạn quay về nhà. Chỉ việc cầu nguyện lời này theo tôi” - đó có phải thật sự là yêu thương họ không?

Nếu đây là cách truyền giảng của chúng ta, thì chúng ta đang làm những gì mà hôn nhân của Angela và những người khác đã làm khi tư vấn cô ta về cuộc sống hôn nhân. Họ không nói cho cô biết rằng để kết hôn với Justin, cô phải tránh xa khỏi những người bạn trai cũ. Có phải những người tư vấn cho rằng cuối cùng thì cô ta cũng sẽ phát hiện ra không? Lúc đó cô Angela sẽ bối rối và mất phương hướng. Và Justin, người yêu thương cô và thật sự cam kết giữ giao ước của họ, sẽ rất tức giận.

Dù khán giả là ai, chỉ có một tin lành chân chính và phải được trình bày thế này: trước tiên, sự ăn năn khỏi tội cố ý và sau đó trở lại với Đức Chúa Trời. Nếu trước hết không có sự ăn năn thì không có đức tin thật.

Cách truyền thông tin lành hiện đại là giúp cho những người tìm kiếm tin và cầu nguyện, rồi sau đó mới quay lưng với tội cố ý - chỉ vài tuần hay vài tháng, hay thậm chí vài năm sau thì họ vẫn sống như cũ. Có khả năng là sau đó họ không có động lực để ăn năn bởi vì những người tân tín hữu này tin là họ đã được cứu rồi, phải không?

Angela hối tiếc vì đã không được nói cho biết sự thật trước khi cô quyết định cưới Justin. Cũng thế, chúng ta tạo ra những tín đồ “mâu thuẫn” chỉ đi dự lễ ở nhà thờ, trong khi đó không nói cho họ biết sự thật về những đòi hỏi để được cứu rồi thật sự.

THỰC HÀNH

Tân Ước trình bày một sứ điệp rõ ràng: không có sự cứu rỗi nếu không có sự ăn năn tội lỗi. Bạn không thể cứu Chúa Giê-su trong khi vẫn còn sống trong mối quan hệ với thế gian. Bạn phải chết với đời sống cũ của mình để bắt đầu một đời sống mới.

Nếu bạn được kêu gọi trọn thời gian làm người giảng tin lành, bạn sẽ học ngay rằng bạn xoay vào những điểm quan trọng nào nhất. Nếu không, thính giả của bạn sẽ hiểu lầm bạn, và mục tiêu rao giảng của bạn sẽ mất hết. Chúa biết chuyện này. Đó là lí do Ngài nói rất rõ điều này-chúng ta phải ăn năn!

Tới giờ, chắc bạn đã ăn năn vài lần trong khi đọc sách này, nhưng chương này củng cố tầm quan trọng của sự ăn năn như thế nào? Nó tạo ra sự khác biệt nào trong đời sống của bạn khi bạn biết lẽ thật này? Nó thay đổi cách bạn tiếp cận với thế gian, với người thân hay với những người hư mất như thế nào? Hãy xin Chúa chỉ cho bạn thấy một hành động nào đó mà bạn cho phép vào đời sống bạn để cho thấy việc ăn năn là quan trọng thế nào. Như trước đây, hãy viết ra những gì Ngài nói với bạn, kể cả kế hoạch của bạn về cách nào bạn sẽ hoàn thành các bước này.

SỰ ẪN NẪN

Ở chương trước, chúng ta nghe lặp đi lặp lại trong Kinh Thánh, “Hãy ăn ăn tội lỗi của mình và trở lại với Đức Chúa Trời.” Vì sự ăn ăn không phải là một việc tùy thích, mà là cần thiết để nhận sự sống đời đời, nên chúng ta hãy bàn về sự ăn ăn chi tiết hơn. Khi giải bày lẽ thật này, chúng ta cũng sẽ khám phá (ở chương sau) rằng là Cơ Đốc nhân, sự ăn ăn thật cần thiết để duy trì mối quan hệ thân mật với Chúa.

Trước tiên, điều quan trọng cần hiểu là sự ăn ăn trong Tân Ước khác biệt với sự ăn ăn trong Cựu Ước. Trong lúc ăn ăn, dân sự Chúa trong Cựu Ước sẽ mặc áo xông và phủ tro bụi lên người. Họ kêu khóc, sấp mặt xuống đất và thường đổ nhiều nước mắt để cho thấy sự ăn ăn của họ. Đó là biểu lộ bề ngoài của lòng ăn ăn và muốn trở lại vâng lời Chúa. Tuy nhiên, trong Tân Ước chúng ta sẽ khám phá sự nhấn mạnh không phải ở biểu lộ bề ngoài, mà tập trung vào tấm lòng.

Sự Ăn Ăn Trong Tân Ước

Trong Tân Ước, danh từ “sự ăn ăn” (metanoia) và động từ “ăn ăn” (metaneo) được tìm thấy hai mươi bốn lần (danh từ) và ba mươi bốn lần (động từ). Một định nghĩa phổ biến nhất và được chấp nhận rộng rãi nhất đó là “một sự thay đổi tâm trí.” Tuy nhiên, nếu chúng ta chỉ

đơn giản dừng ở đó, thì chúng ta đánh mất sức mạnh của sự ăn năn trong định nghĩa thật của nó.

Theo từ điển Bách Khoa Kinh Thánh *The Baker Encyclopedia of the Bible* cho biết sự ăn năn là “sự thay đổi tâm trí theo nghĩa đen, chứ không phải thay đổi kế hoạch, dự tính hay niềm tin của cá nhân, mà là sự thay đổi trong *toàn bộ cá tính con người* từ cuộc sống tội lỗi đến với Đức Chúa Trời.”

Tôi thích từ *toàn bộ cá tính con người*. Tôi có thể thay đổi tâm trí của mình, nhưng không được thuyết phục hoàn toàn. Khi dùng những từ này, các học giả cho thấy vấn đề không chỉ đơn giản là thay đổi tâm trí hay lí trí. Từ điển *The Lexham Theological Wordbook* giải thích sâu hơn khi cho biết sự ăn năn là “một quá trình trong đó cá nhân định hướng lại tâm trí và ý chí - ra khỏi tội lỗi và hướng về Chúa.”

Chắc chắn sự ăn năn có liên hệ đến tâm trí, nhưng còn sâu sa hơn thế nữa; ăn năn bao gồm ý chí và cảm xúc. Nó xuyên thấu đến tận nơi sâu kín của tấm lòng, là chỗ mà chúng ta được thuyết phục chắc chắn bằng cả con người của chúng ta. Chúa Giê-su nói:

“Vì từ trong lòng sinh ra những tư tưởng gian ác, sát nhân, ngoại tình, gian dâm, trộm cắp, chứng gian, và phỉ báng. Những điều này mới làm người ta ô ướ, nhưng ăn mà không rửa tay không làm người ta ô ướ.” (Ma-thi-ơ 15:19-20).

Hành vi, dù bộc phát hay do thói quen, đều xuất phát từ nơi sâu thẳm của tấm lòng chúng ta. Nếu tất cả những gì cần thiết cho sự ăn năn thật chỉ là sự thay đổi tâm trí, thì chắc chắn Chúa Giê-su đã nói các hành vi này từ tâm trí mà ra. Kinh Thánh nói: “Vì như hấn suy nghĩ trong lòng thế nào, thì hấn quả như vậy” (Châm Ngôn 23:7). Cách chúng ta nhận thức cuộc đời từ nơi sâu thẳm của tấm lòng sẽ điều khiển các hành động và phản ứng của chúng ta, và những nhận thức này sẽ xác định con người của chúng ta.

Có thể bạn nghĩ, *Tôi không muốn tôi được xác định qua hành vi của tôi*. Tôi đồng ý, đó không phải là một lẽ thật dễ chịu, nhưng chúng ta không thể phớt lờ đi những lời của Chúa Giê-su: “Các con nhận biết người ta nhờ hoa quả của họ” (Ma-thi-ơ 7:16). Sự thật thì chúng ta được xác định qua bởi hành động của chúng ta, chứ không phải qua các ý định của chúng ta.

Riêng tri thức này thôi cũng đã minh họa cho quyền năng của tin lành, vì nó có khả năng thay đổi những tư tưởng thâm kín nhất, qua đó thay đổi hành vi của chúng ta. Để thật sự được ảnh hưởng bởi tin lành không phải là có một lối suy nghĩ mới hay có một sự đáp ứng đầy cảm xúc, mà là có một sự thay đổi sâu xa về nhận thức và niềm tin, kèm theo hành vi đã được tu chỉnh thật sự.

Sự ăn năn xảy ra khi chính ta tỉnh thức về lẽ thật và hoàn toàn được thuyết phục tận sâu xa trong con người chúng ta rằng triết lý hay hành vi của chúng ta là trái ngược với triết lý và hành vi của Đấng Tạo Hóa. Sự nhận biết sâu xa này không chỉ đem lại kết quả là thay đổi quan điểm, mà còn thay đổi cả ước ao và hành vi của chúng ta nữa. Những gì chúng ta ước ao và yêu thích mà nghịch với Đức Chúa Trời, chúng ta quyết định chắc chắn là thay đổi trong tận thâm tâm của mình, tránh xa những điều đó -thậm chí là ghét bỏ chúng. Sự ăn năn là sự hạ mình thật, và sự hạ mình mở cánh cửa cho ân điển (dành cho người không xứng đáng) của Đức Chúa Trời, ân điển ấy thêm sức cho chúng ta để sống một cuộc đời tin kính.

Người Không Tin

Sự ăn năn áp dụng cho cả người không tin lẫn người tin, nhưng hơi khác một chút. Chúng ta hãy nói về người không tin trước.

Trong chương trước, chúng ta liên tục nghe từ Giảng Báp-tít, Chúa Giê-su và các môn đồ của Ngài, “Hãy ăn năn tội lỗi và trở lại cùng Đức Chúa Trời.” Hai mạng lệnh này thật ra liên hệ gần gũi và phụ thuộc vào nhau. Nói

cách khác, bạn không thể có điều này mà không có điều kia, bởi vì nó giống như hai mặt của một đồng tiền. Sự ăn năn theo Kinh Thánh là trở lại với Đức Chúa Trời về mọi phương diện. Người thật sự đến với Chúa Giê-su sẽ tuyên bố:

“Trước đây tôi là người định đoạt cuộc sống tôi, điều nào tốt nhất cho tôi, nhưng bây giờ tôi biết mình hoàn toàn sai. Từ giây phút này trở đi, dù Chúa nói gì thì nó vẫn là tốt nhất cho tôi, tôi sẽ tin và chấp nhận điều đó với cả tấm lòng, tâm trí và hành vi của mình.”

Người này quyết định từ tấm lòng (bao gồm tâm trí, tình cảm và cảm xúc) để thực hiện ý muốn của Chúa. Phước hạnh kèm theo là họ sẽ tiếp tục lắng nghe tiếng của Chúa. Để nhắc nhở, Chúa Giê-su nói: “Người nào chịu làm theo ý Ngài sẽ biết giáo lý này đến từ Đức Chúa Trời hay là chính Ta tự nói ra”(Giăng 7:17). Trong sự ăn năn, người không tin chuyển từ trạng thái tự lo cho bản thân mình sang sự đầu phục Chúa một cách tuyệt đối, và điều này sẽ mở tấm lòng của họ ra để nghe tiếng của Ngài.

Khi những người không tin thật sự ăn năn, họ tránh xa sự thờ thần tượng và ở trong tư thế đầu phục hoàn toàn và vâng theo thẩm quyền của Đức Chúa Trời. Thực chất họ tuyên bố: “Tôi sẽ không còn giữ những tư tưởng, niềm tin, lý luận hay tranh luận nào mà tự tôn cao trên Lời Chúa.” Phao-lô tuyên bố cách dạn dĩ:

Vì vũ khí chiến đấu của chúng tôi không phải là loại vũ khí xác thịt nhưng là quyền năng Đức Chúa Trời để phá hủy các thành lũy, đánh đổ các lý luận, và mọi sự kiêu căng nghịch với sự hiểu biết về Đức Chúa Trời, chúng tôi cũng bắt mọi tư tưởng phải vâng phục Chúa Cứu Thế. (2 Cô-rinh-tô 10:4-5)

Vũ khí của Đức Chúa Trời là Lời Chúa, sự khôn ngoan và sự mưu luận của Ngài. Vũ khí thuộc về thế gian là triết lý, văn hóa, tập tục, luật lệ hay lối sống của thế gian mà trái với Lời Chúa. Có thể bạn thắc mắc: “Thế gian có các vũ khí sao?” Ô, có chứ, hỏa ngục đang tấn công liên tục qua hệ thống thế gian để làm hại những người tin lẫn người không tin.

Trong câu Kinh Thánh trên, hãy để ý thuật ngữ, “đánh đổ” và “phá hủy.” Những từ ngữ chính xác này được dùng thường xuyên trong Cựu Ước khi dân sự quay lưng khỏi sự thờ thần tượng. Dân Y-sơ-ra-ên đập đổ, đập vỡ, phá đổ hay tiêu diệt các thần tượng đã được dựng lên. (Hãy nhớ điều họ làm, căn nguyên của sự thờ thần tượng là những thói quen phạm tội rõ ràng. Đây là điều họ phải tiêu diệt, không chỉ là các tượng thần).

Nguyên tắc mà Phao-lô nói cũng không khác. Chúng ta dùng Lời Chúa phơi bày các tư tưởng thờ thần tượng này trong những con người bị tẻ tách khỏi Chúa Giê-su. Trong khi làm thế, những người nghe sẽ ăn năn về (đánh đổ và phá hủy) tất cả lý luận, lập luận hay sự bất tuân của con người đối với thẩm quyền của Đức Chúa Trời. Thực chất, đây là ý nghĩa của việc ăn năn tội cố ý phạm. Và khi làm vậy thì một người thật sự trở lại với Chúa, qua đó giúp họ được tự do.

Sự Khác Biệt Về Triết Lý

Điều này đem chúng ta tới một trong những sự khác biệt lớn về triết lý của chức vụ trong thời hiện đại, đặc biệt tại Tây Phương. Vô số các lãnh đạo đã chấp nhận tư duy cho rằng để làm chứng cho người hư mất, chúng ta cần tập trung các sứ điệp vào các khía cạnh không mang tính chất đối đầu của tin lành. Nói cách khác, hãy duy trì sự tích cực và tìm chế không phơi bày tội lỗi nào đòi hỏi phải ăn năn. Với lối giảng dạy như thế, thì vô tình hay cố ý, chúng ta trở thành một người bán hàng, cố thuyết phục người mua về các lợi ích của sản phẩm, mà không đề cập bất cứ mặt tiêu cực nào. Buồn thay, lối tư duy này

gần như đã trở thành chuẩn mực trong các phương pháp làm chứng cho những người hư mất.

Có ích lợi rõ ràng đối với triết lý sai trật này của chức vụ. Đầu tiên là, chúng ta loại bỏ hẳn việc giảng “mạnh tay” với tín đồ. Giảng theo luật pháp thì thiếu đi lòng thương xót, chỉ tập trung nhiều vào văn tự luật pháp, cho rằng mình thiêng liêng hơn người ta, muốn kiểm soát hành vi của tín đồ và muốn mọi người phải công nhận thẩm quyền của mình. Do sự cứng nhắc như thế, nên giảng theo kiểu luật pháp khơi dậy vết thương của nhiều tâm hồn nhưng không tạo cơ hội để họ tìm kiếm Chúa vì một cá nhân hay giáo hội nào đó đã trình bày một Chúa Giê-su Đáng chỉ biết “sát phạt” con chiên. Giảng theo kiểu luật pháp có thể là nguyên nhân khiến nhiều tín hữu quay lưng khỏi mối quan hệ thật với Chúa hơn bất kỳ kiểu giảng nào khác.

Chúa Giê-su chỉ ra các hậu quả của “chức vụ” giảng kiểu luật pháp: “Khốn cho các ông, những chuyên gia kinh luật và người Pha-ri-si là những kẻ đạo đức giả! Các ông khóa cửa Nước Thiên Đàng trước mặt người ta. Chính các ông đã không vào mà ai muốn vào các ông cũng không cho.” (Ma-thi-ơ 23:13).

Vì thế, việc chúng ta muốn loại bỏ lối giảng luật pháp khỏi hội thánh là chính xác, nhưng chúng ta không thể đẩy hết vấn đề sang một bên. Chúng ta có nên né tránh chức vụ Tân Ước chân chính vì sợ vô hình dung lại rơi vào luật pháp trở lại? Chúng ta có nên né tránh phơi bày tội lỗi và kêu gọi ăn năn để tránh né “cái mác” là giảng luật pháp không? Có phải vì tiền giả mà chúng ta bỏ luôn tiền thật không?

Chúng ta phải trả lời những câu hỏi này, bởi vì những gì chúng ta thấy hiện tại cái gọi là “chuẩn mực” trong việc rao giảng tin lành không còn đúng Kinh Thánh nữa. Làm sao chúng ta có thể trình bày sự cứu rỗi mà không có sự ăn năn nào trong khi đó Kinh Thánh chỉ rõ sự ăn năn là cần thiết? Và những người mà chúng ta làm chứng

cho họ nghe một tin lành không đầy đủ như thế có thật sự được cứu không?

Cái “lợi ích” thứ hai của việc né tránh sự ăn năn là chúng ta có thể dễ dàng có được số lượng người tin Chúa đông hơn và vì thế tạo cho mình một giáo hội, một hội thánh hay một cộng đồng lớn hơn. Nhưng chẳng lẽ chúng ta lại quên rằng người đi theo tội sai lầm của A-rôn là số đông sao? Tín đồ nhiều hay ít không đánh giá là chúng ta liên hệ với tấm lòng của Chúa hay không. Lẽ thật, không phải con số, mới là nhân tố quyết định.

Chúng ta đã quên mất cái giá để đi theo Chúa Giê-su sao? Phải chăng chúng ta xem nhẹ những sự dạy dỗ liên tục của Ngài đó là từ bỏ tội lỗi (tự bỏ chính mình) và mang thập tự giá (sẵn sàng hết lòng vâng lời Ngài) sao?

Nếu chúng ta không phơi bày tội cố tình, những người tiếp nhận Chúa Giê-su sẽ tiếp tục sống theo những tiêu chuẩn mà thế gian đặt ra, chứ không phải bởi tiêu chuẩn của Lời Chúa. Trong xã hội chúng ta, việc sống chung và ăn ở với người yêu mà không có cưới nhau gì cả, chuyện thực hành đồng tính, thậm chí tới mức là được kết hôn; chuyện say sưa, chuyện hút cần sa và các chất ma túy khác, chuyện thỏa mãn lòng dâm dục, chuyện giải trí bằng những phim ảnh tội lỗi, bất kính hay đồi trụy và nhiều nữa - danh sách của tôi rất dài, là chuyện hoàn toàn bình thường. Thế nhưng tất cả hành vi này mâu thuẫn trực tiếp với các điều răn của Kinh Thánh Tân Ước.

Các Tiêu Chuẩn Của Thiên Đàng

Thật sao, trong Tân Ước có các điều răn sao? Ồ vâng, thật ra có hơn năm trăm điều răn trong Tân Ước dạy tránh xa những tư tưởng và hành vi tội lỗi. Sứ đồ Phao-lô, người đã nhận được sự khải thị lớn nhất về ân điển của Chúa, viết, “Chịu phép cắt bì hay không cắt bì cũng không quan trọng. Điều quan trọng là vâng giữ điều răn của Đức Chúa Trời” (1 Cô-rinh-tô 7:19).

Ví dụ, Chúa truyền bảo rõ ràng là tình dục ngoài hôn nhân không chỉ bị cấm nhưng sẽ bị phán xét. Câu dưới đây không phải là những từ sáo rỗng:

Anh chị em phải biết rõ điều này: mọi kẻ gian dâm, ô ố hoặc tham lam, vì tham lam là thờ thần tượng, đều không được hưởng cơ nghiệp trong vương quốc của Chúa Cứu Thế và của Đức Chúa Trời. Đừng để ai lừa dối anh chị em bằng những lời rỗng tuếch, chính vì những điều đó mà Đức Chúa Trời giáng cơn thịnh nộ trên những kẻ không vâng phục. (Ê-phê-sô 5:5-6).

Và một lần nữa:

Hôn nhân phải được mọi người kính trọng, loan phòng phải giữ cho tinh khiết, vì Đức Chúa Trời sẽ đoán phạt kẻ dâm dục và kẻ ngoại tình. (Hê-bơ-rơ 13:4)

Điều chúng ta vừa đọc không chỉ nói đến tình dục ngoài hôn nhân, nhưng chắc chắn bao gồm luôn việc xem phim ảnh khiêu dâm hay bất cứ sự bất khiết khác về tình dục. Vậy thì làm sao để những tín đồ xác thật biết được những lẽ thật thế này nếu các mục sư né tránh không rao giảng nó? Chúng ta có thật sự yêu thương những người mà chúng ta làm chứng khi chúng ta giấu những lẽ thật này chăng?

Chúa nói rõ là những người sống gian dâm, đồng tính luyến ái, trộm cắp, say sưa (bao gồm việc lạm dụng ma túy) và những hành vi khác mà ngày nay nhiều người thấy chấp nhận được về mặt xã hội, sẽ không được hưởng Nước Đức Chúa Trời.

Anh chị em không biết rằng người không công chính sẽ không được thừa hưởng Nước Đức Chúa Trời hay sao? Chớ để bị lừa dối! Những kẻ gian dâm, thờ thần tượng, ngoại tình, nữ đồng tính

luyện ái, nam đồng tính luyện ái, trộm cắp, tham lam, say sưa, kẻ hay chửi rửa, lường gạt đều sẽ không được hưởng Nước Đức Chúa Trời.” (1Cô-rinh-tô 6:9-10).

Những người giảng luật pháp đã gây tổn hại rất nhiều do thiếu tình yêu thương và lòng trắc ẩn đích thực. Họ dùng các câu lấy từ Tân Ước, kèm theo sự thuyết phục và luật lệ của giáo hội họ, làm công cụ để “thuần hóa” tín đồ sống theo lối hành xử mà họ đã phê chuẩn. Nhưng chúng ta đã phản ứng thái quá với việc giảng luật pháp nên bây giờ chúng ta chệch hướng hoàn toàn không dám rao giảng các mạng lệnh của Chúa Giê-su - dù đó là mạng lệnh phát ra trực tiếp từ miệng Ngài hay qua các thư tín của các sứ đồ?

Mới đây, tôi giảng về những lời từ 1Cô-rinh-tô cho một hội thánh lớn, rất có tiếng. Sau khi tôi giảng lễ đầu trong số nhiều buổi nhóm, vị mục sư bảo tôi đừng đề cập chủ đề sự đồng tính luyện ái trong các buổi nhóm còn lại. Mĩa mai thay, cùng thời điểm đó, một nữ cảnh sát trước đó từng liên lụy trong mối quan hệ đồng tính hơn hai mươi năm đã đến chỗ bàn bán sách của chúng tôi nói: “Tôi cần cuốn sách mà diễn giả đã nói đến trong bài giảng tối nay, có tựa *Đời hay Đạo*. Mục sư John đã thật sự giảng cho tôi hôm nay.”

Làm sao tín đồ biết tiêu chuẩn của thiên đàng nếu chúng ta cứ tiếp tục sống với triết lý chức vụ hiện tại? Hãy xem sứ điệp của Giảng Báp-tít. Sự dạy dỗ của ông phơi bày những tội lỗi rất phổ biến trong xã hội thời của ông. Ông bảo những người cất trữ của cải hãy ban phát cho người nghèo, ai trộm cắp thì đừng ăn trộm nữa, ai hăm dọa hãy ngừng hăm dọa, và công nhân hãy hài lòng với đồng lương của mình (xem Lu-ca 3:10-14). Người ta ra tận ngoài sa mạc khắc nghiệt để nghe ông giảng, bởi vì họ khao khát lẽ thật. Sau khi nghe những điều ông giảng, họ đã đáp ứng và xưng nhận tội lỗi của mình. Họ không khác gì người nữ cảnh sát trong buổi nhóm của hội thánh

kia, trước đây cô không biết gì về hậu quả tai hại khi chọn sống lối sống tội lỗi như thế.

Giăng Báp-tít công khai nói với Hê-rốt, vua của Giu-đê, rằng ông ta đã vi phạm Lời Chúa khi ngủ với vợ của anh trai mình, sau đó Giăng bị hành hình chặt đầu vì cố giảng lẽ thật này. Giăng không cố làm hài lòng vị lãnh đạo có ảnh hưởng đó, nhưng ông có được sự tôn trọng. Nếu Giăng né tránh việc công khai đối chất tội của vua Hê-rốt, thì chắc ông đã sống lâu hơn. Những hãy xem kết quả lâu dài: Sau đó, Chúa Giê-su vinh danh Giăng trước đám đông lớn (xem Ma-thi-ơ 11:7-15), và chúng ta tưởng tượng là phần thưởng đời đời ông sẽ nhận được vào Ngày Phán Xét như thế nào. Giăng trung tín công bố tiêu chuẩn của thiên đàng vì cố những người hư mất.

Phao-lô cũng làm thế khi viết thư tín và giảng luận những điều tương tự. Sứ điệp của ông dành cho người hư mất là rõ ràng, “Nhưng tôi kêu gọi mọi người, trước hết ở Đa-mách, rồi sau tại Giê-ru-sa-lem, khắp cả vùng Giu-đê và các dân ngoại phải ăn năn, quay về Đức Chúa Trời và làm công việc xứng hợp với sự ăn năn” (Công Vụ 26:20). Ông truyền bảo Ti-mô-thê, “Hãy kiên trì rao giảng lời Chúa, dù gặp thời hay không, hãy thuyết phục, khiển trách, khích lệ với tất cả lòng kiên nhẫn để giáo huấn” (2Ti-mô-thê 4:2). Ông truyền bảo một mục sư khác hãy, “khiến trách với tất cả uy quyền” (Tít 2:15).

Phao-lô không chừa cơ hội cho sự thỏa hiệp. Lần nọ ông có một cơ hội tuyệt vời để giảng tin lành cho một vị lãnh đạo quốc gia rất giàu có và có ảnh hưởng, tên là Phê-lít và vợ là Đa-ru-si. Vị sứ đồ vĩ đại này không giảng cho hai con người này nghe bài giảng khích lệ, không có chút lời mạnh mẽ nào. Chúng ta đọc:

Mấy ngày sau, Phê-lít cùng vợ là Đa-ru-si, người Do Thái, đến tòa án cho gọi Phao-lô và nghe ông giảng giải về đức tin trong Chúa Cứu Thế Giê-su. Nghe Phao-lô giải luận về công chính, tự chủ và cuộc phán xét tương lai, Phê-lít lo sợ bảo: “Bây giờ

anh về đi! Khi nào có dịp, tôi sẽ gọi lại!” (Công Vụ 24:24-25).

Bản Diễn Ý nói: “Khi Phao-lô giải luận về nếp sống công chính, tự chủ và cuộc xét xử tương lai của Chúa, Phê-lít run sợ gạt đi: “Bây giờ anh về đi, khi nào có dịp ta sẽ gọi lại!”

Khi đọc toàn bộ câu chuyện, chúng ta phát hiện Phê-lít đã cho gọi Phao-lô bởi vì ông ta muốn nghe về Đức Chúa Trời và về cõi đời sau. Ông quan này thật sự muốn có mối quan hệ với Đấng Tạo Hóa. Ngày nay, ông quan này có thể được ví sánh với một thân hữu chưa tin Chúa mới tới thăm hội thánh. Sự giảng luận của Phao-lô rõ ràng đã phơi bày các tội lỗi mà Phê-lít không muốn từ bỏ, bởi vì ông run sợ và bảo Phao-lô hãy đi khỏi.

Ngày nay, chuyện này có thể được ví sánh với một người thân hữu có tầm ảnh hưởng ra khỏi buổi nhóm hội thánh và nói rằng: “Tôi sẽ không quay lại, sứ điệp đó làm cho tôi sợ hãi!” Tại sao anh ta lại sợ? Phải chăng đó là anh không chịu từ bỏ tội lỗi nào đó mà sứ điệp Lời Chúa phơi bày?

Nếu Phao-lô giảng phù hợp với triết lý Tây Phương của chúng ta ngày nay, thì chắc sứ điệp của ông là, “Phê-lít này, Chúa yêu thương anh. Ngài sai Chúa Giê-su đến để anh được cứu rỗi. Vậy anh có muốn tiếp nhận Ngài vào tấm lòng không? Nếu có, hãy lặp lại lời cầu nguyện này theo tôi, ‘Chúa Giê-su ơi xin hãy bước vào lòng con và khiến con trở thành con cái của Đức Chúa Trời.’” Và kết thúc ở đó.

Ngược lại, những lời của Phao-lô làm Phê-lít sợ hãi. Phao-lô biết cách duy nhất để Phê-lít có thể trở thành một Cơ Đốc nhân là nếu ông ta ăn năn về tội cố ý của mình. Nếu Phao-lô cầu nguyện lời cầu nguyện tin nhận Chúa với Phê-lít sau một sứ điệp khích lệ, không phơi bày tội lỗi gì cả, thì Phê-lít đã bị lừa dối. Ông ta thật sự tin là mình được tái sinh, nhưng thực tế ông vẫn là một người thờ thần tượng và chưa được cứu. Và hậu quả là

Phao-lô chắc đã mở đường cho chất diệt siêu nhân thâm nhập vào làm suy yếu hội thánh. Nhưng Phao-lô, với tư cách là một tôi tớ trung tín của Chúa, sẽ không dự phần vào đó.

Tôi biết tất cả những lời này rất nghiêm trọng, nhưng vì là sứ giả của tin lành, chúng ta không thể làm khác hơn được.

THỰC HÀNH

Phần lớn các hội thánh ngày nay được phát triển bằng cách yêu cầu người ta lập lại “lời cầu nguyện tin Chúa” - chỉ đơn giản là nhìn nhận sự hy sinh của Chúa Giê-su cho tội lỗi của chúng ta và mời Ngài vào tấm lòng của chúng ta. Hãy tưởng tượng hội thánh nhà của bạn sẽ như thế nào nếu các chấp sự bắt đầu mời gọi người ta ăn năn tội lỗi và quay về với Chúa. Bạn nghĩ có bao nhiêu người sẽ ở lại?

Đây có thể là một khái niệm khó nuốt khi nghĩ đến, đặc biệt đối với các lãnh đạo hội thánh. Tuy nhiên, hãy suy nghĩ những người còn ở lại sẽ ra thế nào. Cuộc Đại Tỉnh Thức đầu tiên đã được sử sách ghi lại; các nhà rao giảng phấn hưng thời đó đến các hội thánh để giảng về sự ăn năn, và những thánh giả nghe sứ điệp thì ngồi chặt kín và rồi té khỏi hàng ghế, la hét và kêu gào trong sự ăn năn, cầu xin Chúa cứu họ. Chính những con người đã ăn năn này - hàng ngàn người - đã thay đổi thế giới thời đó. Cả một thành phố từ bỏ tội lỗi và đến với Đức Chúa Trời.

Giảng dạy về sự ăn năn có thể làm cho hội thánh trống trơn hoặc có thể lấp đầy hội thánh. Hãy xin Chúa chỉ cho bạn tiềm năng của sự ăn năn, sau đó cầu nguyện để Ngài khai phóng điều đó trong đời sống bạn và trong hội thánh bạn.

BA HẠNG VUA CHÚA

Nhờ đọc lại sáu sách trong Cựu Ước mà tôi được cảm hứng để viết sách này.

Suốt hơn bốn mươi năm qua, tôi đọc và nghiên cứu sách Sa-mu-ên, Các Vua và Sử Ký rất nhiều lần. Nhưng gần đây, tôi cẩn thận cầu nguyện và đọc hết các sách đó không như trước đây. Tôi ngạc nhiên khi Chúa mở mắt tôi nhìn thấy một điều mà tôi không thấy trước đây.

Những phần tiếp theo có thể có vẻ khá học thuật, thậm chí hơi nhàm chán, nhưng nếu tôi không chia sẻ phần tóm tắt ngắn gọn về các vua trong Cựu Ước mà chỉ nói phần kết luận về những gì tôi khám phá được thì sẽ làm giảm bớt đi ảnh hưởng của nó. Có một chân lí đầy quyền năng đó là để tóm tắt đời sống của các vua thì chúng ta phải đọc tổng thể toàn bộ sáu sách này - vì cốt truyện của các sách này được đan dệt với nhau.

Trước đây khi đọc các sách này, tôi luôn cho rằng có hai hạng vua cơ bản - những vua “làm điều thiện trước mặt Chúa” và những vua “thờ cúng thần tượng.” Tuy nhiên, sau này tôi nhận ra là có ba hạng vua.

Sự thật thì không có ông vua nào của Y-sơ-ra-ên thật sự làm điều ngay trước mặt Chúa, ngoại trừ Giê-hu, nhưng buồn thay cả ông cũng thay đổi lúc cuối đời. Vậy chúng

ta hãy quay sang vua Giu-đa. Tổng cộng hai mươi vua đã cai trị trên Giu-đa, ngoài Sau-lơ, Đa-vít và Sa-lô-môn. Các vua thờ thần tượng là Rê-hô-bô-am, A-bi-giam, Giô-ram, A-cha-sia, hoàng hậu A-tha-lia, A-cha, Ma-na-se, A-môn, Giê-hô-A-cha, Giê-hô-a-kim, Giê-hô-a-chin và Sê-đê-kia. Dưới sự lãnh đạo của những vua này Giu-đa đã chịu đựng những sự thử thách lạ đời và hứng chịu những cuộc tấn công từ các kẻ thù, mà thường họ đều thất bại và bị thiệt hại rất nhiều cho đất nước của họ.

Rồi những vua làm điều ngay thẳng. (Đa-vít và Sa-lô-môn làm điều đúng, dù Sa-lô-môn vấp ngã trong những năm cuối của mình). Sau khi vương quốc bị chia đôi, các vua đó là: A-sa, Giê-hô-sa-phát, Giô-ách, A-ma-xia, Ô-xia, Giô-tham, Ê-xê-chia và Giô-si-a. Tuy nhiên, danh sách tám vua này có thể được chia nhỏ thêm thành hai nhóm. Nhóm một là những người làm điều ngay trước mặt Chúa trong đời sống cá nhân, nhưng họ không xử lý và phá dỡ các nơi cao là nơi dân sự dùng để thờ cúng thần tượng.

Ngược lại, trong nhóm hai là những người không chỉ làm điều ngay trước mặt Chúa trong đời sống cá nhân, mà cũng đánh đổ và phá hủy các nơi cao dùng cho sự thờ lạy thần tượng giữa vòng dân chúng. Sự thành công của đất nước dưới sự cai trị của những vua này là khác biệt đáng kể so với những vua mà không xử lý những nơi cao. Chúng ta hãy xem mỗi người trong số họ:

1. Đa-vít. Trong sự trị vì của ông không có sự thờ lạy thần tượng trong đất nước. Ông nhiệt thành khích lệ dân sự phụng sự Chúa với cả tấm lòng, tâm trí, tâm hồn và thân thể. Ông không thua trận nào, vương quốc của ông trở nên rất giàu có. Ông cất đặt đúng con trai của mình để bắt đầu cai trị.
2. Sa-lô-môn. Về phương diện tốt trong sự trị vì của Sa-lô-môn đó là ông noi gương cha mình. Kết quả của sự vâng lời của ông không chỉ đến với đời sống của ông mà còn giữa vòng dân chúng, và hầu như là phi trường. Chúng ta đọc, “Trọn đời Sa-lô-môn trị vì, Giu-đa và Y-sơ-ra-ên, từ Đan cho đến Bê-

e-sê-ba, sống an cư lạc nghiệp, ai nấy đều sống an lành dưới bóng cây nho và cây vả của mình.” (1 Các Vua 4:25). Hãy suy nghĩ điều này. Không ai cần sự hỗ trợ của chính phủ, bởi vì sự thịnh vượng dư dật trong đất nước. Sự lãnh đạo của ông quá tuyệt vời đến nỗi “Thiên hạ từ mọi nước kéo đến lắng nghe sự khôn ngoan của vua Sa-lô-môn” (1 Các Vua 4:34). Đúng vậy, sau đó chúng ta đọc, “Thiên hạ đều mong được diện kiến Sa-lô-môn, để nghe sự khôn ngoan mà Đức Chúa Trời đã ban cho tâm trí vua.” (1 Các Vua 10:24). Chúng ta cũng đọc, “Sa-lô-môn được lên ngôi Chúa ban, làm vua thế cho vua cha Đa-vít; người được thịnh vượng và toàn dân Y-sơ-ra-ên thuận phục vua” (1 Sử Ký 29:23). Đất nước cực kỳ thành công: “Vua làm cho vàng bạc tại Giê-ru-sa-lem trở nên tầm thường như đá sỏi và cây bá hương nhiều như sung ở miền Sơ-phê-la” (2 Sử Ký 1:15).

Tuy nhiên, thời gian trôi đi, Sa-lô-môn đã không vâng lời Chúa và cưới các người nữ ngoại quốc. Họ khiến lòng của ông quay sang các thần của họ (tội cố ý) và bởi đó, Chúa đã dấy lên các kẻ thù ngăn trở sự phát triển của Sa-lô-môn và bắt đầu gây ra các vấn đề cho vương quốc (xem 1 Các Vua 11:14,23). Hậu quả của sự cố ý không vâng lời của vua là vương quốc bị phân chia, con trai ông giữ hai chi phái, mười chi phái kia bị mất biệt.

Từ điểm này trở đi, tôi sẽ chỉ liệt kê những vua cai trị Giu-đa:

3. Rê-hô-bô-am. Không làm điều ngay trước mặt Chúa.
4. A-bi-giam. Không làm điều ngay trước mặt Chúa.
5. A-sa. Ông nhiệt thành đi theo Chúa. Ông không chỉ làm điều đúng trong mắt Chúa trong đời sống cá nhân, nhưng ông cũng sốt sắng lòng sục và hủy phá sự thờ cúng thần tượng giữa vòng dân chúng.

Ông ra lệnh dẹp đền thờ mại dâm nam nữ, loại bỏ tất cả các thần tượng và cách chức mẫu quốc của bà nội là Ma-a-ca vì bà đã dựng một trụ thờ đáng gớm ghiếc cho nữ thần A-sê-ra (xem 1 Các Vua 15:11-13). Ông cũng dẹp các bàn thờ ngoại bang và các tượng thần của dân ngoại, đập tan các trụ thờ, cho đốn trụ thờ A-sê-ra và dẹp bỏ các tượng chạm và các bàn thờ dâng hương của dân ngoại ra khỏi toàn bộ các thị thành Giu-đa. Về bản chất, A-sa kêu gọi dân Giu-đa ăn năn tội cố tình. Ông ra lệnh cho họ tìm kiếm Chúa và làm theo các luật lệ và mạng lệnh của Ngài (xem 2Sử Ký 14:2-4).

Có các lợi ích từ việc ông truyền bảo dân chúng từ bỏ tội thâm căn cố đế: “Dưới thời vua, vương quốc được thái bình” (2Sử Ký 14:5). Trong suốt những năm thái bình này, ông có thể xây dựng các thành kiên cố trên khắp Giu-đa. Không ai cố gắng gây chiến chống lại ông trong suốt thời đó. Sau đó, đội quân một triệu người đã tấn công A-sa và Giu-đa, nhưng chúng ta đọc, “Vua A-sa và đoàn quân của người truy kích chúng đến tận Ghê-ra. Quân Ê-thi-ô-bi ngã gục, không phương cứu vãn; chúng bị đánh tan trước mặt CHÚA và trước đội quân của Ngài. Người ta chiếm được một số lớn chiến lợi phẩm.” (2Sử Ký 14:13). Đội quân kẻ thù không chỉ bị đánh bại, nhưng Giu-đa trở nên giàu có nhờ vụ tấn công đó.

Chúng ta thấy rõ phước hạnh của một lãnh đạo, người không chỉ vâng lời Chúa cách cá nhân và từ bỏ tội lỗi cố ý, mà còn kêu gọi dân chúng dưới mình làm tương tự.

6. Giê-hô-sa-phát. Ông cũng là vua làm điều ngay trước mặt Chúa trong đời sống cá nhân và trong sự lãnh đạo của ông. Ông kêu gọi dân sự ăn năn khỏi sự thờ lạy thần tượng (tội thâm căn cố đế). Ông diệt trừ khỏi xứ bọn đàn ông và đàn bà làm điểm phục vụ trong các đền miếu (xem 1 Các Vua

22:46). Ông diệt trừ các tượng của dân ngoại và tru trừ A-sê-ra khỏi Giu-đa (xem 2Sử Ký 17:6). Trong năm thứ ba trị vì, ông sai phái các quan chức đi dạy dỗ trong tất cả các thị thành Giu-đa. Họ đem những bản sao chép luật pháp của Chúa và đi khắp các thị thành của Giu-đa dạy dỗ dân sự.

Những kết quả từ sự lãnh đạo của Giê-hô-sa-phát là gì? “Chúa giáng kinh hoàng xuống các nước chung quanh Giu-đa khiến chúng không dám gây chiến với vua Giê-hô-sa-phát. Người Phi-li-tin đem lễ vật và bạc triều cống vua Giê-hô-sa-phát; còn người Á-rập cũng đem dâng vua các bầy súc vật...Vua Giê-hô-sa-phát trở nên ngày càng cường thịnh” (2Sử Ký 17:10-12). Sau đó chúng ta đọc, “Vua Giê-hô-sa-phát trở nên rất giàu có và vinh hiển” (2Sử Ký 18:1). Các đạo quân đến chống lại ông và Giu-đa, nhưng Chúa khiến chúng tự hủy diệt nhau, và Giu-đa thu được vô số chiến lợi phẩm.

Sau đó chúng ta đọc, “Vì thế Chúa củng cố vương quốc trong tay vua. Toàn thể Giu-đa đem cống phẩm dâng cho vua Giê-hô-sa-phát cho nên vua trở nên rất giàu có và vinh hiển. Vua được phần khởi trong các đường lối của Chúa.” (2Sử Ký 17:5-6).

Sai lầm lớn của ông là liên minh với gia đình vua A-háp, là những người thờ cúng thần tượng. Việc này đã khiến ông suýt bị giết chết, kết cục là hư hỏng con trai của ông. Một tiên tri tên Giê-hu đã đối chất ông: “Ngài có nên giúp kẻ ác và yêu kẻ ghét CHÚA không?” (2Sử Ký 19:1-2). Tuy nhiên, nói chung Giê-hô-sa-phát và Giu-đa đã rất thịnh vượng nhờ sự vâng lời của ông, trong đó chắc chắn bao gồm việc xử lý tội lỗi thâm căn cố đế của dân chúng (tội thờ lạy thần tượng).

7. Giê-hô-ram. Không làm điều ngay trước mặt Chúa.
8. A-cha-sia. Không làm điều ngay trước mặt Chúa.

9. A-tha-ly-a (Hoàng hậu). Không làm điều ngay trước mặt Chúa.
10. Giô-ách. Kinh Thánh chép về ông, “Vua Giô-ách làm điều ngay thẳng trước mắt CHÚA trong suốt thời thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa.” (2Sử Ký 24:2). Tuy nhiên, liên quan tới sự lãnh đạo của ông thì đó là một câu chuyện khác. Ông không đập đổ các nơi cao dùng để thờ lạy thần tượng. Nói cách khác, ông không kêu gọi dân chúng dưới ông hãy ăn năn tội thâm căn cố đế của họ. Cuối cùng, chúng ta đọc, “Sau khi Giê-hô-gia-đa qua đời, các người lãnh đạo Giu-đa đến châu vua; bấy giờ vua nghe theo lời họ. Chúng từ bỏ đền thờ CHÚA, là Đức Chúa Trời của tổ phụ họ, đi phụng vụ trụ A-sê-ra và các thần tượng” (2Sử Ký 24:17-18). Những người đáng lẽ ông phải ảnh hưởng cuối cùng lại ảnh hưởng ông; chúng ta đọc, “Vì tội này cơn thịnh nộ của Chúa đổ xuống Giu-đa và Giê-ru-sa-lem” (câu 18). Một tiên tri đến gặp ông và nói: “Tại sao các ngươi không vâng theo các điều răn của CHÚA, vì thế các ngươi sẽ không thịnh vượng được” (câu 20). Rồi cuối cùng, “Vào khoảng cuối năm, quân Sy-ri kéo đến tấn công vua Giô-ách. Chúng xâm chiếm Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, tàn sát tất cả những người lãnh đạo trong dân, chuyên chở mọi chiến lợi phẩm về cho vua của họ ở Đa-mách. Mặc dù quân Sy-ri chỉ có ít người kéo đến, nhưng CHÚA đã trao đoàn quân rất đông đảo vào tay chúng vì họ đã từ bỏ CHÚA, Đức Chúa Trời của tổ phụ mình. Quân Sy-ri đã trừng trị Giô-ách” (câu 23-24). Ông bị quân Si-ri làm trọng thương và sau đó bị ám sát. Sự cai trị của Giô-ách là một ví dụ về một lãnh đạo không phơi bày tội lỗi thâm căn cố đế của dân chúng và những hậu quả kinh khiếp không thể tránh khỏi.
11. A-ma-xia. Chúng ta đọc, “Người làm việc thiện trước mặt CHÚA nhưng không hết lòng.” (2Sử Ký

25:2). Ông để cho “các tế đàn trên những nơi cao vẫn chưa được dẹp bỏ. Dân chúng vẫn còn đến dâng sinh tế và dâng hương trên những tế đàn ấy” (2Các Vua 14:4). Các hậu quả không mấy tốt đẹp cho vương quốc. A-ma-xia đánh bại Ê-dôm và rất tự mãn về điều đó. Điều này đưa ông đến chỗ thách thức vua Y-sơ-ra-ên là Giô-ách gây chiến. Giô-ách cảnh báo đừng đùa giỡn với đất nước của ông ta. A-ma-xia không nghe và bị quân đội Y-sơ-ra-ên đánh cho tan tác. Ông ta bị bắt. Sau đó tường thành cao mười tám mét của Giu-đa tại Giê-ru-sa-lem bị Y-sơ-ra-ên phá đổ, và họ mang tất cả vàng, bạc và vật dụng ra khỏi đền thờ của Chúa. Dân Y-sơ-ra-ên chiếm các cửa báu từ cung điện của vua, cùng với các con tin. A-ma-xia bị ám sát (xem 2Sử Ký 25:11-28). Một lần nữa, chúng ta thấy kết cục bi thảm cho người lãnh đạo lúc đầu làm điều ngay trước mặt Chúa, nhưng không xử lý tội lỗi thâm căn cố đế của dân chúng dưới quyền mình.

12. Ô-xia. Ông làm điều đẹp lòng trong mắt Chúa, ông tìm kiếm Chúa chừng nào thì Chúa còn làm cho ông thịnh vượng chừng ấy. Ông trở nên rất cường thịnh và thành công. Dù không có ghi chép gì về việc ông đã làm liên quan tới những nơi thờ lạy thần tượng, nhưng chúng ta biết ông chết vì bệnh phung do kiêu ngạo.
13. Giô-tham. Kinh Thánh không viết nhiều về vua này. Ông đã làm điều ngay trước mắt Chúa, nhưng dân sự cứ tiếp tục trong các đường lối hư hỏng của họ. Thật buồn, “Dầu vậy, những tế đàn trên các nơi cao vẫn chưa được trừ bỏ. Dân chúng vẫn còn đến dâng tế lễ và dâng hương trên những tế đàn đó.” (2 Các Vua 15:37).
14. A-cha. Không làm điều ngay trước mặt Chúa.
15. Ê-xê-chia. Cha của Ê-xê-chia, A-cha, là một vị vua rất gian ác. A-cha đóng các cửa vào đền thờ và

chấm dứt tất cả sự thờ phượng thật. Điều đầu tiên Ê-xê-chia làm là tái mở cửa vào đền thờ của Chúa, dọn sạch tất cả những vật ô uế, và sửa chữa lại đền thờ. Kinh Thánh chép về ông: “Vua làm điều ngay lành trước mặt CHÚA như tổ phụ Đa-vít của vua đã làm. Vua dẹp bỏ những nơi cao, đập vỡ các tượng thờ bằng đá, và đốn hạ những trụ thờ nữ thần A-sê-ra. Vua đập nát con rắn bằng đồng mà Môi-se đã làm. Vì cho đến lúc đó dân Y-sơ-ra-ên vẫn còn dâng hương cho con rắn bằng đồng ấy. Người ta gọi nó là Nê-hu-tan” (2Các Vua 18:3-4). Sau đó ông tái lập Lễ Vượt Qua của Chúa. Đó là một sự kiện lớn và khi dân sự xong, họ trở về để, “đi ra các thành trong Giu-đa, đập phá các trụ thờ, chặt bỏ các cột thờ, phá các nơi cao và bàn thờ trong khắp Giu-đa, Bên-gia-min, Ép-ra-im và Ma-na-se cho đến khi phá hủy tất cả” (2 Sử Ký 31:1).

Kinh Thánh ghi lại về Ê-xê-chia, “Vì vua bám chặt lấy CHÚA. Vua chẳng rời bỏ Ngài, nhưng gìn giữ những điều răn mà CHÚA đã truyền cho Môi-se. Chúa ở cùng vua; vua làm điều gì cũng được thành công. Vua nổi dậy chống lại vua A-si-ri và không chịu thần phục vua ấy nữa” (1Các Vua 18:6-7). Người A-si-ri đến đánh ông, nhưng cuối cùng thiên sứ của Chúa đã đến trại quân A-si-ri và giết chết 185000 tên lính. Vì Ê-xê-chia đã xử lý tội thâm căn cố đế của dân chúng dưới quyền của mình, nên mọi sự điều tốt đẹp cho ông và đất nước ông.

16. Ma-na-se. Không làm điều ngay trước mắt Chúa.
17. A-môn. Không làm điều ngay trước mắt Chúa.
18. Giô-si-a. Ông là vị vua vâng lời triệt để trong đời sống cá nhân và trong sự lãnh đạo. Kinh Thánh chép về ông: “Vua đi đến đền thờ Chúa; đi theo vua có mọi người Giu-đa, toàn dân Giê-ru-sa-lem, các thầy tế lễ, các vị tiên tri, và hết thảy mọi người, cả nhỏ lẫn lớn. Vua đọc cho họ nghe mọi lời trong sách giao ước đã tìm được trong đền thờ

Chúa.” (2Các Vua 32:2). Sau đó ông làm mới lại giao ước, ông chỉ thị cho các thầy tế lễ dẹp bỏ tất cả các vật dụng ra khỏi đền thờ của Chúa, là các vật dụng trước đó được dùng để thờ lạy Ba-anh, A-sê-ra và các thần trên bầu trời. Ông đốt chúng và rải tro bụi lên mồ mã của những kẻ thờ lạy thần tượng trước đây.

Có rất nhiều ghi chép về những gì mà vị lãnh đạo này làm để loại bỏ sự bất tuân thâm căn cố đế của dân chúng. Tôi khoanh tròn trong Kinh Thánh của tôi mỗi lần Kinh Thánh nói Giô-si-a “Loại bỏ, đốt, thủ tiêu, làm ô ướ, hủy phá, đập tan, đốn ngã, xé đổ, phi nhỏ, đánh đổ” và bất cứ từ ngữ nào khác được dùng để nói về sự xử lý tội cố ý trong Giu-đa. Những từ này xuất hiện hai mươi lăm lần chỉ trong 2Các Vua đoạn 23. Kinh Thánh viết về vua này, “Trước vua, không có vua nào làm như vua; vua hướng về Chúa hết lòng, hết linh hồn, và hết sức mà vâng theo mọi điều trong Kinh Luật của Môi-se; sau vua cũng chẳng có vua nào được như thế.” (2Các Vua 23:25). Mọi sự đều diễn ra tốt đẹp cho vua và dân sự mà ông lãnh đạo trong quãng đời của mình.

19. Giô-a-cha. Không làm điều ngay trước mặt Chúa.
20. Giê-hô-gia-kim. Không làm điều ngay trước mặt Chúa.
21. Giê-hô-gia-kin. Không làm điều ngay trước mặt Chúa.
22. Sê-đê-kia. Không làm điều ngay trước mặt Chúa.

Nào chúng ta hãy tóm tắt câu chuyện về những vị vua này. Xét về lâu dài, mọi sự đã diễn ra tốt đẹp cho những lãnh đạo nào vừa sống tin kính vừa xử lý tội thâm căn cố đế (thờ thần tượng) trong dân chúng dưới quyền họ. Viễn cảnh đẹp đẽ này không áp dụng cho đất nước khi người lãnh đạo sống tin kính nhưng tránh né xử lý tội thâm căn cố đế của dân chúng.

Chúng ta nên học từ điều này trong hội thánh ngày nay. Chúng ta đang đi đến bế tắc do chúng ta đưa ra cho những thân hữu một lời mời cầu nguyện tin Chúa chung chung, mà không kêu gọi họ đến với sự ăn năn thật. Chuyện gì xảy ra nếu “những người mới cải đạo” không dự tính quay lưng khỏi những tội lỗi của họ? Lúc đó, chúng ta mời những người thờ thần tượng vào cộng đồng của chúng ta.

Chúng ta là các lãnh đạo có thể sống tin kính trong đời sống riêng tư của mình, nhưng nếu chúng ta không xử lý “những nơi cao” (tội lỗi giữa vòng tín đồ) thì sẽ có những hậu quả, và hậu quả sẽ tương tự như các vua được liệt kê ở trên. Chúng ta có thể có thành công ngắn hạn, nhưng chúng ta sẽ không kết thúc tốt đẹp. Mọi sự lúc đầu diễn ra tốt đẹp cho vài ông vua, những vua nào không xử lý sự bất tuân của dân chúng, thì việc thiếu dứt khoát trong vai trò lãnh đạo của họ rốt cuộc sẽ ảnh hưởng đến chính họ.

Nếu chúng ta chọn cách chia sẻ tin lành không có phơi bày tội lỗi, kết cuộc là chúng ta có những người thờ hình tượng, nghĩ rằng họ đã được Chúa tha tội rồi. Về bản chất, chúng ta làm cho cộng đồng của mình bị nhiễm chất diệt siêu nhân thuộc linh.

THỰC HÀNH

Việc mất đi cái nhìn tổng quát đang khi nhìn chăm vào các chi tiết là rất phổ biến, nên chúng ta mới có một câu thành ngữ diễn tả điều đó - trông cây mà không thấy rừng. Chúng ta có thể vấp phải điều này ngay cả khi nghiên cứu Lời Chúa, đặc biệt khi chúng ta nhìn qua các giai đoạn lịch sử lâu dài. Tuy nhiên, việc lần theo các chủ đề xuyên suốt theo trình tự các niên đại như chương này sẽ cho thấy các kiểu mẫu mà không có cách nào để tìm ra. Làm thế cho chúng ta thấy một bức tranh lớn hơn.

Bức tranh lớn về lịch sử của dân Y-sơ-ra-ên và Giu-đa đó là Chúa làm cho các lãnh đạo được thịnh vượng khi họ không chỉ sống ngay thẳng trong đời sống của mình, mà còn làm hơn thế nữa đó là chịu trách nhiệm đối với tất cả những gì Chúa giao cho họ cai quản.

Có thể bạn không phải là vua hay hoàng hậu gì cả. Thậm chí bạn không phải là một giám đốc hay quản lý ở công ty. Nhưng bạn có một lĩnh vực và Chúa ban cho bạn thẩm quyền trên nó. Cách bạn đảm nhận trách nhiệm trên lĩnh vực đó, không chỉ đời sống cá nhân của bạn, sẽ có một ảnh hưởng quan trọng lên cách mà Chúa hành động vì cố lợi ích của bạn. Hãy xin Chúa bày tỏ phạm vi thẩm quyền của bạn và ban cho bạn sự khôn ngoan để đảm nhận trách nhiệm thiết lập sự công chính trong lĩnh vực đó. Hãy viết ra những gì Ngài nói với bạn và sau đó lên kế hoạch thực hiện nó.

GIẢI ĐỘC SIÊU NHÂN

PHẦN 4

MỘT CUỘC ĐỐI ĐẦU TRỰC TIẾP

Chúng ta hãy bắt đầu hành trình giải độc siêu nhân, cả về phương diện cá nhân lẫn cộng đồng, bằng cách trước tiên hãy “đối đầu” với những hậu quả của việc bỏ lơ không giải độc chất độc chết người này.

Trong trường trung học, chúng tôi được yêu cầu tham gia khóa học hai ngày liên quan đến nhận thức về ma túy phi pháp, khóa học này thể hiện các hậu quả kinh khiếp của việc lạm dụng ma túy. Trong suốt những năm tháng tiệc tùng bạt mận trước khi tôi gặp Chúa Giê-su, tôi đã tránh xa tất cả các loại ma túy - nỗi sợ về hậu quả của nó đã giữ tôi an toàn.

Chắc chắn là có sự sợ hãi không lành mạnh, và Chúa Giê-su đã giải cứu chúng ta khỏi đó. Tuy nhiên, có nỗi sợ thánh thiện, tương tự như điều tôi đã kinh nghiệm trong trường đối với ma túy, điều đó giúp chúng tôi tránh xa khỏi thứ mà có thể lấy đi mạng sống chúng tôi. Kinh Thánh nói: “Chúng ta hãy kính sợ kẻ có ai trong anh chị em bị rút lại trong khi lời hứa cho vào sự an nghỉ của Ngài vẫn còn hiệu lực” (Hê-bơ-rơ 4:1). Và, “Vì sự kính sợ Chúa người ta tránh điều ác.” (Châm Ngôn 16:6).

Một lần nữa, trong chương này tôi sẽ nói đến các mục sư lãnh đạo. Tuy nhiên, sứ điệp này cũng cảnh tỉnh tất cả

chúng ta, vì một tín hữu là “đầu chứ không phải là đuôi” (Phục Truyền 28:13). Chúng ta được kêu gọi trở thành các đại sứ của vương quốc Chúa, một vị trí lãnh đạo quan trọng.

Theo ánh sáng của Kinh Thánh, chúng ta có suy nghĩ thấu đáo đến chiến lược chức vụ hiện tại của chúng ta chưa? Tại sao chúng ta do dự không xử lý những nơi cao tội lỗi? Những người khao khát Chúa tùy thuộc vào chúng ta là người nói ra lẽ thật. Nhưng chúng ta bỏ qua không giảng lẽ thật giúp họ có mối quan hệ đích thực. Chúng ta có đang bảo vệ tín hữu không? Chúng ta có nghĩ là mình đang làm hại, xét về lâu về dài những con cái Chúa có lòng bằng cách né tránh giảng lẽ thật? Tại sao lại lừa dối những con người đến để nghe về sự sống đời đời?

Chuyện này không khác gì chuyện của cô Angela, người không được chỉ dạy đúng mức, thấy mình rơi vào một tình thế rất khó xử trong hôn nhân của cô. Tại sao chúng ta lại muốn người ta nghĩ họ có thể mang tội thâm căn cố đế đó vào trong mối quan hệ với Chúa Giê-su? Chuyện đó là không thể. Vậy phải chăng chúng ta giới thiệu một mối quan hệ mà thực chất là giả tạo? Đó há không phải là sự cứu rỗi giả tạo chăng?

Chúng ta hãy xem vấn đề này từ mọi góc độ. Chúng ta sẽ xem xét hậu quả của những tín hữu có lòng, lãnh đạo dè giữ không nói về chất diệt siêu nhân này, và cuối cùng là hậu quả đối với cộng đồng hội thánh. Các hậu quả lâu dài là tổn hại cho cả ba.

Người Tìm Kiếm

Chúng ta phải nhớ rằng không phải một số ít mà rất nhiều người sẽ đến với Chúa Giê-su vào Ngày Phán Xét và thật sự tin rằng họ sẽ cho bước vào Vương Quốc Chúa, nhưng trái lại họ sẽ nghe những lời, “Ta không biết các người, hỡi những kẻ gian ác, hãy lui ra khỏi Ta!” (Ma-thi-ơ 7:23).

Những người này là ai? Họ có phải là những người

theo thuyết duy linh? Họ có phải là những người theo tôn giáo khác không? Họ có phải là người nô lệ cho tà giáo không? Nếu chúng ta nghiên cứu những lời phán này của Chúa Giê-su, chúng ta sẽ khám phá họ ở ngay giữa vòng chúng ta; họ đến với hội thánh của chúng ta và xưng nhận mình là Cơ Đốc nhân. Ngài bắt đầu phán: “Không phải hề ai nói với Ta: ‘Lạy Chúa, lạy Chúa’ đều sẽ vào Nước Thiên Đàng đâu, nhưng chỉ những người làm theo ý muốn của Cha Ta ở trên trời” (Ma-thi-ơ 7:21). Chúa Giê-su xác định rõ những người tuyên bố Ngài là Chúa.

Tại sao “Chúa” được lặp lại hai lần trong câu này? Một lần nữa, như tôi đã nói, nếu một từ hay câu được lặp lại hai lần trong Kinh Thánh, thì đó không phải sự tình cờ. Trước giả đang truyền đạt sự nhấn mạnh. Tuy nhiên, trong các trường hợp như thế này, thì đó không chỉ là sự nhấn mạnh mà còn có cả cường độ cảm xúc.

Ví dụ, khi tin tức đến tai vua Đa-vít rằng con trai ông bị giết bởi quân đội của Giô-áp, ông phản ứng vô cùng thảm thiết, “Trong khi đó, vua trùm mặt, khóc than lớn tiếng: “Ôi, con ơi! Áp-sa-lôm, Áp-sa-lôm, con ơi, con ơi!” (2 Sa-mu-ên 19:4). Chắc chắn Đa-vít đã không nói các từ chính xác “con trai ta” hai lần, nhưng sự đau buồn của ông quá đau đớn, đến nỗi Kinh Thánh đã lặp lại các từ này để độc giả nắm được độ nhấn trong cảm xúc của Đa-vít.

Tương tự, Chúa cho thấy rằng những người này nói với Ngài rất quả quyết. Họ không chỉ đồng ý với sự dạy dỗ của Chúa Giê-su, Con của Đức Chúa Trời; họ còn dồn cả tâm tư và tình cảm mình vào niềm tin đó. Chúng ta đang nói về những người rất phấn khởi làm Cơ Đốc nhân, chắc chắn họ là những người rất nóng cháy làm chứng về đức tin của mình.

Họ không chỉ cảm nhận sâu sắc chính nghĩa của Chúa Giê-su, mà còn tham gia phục vụ Ngài:

“Trong ngày Phán xét sẽ có nhiều người phân trần: “Thưa Chúa, chúng tôi đã giới thiệu Chúa

cho nhiều người, đã dùng Danh Chúa đi đuổi quỷ và làm nhiều phép lạ.” (Ma-thi-ơ 7:22 - BDY)

Bản Diễn Ý chuyển tải được rõ nhất, rằng những người này không phải là người ngoại. Họ trực tiếp tham gia vào hoặc hỗ trợ công việc của các hội thánh của họ. Họ cũng bênh vực niềm tin của họ về tin lành - “Chúng tôi đã giới thiệu Chúa cho nhiều người.” Về thực chất, họ cũng góp phần thay đổi đời sống người khác.

Bản Diễn Ý này dùng chữ “hàng ngàn người.” Tuy nhiên, phần lớn các bản dịch dùng từ “nhiều.” Chữ Hy Lạp là *polus*, được định nghĩa là, “nhiều, số lượng, lượng,” và chữ này thường được dùng theo nghĩa “đa số.” Trong bất cứ trường hợp nào, Chúa Giê-su không nói đến một số nhỏ, mà là một số lớn người - đúng vậy, rất có thể là đa số người đang có mặt ở đó.

Chúng ta hãy tóm tắt: Chúa Giê-su đang nói về những người tin những lời dạy của tin lành - họ gọi Ngài là Chúa, họ dồn hết cả tâm tư và tình cảm của mình vào đó, rao truyền sứ điệp và năng nổ hầu việc Chúa. Chúng ta rất dễ xem họ là những Cơ Đốc nhân thật. Vậy thì nhân tố phân biệt là gì? Họ khác với các tín hữu thật như thế nào? Chúa Giê-su nói cho chúng ta biết, “Nhưng Ta sẽ phán cùng họ rằng: ‘Ta không biết các người, hỡi những kẻ gian ác, hãy lui ra khỏi Ta!’” (Ma-thi-ơ 7:23).

Câu tuyên bố chìa khóa là “những kẻ (làm điều) gian ác.” Trước tiên, thế nào là gian ác? Đó là chữ *anomia* trong tiếng Hy Lạp. Từ điển *Thayer's Greek Dictionary* định nghĩa chữ này là, “Tình trạng không có luật pháp, vì cố thiếu sự hiểu biết về luật pháp hoặc vì cố vi phạm luật pháp.” Nói đơn giản, một người gian ác (không có luật pháp) không tuân theo thẩm quyền của Lời Chúa. Họ thường xuyên phạm tội mà không có sự ăn năn thật. Người này là người thờ hình tượng thời hiện đại.

Vì thế, sự gian ác là một hình thức của chất diệt siêu nhân.

Những người nam, người nữ này không phải thỉnh thoảng mới phạm tội. Mà, họ có thói quen né tránh, phớt lờ, bỏ qua và không vâng theo Lời Chúa. Họ sống một đời sống tội lỗi - một số thì chỉ tin một phần của Kinh Thánh nói thế nhưng không phải thế, số khác thì nghĩ nhiều câu Kinh Thánh không liên hệ gì đến thời nay, còn đa số thì tin rằng họ được che phủ bởi một thứ ân điển không có nói trong Kinh Thánh.

Tôi tin một trong những lí do họ tiếp tục sống trong tội lỗi là vì các mục sư chưa bao giờ phơi bày lối sống của họ qua việc kêu gọi họ ăn năn thật. Họ không được dạy là không thể đem những sự thờ thần tượng vào trong mối quan hệ giao ước với Chúa Giê-su. Nếu thật sự được cứu bởi ân điển, thì họ không chỉ loại bỏ suy nghĩ như thế mà còn chọn để tránh xa tội lỗi cố ý. Họ sẽ đóng đinh xác thịt cùng với những đam mê và dục vọng của nó, và theo đuổi phẩm hạnh tin kính và đời sống bông trái. Đây là dấu hiệu của một tín hữu thật.

Thật lí thú khi để ý Chúa Giê-su tuyên bố: “Ta không biết các người.” Chữ “biết” trong tiếng Hy Lạp là *ginosko*, có nghĩa, “biết cách thân mật.” Họ chưa bao giờ có mối quan hệ thật với Ngài. Dù họ gọi Ngài là “Chủ” và là “Chúa,” đó chỉ là một danh xưng, vì họ không vâng lời Ngài. Bằng cơ của một người thật sự có mối quan hệ với Chúa là họ giữ Lời Ngài:

Nhờ điều này chúng ta biết rằng mình đã biết Ngài: Ấy là chúng ta tuân giữ các điều răn của Ngài. Người nào nói: “Tôi biết Ngài”, nhưng không tuân giữ các điều răn của Ngài là người nói dối, chân lý không ở trong người đó. (1 Giăng 2:3-4)

Lời tuyên bố này hoàn toàn phù hợp với cách mà Chúa Giê-su bắt đầu toàn bộ bài giảng này: “Thế thì, các con nhận biết người ta là nhờ quả của họ” (Ma-thi-ơ 7:20). Các “quả” mà Chúa Giê-su nói không phải là sự

phục vụ Chúa, không phải việc rao giảng tin lành, không phải việc đi nhà thờ, vì những người quay lưng với Chúa cũng có những đặc điểm này. Ngày nay, đa số chúng ta xem một người gọi Giê-su là “Chúa,” tin các sự dạy dỗ của Ngài, dồn cả tâm tư và tình cảm của mình vào đó, và năng nổ tham gia vào sự phục vụ Chúa là một con cái Chúa. Nhưng qua những lời này của Chúa Giê-su chúng ta thấy rõ đây không phải là những nhân tố quyết định trong việc xác định một tín hữu thật.

Hãy để tôi trình bày điều đó thế này: Chắc chắn bạn sẽ thấy những đặc điểm này trong một tín hữu thật. Đúng vậy, một người không thể nào là một tín hữu thật nếu không có những đặc điểm trên. Tuy nhiên, có những đặc điểm này không có nghĩa họ là con cái Chúa thật. Câu hỏi quyết định là; họ đã ăn năn tội lỗi cố ý và hết lòng vâng lời Ngài chưa? Chìa khóa quyết định là đây: *Họ có xem lời Ngài, “Hãy đi và đừng phạm tội nữa” là việc tùy ý hay việc bắt buộc (xem Giăng 5:14)?*

Những Người Rao Giảng?

Bây giờ chúng ta hãy xem các hậu quả lâu dài dành cho các mục sư hay những người rao giảng tin lành. Sự phán xét được tuyên bố trong Kinh Thánh dành cho một người đã được giao thác Lời Chúa nhưng họ không rao giảng những khía cạnh mang tính chất đối chất của lẽ thật thì thật là nghiêm khắc. Hãy đọc kỹ lời cảnh báo này khi Chúa nói với các sứ giả của Ngài:

“Khi Ta phán với kẻ ác rằng: Người chắc sẽ chết nhưng người không cảnh cáo nó, không nói lời cảnh cáo kẻ ác để nó tránh con đường ác hầu được sống. Kẻ ác đó sẽ chết vì tội lỗi nó nhưng Ta sẽ đòi máu nó nơi tay người. Nhưng nếu người cảnh cáo kẻ ác mà nó không từ bỏ điều ác cùng đường dữ, nó sẽ chết vì tội lỗi nó, nhưng người được thoát mạng. Khi một người công chính từ bỏ công chính và phạm tội; Ta sẽ đặt chứng ngại trước mặt nó

và người ấy sẽ chết vì tội lỗi. Nhưng người không cảnh cáo nó; việc công chính người ấy đã làm sẽ không còn được nhớ đến, nhưng Ta sẽ đòi máu nó nơi tay người. Nếu người cảnh cáo người công chính đừng phạm tội; người ấy không phạm tội nên sẽ sống vì đã nghe lời cảnh cáo, còn người được thoát mạng.” (Ê-xê-chi-ên 3:18-21)

Xin hãy quan sát số lần xuất hiện chữ “cảnh báo” trong các câu trên. Hãy để tôi hỏi một câu thành thật với các mục sư, các lãnh đạo và tất cả các tín hữu, vì tất cả chúng ta được giao sứ mạng làm chứng cho những người hư mất và hãy dùng tình yêu thương mà phơi bày ra những người nào còn sống trong tội lỗi. Bạn có muốn bị quy trách nhiệm về những người mà bạn khiến họ tin rằng họ đã được Chúa tha tội rồi, nhưng thực tế thì không phải, bởi vì bạn không cảnh cáo họ quay lưng khỏi tội lỗi cố tình? Họ sống dưới danh nghĩa là đã được cứu rồi, nhưng vì thiếu đi lời cảnh cáo nên họ cứu sống trong tội lỗi và vào “Ngày Phán Xét,” họ sẽ nghe tiếng, “Hãy lui ra khỏi Ta.”

Phải chăng đây là lý do sự rao giảng tin lành đích thực là “Dùng tất cả sự khôn ngoan để cảnh cáo mọi người, dạy dỗ mọi người, ngõ hầu chúng tôi trình diện mọi người cho Đức Chúa Trời như những người trưởng thành trong Chúa Cứu Thế” (Cô-lô-se 1:28). Chúng ta không chỉ dạy mà còn phải cảnh cáo nữa.

Hãy suy nghĩ về điều mà Chúa nói rõ ràng ở những câu trên: “Ta sẽ bắt người chịu trách nhiệm cho cái chết của họ.” Bạn có bao giờ suy nghĩ đến sự thật rằng chúng ta sẽ nhận thức về sự bỏ bê của chúng ta suốt cả cõi đời đời không? Ê-sai bảo chúng ta rằng trong trời mới và đất mới,

“Từ ngày trăng mới này đến ngày trăng mới khác, từ ngày Sa-bát này đến ngày Sa-bát nọ, mọi người sẽ đến thờ phượng trước mặt Ta. Họ sẽ đi ra và

thấy xác của những người phản loạn cùng Ta; vì giòi bọ trên chúng nó sẽ không chết, lửa thiêu chúng nó sẽ không tàn và chúng nó là vật ghê tởm cho mọi người.” (Ê-sai 66:23-24)

Bạn có nghĩ những người “bị quy trách nhiệm” sẽ quên mất rằng những người bị đốt trong hồ lửa vì họ bỏ qua không cảnh cáo những tín đồ tội lỗi sao?

Nếu triết lý của chúng ta chỉ là người ta thế nào thì chấp nhận họ thế ấy, trình bày ơn cứu rỗi bằng cách cầu nguyện lời “cầu nguyện tin Chúa” mà không có sự ăn năn, qua đó tạo cho họ một hy vọng giả tạo là sẽ được về thiên đàng, thì chúng ta nghĩ hậu quả sẽ ra sao? Chúng ta đã mang lại cho những người nghe một sự an ninh giả tạo và triệt tiêu động lực để họ ăn năn thật. Chuyện này vẫn cứ tiếp diễn mà không ai cảm thấy vô cùng kinh khiếp khi quan sát những người mà chúng ta đã dẫn đi sai lạc.

Hãy nhớ những lời chắc nịch của Phao-lô, “Vì thế, hôm nay tôi xin thưa rằng tôi trong sạch, không phải chịu trách nhiệm về máu của một ai. Vì tôi đã công bố cho anh em biết tất cả ý định của Đức Chúa Trời, không giữ lại điều gì” (Công Vụ 20:26-27). Phao-lô biết rõ điều Chúa đã nói qua Ê-xê-chi-ên cho tất cả những người rao giảng Lời Ngài. Nếu chúng ta không công bố các đường lối Ngài, chúng ta sẽ chịu trách nhiệm - đó sẽ là lỗi của chúng ta. Đây có thể là lí do mà Gia-cơ viết cho chúng ta:

“Thưa anh chị em, trong anh chị em không nên có nhiều người làm thầy vì biết rằng mình sẽ bị xét đoán nghiêm khắc hơn.” (Gia-cơ 3:1)

Những lời này được ghi trong Kinh Thánh không phải để cho chúng ta phớt lờ hay xem nhẹ. Chúa kêu nài chúng ta đừng đơn giản hóa lời của Ngài, đừng xem nhẹ lời kêu gọi của Ngài là hãy ăn năn tội lỗi cố tình. Ngài nói điều này là vì cơ các lãnh đạo hội thánh cũng như tín đồ. Ngài yêu chúng ta, nhưng Ngài là Đức Chúa Trời thánh khiết và Ngài không thể dung chịu bản chất tội lỗi trong sự

hiện diện của Ngài. Ngài đã mở một lối thoát; Ngài đã trả một giá cao cho sự giải cứu của chúng ta lẫn cho sự thêm sức của Ngài để chúng ta bước đi tự do khỏi tội lỗi. Chúng ta sẽ trốn thoát sự phán xét thế nào nếu chúng ta bỏ qua không giảng dạy hay tiếp nhận ơn cứu rỗi lớn dường ấy?

Có đáng cho chúng ta để bỏ bớt những gì mà Kinh Thánh Tân Ước kêu gọi rõ ràng trong lời kêu gọi người ta tin Chúa không? Những lời kết luận trong sách cuối cùng của Tân Ước có ghi, “Còn ai bớt lời nào trong sách tiên tri này, thì Đức Chúa Trời sẽ cất phần của kẻ ấy trong cây hằng sống và thành phố thánh mà sách này đã ghi.” (Khải Huyền 22:19). Làm sao chúng ta có thể phớt lờ lời cảnh báo này? Làm sao chúng ta có thể không chia sẻ cho những thân hữu rằng bước đầu tiên để đến với sự cứu rỗi thật đó là ăn năn tội lỗi?

Chúng ta có nghĩ mình biết nhiều hơn Chúa không? Chúng ta có nghĩ giúp một thân hữu trở lại đi nhóm và có thể trong tương lai họ được thuyết phục quay lưng khỏi tội lỗi là quan trọng hơn sao? Nhưng thực tế là nếu người này được dạy là họ đã được cứu bởi vì họ đã cầu nguyện tin Chúa và được chào đón vào “gia đình Chúa,” thì sau đó họ đâu có cảm nhận là cần phải ăn năn? Họ đã “vào” trong Chúa rồi và đã được “che phủ bởi ân điển.”

Charles G. Finney là một nhà truyền giảng tuyệt vời. Chức vụ của ông rất quyền năng đến nỗi trong một trường hợp nọ cả thị trấn hay toàn bộ thành phố Rochester, New York, đã phải ngừng công việc hàng ngày vì có ảnh hưởng quyền năng từ các buổi nhóm của ông. Có những lần ông giảng sự ăn năn tội lỗi và nhấn mạnh sự cứu rỗi với khán giả của ông hết đêm này tới đêm khác tới khi những thân hữu này đứng dậy khỏi hàng ghế. Ông chưa cầu nguyện cho thân hữu được cứu. Cuối cùng, sau vài buổi nhóm tối, ông sẽ nói thế này: “Nếu anh chị em suy nghĩ mồn trở thành một Cơ Đốc nhân, thì sau buổi nhóm tối nay chúng tôi sẽ sắp xếp có người sẽ hỏi kỹ anh chị em.”

Cả hàng ngàn ngàn người được cứu trong các buổi nhóm của ông, và lịch sử cho thấy hơn chín mươi phần trăm những người tin Chúa qua ông vẫn còn giữ vững đức tin. Ngày nay, các thống kê tương tự thì thấp hơn nhiều. Thành công của ông thật là lớn lao bởi vì ông bám sát những gì Tân Ước dạy; ông biết phương pháp của Kinh Thánh là tốt nhất!

Cộng Đồng

Bây giờ, chúng ta thấy được tầm quan trọng của những vấn đề đã được bàn đến ở phần đầu sách. Nếu chúng ta trình bày sự cứu rỗi với những người cứ sống trong tội lỗi, chúng ta sẽ mở cửa cho men tội lỗi bước vào cộng đồng của mình. Tội cố ý lây lan rất nhanh và ảnh hưởng đến cá nhân lẫn cộng đồng như nhau, y như chất diệt siêu nhân đã làm cho siêu nhân.

Khi bỏ qua không xử lý tội lỗi, chúng ta làm suy yếu hội thánh và cộng đồng, bởi đó các thị trấn, thành phố và quốc gia của chúng ta không nhìn thấy vinh quang của Chúa. Hội thánh đầu tiên đã thay đổi toàn bộ các thị trấn, thành phố, thậm chí là cả khu vực bởi sức mạnh họ có trong vinh quang của Chúa. Tại sao chúng ta chưa thay đổi được các cộng đồng của mình ở thế kỷ hai mươi một này? Trong khi đó khoa học kỹ thuật thời chúng ta thì tiến bộ vượt xa khi so sánh với hội thánh đầu tiên.

Tại sao nạn phá thai, tội ngoại tình, tà dâm, đồng tính và nạn rối loạn giới tính lại phát triển mạnh tại Mỹ và thế giới Tây Phương? Ấy chẳng phải vì xã hội của chúng ta đang trở nên tiến bộ hơn. Cùng xu hướng về tội ác gia tăng này cũng thấy xuất hiện khi hội thánh ở thế kỷ thứ tư và thứ năm trở nên nguội lạnh. Khi Cơ Đốc giáo trở nên phổ biến hơn trong xã hội La Mã, hội thánh bắt đầu bị trà trộn và ảnh hưởng của nó trở nên mờ nhạt cho tới khi bước vào tình trạng hiện tại, mà được gọi là Thời Kỳ Đen Tối.

Tôi cũng không muốn nhìn thấy những tình trạng này tái diễn. Và tôi biết có nhiều lãnh đạo hội thánh khác

cũng đồng ý. Hãy công bố Lời Chúa để mang lại sự thay đổi cho nhiều cuộc đời, nhiều cộng đồng, nhiều thành phố và quốc gia. Còn làm bất cứ việc nào khác thì chưa phải là yêu người lân cận của chúng ta.

THỰC HÀNH

Hội thánh sẽ không đóng vai trò gì khi bạn giấu những hậu quả của tội lỗi. Điều này không chỉ làm hại những người ở vị trí lãnh đạo, mà còn lây lan sang những người nào mời gọi tội lỗi vào đời sống mình. Sự im lặng của chúng ta liên quan tới tội lỗi có thể đẩy tín đồ xác thịt đến chỗ hủy diệt, còn chúng ta sẽ chịu trách nhiệm cho cái chết của họ.

Hãy đọc lại câu cuối đó, nhưng tôi cá nhân hóa - sự yên lặng của tôi liên quan tới tội lỗi có thể đẩy người ta đến chỗ hủy diệt, còn tôi sẽ chịu trách nhiệm cho cái chết của họ. Hãy công bố lớn tiếng điều này vài lần để nó lắng đọng trong bạn. Hãy để sức nặng của lẽ thật này đến trong tâm lòng và tâm trí bạn.

Chúa sẽ quy bạn giải trình về vấn đề này. Chúng ta không thể bưng bít tội lỗi. Bạn nghĩ chuyện này sẽ ra thế nào trong cuộc đời của bạn? Điều này thay đổi hôn nhân hay vai trò làm cha làm mẹ của bạn thế nào? Nó thay đổi cách bạn rao giảng cho các tín đồ trong hội thánh như thế nào? Hãy xin Chúa ban cho bạn lời giải đáp cho những câu hỏi này cho tới khi bạn có một sự hiểu biết rõ ràng về cách nào để sống theo lẽ thật này. Sau đó hãy tìm một người bạn mà bạn có thể tin tưởng, và nói chuyện với họ về dự tính mà bạn muốn thực hiện.

SỰ DUNG TÚNG

Chúng ta hãy quay sang những lời Vua phục sinh của chúng ta đã phán trực tiếp.

Trong sách cuối cùng của Kinh Thánh, Chúa Giê-su ban bảy sứ điệp cho bảy hội thánh tại châu Á. Nếu những lời của Ngài chỉ dành cho các hội thánh này trong lịch sử, thì chúng sẽ không được tìm thấy trong Kinh Thánh. Sự thật khi các sứ điệp đó được ghi chép có nghĩa nó có ứng dụng tiên tri. Nói cách khác, những lời này áp dụng cho chúng ta ngày nay, như đã phán cho các hội thánh lúc đó.

Lời của Đức Chúa Trời là sống động; vì thế, chúng ta sẽ xem xét những lời tuyên bố của Chúa Giê-su khi nói về tất cả chúng ta ngày nay. Vậy, nếu vấn đề là như thế thì chúng ta hãy đón nhận - hoặc khích lệ bởi những lời khen của Ngài hoặc là bị kỷ luật bởi những sửa trị yêu thương của Ngài.

Giê-sa-bên Là Ai?

Hội thánh mà chúng ta sẽ tập trung vào trong lịch sử là Thi-a-ti-rơ. Chúa Giê-su mở đầu bằng cách mô tả chính Ngài là “Con Đức Chúa Trời, Đấng có mắt như ngọn lửa và chân như đồng bóng loáng” (Khải Huyền 2:18). Chúng ta có thể giải nghĩa các câu này như sau: mắt Ngài giống các tia la-ze nhìn thấy trọng tâm của các vấn đề, chân

Ngài như đồng bóng loáng, điều này mô tả sức mạnh toàn năng của Ngài.

Thật thú vị, Ngài mở đầu bằng cách khen chúng ta, “Ta biết các công việc, tình yêu thương, đức tin, sự phục vụ và lòng kiên nhẫn của con, các công việc con làm về sau còn trội hơn công việc ban đầu nữa” (Khải Huyền 2:19). Quá rõ ràng: Ngài không nói với một hội thánh chết, mà với một hội thánh sống động và tăng trưởng.

Ngài mở đầu bằng cách nhìn nhận và khen tình yêu thương của chúng ta. Trong một hội thánh hay chức vụ chết, thì thường trước hết tình yêu thương bị phai mờ và trở nên nguội lạnh, đối với Chúa lẫn dân sự Ngài. Trong tình trạng bị kịch đó, các bông trái công bình khác rất cuộc cũng chết dần luôn.

Không nghi ngờ gì, đây là điểm nhấn của sự sửa trị của Chúa đối với hội thánh đầu tiên tại Ê-phê-sô - họ đã bỏ đi tình yêu ban đầu. Nhưng Thi-a-ti-rơ thì không. Chúa Giê-su khen tình yêu thương của hội thánh này. Ngài nhận diện một cộng đồng tín hữu có sự quan tâm lẫn nhau, và điều này rất quan trọng trong mắt của Chúa. Cá nhân tôi tin rằng đây là lí do Chúa Giê-su khen tình yêu thương của chúng ta trước khi nói về bất cứ vấn đề nào khác, trước cả đức tin, sự phục vụ hay sự kiên trì của chúng ta. Thật phi thường! “Dậm chân” không phải là từ mô tả về hội thánh này; họ liên tục mở rộng trong những lĩnh vực quan trọng. Bản Diễn Ý lột tả được điều này vô cùng tuyệt vời: “Ta biết những việc con làm với tình yêu thương, đức tin, tinh thần phục vụ và lòng nhẫn nại. Con sẽ còn làm nhiều hơn nữa.” Bất cứ một lãnh đạo hay thành viên nào của một hội thánh nào đều sẽ rất thích khi nghe chính Chúa nói những lời này.

Nhưng lời khen của Ngài đột ngột chuyển sang sự sửa trị:

“Nhưng Ta có điều trách con vì con dung túng Giê-sa-bên (đó), người đàn bà tự xưng là nữ tiên

tri dạy dỗ và lừa gạt các dây tở Ta, quyến rũ họ phạm tội tà dâm và ăn của cúng thần tượng.” (Khải Huyền 2:20).

Có rất nhiều điều cần hiểu trong những lời này. Trước tiên, chúng ta hãy xem tên Giê-sa-bên. Đây có phải là tên thật của một người phụ nữ trong lịch sử? Đa số các sách chú giải đồng ý là không phải. *The New American Commentary: Revelation (Khải Huyền)* nói: “Trong văn chương Hy Lạp – La Mã đương thời không xuất hiện tên Giê-sa-bên...một người Do Thái đặt tên cho con gái là Giê-sa-bên là điều không thể, tương tự như việc các cơ đốc nhân không đặt tên con là Giu-đa hay người Do Thái đặt tên con là Giê-su trong những thời kỳ sau đó của thế kỷ đầu tiên.” Các dịch giả của bản dịch *The New Living Translation* rõ ràng có đồng ý với quan điểm này vì những lời của Chúa Giê-su được dịch là “Giê-sa-bên đó.”

Khi nói đến tên theo cách này cũng tương tự như khi bạn gọi một ai một “cái tên” mà lúc nào cũng rất buồn cười. Đó không phải là tên của họ, nhưng nó mô tả kiểu hành vi thường thấy của họ.

Chắc chắn chúng ta đề cập đến một người đàn bà có ảnh hưởng, có trong lịch sử, bị gán cho một cái tên là “Giê-sa-bên,” nhưng đó không phải là tên thật của bà ta. Bà ta có một ảnh hưởng mạnh mẽ, cuối cùng một nhóm các lãnh đạo chung đã ủng hộ sứ điệp của bà. Trong thế giới ngày nay, đó có thể là một người nam, người nữ hoặc khả năng cao hơn là một nhóm các lãnh đạo, là những người tuyên truyền sự dạy dỗ như thế. Dù cách nào đi nữa, thì điều quan trọng là triết lý chức vụ này đang ảnh hưởng toàn bộ hội thánh.

Tại sao Chúa lại đặt cái tên đó? Hậu quả của nó chắc chắn giống với hậu quả của Giê-sa-bên, vợ của vua A-háp thuộc Y-sơ-ra-ên cổ đại, được tìm thấy trong sách Các Vua. Có nhiều điều để nói về bà hoàng hậu này, nhưng chúng ta hãy xem ảnh hưởng tổng thể của bà trên Y-sơ-ra-ên. Bà ta là một người duy trì sự thờ thần tượng, hậu

quả là Lời Chúa bị buộc phải yên lặng trong cộng đồng, trong nước Y-sơ-ra-ên. Các tiên tri bị bịt miệng và toàn bộ đất nước trở nên bị kiệt quệ đến mức không tưởng. Chỉ có một người là tiên tri Ê-li, có sự can đảm để lên án tội ác này.

Sự ảnh hưởng của Giê-sa-bên quá rõ ràng khi Ê-li đối đầu với dân chúng cả nước và yêu cầu họ phải chọn lựa giữa việc vâng lời Chúa hay cứ sống trong tội lỗi. Ông làm điều này trước mặt các vị “tôi tớ,” là những người ăn lương của bà, là các tiên tri của Ba-anh và A-sê-ra. Những gã này là những người nhà truyền thông, những nhóm điều tra về ảnh hưởng của các chính sách công ty, những nhà làm luật, những luật sư...trong thời của Ê-li. Dân chúng tập hợp lại và trước mặt những con người “ưu tú” này, tiên tri Ê-li thách thức họ:

“Các ngươi cứ khập khiễng đi hàng hai cho đến chừng nào? Nếu Chúa là Đức Chúa Trời thì hãy theo Ngài, còn nếu Ba-anh là Đức Chúa Trời thì hãy theo hấn.” (1 Các Vua 18:21)

Việc đi theo Chúa còn nhiều điều hơn là chỉ giữ đức tin mà thôi. Chúng ta phải nói ra Lời Ngài; chúng ta được kêu gọi trở thành các sứ giả. Điều này được thực hiện thế nào? Phao-lô nói rõ: “Ta long trọng truyền bảo con:

Hãy kiên trì rao giảng lời Chúa, dù gặp thời hay không, hãy thuyết phục, khiển trách, khích lệ với tất cả lòng kiên nhẫn để giáo huấn” (2 Ti-mô-thê 4:2).

Ê-li là người duy nhất ở Y-sơ-ra-ên tại yêu thương người khác đủ để chỉ cho họ thấy đời sống họ là sai trật thế nào.

Ảnh hưởng của Giê-sa-bên đã đặt sự sợ hãi trong các lãnh đạo và cộng đồng. Bấy giờ họ im lặng, thờ ơ, sợ hãi và không còn lên tiếng cho Chúa Yahweh. Tội thâm căn cố đế đã kiểm soát và Lời Chúa đã bị bỏ qua. Trong Tân

Ước, một ảnh hưởng tương tự cũng bắt đầu xảy ra trong hội thánh. Chúa Giê-su không cho phép điều đó, vì thế Ngài tìm một đầy tớ, sứ đồ Giảng - giống Ê-li - là người sẽ lên tiếng.

Vấn Đề Thật Sự

Bây giờ chúng ta phải hỏi, hội thánh ở Thi-a-ti-rơ, có phải Chúa Giê-su nói đến các tín đồ buông mình theo xác thịt để phạm sự tà dâm và ăn thức ăn cúng cho các thần tượng không? Có thể, nhưng tôi không nghiêng về sự giải nghĩa này, bởi vì việc ăn đồ ăn cúng cho các thần tượng khi mà Phao-lô không lên án khi ông viết cho hai hội thánh (xem Rô-ma 14 và 1 Cô-rinh-tô 10). Tại sao Chúa Giê-su lại coi điều mà Phao-lô chấp thuận, dưới sự thần cảm của Thánh Linh, là xấu? Một sách chú giải rất nổi tiếng ghi, “Liên quan đến sự quyến dụ dân sự vào sự tà dâm, không ít nhà giải kinh cho rằng sự buông tuồng tình dục thực tế chưa chắc đã xảy ra, bởi chắc chắn là có sự dung túng trong hội thánh. Và, sự đề cập ở đây nói về sự bất trung thuộc linh hay thuộc về giáo lý” (*The New American Commentary: Revelation*).

Dù là trường hợp nào đi nữa, thì sự sửa trị của Chúa Giê-su không tập trung vào những thông tin này. Hành động, hay đúng hơn là sự ù lì, bị Chúa Giê-su xử lý là vấn đề chúng ta cần để ý, đó là sự dung túng. Ngài phán, “Các con cho phép.” Chử Hy Lạp là *eao*. Theo cuốn Cẩm nang *A Handbook on the Revelation to John* định nghĩa chữ này: “Ý nghĩa có thể được biểu lộ một cách chủ động, ‘các con cho phép,’ ‘các con để nó xảy ra,’ hay một cách bị động, ‘các con không cấm nó,’ ‘các con không chấm dứt,’ ‘các con không ngăn chặn.’”

Khi bạn suy nghĩ thấu đáo những điều này, đây là chuyện không thể tin được. Chúa Giê-su vừa xử lý kẻ phạm tội, hay trong trường hợp của chúng ta, những người phạm tội, tức là người duy trì sự dạy dỗ quyến dụ dân sự của Ngài vào sự thờ thần tượng (tội thâm căn cố đế). Ngài tuyên bố rõ ràng: “Ta đã cho nó thì giờ để ăn

năn, nhưng nó không chịu ăn năn tội gian dâm mình.” (Khải Huyền 2:21). Rõ ràng, trước đó đã có những cảnh cáo, nhưng thật buồn là họ đã không chú ý.

Mà Ngài sửa trị gay gắt bất cứ ai cho phép nó tiếp diễn; nói cách khác, chúng ta không xử lý vấn đề này. Mà chúng ta chỉ giữ những phần Kinh Thánh nào của Tân Ước thấy hay hay, thấy được khích lệ và gây dựng. Thực chất là chúng ta yên lặng, không khác gì dân Y-sơ-ra-ên vào thời của bà Giê-sa-bên. Nó có thể được ví sánh với tình huống này: Tất cả chúng ta bị mắc kẹt trong một tòa nhà đang cháy, nhưng không ai trong chúng ta làm gì để chạy thoát hay giúp người khác chạy thoát. Chúng ta chỉ tiếp tục khích lệ nhau rằng chúng ta rất được phước và cứ thể hiện tình yêu thương dành cho nhau trong khi tòa nhà và tường nhà đang cháy sụp.

Các Tình Thế Khó Xử Tương Tự

Sứ đồ Giu-đe đối diện với một tình thế khó xử tương tự. Ông muốn viết cho những Cơ Đốc nhân để khích lệ họ về sự kỳ diệu của sự cứu rỗi, nhưng không thể. Nhà đang cháy. Ông phải xử lý chất diệt siêu nhân đang len lỏi vào các hội thánh. Hãy xem các lời của ông:

“Anh chị em yêu dấu, tôi vẫn mong ước viết cho anh chị em về sự cứu rỗi chung của chúng ta, nhưng tôi thấy cần phải viết để khuyên anh chị em hãy tiếp tục chiến đấu cho đức tin, là đức tin đã được ban cho các thánh đồ một lần đầy đủ cả. Vì có mấy kẻ trà trộn vào giữa vòng anh chị em, là những kẻ từ xưa đã dành riêng để bị hình phạt, là những kẻ không tin kính, đã biến ân sủng của Đức Chúa Trời thành đời sống phóng dăng, chối bỏ Đấng Chủ Tể duy nhất và Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-su.” (Giu-đe 3 - 4)

Vị tôi tớ Chúa này rất mong muốn viết cho những người ông yêu thương về các lợi ích, các phước hạnh và

các lời hứa của đời sống chúng ta trong Chúa. Ông muốn duy trì lời dạy dỗ nâng đỡ và khích lệ giống như đại đa số mong muốn.

Tôi có thể hiểu được tình thế khó xử của ông. Một trong những tranh chiến thuộc về cảm xúc lớn nhất mà tôi hay đối diện khi viết lách hay dạy dỗ là ước ao cứ “khích lệ” mà thôi. Tôi thích được gây dựng - ai lại không muốn chứ? Tuy nhiên, có sự thôi thúc của Thánh Linh thúc đẩy chúng ta phải xử lý những thứ đang tìm cách tiêu diệt con cái yêu dấu của Chúa.

Vì thế, tình yêu thật của Giu-đe thôi thúc ông viết những lời cảnh báo mang tính chất bảo vệ tín đồ. Chuyện gì đang diễn ra? Nó khác biệt một chút so với Thi-a-ti-rơ. Những kẻ không tin kính này, ngụy trang thành các mục sư, các lãnh đạo hoặc các tín hữu, dạy dỗ hoặc làm gương xấu qua lối sống của họ, những thứ mà Giu-đe gọi là “ân điển phóng dăng”, chứ không phải là “ân điển thêm sức” thật. Nói cách khác, ân điển phóng dăng được giảng dạy không bảo vệ chúng ta hay ban năng lực cho chúng ta để tránh xa tội lỗi đang hủy diệt chúng ta, nhưng sự giảng dạy như thế cho phép chúng ta sống cuộc đời cơ đốc “nửa đời nửa đạo.” Điều này mở đường để thế gian điều khiển lối sống của chúng ta, bởi vì ân điển đã bị hạ thấp và chỉ còn là một tấm màn che đậy tội lỗi chứ không phải là sức mạnh để giúp chúng ta thắng tội lỗi. Vì thế, về thực chất các tín đồ dễ phạm tội cảm thấy thoải mái sống theo các dục vọng của bản chất sa ngã của họ, chẳng khác gì người thế gian, do đó khiến họ dễ yếu đuối thuộc linh. Đây không phải là mục đích của ân điển của Chúa.

Giu-đe không thỏa mãn với việc dung túng men tội lỗi đang len lỏi vào các hội thánh. Ông là một giáo phụ thật và đang bảo vệ con cái của mình khỏi lối sống bị méo mó, là lối sống kéo họ cách xa sự sống của Chúa. Chúa Giê-su sẽ không sửa trị ông, như Ngài đã làm với các lãnh đạo tại Thi-a-ti-rơ; nhưng Ngài khen Giu-đe.

Phao-lô, một người cha thuộc linh biết quan tâm, sẽ không yên lặng khi có sự phân rẽ, sự gây gổ, sự dâm

loạn, sự kiện tụng, sự tham lam và các hành động tội lỗi khác giữa vòng tín đồ trong hội thánh. Ông quá yêu thương họ vì thế ông không thể né tránh và không hành động để chống lại thứ men lây lan nhanh khắp thân thể Chúa. Gia-cơ và Phi-e-rơ cũng không khác biệt.

Nếu bạn đọc các sứ điệp của các tổ phụ hội thánh đầu tiên, họ cũng làm y như vậy bằng cách dùng một vũ khí, đó là lời Kinh Thánh đã được viết ra và được công bố ra, để xử lý tội thâm căn cố đế giữa vòng dân sự Chúa. Các sứ đồ lên tiếng và phá đổ các ý tưởng và lí lẽ biện minh cho một nền văn hóa trái với lời dạy dỗ ngay thẳng. Những tội tở của Giê-sa-bên không làm các sứ đồ này sợ hãi khi họ phá đổ các thần tượng văn hóa thời đó!

Yên Lặng Là Cho Phép

Khi nói đến chuyện lãnh đạo, thì sự yên lặng là không lên tiếng. Nó chuyển tải thông điệp là đồng thuận và cho phép bằng cách nói, “Điều bạn đang làm là ổn.” Có một châm ngôn La Tinh cổ nói thế này, “Yên lặng là cho phép; đáng lẽ phải lên tiếng khi có thể.” Không có tổ phụ hay lãnh đạo nào của hội thánh đầu tiên giữ yên lặng khi tội lỗi len lõi một cách xảo quyệt vào đời sống của những tín hữu mà họ yêu thương và chịu trách nhiệm. Họ lên tiếng vì họ thấy việc này là hủy diệt, là độc hại và chết người - có thể lây lan như men.

Sứ đồ Giăng nói: “Chúng ta biết chúng ta là con dân của Đức Chúa Trời và cả thế gian đều nằm trong sự kiểm soát của ma quỷ” (1Giăng 5:19). Xã hội nào cũng có những tội ác nhưng điều hủy diệt hơn là hết là tội ác được ngụy trang. Vâng, nó được ngụy trang bằng điều tốt. Cái trào lưu này được Kinh Thánh gọi là “lề thói đời này” (Ê-phê-sô 2:2).

Hãy nhìn vấn đề thế này: Trong một dòng sông bạn phải chèo nếu muốn đi ngược dòng để lên đầu nguồn. Chúng ta sống trong một thế giới mà trào lưu của nó lúc nào cũng đối kháng trực tiếp với Nước Chúa, nhưng

điều nguy hiểm hơn là nó lại rất xảo quyệt - núp bóng dưới những điều *tốt đẹp*. Nếu chúng ta không lên tiếng, thì chuyện này có thể được ví sánh với việc buông mái chèo và trôi theo dòng đời. Có thể chúng ta vẫn nhắm về hướng ngược dòng, vẫn hành xử và ăn nói rất thiêng liêng, nhưng chúng ta lại trôi theo kiểu đạo đức giả của thời đại chúng ta và đánh mất “chất mặn” của mình.

Bằng cách buông mái chèo, chúng ta né tránh sự phơi bày tội lỗi, nhưng những gì mà chúng ta không xử lý sẽ không bao giờ thay đổi. Edmund Burke đã viết: “Điều kiện để tội ác hoành hành là người thiện không làm gì cả.” Các thần tượng về văn hóa đời này trong tấm lòng và tâm trí của tín hữu sẽ hình thành một đồn lũy kiên cố hơn khi các mục sư lãnh đạo không lên tiếng.

Khi sự lừa dối gia tăng, thứ mà chúng ta dung túng cuối cùng sẽ làm chúng ta kiệt quệ. Chúng ta không còn là người “sống ngược đời” mà chúng ta là một người “sống trôi theo đời.” Chúng ta mang cái mác là “tin lành” nhưng không phải *các sứ giả đầy quyền năng* mà chỉ là *các tác nhân gây rối*. Người thế gian đặt dấu hỏi, “Chúng tôi nhìn thấy các nhà thờ của bạn, nghe nhạc thánh ca của các bạn và nghe lời dạy dỗ về tình thương và ân điển của Chúa, nhưng bằng cách về Đức Chúa Trời của bạn ở đâu?”

Phao-lô mạnh mẽ tuyên bố những tín đồ “hữu danh vô thực” nhưng lại khế hiệp với tội lỗi thế gian thực chất là những kẻ thù của thập tự giá. Vâng, họ là kẻ thù!

Vì tôi đã nói với anh chị em nhiều lần, nay tôi phải nói lại trong nước mắt: Có nhiều người sống như kẻ thù nghịch thập tự giá của Chúa Cứu Thế. Kết cuộc của họ là sự hư vọng, họ lấy cái bụng làm Đức Chúa Trời mình và vinh quang trong cái đáng hổ thẹn. Họ chỉ nghĩ đến những điều thế tục. Trái lại chúng ta là công dân trên trời, chúng ta đang trông đợi Đấng Cứu Thế từ đó đến, là Chúa Cứu Thế Giê-su. (Phi-líp 3:18-20)

Hãy đọc kỹ câu đầu tiên; trước tiên là có “nhiều.” Thứ hai, cái biểu lộ họ là kẻ thù không phải lời nói của họ, vì môi miệng họ nhìn nhận Chúa Giê-su. “Họ tự xưng là người biết Đức Chúa Trời, nhưng lại chối bỏ Ngài trong các hành động của mình.” (Tít 1:16). Họ nguy trang bởi vẻ ngoài tin kính, nhưng cho thấy họ là kẻ thù của Chúa qua hành vi của họ; bị thúc đẩy bởi các sự ham muốn của xác thịt - dâm dục, khoái lạc, địa vị, sự nổi tiếng, tình dục đồi trụy, đam tiểu và nhiều thứ khác.

Phao-lô đã lên tiếng - ông phôi bày và không dung túng. Hãy đọc các thư tín của ông và thấy ông thường xuyên cảnh cáo và sửa trị các hành vi tội lỗi, các lối sống thế gian của tín hữu như thế nào. Nhưng hãy nhớ rằng đây chính là Lời Chúa đến với chúng ta qua các thư tín của Phao-lô.

Sự đối chất trực tiếp bằng cách công bố những gì Lời Chúa nói là cách duy nhất để phá đổ các đồn lũy này. Nếu chúng ta không trực tiếp chống lại chúng bằng Kinh Thánh, chúng ta cho phép các đồn lũy triết lý này tiếp tục gia tăng sức mạnh trong lòng và trong trí của các tín hữu, cũng như trong những người hư mất. Việc chúng ta không chịu lên tiếng mở cửa cho sự ảnh hưởng của chất độc giết chết siêu nhân.

Những Kết Cục Tương Phản

Lời kết luận của Chúa Giê-su dành cho hội thánh là gì? Mục đích của nó không phải để làm cho chúng ta ngã lòng. Ngài nói rõ người nào can dự vào những lời dạy dỗ sai lạc sẽ hứng “chịu hậu quả khôn lường” nếu không ăn năn. Đây sẽ là một dấu hiệu, và tất cả các hội thánh sẽ biết rằng Ngài dò xét các tư tưởng và ý định của chúng ta và sẽ báo trả chúng ta tùy theo điều chúng ta đáng nhận (xem Khải Huyền 2:22-23).

Nhưng đây là tin tức tuyệt vời: Ngài nói với những người không dự phần vào tội lỗi hủy diệt - những người nắm chắc Thánh Linh và Lời Ngài - họ sẽ được ban cho

thẩm quyền trên các nước...cùng một thẩm quyền đã ban cho Chúa Giê-su của chúng ta.

Kết quả rất tương phản: một bên là các hậu quả kinh khiếp và bên kia là các phần thưởng vô tận. Chúng ta có thể nào không chú ý cẩn thận những sự dạy dỗ này, đặc biệt là nó đến trực tiếp từ chính miệng của Vua phục sinh của chúng ta?

THỰC HÀNH

Giê-sa-bên gây áp lực cho các tiên tri của Chúa và buộc họ yên lặng, thậm chí là giết hại nhiều người trong số họ. Chỉ có một người sẵn sàng thay mặt Chúa để lên tiếng, nhưng hãy xem điều mà Chúa sẵn sàng làm cho một người đó. Ngài bảo vệ ông ta, tiếp trợ cho ông ta, và hỗ trợ ông ta qua các dấu kỳ và phép lạ siêu nhiên mà ngày nay vẫn còn làm chúng ta phải ngạc nhiên.

Chúa vẫn đang tìm kiếm những người sẽ đứng dậy và lên tiếng vì lẽ thật. Điều này không phải là cố gắng chỉ trích. Chúng ta không phải là những Cơ Đốc nhân “bối lòng tìm vết.” Nhưng cùng lúc, chúng ta không thể cho phép bản thân mình bị dọa nạt đến nỗi phải yên lặng, lo sợ người ta sẽ xem chúng ta là lạc hậu, là không bao dung hay bị gán cho nhiều cái “nhãn mác” khác.

Bước đầu tiên là chú ý đến lời cảnh cáo này trong chính đời sống của bạn. Dù phải làm bất cứ điều gì, hãy thoát khỏi những tội lỗi mà bạn đã lún sâu ở quá khứ. Khi bạn được tự do, thì hãy đi ra giải phóng người khác, chăm chỉ cảnh cáo người khác về những nguy hại của tội lỗi; Phao-lô viết, “Và khi anh chị em đã hoàn toàn vâng phục, chúng tôi cũng sẵn sàng sửa phạt mọi hành động không vâng lời” (2Cô-rinh-tô 10:6).

Nếu bạn không thích sự đối chất, hãy xin Chúa ban cho bạn tình yêu thương đối với người khác, tình yêu đó thôi thúc bạn phơi bày tội lỗi của họ. Hãy để điều này là mục tiêu tiếp theo của bạn để vượt qua được. Sau đó, bởi ân sủng của Chúa, bạn có thể giúp đỡ những người khác chiến thắng nó.

YÊU THƯƠNG VÀ LẼ THẬT

Bây giờ chúng ta đến một khía cạnh quan trọng nhất của việc triệt tiêu chất giết chết siêu nhân - tức động lực đằng sau việc chết chóc này. Việc thiếu vắng hay không đủ sức mạnh uy lực để tiêu diệt chất độc chết người này chắc chắn là do động cơ phía sau cái xu hướng giảng dạy tin lành và triết lý chức vụ của hội thánh ngày nay. Sức mạnh mà tôi đang nói ở đây không gì khác hơn là *tình yêu thương của Chúa*. Phao-lô đưa ra lời tuyên bố đầy quyền năng với chúng ta:

Lúc ấy, chúng ta sẽ không còn là trẻ con nữa, bị sóng đánh trôi dạt và cuốn theo mọi luồng gió đạo lý của những người bịp bợm, xảo trá dùng thủ đoạn lừa gạt. Nhưng Ngài muốn chúng ta lấy tình yêu thương nói lên sự thật, để trong mọi sự chúng ta tăng trưởng, vươn lên Đấng làm đầu, tức là Chúa Cứu Thế. (Ê-phê-sô 4:14-15)

Những sự dạy dỗ sai trật, tương tự như những lời mà Chúa Giê-su đã phán ở Thi-a-ti-rơ, cũng như những lời đã được mô tả trong các thư tín của Giu-đe, Phi-e-rơ, Giăng và Phao-lô, đều hết sức tinh vi và rất dễ bị hiểu nhầm là chân lí. Kẻ thù khôn hơn nhiều so với những gì chúng ta

quy cho hắn. Nếu hắn có thể dẫn dụ Ê-va đi sai lạc trong một môi trường toàn hảo, tràn ngập sự hiện diện của Chúa, thì việc hắn lừa dối chúng ta trong môi trường băng hoại lại dễ dàng hơn là dường nào. Điều gì có thể bảo vệ chúng ta khỏi sự lừa dối của những sự dạy dỗ sai trật?

Câu trả lời là lẽ thật, nhưng không chỉ riêng lẽ thật - mà lẽ thật phải được nói ra trong tình yêu thương. Lẽ thật mà không có tình yêu thương dẫn chúng ta tới con đường “văn tự luật pháp,” tức là giết chết và đó chính là *chủ nghĩa tuân giữ luật pháp*. Rốt cuộc, nó “châm đầu” và tiếp lửa cho sự lừa dối. Nó cũng là nguyên nhân của việc né tránh, thậm chí là loại bỏ những lời cảnh cáo của Kinh Thánh, là những lời cực kỳ quan trọng đối với sức khỏe của hội thánh.

Chúng ta bị “búa toi tã” bởi lối giảng theo luật pháp, bởi vì nó rất khó chịu, rất tàn nhẫn và thù ghét. Để chống lại sự tàn bạo của chủ nghĩa luật pháp, chúng ta cần nhấn mạnh tình yêu thương. Nhưng tình yêu thương nói ra mà không có lẽ thật thì chẳng phải là tình yêu thương. Đó là một tình yêu giả mạo. Nó là một kiểu tỏ ra vẻ rất tử tế, hay cảm thông, thích nhẹ nhàng và thường kiên nhẫn, tất cả thứ này đều mang dáng dấp của tình yêu thương thật. Nhưng nếu các đức hạnh này nằm ngoài lẽ thật, rốt cuộc chúng ta cũng sẽ rơi vào con đường của lừa dối, là điều không thể tránh khỏi.

Chúng ta hãy thành thật; chúng ta né tránh không rao giảng những lẽ thật nào đó của Kinh Thánh bởi vì chúng ta cho nó nằm ngoài tình yêu thương mà chúng thật sự khao khát. Những lẽ thật mà chúng ta né tránh chính là những lẽ thật kêu gọi tín đồ chấm dứt tình trạng hiện tại của họ, mà hãy chấp nhận sự thay đổi lối sống của mình. Chúng ta cho việc kêu gọi những tín đồ ăn năn là thiếu tình yêu thương, không dịu dàng, không tử tế và không “tâm lí.” Nhưng hãy suy nghĩ điều này: Tôi thấy một người mù đang lao thẳng tới một vực sâu và anh ta sẽ chết. Tôi có thể để thảm họa đó xảy ra bởi vì sự can thiệp của tôi có thể bị người ta coi là tiêu cực hay không

bao dung đối với quyết định chọn đến chỗ chết của người đàn ông kia. Nếu tôi không ngăn anh ta dừng lại và thay đổi hướng đi của anh ta, thì anh ta sẽ chết. Nếu tôi chủ động kích lệ anh ta bằng cách đưa ra những lời nhận xét gây dựng nhưng không kêu gọi anh ta điều chỉnh hướng đi, thì tôi sẽ làm anh ta càng gần tới chỗ chết nhanh hơn. Đây có phải là tình yêu thật không?

Trong xã hội của chúng ta, và đối với nhiều người trong hội thánh, thì tình yêu như thế bị cho là quá bảo thủ và đáng ghét bỏ. Cái đồn lũy này dựng lên trong nhiều đời sống tín hữu là do nhìn cuộc đời qua cái nhìn của bảy tám mươi năm thay vì qua lăng kính đời đời. Hãy xem ví dụ này: Nếu cái nhìn của tôi về hạnh phúc là kéo dài một ngày, tôi có thể tham dự một buổi tiệc cưới, với đầy đủ các món tráng miệng và món ăn ngon trên bàn. Tôi sẽ có một ngày ăn thỏa thích và hạnh phúc. Tuy nhiên, nếu tôi có cái nhìn sáu tháng về hạnh phúc, tôi sẽ ăn tiệc cách khác. Tôi sẽ chỉ ăn một món tráng miệng, hoặc chắc chắn là không ăn món nào cả. Đơn giản là vì tôi không muốn đau bụng vào ngày hôm sau, cơ thể tôi sẽ tăng thêm 5 cân trong vài ngày tới vì tất cả các món tráng miệng mà tôi có, kèm theo hậu quả lâu dài là tổn hại đến sức khỏe.

Chúng ta cần xem cuộc đời trong bối cảnh đời đời để hiểu được tình yêu thật. Tình yêu mà xuất phát từ cái nhìn về cuộc sống tạm trên đất sẽ chấp nhận tình trạng hiện tại của người ta nhưng không chịu kêu gọi họ thay đổi lối sống. Chúng ta chỉ muốn họ tận hưởng quãng đời còn lại trước khi họ rơi vào vực thẳm đời đời. Tình yêu thật xuất phát từ cái nhìn đời đời sẽ nói, “Tôi quan tâm đến bạn đủ để khiến bạn cảm thấy không thoải mái trong chốc lát nhằm để cứu bạn khỏi sự thống khổ, sự đau đớn và sự khổ cực đời đời vượt quá sức tưởng tượng.”

Có một hỏa ngục thật sự. Đây không phải là một nơi hình phạt theo nghĩa ẩn dụ hay nghĩa bóng, cũng không phải là nơi hình phạt tạm thời, mà những người rơi vào đó sẽ, “đều bị khổ hình cả ngày lẫn đêm cho đến đời

đời.” (Khải Huyền 20:10). Chúng ta có thể nào phớt lờ lời của Chúa Giê-su, “VẬY, những kẻ này sẽ đi vào hình phạt đời đời...” (Ma-thi-ơ 25:46), hay lời của Phao-lô, “Họ sẽ bị hình phạt hủy diệt đời đời, bị phân cách khỏi sự hiện diện của Chúa và quyền năng vinh quang của Ngài.” (2Tê-sa-lô-ni-ca 1:9)?

Đời đời là đời đời - không có sự giải kinh nào khác. Có sự thống khổ, sự đau đớn và hình phạt quá sức tưởng tượng và không bao giờ chấm dứt. Nhưng điều kinh khiếp nhất là bị cách li hoàn toàn khỏi sự hiện diện của Chúa. Tuy nhiên, sự cách li này không chỉ ở trong đời sau, mà cả ở đời này. Tôi sẽ nói về khía cạnh này sau.

Chúa không tạo ra hỏa ngục cho con người nhưng cho “ma quỷ cùng các quỷ sứ của nó” (Ma-thi-ơ 25:41). Satan đã lừa dối nhân loại, qua đó bắt chúng ta làm tù nhân cho chính số phận của nó. Chúa Giê-su được cảm động bởi tình yêu thương, và Ngài đến để giải cứu chúng ta ra khỏi những việc mà chúng ta bị kết án. Nếu Ngài đã thực hiện sự giải cứu tuyệt vời như thế, làm sao chúng ta có thể xem nhẹ đường lối của Ngài để chạy thoát khỏi số phận khủng khiếp như thế?

Chúng ta hãy trở lại minh họa về tiệc cưới. Việc tôi quyết định chỉ ăn một bữa hoặc không ăn món tráng miệng nào cả sẽ khiến tôi gặp chỉ trích. Người khác sẽ nói: “Thôi nào John, các món tráng miệng này ngon lắm, anh mà ăn thì thật thú vị và cuộc đời anh sẽ phần khởi.”

Không, nhưng lời này không đúng tí nào cả và sẽ dẫn dụ tôi “ăn nhiều.” Nói thế không phải nói “hãy tận hưởng cuộc đời” mà chỉ là “hãy tận hưởng cơ hội ngày hôm đó.” Đây là thực tế: Tôi sẽ tận hưởng cuộc đời nhiều hơn thế bằng cách có cái nhìn lâu dài. Điều này cũng đúng liên quan đến những vấn đề thuộc về Nước Chúa.

Theo bạn nghĩ thì tại sao sứ đồ Phao-lô chịu bị ném đá, bị đánh đòn năm lần, mỗi lần ba mươi chín roi, rồi bị đánh đập, chịu đựng những ngày đêm đau đớn cùng nhiều thử thách khó khăn khác? Bạn nghĩ ông làm điều đó để

gây dựng tên tuổi cho bản thân, để trở thành một diễn giả hội nghị nổi tiếng, để thu hút đám đông, để trở thành một tác giả nổi tiếng? Không, tình yêu thương của Chúa thôi thúc ông - tình yêu thương thúc đẩy ông. Ông nhìn thấy rõ qua cái nhìn đời đời và ông bày tỏ lòng yêu thương không chút sợ hãi. Ông không chấp nhận đặt sự nổi tiếng trên lễ thật của Chúa, bởi vì ông yêu thương những con người mà ông được sai phái để đem họ về với Chúa.

Tình Yêu Thương Thật Là Gì?

“Đức Chúa Trời là sự yêu thương” (1Giăng 4:8). Không phải Đức Chúa Trời có tình yêu thương mà Ngài là cốt lõi của tình yêu thương. Vậy chúng ta nên định nghĩa tình yêu này thế nào?

Gần đây, khi tôi cầu nguyện, Chúa phán với lòng tôi: “Con trai, dân sự của Ta đang tập trung vào những khía cạnh ngoài lề của tình yêu thương, chứ không đi vào định nghĩa cốt lõi của nó.”

Rồi ý tưởng này đến với tôi, *tình yêu thương là kiên nhẫn, tình yêu thương là nhân từ, tình yêu thương không kiêu ngạo, tình yêu thương không khiếm nhã, tình yêu thương không tìm tư lợi*, cùng với nhiều sự mô tả khác về tình yêu thương được tìm thấy trong 1Cô-rinh-tô và xuyên suốt Kinh Thánh. Rồi Thánh Linh chỉ cho tôi, nếu chúng ta dạy một em nhỏ phân biệt giữa một người nam và một người nữ, thì chúng ta sẽ làm thế nào? Nếu chúng ta chỉ dạy: “Một người nữ thì có hai chân, hai con mắt, một cái mũi, một cái miệng, hai cánh tay, hay bàn tay và hai bàn chân”- đó có phải là sự mô tả chính xác không?

Tuy nhiên, với sự mô tả quá chung chung như thế, đứa trẻ đó sẽ nhìn một người nam và nói: “Có một người nữ.” Việc này có thể xảy ra, vì bạn không đưa ra mô tả chính xác phân biệt một người nam với một người nữ. Bạn không nói, “Đây là thứ làm một người nữ khác với một người nam...”

Có một thứ “tình yêu” mà thế gian yêu thích: nó có thể là rất kiên trì, rất tử tế, không bạo lực và có nhiều điểm tương đồng với tình yêu của Chúa. Tuy nhiên, một định nghĩa mà phân biệt tình yêu thương của Chúa khác với tình yêu của thế gian được tìm thấy trong những từ này: “Đây là cách yêu thương Đức Chúa Trời: Vâng theo điều răn của Ngài và những điều răn ấy không nặng nề.” (1 Giăng 5:3).

E rằng chúng ta bỏ qua định nghĩa quan trọng này trong thư tín đầu tiên của ông, Giăng, được biết đến là sứ đồ của tình yêu thương, lại đưa ra định nghĩa về tình yêu thương trong thư tín thứ hai của ông:

“Và đây là tình yêu thương: Chúng ta bước đi theo điều răn của Ngài.” (2 Giăng 6).

Định nghĩa này khác với lời mô tả của sứ đồ Phao-lô trong 1 Cô-rinh-tô “tình yêu là.” Giăng không đưa ra khía cạnh mô tả về tình yêu thương, nhưng đưa ra định nghĩa cốt lõi - yếu tố phân biệt tình yêu thương của Chúa khác với tất cả các loại tình yêu khác. Tình yêu thương là giữ các điều răn của Chúa Giê-su. Chúa nói rõ điều này trong Tiệc Thánh:

“Người nào yêu kính Ta thì tiếp nhận và tuân giữ các điều răn Ta.” (Giăng 14:21).

Vậy, nếu tôi tử tế, kiên trì, dịu dàng, không ganh tị, không thô bạo, không khoe khoang và không nổi giận - nhưng liên tục lừa dối vợ tôi và gian lận thuế - tôi không bước đi trong tình yêu thương của Chúa.

Nếu tôi tử tế, kiên trì, dịu dàng, không ganh tị, không thô bạo, không khoe khoang, không nổi giận nhưng tôi đồng ý và phớt lờ tội tà dâm như tình dục đồng giới, là thứ mà nhiều người đang chấp nhận và khuyến khích, thậm chí một số nước đã chấp thuận, thì tôi không bước đi trong tình yêu thương của Chúa.

Đúng vậy, tôi đã bị lừa dối và tôi rơi chỗ nguy hiểm hơn so với những người thô bạo, ganh tị, khoe khoang

và giận dữ, bởi vì chắc chắn người đó biết mình xa cách Đức Chúa Trời. Còn tôi, dù đã sai lầm, lại nghĩ rằng tôi không có vấn đề gì với Chúa, bởi vì mục sư đã hướng dẫn tôi “câu nguyện tin Chúa,” nhưng tôi chưa bao giờ ăn năn đời sống tội lỗi của mình. Nói đơn giản, tôi không chú ý đến các điều răn của Chúa Giê-su.

Tiện đây, cho phép tôi nói thêm một điểm rất quan trọng này: Tôi không giữ các điều răn của Chúa để được cứu. Nhưng tôi bước đi theo các điều răn đó bởi vì tôi đã được cứu và tình yêu Ngài ở trong tôi. Vâng lời là bằng chứng tôi thật sự dâng tấm lòng và đời sống cho Ngài.

Một lần nữa, sự thật thì bất cứ hình thức tình yêu nào mâu thuẫn trực tiếp với Lời Chúa và đường lối Chúa đều không phải là tình yêu thương tồn tại đến đời đời. Nó chỉ là tạm thời. Nó sẽ khiến người ta cảm thấy tốt đẹp, thậm chí cảm thấy rất hy sinh, giúp họ được chấp nhận và được cho vào câu lạc bộ này hay tổ chức kia, nhưng nó sẽ không tồn tại đến đời đời. Nó không dẫn đến sự sống đời đời. Một ngày nào đó nó xuống vực sâu và hồ lửa đời đời.

Vậy thì tại sao tình yêu này trông có vẻ rất hay, chỉ là tạm thời? A-đam và Ê-va nghĩ trái cây tri thức biết thiện ác là tốt đẹp và sẽ khiến họ khôn ngoan.

“Người nữ thấy trái cây vừa ăn ngon vừa đẹp mắt, lại quý vì mở mang trí khôn...” (Sáng Thế 3:6).

Có lẽ những ý tưởng ban đầu của Ê-va là, *Tại sao một Đức Chúa Trời yêu thương lại bảo chúng ta đừng ăn thứ “tốt” cho chúng ta chứ? Điều này chẳng có hợp lý chút nào cả.* Bà chọn ôm ấp cái “tốt” và “khôn ngoan” nằm ngoài mưu luận của Đức Chúa Trời. Chúng ta muốn biết lí do “tại sao,” nhưng chúng ta hãy nói thẳng vấn đề : Có một số điều Chúa muốn chúng ta vâng lời dù chúng ta không hiểu lí do sao đằng sau chuyện đó. Chúng ta có thể tin Ngài yêu thương chúng ta khi Ngài bảo chúng ta tránh xa những thứ trông có vẻ tốt đẹp đối với chúng ta không? Chúng ta có thể tin bản tính của Ngài không? Hay chúng

ta trở thành vị quan án, truyền bảo Chúa điều gì là tốt đẹp cho chúng ta, làm thế thì chẳng khác gì mà hai ông bà đã làm tại vườn Ê-đen? Có rất nhiều ví dụ có thể đưa ra về các sự mâu nhiệm của Đức Chúa Trời hay lí do tại sao đằng sau các chỉ thị của Chúa, nhưng để tôi đưa ra chỉ một ví dụ thôi. Sau gần bốn mươi năm, tôi chưa gặp một người nào giải thích cho tôi lí do tại sao phía sau chuyện này khi Chúa bảo một tiên tri, “Người không được ăn bánh, hoặc uống nước, hoặc trở về bằng con đường mà người đã đến.” (1 Các Vua 13:9). Ông tiên tri đã không làm theo điều răn *có vẻ vô lý* này, rốt cuộc ông ta mất mạng vì không vâng lời.

Nói thẳng thì, tình yêu thật đôi khi có vẻ trái ngược với cái cảm giác giống tình yêu. Tại sao Phao-lô nói với hội thánh Cô-rinh-tô, “Về phần tôi, tôi rất vui lòng tiêu phí của cải và phí cả chính mình tôi nữa vì linh hồn anh chị em. Nếu tôi yêu mến anh chị em càng hơn, thì tôi được anh chị em yêu mến càng kém chẳng?” (2 Cô-rinh-tô 12:15). Điều này không có nghĩa là cộng đồng tín hữu xem Phao-lô là không có yêu thương. Tôi tin câu trả lời rõ ràng là họ xem ông là người giáo điều, người lãnh đạo giảng theo luật pháp, người muốn kiểm soát tín đồ bằng những luật lệ, có thể nói như vậy. Có lẽ quan điểm của họ về ông đã đi tới chỗ là họ xem ông là một người bảo thủ. Nhưng đó hoàn toàn không phải đúng sự thật. Ông yêu thương họ bằng *tình yêu thương đời đời*, không phải một phiên bản của tình yêu thế gian. Ông đối chất họ bằng lẽ thật, cảnh cáo họ, và kêu gọi họ ăn năn, những điều có vẻ không yêu thương tí nào đối với những người nghe. Những những lời của ông được bảo hòa bằng tình yêu thật của Đức Chúa Trời.

Nói Lẽ Thật Trong Tình Yêu Thương

Khi đã nói tất cả những điều trên, bây giờ chúng ta hãy bàn về tầm quan trọng của tình yêu thật. Chúng ta ôn lại những sự mô tả về tình yêu thương:

Tình yêu thường là kiên nhẫn.

Tình yêu thương là nhân từ.

Tình yêu thương không ghen tị.

Tình yêu thương không khoe khoang.

Tình yêu thương không kiêu ngạo.

Tình yêu thương không khiếm nhã.

Tình yêu thương không tìm tư lợi.

Tình yêu thương không dễ nóng giận.

Tình yêu thương không ghi nhớ việc ác.

Tình yêu thương không vui về việc bất chính.

Tình yêu thương không bao giờ bỏ cuộc.

Đây là tình yêu thương, đó là giữ các điều răn của Ngài.

Nếu chúng ta nói lẽ thật mà không nhân từ, không kiên nhẫn, nhưng ghen tị, khoe khoang, kiêu hãnh, khiếm nhã, tìm tư lợi, dễ nóng giận, ghi nhớ việc ác người ta làm cho chúng ta, không tha thứ, vui về tội ác, bỏ bê người ta, chúng ta không giữ các điều răn của Ngài. Vì vậy, chúng ta có thể giảng về sự ăn năn, về đức tin nơi Chúa Giê-su, và tất cả những lẽ thật được tìm thấy trong Kinh Thánh, nhưng chúng ta không bước đi trong tình yêu thật. Chúng ta đã rơi vào chủ nghĩa luật pháp và làm dân sự Chúa bị tổn thương, thay vì đem họ đến với Đức Chúa Trời.

Ngày nọ một thanh niên đến với tôi và nói: “Em được kêu gọi vào chức vụ mà mục sư đang thi hành. Em được kêu gọi để đem đến sự sửa trị đến cho hội thánh Chúa!”

Trong lòng tôi biết động cơ của cậu ta là sai trật khi nói những lời này với tôi. Thánh Linh ban cho tôi những lời này để nói với cậu ta: “Cậu có muốn biết làm thế nào để thi hành trong chức vụ tiên tri thật không?”

Mắt cậu ta sáng ngời, cậu lập tức nói: “Vâng, em muốn biết.”

Tôi nói: “Bao lâu cậu giảng ra để sửa trị hay cảnh cáo người ta thì tấm lòng của cậu phải yêu thương cháy bỏng những người mà cậu chia sẻ.”

Cậu ta nín lặng một hồi. “Ồ, vậy thì Chúa cần xử lí em trước đã.”

Tôi nói với cậu: “Tôi rất tự hào về em. Phải là một người hạ mình mới nói được điều này. Giờ thì em gần đạt tới vị trí đó rồi. Tấm lòng em rất mềm mại.”

Tình yêu thương quan tâm tới người khác hơn là bản thân mình. Nó quan tâm đủ để không cho phép bất cứ ai rơi vào vực thẳm. Nó sẽ lan toả tất cả những đặc điểm dịu dàng như được mô tả trong 1 Cô-rinh-tô 13, nhưng dù có những biểu hiện như thế, tình yêu thật sẽ không bao giờ đi chệch khỏi các điều răn của Chúa Giê-su và của Đức Chúa Trời.

Tình yêu thương rất quan trọng, cực kỳ quan trọng, nó là cốt lõi của sự sống. Hãy cầu nguyện để Chúa đổ đầy tình yêu của Ngài vào lòng bạn, để bạn thật sự quan tâm người khác nhiều hơn chính đời sống của mình. Chúng ta được dạy là Thánh Linh tuôn đổ tình yêu này vào lòng chúng ta. Chúng ta có thể xin tình yêu ấy - chiều sâu, chiều dài và chiều cao của tình yêu thương sống động của Ngài.

Hãy cầu xin, rồi cầu xin nữa, rồi cứ cầu xin Ngài đổ đầy tấm lòng bạn bằng tình yêu thiên thượng, đời đời của Ngài.

THỰC HÀNH

Chúng ta phải lên tiếng chống lại tội lỗi, là thứ đang tìm cách len lỏi vào hội thánh, nhưng chúng ta phải làm thế trong tình yêu thương, còn không thì những cảnh cáo của chúng ta sẽ không có kết quả mong muốn. Chúa liên tục cảnh cáo chúng ta xuyên suốt Kinh Thánh, thế nhưng tình yêu thương tha thiết của Ngài đã thúc đẩy Ngài làm như thế - sai Con của Ngài để trả giá cho tất cả tội lỗi mà Ngài đã cảnh cáo chúng ta đừng phạm.

Đây là tình yêu thương mà chúng ta phải có khi chúng ta cảnh cáo dân sự chống lại tội lỗi. Và tình yêu thương chỉ có một nguồn gốc - Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời là tình yêu thương. Nếu chúng ta muốn tăng trưởng trong tình yêu thương, chúng ta phải tăng trưởng trong mối quan hệ với Đức Chúa Trời.

Thật hết sức quan trọng khi chúng ta để thời gian đều đặn với Ngài, cầu xin và tìm kiếm Ngài để được đổ đầy thêm tình yêu của Ngài. Khi chúng ta đầy đầy tình yêu thương, nó sẽ xóa tan nỗi sợ bị phơi bày tội lỗi của chúng ta. Nó sẽ thôi thúc chúng ta hành động vì có những người xung quanh chúng ta, không chỉ qua những nghĩa cử nhân đạo, mà còn phải cảnh cáo khi cần thiết. Tình yêu thương của Chúa sẽ giải phóng chúng ta và ban năng lực cho chúng ta để chúng ta mang lại sự tự do cho những người khác. Hôm nay hãy biệt riêng thì giờ để cầu nguyện sốt sắng - đừng vội vàng bỏ cuộc - để Chúa đổ đầy tình yêu của Ngài cho bạn.

GIẢI ĐỘC SIÊU NHÂN

Có ba viễn cảnh làm tê liệt các tín hữu khi nói về tội lỗi.

Trước tiên, có những người chọn để bỏ qua tội lỗi bởi vì tấm lòng cứng cõi của họ. Họ miễn nhiễm với thực tại là họ đang làm đau lòng Chúa. Chúa khóc thương vì họ, “Đáng lẽ chúng phải xấu hổ vì làm điều gớm ghiếc, thế nhưng chúng chẳng biết xấu hổ, cũng chẳng biết nhục nhã là gì”(Giê-rê-mi 8:12). Lương tâm của họ đã thỏa hiệp, và đôi lúc tới mức bị chai lì.

Thứ hai, cũng nguy hiểm không kém, là những người nghe theo lời dối trá, rằng tất cả chúng ta đều có bản chất là tội nhân và dòng huyết của Chúa Giê-su đủ quyền năng để giải phóng chúng ta khỏi hình phạt của tội lỗi, chứ không phải sự trói buộc của tội lỗi. Những người này giữ vững lẽ thật rằng trong Chúa Giê-su thì chúng ta đã trở nên thánh khiết rồi, nhưng họ tin lời dối trá rằng không cần thiết phải sống một cuộc đời được thánh khiết. Đây là kiểu dạy dỗ được rêu rao trong hội thánh tại Thi-a-ti-rơ. Phao-lô đặt biệt đề cập đến lối suy nghĩ này, ông viết:

“Vậy chúng ta sẽ nói gì? Chúng ta cứ tiếp tục sống trong tội lỗi để ân sủng được dư dật sao? Không thể như vậy được. Chúng ta là những người đã

chết đối với tội lỗi thì làm sao chúng ta lại cứ sống trong tội lỗi nữa?” (Rô-ma 6:1-2).

Hai viễn cảnh đầu tiên được xác định rõ ràng là chất độc giết chết siêu nhân, nó được biết đến như tội lỗi cố tình nhằm làm suy yếu tín hữu cũng như bất cứ cộng đồng tín hữu nào. Người nào rơi vào hai thái cực này đều bị phó cho tội lỗi. Họ là những người sẽ nghe Chúa Giê-su tuyên bố, “Hãy lui ra khỏi Ta,” trong Ngày Phán Xét (xem Ma-thi-ơ 7:20-23).

Thứ ba là những người đang tranh chiến để được tự do khỏi tội lỗi. Họ muốn thoát ra, nhưng nanh vuốt của tội lỗi đang giữ chặt họ. Họ chưa khám phá trong Lời Chúa cách để vận dụng sự tự do bởi đức tin. Khi họ phạm tội, tấm lòng của họ tan vỡ vì cố tình yêu của họ dành cho Chúa. Họ thật sự ăn năn, nhưng sau đó lại rơi vào tội lỗi lần nữa. Buồn thay, một trong những thứ khiến họ bị trói buộc chính là mặc cảm tội lỗi và sự lên án của tội lỗi mà họ đã phạm. Sự xấu hổ về tội lỗi đã kéo họ xuống dốc.

Nếu bạn rơi vào thái cực thứ ba này, xin hãy nghe tôi. Chúa Giê-su bảo chúng: “Các con phải cảnh giác! Nếu anh em con phạm tội, hãy khuyến cáo và nếu người ấy ăn năn, hãy tha thứ. Nếu trong một ngày, người ấy phạm lỗi bảy lần với con, rồi bảy lần đến nói: ‘Tôi ăn năn,’ thì con cũng hãy tha thứ!” (Lu-ca 17:3-4). Lý do Chúa chúng ta bảo hãy tha thứ cho người phạm tội mà thành thật ăn năn nhiều lần mỗi ngày, là vì chúng ta phải tha thứ như Cha Thiên Thượng tha thứ cho chúng ta (xem Ê-phê-sô 4:32). Xin hãy biết rằng, nếu bạn đã phạm tội nhiều lần nhưng mỗi lần đều thành thật đến với Chúa, bằng tấm lòng tan vỡ trong sự ăn năn thật, thì bạn được tha thứ và huyết Chúa Giê-su thanh tẩy bạn như thể bạn chưa hề phạm tội. Đừng hình phạt bản thân mình, vì việc này loại bỏ quyền năng phi thường của huyết Chúa Giê-su và khiến bạn tin vào sự công bình riêng của bạn. Bạn không bao giờ có thể được cứu hay được tha thứ bằng cách hành phạt bản thân. Sự tha thứ là món quà của ân huệ Chúa.

Và trong chương này tôi muốn nói đến viễn cảnh thứ ba này. Tôi muốn chia sẻ câu chuyện của tôi về việc Chúa giải phóng tôi.

Tôi Không Thể Tự Do

Khi tôi mười hai tuổi, một số bạn bè giới thiệu với tôi về tạp chí khiêu dâm. Chúng tôi chia sẻ nhau xem và khỏi cần nói, tôi nhanh chóng bị nghiện. Tôi bắt đầu với sự khiêu dâm nhẹ, nhưng nhanh chóng đi đến thể loại nặng hơn. Điều này dẫn tới việc những hình ảnh tình dục quái dị không thể nào kiểm soát luôn xuất hiện trong đầu óc tôi. Tôi ngồi trong lớp ở trường trung học, nhìn chăm chăm các cô gái và mường tượng cảnh chúng tôi quan hệ tình dục. Sự dâm dục hoàn toàn chiếm lấy tôi.

Năm mười chín tuổi, tôi dâng cuộc đời của mình cho Chúa Giê-su trong một buổi nhóm tại ký túc xá nam sinh. Nhiều tội lỗi lập tức không còn quyền lực trên đời sống tôi: như việc say xỉn, việc chửi tục, hành vi khiếm nhã với những cô gái, hành động thô thiển và nhiều hành vi tội lỗi khác lần lượt biến mất. Nhưng sự khiêu dâm và dâm dục vẫn kiểm soát. Tôi vẫn bị trói buộc và không thể thoát khỏi. Mỗi lần tôi bị cám dỗ phạm tội này, tôi nhanh chóng ăn năn và thành thật xin Chúa tha thứ.

Trước khi được cứu, tôi không suy nghĩ gì về ham muốn dâm dục mãnh liệt của mình, nhưng chỉ chịu theo nó mỗi khi ham muốn dấy lên. Sau khi được cứu, bất giờ tôi rơi cuộc chiến gay gắt. Tôi không muốn nhìn tranh ảnh khiêu dâm bởi vì tôi biết nó trái với hành vi tin kính, nhưng dường như tội lỗi mạnh hơn sức chống cự của tôi.

Năm 1982, vào năm 23 tuổi, tôi cưới Lisa. Tôi nghĩ sự dâm dục sẽ phai dần vì bấy giờ tôi đã cưới được cô gái trong mơ của mình. Nhưng không phải vậy và tình hình trở nên tồi tệ hơn. Nếu thấy hình ảnh khiêu dâm bất cứ chỗ nào gần chỗ tôi là tôi sẽ đi tới đó - giống như bị nam châm hút vậy. Chuyện này ảnh hưởng đến quan hệ của vợ tôi là Lisa và của tôi, cả trên giường ngủ lẫn những lúc gần gũi vợ.

Năm 1983, tôi bước vào chức vụ nhưng vẫn còn tranh chiến với sự khiêu dâm. Niềm tin của tôi càng trở nên xác quyết hơn rằng dâm dục là sai trái. Vị trí phục vụ của tôi trong hội thánh là chăm sóc mục sư, gia đình của ông và các mục sư khách mời. Hội thánh của chúng tôi là một trong những hội thánh có tiếng nhất tại Mỹ, và chúng tôi tiếp đón nhiều mục sư và diễn giả nổi tiếng tới thăm. Một người trong số đó nổi tiếng về chức vụ giải cứu. Ông đã ở tại châu Phi trong vài năm, và những câu chuyện dẫn chúng về việc người ta được giải cứu khỏi đời sống tội lỗi hay ma quỷ thật phi thường. Chúa đã dùng ông một cách lớn lao. Tên của ông là Lester Sumrall.

Mùa thu năm 1984, ông đến hội thánh chúng tôi để tổ chức hội nghị trong bốn ngày, tôi vẫn là người tiếp đón ông. Tôi biết ông khá rõ từ những lần thăm viếng trước. Lần này khi tôi chuyên chở ông trong xe và chúng tôi chỉ có một mình, có vẻ như là thời điểm thích hợp để tôi mở miệng và chia sẻ về tranh chiến của tôi với tội dâm dục. Tôi hạ mình xuống, và hết sức thành thật vì tôi muốn được giải thoát. Ông Lester nói vô cùng nghiêm nghị như một người cha thật trong đức tin. Tôi cẩn thận lắng nghe từng lời, sau đó liềm linh hỏi ông: “Xin hãy cầu nguyện để tôi được tự do.”

Ông cầu nguyện một lời cầu nguyện rất mạnh mẽ, nhưng thất vọng thay, trong những tuần và tháng tiếp theo, tôi chẳng kinh nghiệm sự thay đổi nào. Sau đó, tôi vẫn chiến đấu với sự dâm dục.

Xấp xỉ chín tháng sau, tôi được cho phép sử dụng một căn hộ để kiêng ăn và cầu nguyện. Vào ngày thứ tư của sự kiêng ăn, tôi sẽ không bao giờ quên ngày đó - ngày 6 tháng 5 năm 1985 - tôi hoàn toàn được giải cứu khỏi linh dâm dục trong lúc cầu nguyện. Thánh Linh đã dẫn dắt tôi mạnh mẽ ra lệnh cho sự dâm dục ra khỏi đời sống tôi. Tôi đã làm thế, và quyền năng đến trên tôi một cách phi thường. Cảm tạ Chúa, đến hôm nay tôi vẫn được tự do!

Tại Sao Lại Trễ Vậy?

Sau khi kinh nghiệm sự tự do được vài năm, một câu hỏi nổi lên, và tôi trình dâng cho Chúa trong sự cầu nguyện. Tôi hỏi, “Cha ơi, con không hiểu. Con đã hạ mình trước ông Lester, con người vĩ đại của Chúa. Vì nhiều người đã được giải cứu qua chức vụ của ông, tại sao con không được giải cứu ngày hôm đó khi ông cầu nguyện cho con? Tại sao phải mất tới chín tháng con mới được tự do?”

Chúa bắt đầu chỉ cho tôi thấy đời sống của tôi trong khoảng thời gian đó. Suốt mùa thu năm 1984, khi ông Lester tới giảng, tôi cầu nguyện mỗi buổi sáng trong ít nhất chín mươi phút. Tôi làm điều này được vài năm. Tôi thức dậy lúc 5 giờ sáng, ra ngoài một mình lúc 5h30, và cầu nguyện cho đến 7 giờ sáng. Những lời cầu nguyện sốt sắng nhất của tôi vào lúc đó là, “Chúa ơi, xin hãy dùng con dẫn đưa nhiều người đến với Chúa Giê-su, dùng con để chữa lành người bệnh, dùng con để giải phóng tội nhân. Cha ơi, xin dùng con để ảnh hưởng các nước cho Chúa Giê-su!” Tôi cầu nguyện lặp đi lặp lại điều này, hết ngày này qua ngày khác, xin Chúa dẫn tôi vào chức vụ và mở toan những cánh cửa cho tôi. Tôi cầu nguyện với lòng nhiệt huyết!

Rồi một ngày, cũng mùa thu năm ấy, tôi đang giữ thói quen thông thường là cầu nguyện buổi sáng và kêu cầu Chúa như tôi đã làm trong nhiều tháng, nhiều năm. Thành linh, trong lúc hết lòng kêu cầu, Thánh Linh phán với tôi: “Con trai, con có thể chinh phục nhiều người cho Chúa Giê-su, giải phóng nhiều người, và chữa lành nhiều người bệnh, và rút cuộc lại xuống địa ngục đời đời.”

Tôi vô cùng bối rối. Sao chuyện này có thể xảy ra được? Minh có đang thật sự nghe Thánh Linh không đây?

Tôi khá ngỡ vực những gì mới nghe, cho tới khi Ngài phá vỡ sự yên lặng một lần nữa khi nói: “Con trai, Giu-đa đã bỏ công việc của hắn để theo Ta, Giu-đa rao giảng tin lành và chữa lành người bệnh trong Danh Ta, hắn giải cứu nhiều người trong Danh Ta, và Giu-đa hiện ở trong địa ngục.”

Tôi sinh trưởng trong gia đình Công giáo, và lúc đó tôi chỉ mới là tín hữu được tái sinh trong năm năm, vì thế những gì tôi sắp kể hoàn toàn lạ lẫm với tôi. Bên trong tôi run sợ và bối rối khi nghe những lời này của Ngài. Tôi run rẩy và sợ hãi không dám nói. Cùng lúc đó, tôi cũng hoàn toàn bối rối, nhưng tôi biết Chúa đang nói, tôi biết sự hiện diện của Ngài.

Cuối cùng, tôi tập trung hết sức và hỏi một cách tôn kính, “Vậy thì con phải tìm kiếm điều gì nhiều nhất ạ? Điều nào là quan trọng nhất?”

Tôi nghe rất rõ câu trả lời: “Biết Ta cách thân mật.”

Sau sự gặp gỡ này, tôi nhận ra khi nghiên cứu Kinh Thánh rằng đây là nỗi khao khát lớn nhất của Đa-vít, Môi-se, Phao-lô và tất cả những người đã kết thúc tốt đẹp trong cuộc đời. Phao-lô nói:

Hơn thế nữa, tôi coi mọi sự như là lỗ vì sự hiểu biết Chúa Cứu Thế Giê-su, Chúa tôi, là điều tối trọng đại. Vì Ngài, tôi chịu lỗ tất cả, tôi coi những điều đó như rơm rác để được Chúa Cứu Thế.
(Phi-líp 3:8)

Sự đeo đuổi của ông là biết Chúa Giê-su một cách thân mật và từ tri thức đó sẽ lan tỏa đến một chức vụ quyền năng. Trước đó tôi chỉ đeo bám chức vụ hầu việc Chúa thay vì được biết Chúa Giê-su cách thân mật. Nhưng hôm đó mọi thứ đã thay đổi.

Bấy giờ thì lời cầu nguyện trọng tâm của tôi mỗi sáng là thế này, “Chúa ơi, con muốn biết Ngài rõ nhất theo khả năng mà một người có thể biết. Con muốn làm đẹp lòng Ngài theo cách tốt nhất mà một người có thể làm đẹp lòng

Ngài. Xin cho thấy tấm lòng của Ngài, hãy bày tỏ cho con điều nào là quan trọng với Ngài, và chỉ cho con điều nào không quan trọng với Ngài. Xin dạy dỗ con đường lối Ngài, nguyện đời sống con đem lại niềm vui cho Ngài..”

Tôi vẫn ra ngoài trời vào sáng sớm, nhưng những lời cầu xin sốt sắng của tôi là cầu nguyện như trên. Trước đây tôi đã không nhận ra điều gì xảy ra, nhưng sau đó Chúa cho tôi thấy.

Vì thế để giải đáp cho câu hỏi của tôi, “Tại sao con không được tự do khi ông Lester Sumrall cầu nguyện cho con?” là rõ ràng. Sau đó Chúa phán với tôi và nói: “Khi con mở miệng với nhà truyền giảng, con sợ tội dâm dục sẽ ngăn trở con khỏi chức vụ mà con biết Ta kêu gọi con. Con sợ nó sẽ khiến con không xứng đáng. Trọng tâm của sự đau buồn của con là chính con; đó đau buồn kiểu thế gian.”

Ngài nói tiếp: “Chín tháng sau, vì con đã kêu cầu để biết Ta cách thân mật, tấm lòng của con tan vỡ bởi vì con đã làm tổn thương tấm lòng của Ta qua tội lỗi của con. Con biết Ta chết để giải phóng con khỏi tội lỗi này, và con không muốn dự phần vào bất cứ tội lỗi nào mà đã khiến Ta phải lên thập tự giá. Trọng tâm của sự đau buồn của con là Ta; đó là sự đau buồn tin kính.”

Phao-lô nói với hội thánh Cô-rinh-tô,

Nay tôi vui mừng, không phải mừng vì đã làm anh chị em buồn nhưng vì sự buồn rầu ấy đã giúp anh chị em hối cải. Vì anh chị em đã buồn rầu theo ý Đức Chúa Trời, như thế chúng tôi đã không làm hại gì cho anh chị em. Vì sự buồn rầu theo ý Đức Chúa Trời đem lại hối cải để được cứu rỗi, đó là điều không cần hối tiếc. Nhưng sự buồn rầu theo thế gian đem lại sự chết.” (2Cô-rinh-tô 7:9-10)

Từ Hy Lạp nói về “sự cứu rỗi” trong câu này không nhất thiết có nghĩa là được tái sinh. Mà là từ *soteria*, được định nghĩa là, “sự an toàn, sự giải cứu, sự gìn giữ khỏi nguy hiểm hoặc sự hủy diệt” (WSNTDICT). Chúng

ta hãy lấy ra chữ “sự giải cứu” trong định nghĩa này và thế vào câu trên: “Vì sự buồn rầu theo ý Đức Chúa Trời đem lại sự hối cải để được sự giải cứu.” Tôi đã được giải cứu - được buông tha, và chính sự buồn rầu theo ý Chúa đã mở cánh cửa để bảo đảm điều đó.

Hai Nỗi Buồn

Hai sự buồn rầu - một là sự buồn rầu theo ý Chúa, hai là sự buồn rầu theo thế gian. Làm sao phân biệt nó đây? Những kinh nghiệm của vua Sau-lơ và vua Đa-vít minh họa sự khác biệt. Như đã nói ở chương trước, Sau-lơ không vâng lời Chúa trong vụ việc của dân A-ma-léc. Khi ông bị tiên tri Sa-mu-ên sửa trị ông đã phủ nhận, nhưng Sa-mu-ên không dụ lại. Sau đó Sau-lơ đổ lỗi cho dân sự; chỉ sau khi tiên tri kiên quyết thì rốt cuộc Sau-lơ mới nói: “Tôi đã phạm tội.” Khi đã thú tội, ông nhanh nhẩu nói với Sa-mu-ên, “Con có tội. Nhưng bây giờ xin ông tôn trọng con trước mặt các trưởng lão và toàn dân Y-sơ-ra-ên.” (1 Sa-mu-ên 15:30). Trọng tâm của sự buồn rầu của Sau-lơ là chính ông, Sa-mu-ên đã làm cho ông xấu hổ khi đối chất ông trước mặt đội ngũ lãnh đạo và dân chúng. Ông muốn danh dự của ông được phục hồi.

Vua Đa-vít, mặt khác, đã phạm nhiều tội. Ông phạm tội ngoại tình với vợ của một người đàn ông khác, và thao túng việc giết chết chồng của cô ta để che đậy tội lỗi của ông. Tiên tri Na-than đã đối chất ông trước đội ngũ lãnh đạo của ông và dân chúng. Lúc tội lỗi đó được phơi bày, Đa-vít phủ phục xuống đất và nói: “Tôi có tội với Chúa.”

Sau-lơ nói: “Tôi đã phạm tội.” Đa-vít nói: “Tôi có tội với Chúa.” Có sự khác biệt. Đa-vít vỡ lòng vì ông đã làm tổn thương tấm lòng của Đấng mà ông yêu mến. Sự buồn rầu của ông không tập trung vào chính ông, như Sau-lơ đã làm. Điều này được khẳng định khi Đa-vít nằm trước mặt Chúa cả đêm và kiêng ăn bảy ngày. Ông thật sự hối hận về điều ông đã làm nghịch lại Chúa. Ông biểu lộ rõ điều này khi ông kêu cầu:

Tôi đã phạm tội cùng Ngài, chỉ một mình Ngài thôi. Tôi đã làm điều ác trước mặt Ngài, cho nên Ngài là công bình khi tuyên án, Ngài là chính đáng khi phán xét.” (Thi Thiên 51:4)

Sự buồn rầu của thế gian tập trung vào chúng ta - Hậu quả là gì? Tôi sẽ bị phán xét? Tôi sẽ không đủ tiêu chuẩn? Tôi sẽ chịu khổ từ tội lỗi của mình? Người ta sẽ nghĩ gì về tôi? - vân vân. Sự buồn rầu theo ý Chúa tập trung vào Chúa Giê-su; tôi đã làm tổn thương tấm lòng của Đấng mà tôi yêu mến; dù Ngài có quyết định thế nào thì: *sự công chính của Ngài là công bằng và chân thật và tôi sẽ phủ phục trước lòng thương xót của Ngài.*

Sống Thực Tế

Bấy giờ tôi đã được tự do, nhưng vẫn cần phải đổi mới tâm trí của mình. Việc này mất hai ba năm. Trước tháng năm năm 1985, nếu hình ảnh khiêu dâm có mặt ở bất cứ chỗ nào gần tôi, tôi không thể kháng cự lại sức hấp dẫn của nó. Bấy giờ, tôi có thể chống cự và có năng lực để tránh xa. Nhưng nếu một người nữ xinh đẹp mặc đồ bó sát người và đi ngang qua tôi, tôi phải nhìn sang hướng khác để không cho các tư tưởng của tôi suy nghĩ méo mó. Đây không phải là sự tự do đầy trọn mà Chúa Giê-su cung ứng cho chúng ta. Sự giải cứu chưa hoàn tất.

Có sự khác biệt giữa việc được tự do và được tự do hoàn toàn. Tôi được tự do vào ngày 6 tháng năm, nhưng Chúa Giê-su nói: “Các người sẽ hiểu biết chân lý và chính chân lý đó sẽ giải phóng các người!” (Giăng 8:32). Mục tiêu là được giải phóng, để làm điều này thì lẽ thật phải tràn ngập chúng ta.

Thời gian trôi qua, tôi ở trong lời Ngài và cầu nguyện, tâm trí tôi bắt đầu nhìn thấy vấn đề theo cái nhìn của Ngài liên quan đến phụ nữ. Sự thay đổi điển hình đầu tiên xảy ra khi khảo thị đến với tấm lòng tôi, rằng tất cả phụ nữ đều là *những người con gái*. Tôi biết điều này không có vẻ gì là ý nghĩ sâu sắc, nhưng nó thật sự sâu sắc

đối với tôi. Thánh Linh cho tôi thấy mỗi phụ nữ đều là cô gái bé bỏng của ông bố, bà mẹ nào đó. Họ không phải là “xác thịt,” như cách tôi nhìn họ trước khi được giải cứu.

Một thời gian ngắn sau, một khả thi lớn hơn đến với lòng tôi. Điều này trở nên rõ ràng đối với tôi rằng tất cả phụ nữ được tạo dựng theo ảnh tượng của Chúa, và Ngài đã mặc lấy cho họ mào triều vinh hiển và danh dự (xem Sáng Thế 1:26-27 và Thi Thiên 8:5). Điều này cũng có thể không uyên bác lắm, nhưng đó là một khả thi đổi đời cho chính con người tôi.

Bấy giờ, khi hình ảnh khiêu dâm chợt hiện ra trước tôi, nó thật kinh tởm! Vâng, thứ mà tôi từng bị quyến rũ giờ khiến tôi thấy kinh tởm. Nếu một phụ nữ quyến rũ đi bộ ngang trước mặt tôi, tôi không cần phải quay đầu như đã làm trước đây trong vài năm sau khi được tự do. Tôi có thể nhìn vào mắt cô ta và nói một cách ấm áp, “Xin chào,” mà không có sự ham muốn xấu xa nào với cô ta.

Tôi khám phá ra quyền năng của ân sủng của Giê-su. Tôi nhận ra phần lớn các Cơ Đốc nhân nhìn ân điển như sự cứu rỗi, sự tha tội, và là ân huệ dành cho người không xứng đáng. Và đối với đa số thì ân điển của Chúa dừng lại ở đó. Tôi nhận ra rằng ân điển của Đức Chúa Trời là tất cả những thuộc tính tuyệt vời này, nhưng ân sủng cũng thêm sức cho chúng ta để thay đổi, để làm những gì lẽ thật kêu gọi chúng ta làm.

Chúng ta có thể nào tin rằng tặng phẩm miễn phí của Chúa Giê-su giải cứu chúng ta khỏi hình phạt đời đời của tội lỗi, nhưng nó lại không đủ quyền năng để giải phóng chúng ta khỏi sự trói buộc của tội lỗi chăng? Bạn không bao giờ có thể thuyết phục tôi tin ngược lại.

Tôi biết! Tôi đã kinh nghiệm ân sủng đổi đời của Ngài và bây giờ tôi được tự do. Tôi rất cảm tạ Chúa vì Ngài đã làm điều này cho tôi, và tôi cũng sẽ cảm tạ khi Ngài làm điều tương tự cho bạn! Chuyện này là một cuộc chiến, không phải là “cuộc dạo bộ;” nó cần sự bền đỗ và sự cầu nguyện sốt sắng. Chắc chắn, bạn cũng sẽ được như thế.

Tin mừng là bạn không thể thất bại vì ân sủng và tình yêu của Chúa không bao giờ thất bại. Cứ hãy bám lấy nó và hãy được tự do.

THỰC HÀNH

Đức Chúa Trời là Cứu Chúa của chúng ta, và không có đấng nào khác. Không có kế hoạch gồm năm bước nào, không có nỗ lực nào của con người, không những luật lệ nào có thể giải cứu bạn khỏi sự trói buộc của tội lỗi. Nhưng điều đó không có nghĩa Chúa giải cứu chúng ta khỏi tội lỗi trong khi chúng ta chẳng làm gì cả. Chúa sẽ giải cứu bạn, nhưng việc đeo đuổi Ngài đòi hỏi bạn phải hành động. Việc đeo đuổi Cha Thiên Thượng với các động cơ đúng - để biết Ngài, không phải để được thứ gì đó từ Ngài - chính là yếu tố dẫn đến sự giải cứu.

Câu hỏi là, việc bạn được tự do quan trọng đối với bạn như thế nào? Bạn sẽ để thời gian tìm kiếm Chúa? Bạn sẽ dành thời gian tĩnh nguyện nếu cần thiết? Bạn sẽ kêu cầu và không dừng lại cho tới khi bạn tìm thấy sự hiện diện của Ngài và nắm chặt các lời hứa của Ngài? Bạn sẽ đến với Ngài, để Ngài thiết lập chương trình cho mối quan hệ của bạn? Bạn sẽ đeo đuổi sự tự do khỏi tội lỗi vì cơ mối quan hệ của bạn, chứ không chỉ vì nó ngăn trở cuộc đời mà bạn muốn? Bạn sẽ hạ mình để cho các mục sư lãnh đạo có uy tín cầu nguyện cho bạn và khuyên lơn cho đời sống của bạn?

Hãy đếm cái giá của sự nô lệ cho tội lỗi và đếm luôn cái giá của sự tự do mà bạn hưởng. Rồi hãy đeo theo Chúa với cả tấm lòng của bạn. Ngài đang chờ đợi để biết bạn một cách thân mật.

TỘI MÀ KHÔNG PHẢI TỘI

Có phải bạn nheo mày khi đọc tựa đề của chương này không?

Có một khía cạnh khác của sự thờ thần tượng mà tôi chưa nói tới, và nó có thể được gọi là *tội mà không phải là tội*. Để giải độc rốt ráo siêu nhân, chúng ta không thể lờ đi điều này, vì nó có thể trở thành cái khó xác định nhất. Chúng ta hãy mở đầu bằng một dụ ngôn.

Ngày nọ có một người ngoại nói với Chúa Giê-su rằng sẽ thật tuyệt vời nếu được dự yến tiệc trong Nước Chúa. Chúa Giê-su tận dụng lời nhận xét của anh ta để minh họa một lẽ thật sâu nhiệm. Ngài nói: “Một người kia dọn tiệc lớn và mời nhiều khách. Đến giờ khai tiệc, chủ tiệc sai đầy tớ nhắc khách đã được mời: ‘Mời quý vị đến, tiệc đã sẵn sàng!’ Nhưng tất cả nhất loạt từ khước. Người thứ nhất đáp: ‘Tôi mới mua một nông trại, tôi buộc phải đi xem, ngài vui lòng cho tôi xin kiếu!’” (Lu-ca 14:16-18). Từ ngữ then chốt trong dụ ngôn này là “xin kiếu.”

Bạn đã từng kinh nghiệm điều này chưa? Bạn nhờ ai làm gì đó, xin giúp đỡ hay mời đi dự tiệc hoặc ăn tối, hoàn thành một công việc cần thiết hay làm việc lật vật, hay bất cứ yêu cầu nào khác rồi nhận câu trả lời “xin kiếu” cụt ngắn. Lời xin kiếu nói lên điều gì? Rất đơn giản,

những gì mà người bạn nhờ muốn làm là quan trọng hơn lời mời của bạn. Thực chất, họ hàm ý nói: “Các ưu tiên của tôi quan trọng hơn của bạn.”

Theo Chúa Giê-su, người chủ tiệc này không phải là tổ chức bữa tiệc chỉ có nướng thịt, đãi bánh hamburger, xúc xích và khoai tây rán. Đây là một bữa tiệc thịnh soạn, một sự kiện quan trọng. Người chủ làm vậy để chúc phước cho những người mà anh ta mời. Giấy mời đã được in ra, được đóng dấu và gửi đến mỗi người mà anh ta muốn họ dự, nhưng ai cũng đều trả lời với lời xin kiêu: “Người thứ nhất đáp: ‘Tôi mới mua một nông trại, tôi buộc phải đi xem, ngài vui lòng cho tôi xin kiêu!’” (Lu-ca 14:18).

Đây là câu hỏi quan trọng nhất: mua một nông trại có phải là tội không? Tất nhiên là không. Nếu là tội, thì tôi gặp rắc rối bởi vì trong cuộc đời của mình tôi đã mua vài miếng đất. Tuy nhiên, khi việc mua đất đai quan trọng hơn Lời Chúa, thì nó là tội - “tội mà không phải là tội” là thế. Cụ thể hơn, đó là thờ thần tượng hoặc nhiễm chất diệt siêu nhân.

Chúng ta xem người tiếp theo: “Tôi mới mua năm cặp bò, tôi đang đi thử sức chúng, cho tôi xin kiêu!” (Lu-ca 14:19).

Mua bò, hay thực tế hơn là mua thiết bị cho công việc kinh doanh của bạn có phải là tội không? Tất nhiên là không - cuộc đời tôi cũng từng mua trang thiết bị kinh doanh. Tuy nhiên, khi thứ gì gì đó là quan trọng hơn Lời Chúa, thì đó là tội. Vậy một lần nữa, đó không phải là tội những đã trở nên tội, hay nói cụ thể hơn là thờ thần tượng hay bị nhiễm độc.

Chúng ta hãy xem xét người cuối cùng nhận lời mời:

“Tôi mới cưới vợ, nên tôi không thể nào đến được!”
(Lu-ca 14:20).

Cuối cùng, hãy cho tôi hỏi, cưới vợ có phải là tội không? Nếu là tội, thì rất nhiều người nam, trong đó có tôi, đang gặp rắc rối. Tất nhiên, đó không phải là tội

rồi. Tuy nhiên, khi người vợ trở nên quan trọng hơn Lời Chúa, thì là tội. Thứ không phải là tội lại trở thành tội, cụ thể hơn là sự thờ thần tượng hay bị nhiễm độc.

Tôi nghĩ vấn đề thật rõ ràng: khi chúng ta đặt bất cứ ai, bất cứ thứ gì hay bất cứ hoạt động nào trước Lời Đức Chúa Trời, thì thứ mà trước đây không phải là tội lại trở nên tội.

Phơi Bày Chuyện Tôi Được “Giải Độc”

Như tôi đã nói, tôi yêu mến Chúa Giê-su khi là sinh viên năm hai đại học Perdue. Tôi đã tiếp nhận Ngài làm Chúa tại nhà nam sinh năm 1981. Tôi rất nóng cháy cho Ngài!

Vài tháng sau đó, mùa bóng bầu dục tại trường Perdue. Lúc đó tôi là sinh viên năm ba, là sinh viên nên tôi có vé cả mùa để đi xem các trận đấu sân nhà của chúng tôi. Trong hai năm trước đó, tôi đã không bỏ lỡ một trận nào. Nhưng bấy giờ, tôi rất phấn khích về Chúa Giê-su, nên đã dùng thời gian diễn ra các trận đấu để học Kinh Thánh. Lúc đó, nhà nam sinh rất yên tĩnh vì tất cả các cậu trai đều đi xem trận bóng. Đó là cơ hội cho thời gian cầu nguyện tuyệt vời. Tôi thích thú thời gian ở với Chúa hơn các trận đấu bóng.

Không ai nói với tôi, “Cậu không nên tới các trận bóng bầu dục.” Tôi chưa bao giờ nghĩ tham gia một trận đấu là sai cả. Thật ra, trong năm cuối tôi đã đi xem nhiều trận trong số đó.

Vừa tốt nghiệp Purdue, tôi chuyển tới Dallas, Texas, vài tháng sau đó tôi nhận một vị trí trong hội thánh. Do quy mô và ảnh hưởng của chức vụ này mà chúng tôi có hơn bốn trăm nhân sự.

Lúc đó, đội Dallas Cowboys là một trong những đội hay nhất trong giải bóng bầu dục quốc gia (National Football League). Tôi hâm mộ đội Cowboys không chỉ vì tôi lớn lên ở Michigan, mà là tôi thường xuyên nghe mấy anh nhân sự nói về đội bóng mỗi thứ hai. Họ say mê bàn

tán chi tiết về trận đấu hôm trước - các thống kê, các pha bóng đáng chú ý và bức tranh về các đội tranh vé vượt.

Xuất phát từ sự tò mò, tôi bắt đầu theo dõi đội Cowboys. Tôi bắt đầu xem một hoặc hai hiệp. Tôi thích theo dõi họ vì họ chơi hay thật. Có một lợi ích khác: nó cho tôi cơ hội để bàn tán về các trận đấu với các anh chàng tại văn phòng.

Nhưng thời gian trôi qua, sự quan tâm của tôi với đội Cowboys trở nên mạnh hơn, và tôi bắt đầu xem hết trận. Tôi thấy mình say mê nói về trận đấu, rồi cổ vũ, có lúc còn la hét các cầu thủ. Cuối cùng, thì tôi không bỏ lỡ một trận nào hay bất cứ phần nào của một trận đấu nào cả. Ngay cả lúc không phải mùa bóng, các cộng sự của tôi và tôi vẫn tiếp tục nói về sự tập dợt và rằng mùa tới đội Cowboys sẽ chơi rất hay. Bấy giờ, tôi là người hâm mộ hoàn toàn.

Khi mùa bóng tiếp theo đến, sự phấn khích tràn ngập tôi. Sau giờ nhóm mỗi sáng Chủ nhật, tôi vội vã về nhà, bật ti vi, thậm chí chưa thay đồ đi nhóm - thời đó chúng tôi mặc bộ com-lê. Có lúc, tôi ngồi đó, dán mắt vào tivi, dù đang bận đồ nóng nực và cần phải đi vệ sinh. Nhưng tôi không muốn bỏ lỡ một pha bóng nào cả.

Vào giữa giờ, tôi sẽ thay quần áo. Nếu Lisa cần giúp đỡ, thôi quên đi, “Em ơi, đội Cowboys đang chơi,” tôi sẽ nói. Chúng tôi ăn lúc giữa giờ, hoặc tốt hơn là sau trận đấu -nhưng không bao giờ ăn trong lúc diễn ra trận đấu.

Lúc này, tôi biết tất cả các thống kê về đội. Tôi cần thận xem các thông kê đó và liên tục nghĩ về cách để đội Cowboys chơi tốt hơn. Tôi là người dẫn đầu câu chuyện tại chỗ làm. Trong hội thánh của tôi có vài người có vé mùa, tôi nhận lời mời của họ để đến sân xem trận đấu. Không bao giờ có lời xin kiếu để không đi.

Chúng ta tua nhanh đến mùa bóng tiếp theo. Một thời gian ngắn sau, tôi cầu nguyện một điều mà tôi nghĩ là khá đơn giản và có vẻ không quan trọng. Tuy nhiên, tôi không nhận ra nó đã thay đổi cuộc đời tôi. Tôi cầu

nguyện, “Chúa ơi, con cầu nguyện xin Chúa thánh hóa lòng con; con muốn thánh khiết, biệt riêng cho Ngài, nên nếu có điều gì trong đời sống con không đẹp lòng Ngài hay đặt ưu tiên trước Ngài, xin hãy phơi bày nó ra và giúp con đẹp nó.”

Mùa bóng bầu dục đến rất gần và các trận tranh vé vớt đang cận kề. Đó là ngày diễn ra trận đấu rất quan trọng. Đội Cowboys đấu với đội Philadelphia Eagles, đội thắng sẽ vượt lượt trận tranh vé vớt, đội thua bị loại. Tôi dán mắt vào tivi - không ngồi vào ghế mà nhưng đứng ngay trước cái tivi. Trận đấu đang ở hiệp cuối, và đồng hồ chỉ còn tám phút. Đội Cowboys đang bị dẫn bốn điểm, nhưng cầu thủ tiền vệ ngôi sao của họ đã đưa đội di chuyển xuống dưới sân. Giữa các pha bóng, tôi đi qua đi lại trên sàn nhà, đánh trượt là tôi la lên trong nỗi thất vọng, còn những pha bóng hay là tôi mừng rỡ. Sự hồi hộp thật hồ hởi.

Thình lình, không có sự báo trước, Thánh Linh của Chúa thôi thúc tôi cầu nguyện. Một sự thôi thúc bất chợt ngập tràn tôi - cầu nguyện, cầu nguyện, cầu nguyện! Đó là một cảm giác mạnh mẽ, có sức nặng sâu xa trong lòng tôi. Tôi nhận ra sự thôi thúc này khi Thánh Linh muốn tôi gác chuyện đó sang một bên và cầu nguyện.

Tôi la lớn: “Chúa ơi, trận này chỉ còn tám phút thôi. Xong rồi con sẽ cầu nguyện.”

Sự thôi thúc tiếp tục, và nó không dừng lại.

Vài phút trôi qua. Vẫn xem thử lòng có nhẹ nhõm chưa, tôi liền tuyên bố: “Chúa ơi, trận này xong con sẽ cầu nguyện năm tiếng. Chỉ còn sáu phút thôi!”

Đội Cowboys đang đi chuyển bóng xuống sân. Tôi chỉ biết họ sẽ trở lại và thắng trận quan trọng này. Tuy nhiên, sự thôi thúc để cầu nguyện vẫn không rời khỏi tôi. Thật ra, nó càng mạnh hơn. Tôi thất vọng. Tôi không muốn bỏ trận đấu.

Rồi tôi la lớn: “Chúa ơi, con sẽ cầu nguyện cả ngay hôm nay, thậm chí thâu đêm nếu Ngài muốn thế!”

Tôi theo dõi hết trận bóng. Đội Cowboys thắng, vì tôi hứa với Chúa nên lập tức tắt tivi. Tôi lên thẳng trên lầu vào phòng riêng, đóng cửa lại và quỳ gối trên sàn trải thảm để cầu nguyện. Nhưng sự thôi thúc cầu nguyện không còn. Chẳng còn gánh nặng nào nữa, một cảm giác yếu ớt cũng không. Chẳng có gì hết.

Tôi cố gắng cầu nguyện. Lời cầu nguyện thật nhạt nhẽo và vô vị. Không mất nhiều thời gian để nhận ra chuyện đã xảy ra. Tôi chọn trận đấu trên yêu cầu của Chúa. Tôi xin kiếu, và nó đi trước yêu cầu của Ngài.

Tôi cúi mặt xuống thảm và rên rỉ: “Chúa ơi, nếu ai hỏi con, ‘Ai quan trọng hơn với con, Chúa hay đội Dallas Cowboys?’ Con sẽ trả lời không chút lưỡng lự, ‘Tất nhiên là Chúa!’ Nhưng con vừa cho thấy ai quan trọng hơn. Ngài cần con, nhưng con chọn trận bóng bầu dục trên cả Ngài. Xin hãy tha thứ cho con!”

Lập tức tôi nghe trong lòng, “Con trai, Ta không muốn dâng của lễ năm giờ cầu nguyện của con; Ta muốn sự vâng lời.”

Bất Cứ Lĩnh Nào Của Cuộc Sống

Sự thờ thần tượng như thế có thể xảy ra trong bất cứ lĩnh vực nào của cuộc sống. Tôi nhớ lại, cũng trong quãng thời gian đó, một sáng nọ khi tôi chuẩn bị đồ ngũ cốc để ăn sáng. Tôi thích uống ngũ cốc vào buổi sáng! Nhưng sáng hôm đó, tôi nghe Chúa thì thầm, “Ta muốn con kiêng bữa sáng.”

Tôi nhớ mình nhìn ngũ cốc và thèm thuồng nó vô cùng. Tôi nói: “Chúa ơi, tuần sau con sẽ kiêng ăn ba ngày,” một lời xin kiếu khác để không làm theo điều Chúa bảo. Qua điều này, Ngài cho tôi thấy thức ăn là một hình tượng trong đời sống tôi. Tôi đã bỏ lỡ những cơ hội quý báu với Ngài, vì tôi thèm thức ăn hơn là muốn kinh nghiệm Lời Chúa và sự hiện diện của Ngài.

Tương tự, sau này khi việc mê chơi gôn vượt ra khỏi sự kiểm soát, ngày nọ Thánh Linh thôi thúc tôi dâng

toàn bộ gây đánh gôn cho một mục sư khác (là người có thể kiểm soát việc chơi gôn của mình).

Sau một năm rưỡi không chơi, Chúa đặt đũa trong lòng của một tay gôn chuyên nghiệp để dâng cho tôi dụng cụ chơi gôn trị giá hàng ngàn đô-la. Tôi kinh ngạc. Rồi vài tháng sau, một mục sư bảo tôi là Chúa đã đặt đũa trong lòng của ông để cho tôi bộ gây chơi gôn của ông ta. Bây giờ, tôi thật sự bối rối!

Sau đó, khi tôi ở riêng với Chúa, tôi hỏi Chúa: “Con làm gì với số dụng cụ chơi gôn này vậy Chúa?”

Tôi nghe trong lòng: “Để chơi gôn chứ làm gì!”

“Nhưng Ngài bảo con bỏ môn này và dâng hết gây một năm rưỡi trước đây mà.”

Tôi nghe Chúa nói: “Giờ thì con kiểm soát được việc chơi gôn rồi, đối với con bây giờ nó là sự giải trí và thưởng thức.”

Tôi chơi gôn kể từ đó, và Chúa đã dùng nó một cách tuyệt vời để đem lại sự nghỉ ngơi và tươi mới cho tôi. Việc này cũng mở ra một cách cửa để cứu những người hư mất, và để tôi kết nối với các con trai tôi, với các lãnh đạo hội thánh và các đối tác chức vụ. Thật vậy, hơn năm triệu đô-la dành cho sứ mạng truyền giáo đã được dâng cho *Messenger International* qua việc chơi gôn với bạn bè và đối tác trong trận đấu Cúp Messenger của chúng tôi. Nếu cả đời còn lại tôi bỏ gôn thì việc này đã không xảy ra. Gôn không còn là chất diệt siêu nhân đối với tôi.

Đây là những lĩnh vực tự thân nó không phải là tội nhưng có khả năng trở nên tội. Chúng ta có thể phạm “tội” này trong công việc kinh doanh, trong mục vụ, trong thể thao, trong mối quan hệ, trong sự giải trí, thậm chí là những thứ vấn đề quan trọng khác trong cuộc sống. Danh sách thì còn dài như các hoạt động, các mối quan hệ hay các địa vị.

Chúa muốn chúng ta vui hưởng cuộc sống này. Đúng vậy, tôi thấy một nhận xét tuyệt vời của Phao-lô:

“Chúa Trời là Đấng cung cấp dồi dào mọi sự cho chúng ta được hưởng.” (1Ti-mô-thê 6:17)

Ngài muốn chúng ta kinh nghiệm tất cả các phước hạnh tuyệt vời Ngài ban cho chúng ta. Ngài muốn chúng ta vui hưởng cuộc sống. Ngài chỉ yêu cầu, trước hết, cứ thực hiện theo danh sách ưu tiên, có nghĩa là Ngài và ước muốn của Ngài phải ưu tiên trước trong bất kì thời điểm nào, địa điểm nào và hoạt động nào!

Không có lời xin kiếu nào chính đáng cả.

ĐỪNG BỎ LỠ YẾN TIỆC!

Chúng ta hãy trở lại phần kết luận trong dụ ngôn của Chúa Giê-su. Chúng ta đọc về ba người được mời tới bữa tiệc nhưng đã xin kiếu. Bây giờ chúng ta đọc:

“Đầy tớ về trình với chủ. Chủ nhà nổi giận, ra lệnh cho nó: ‘Con hãy đi nhanh ra các phố, các hẻm trong thành phố, mời những người nghèo khổ, bại liệt, mù lòa, què quặt về đây!’ Rồi đầy tớ thưa: ‘Điều chủ bảo con đã làm xong, nhưng vẫn còn dư chỗ!’ Chủ lại bảo đầy tớ: ‘Con hãy đi ra các đường và các ngõ bên bờ rào ép mời người vào đây nhà ta! Ta bảo thật, các khách đã được mời trước kia, không một kẻ nào được ném bữa tiệc của ta!’” (Lu-ca 14:21-24)

Chắc chắn dụ ngôn này nói về tiệc cưới của Chiên Con, bữa tiệc mà Đức Chúa Cha tổ chức cho Con Trai của Ngài lúc tận thế. Tất cả chúng ta đều được mời. Tuy nhiên, ở đây có một nguyên tắc áp dụng cho hiện tại. Khi Chúa mời gọi chúng ta đến với điều nào đó, và việc này làm gián đoạn thói quen hàng ngày hay những ham thích của chúng ta, thì có nghĩa Ngài để dành nhiều điều lớn lao hơn cho chúng ta. Việc này được gọi là sự gặp gỡ thiên thượng và kết cuộc là yến tiệc, tiệc của Lời Chúa, tiệc khôn ngoan, tiệc của sự hiện diện của Chúa, tiệc tiếp

trợ, tiệc tư vấn, tiệc quyền năng hay bất cứ phước hạnh tuyệt vời nào khác mà chỉ có Ngài mới có thể ban cho.

Trong trận bóng của đội Dallas Cowboys, Ngài có một điều dành cho tôi. Rồi đến ngày nào đó tôi sẽ biết nó là gì - tôi chắc chắn là Ngài đã tìm được ai đó “ở đầu đường xó chợ,” là người nhận sẽ nhận được phước hạnh đặc biệt mà lúc đầu dành cho tôi, nhưng tôi đã lỡ mất cơ hội.

Tôi không cảm thấy bị lên án về chuyện đó, vì tôi đã xin Chúa tha thứ và lòng thương xót của Ngài thật lớn lao, nhưng tôi học được một bài học từ chuyện đó cùng nhiều lỗi lầm khác. Tôi không bao giờ muốn bỏ lỡ bất cứ sự ngạc nhiên nào mà Ngài dành cho tôi khi cứ bám giữ chất độc chết người này.

Khi Chúa bất ngờ mời chúng ta đến với Lời Ngài hay đến với sự khôn ngoan của Ngài, và chúng ta loại bỏ hết mọi lời xin kiêu, thì chúng ta sẽ được mạnh mẽ. Hãy nhớ, chất diệt siêu nhân sẽ làm suy yếu chúng ta.

Buồn thay, một số tín đồ vẫn cứ xin kiêu hết lần này tới lần khác. Họ sẽ không bao giờ để Ngài là ưu tiên số một và có thể lỡ mất một buổi đại tiệc. Tôi không mong thế, vì còn nhiều chỗ trống trong Nhà Chúa, và tất cả chúng ta đều được mời dự.

Xin hãy cầu nguyện lời cầu nguyện đơn giản này mà tôi đã cầu nguyện nhiều năm trước đây: “Cha ơi, con cầu xin trong Danh Chúa Giê-su, Chúa của con, xin Ngài thánh hóa lòng con. Con muốn được thánh khiết, biệt riêng cho Ngài, nếu có điều nào trong đời sống con không đẹp lòng Ngài hay đặt ưu tiên trước Ngài, xin hãy phơi bày nó và giúp con loại bỏ nó. Con không muốn bỏ lỡ bữa yến tiệc nào của Ngài!”

THỰC HÀNH

Hy vọng, bạn đã cầu nguyện lời cầu nguyện ở cuối chương này. Nếu bạn đã cầu nguyện rồi, Chúa sẽ bắt đầu làm việc trong đời sống bạn trong những ngày sắp tới để kéo bạn đến gần Ngài hơn, và trong quá trình đó, Ngài sẽ phơi bày những tội nào khiến bạn cách xa Ngài. Hãy chủ động đáp ứng ngay bây giờ bằng cách xin Chúa phán với bạn về bất cứ điều gì trong đời sống của bạn mà trở thành một lời xin kiêu để bạn không đáp ứng với lời của Ngài. Hãy viết ra những gì Ngài bày tỏ cho bạn và để vài phút cầu nguyện cho điều đó. Hãy xin Chúa ban cho bạn cái nhìn của Ngài về những điều này và viết ra những gì Ngài nói với bạn.

Nếu bạn chưa cầu nguyện lời cầu nguyện ở cuối chương, ngay bây giờ hãy để thời gian cầu nguyện thêm nữa. Xin Chúa ban cho bạn một tấm lòng sẵn sàng và dạn dĩ để bạn có thể cầu nguyện lời cầu nguyện đó. Hãy viết ra bất cứ điều gì Chúa đặt trong lòng bạn trong khi bạn cầu nguyện.

CỬA YẾN TIỆC

Chúa Giê-su đã tuyên bố một lời đặc biệt với một hội thánh khác trong sách Khải Huyền. Lời của Ngài rất giống điều chúng ta vừa nói ở chương trước:

“Này, Ta đứng bên cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng Ta mà mở cửa ra, Ta sẽ vào với người ấy; Ta sẽ ăn tối với người, và người với Ta.” (Khải Huyền 3:20)

Yến tiệc với Chúa Giê-su! Đó là yến tiệc thông công - bầu bạn với Chúa. Tại đó chúng ta đón nhận Lời Ngài, sự khôn ngoan, mưu luận, quyền năng hay các phước hạnh tuyệt vời khác từ sự hiện diện của Ngài. Hy vọng, một bữa ăn tuyệt vời như thế sẽ tạo ra sự đói khát, lòng mong đợi và sự phấn khích để đón nhận nơi Ngài tiếp tục. Đây là điều sẽ thêm sức cho chúng ta - một bữa ăn do Chúa Giê-su thiết đãi chính là thứ thuốc giải độc cho siêu nhân. Chuyện này có thể được ví sánh với việc siêu nhân nhận sức mạnh mới từ mặt trời. Chúa Giê-su là Lời Hằng Sống, Bánh Thật từ trời và sự hiện diện của Ngài ban cho chúng ta sức mạnh để chống cự lại bất cứ hình thức nào của chất diệt siêu nhân.

Câu hỏi là: “Ngài gõ cửa nào?” Nhiều mục sư đã dùng câu Kinh Thánh này để kêu gọi người ta tin Chúa, điều đó thật tuyệt vời. Nhưng chúng ta phải nhớ Ngài đang nói đến hội thánh, những người theo Ngài, không phải là những người chưa bao giờ biết Ngài. Tuy nhiên, khía cạnh

quan trọng trong lời tuyên bố của Chúa Giê-su không tập trung vào cửa. Mà chính là lời này, “Nếu ai nghe.”

Nếu tôi ở trong nhà và nhạc thì mở to qua loa phát thanh và một vị khách quan trọng gõ cửa và gọi tên tôi, tôi sẽ không nghe. Cuối cùng, khách của tôi sẽ bỏ đi.

Vì thế câu hỏi quan trọng hơn đó là, “Điều gì ngăn trở chúng ta nghe tiếng gõ cửa?” Nếu chúng ta không nghe, chúng ta sẽ bỏ lỡ yến tiệc, vậy chúng ta hãy xem xét và giải đáp câu hỏi cực thì quan trọng này.

Sự Thánh Khiết

Nếu bạn đề cập chữ “sự thánh khiết” trong hội thánh hiện đại, người ta thường phản ứng ngay và vội thay đổi chủ đề. Sự thánh khiết gây khó chịu cho những “người cấp tiến” và được cho là làm giảm ý nghĩa cuộc sống. Thường thì sự thánh khiết bị coi là đồng nghĩa với việc tìm kiếm sự cứu rỗi bởi việc làm hay bị xem là sống theo chủ nghĩa tuân giữ luật pháp.

Tuy nhiên, đó là sự mô tả duy nhất được tìm thấy trong Tân Ước về hội thánh mà Chúa Giê-su đến tiếp rước. Chúng ta không được dạy rằng Ngài sẽ trở lại tiếp rước hội thánh “được thúc đẩy bởi sự lãnh đạo,” hội thánh “hợp thời,” hay một hội thánh “kết nối,” hay một hội thánh “cộng đồng” mạnh mẽ. Tất cả những đặc điểm này là cực kỳ quan trọng đối với sự tăng trưởng và thành công của một hội thánh, nhưng không đặc điểm nào trong số này là đặc trưng để xác định nòng dâu của Chúa.

Thật không may, do sự giảng dạy theo luật pháp trong quá khứ, nhiều tín đồ không còn giảng về sự thánh khiết. Ngày nay, để phát triển một hội thánh lớn, dường như cần phải né tránh toàn bộ chủ đề này. Cùng lúc đó, các mục sư lãnh đạo am tường đều biết sự thánh khiết được nói đến xuyên suốt Tân Ước, vì thế chủ đề này phải được giảng dạy. Vì vậy, những “thợ giảng” thời nay đã làm cho sự thánh khiết dễ chấp nhận hơn bằng một giáo lý như thế này: “Nói về sự thánh khiết, chúng ta không cần phải

tập trung về trách nhiệm của cá nhân tín đồ nữa, vì Chúa Giê-su là sự thánh khiết của chúng ta - điều này đã được bảo đảm trong Chúa Cứu Thế.” Tín lý này là chính xác, nhưng không hẳn là như thế, vì Tân Ước nói về hai khía cạnh khác biệt của sự thánh khiết. Quá nhiều sự dạy dỗ và giảng luận hiện đại đều quy vào hai khía cạnh này của một vấn đề.

Về khía cạnh đầu của sự thánh khiết, chúng ta được dạy:

Đức Chúa Trời đã chọn chúng ta trong Chúa Cứu Thế để chúng ta trở nên thánh hóa không có gì đáng trách trước mặt Ngài.” (Ê-phê-sô 1:4)

Trước khi chúng ta làm bất cứ điều gì có giá trị đời đời, Đức Chúa Trời đã có một quyết định. Ngài đã chọn chúng ta, và khi làm vậy, Ngài tuyên bố chúng ta là thánh khiết. Trong mắt Ngài chúng ta không có gì đáng trách. Đây là “địa vị thánh khiết.” Vào ngày chúng ta tiếp nhận Chúa Giê-su, chúng ta trở nên thánh khiết trong con mắt Chúa, và chúng ta sẽ không bao giờ được thánh khiết hơn. Hai mươi lăm triệu năm sau, sự thánh khiết của bạn lúc đó cũng y như sự thánh khiết vào ngày bạn tiếp nhận Chúa Giê-su.

Để minh họa, tôi gặp Lisa Toscano vào tháng 6 năm 1981. Tôi yêu cô ấy không lâu sau đó và quyết định cưới cô ấy. Ngày 2, tháng Mười, năm 1982, cô ấy trở thành vợ tôi. Ba mươi năm sau, cô ấy không trở thành vợ tôi nhiều hơn, so với ngày tôi cưới cô. Cô ấy cũng sẽ không trở thành vợ tôi nhiều hơn vào dịp kỷ niệm 70 năm ngày cưới. Cô ấy giữ địa vị là vợ của John Bevere. Cô ấy không cần phải tìm kiếm nó, khổ cực để có nó hay trả giá để có nó. Cô ấy là vợ tôi vì tôi chọn cô ấy.

Đây là sự thánh khiết mà một số mục sư giảng ân điển hay giảng dạy, và điều này không có gì sai. Nhưng còn nhiều hơn thế. Hãy để tôi dùng tiếp chuyện hôn nhân để minh họa một khía cạnh khác về sự thánh khiết.

Trước khi tôi gặp Lisa, cô ấy tán tỉnh, đưa số điện thoại và hẹn hò mấy gã mà cô ấy thấy thú vị. Sau khi chúng tôi cưới, cô ấy chấm dứt tán tỉnh và đeo đuổi các chàng trai khác. Bây giờ, cô ấy thể hiện hành vi xứng hợp với địa vị mà cô ấy đang có với tư cách là vợ của tôi.

Chúng ta hãy xem lời của sứ đồ Phi-e-rơ:

Như con cái hay vâng lời, đừng làm theo những dục vọng lúc trước, khi anh chị em còn sống trong dốt nát. Nhưng như Đấng kêu gọi anh chị em là thánh, anh chị em *phải* nên thánh trong mọi *cách sống* mình.” (1Phi-e-rơ 1:14-15)

Tôi đã nhấn mạnh một số từ. Trước tiên, hãy để ý chữ *phải*. Điều Phi-e-rơ quy định về hành vi thì không phải là điều tùy ý. Thứ hai, Phi-e-rơ không nói về địa vị của chúng ta trong Chúa, mà là cách sống. “Như con cái hay vâng lời, đừng làm theo những dục vọng lúc trước, khi anh chị em còn sống trong dốt nát. Nhưng như Đấng kêu gọi anh chị em là thánh, anh chị em *phải* nên thánh trong mọi cách sống mình.” Đây là sự thánh khiết hành vi (cách sống), chứ không phải địa vị. Nó tương tự như sự thay đổi hành vi của vợ tôi là Lisa sau khi chúng tôi cưới nhau. Hành vi của chúng ta phải phản ánh địa vị của chúng ta.

Đây là chỗ mà sự xung đột nổ ra. Cuộc đời tôi lúc mới tin Chúa cứ cố gắng sống thánh khiết nhưng liên tục thất bại. Lúc đó tôi quá thất vọng. Rồi tôi khám phá ra ân điển của Chúa. Tôi thấy ân điển là sự thêm sức của Chúa mà không do công trạng của tôi, đã ban cho chúng ta khả năng để làm điều mà chúng ta không thể làm bởi khả năng riêng. Tôi không thể thoát khỏi tội xem tranh ảnh khiêu dâm và các thói quen tội lỗi khác, nhưng khi tôi khám phá ân sủng, tôi có thể bước đi trong tự do bằng cách tin và hợp tác với ân sủng.

Đây là sự thật đau buồn. Cách đây vài năm, chức vụ của chúng tôi thực hiện một cuộc khảo cứu. Chúng tôi đến

hiều hội thánh, đại diện cho nhiều trường phái tín lý và giáo phái khác nhau. Chúng tôi thăm dò ý kiến của hơn năm ngàn Cơ Đốc nhân được tái sinh trong cả nước Mỹ. Chúng tôi bảo những người tham gia đưa ra trên ba định nghĩa về ân điển của Chúa. Các kết quả khảo cứu này cho thấy gần như mọi người đều liên hệ ân điển của Chúa với việc được cứu, được tha tội, và nó là một tặng phẩm miễn phí không bởi công đức mà bởi tình yêu của Đức Chúa Trời. Đây là tin tức tốt lành. Điều bi kịch là chưa tới hai phần trăm số tín hữu đó biết ân điển của Chúa là *sự thêm sức*. Như chính Chúa đã phán: “Ân sủng Ta đủ cho con rồi, vì quyền năng của Ta trở nên trọn vẹn trong sự yếu đuối.” (2Cô-rinh-tô 12:9). Ngài nói ân sủng là sự thêm sức của Ngài.

Phi-e-rơ viết: “Nguyện xin ân sủng và bình an tràn ngập trong anh chị em nhờ sự nhận biết Đức Chúa Trời và Đức Giê-su, Chúa chúng ta. Bởi thần năng, Ngài ban cho chúng ta mọi điều cần để sống và sống tin kính, qua sự nhận biết Ngài là Đấng đã kêu gọi chúng ta bằng vinh quang và nhân từ Ngài”(1Phi-e-rơ 1:2-3). Phi-e-rơ nói ân sủng của Chúa là quyền năng thiên thượng của Ngài, ban cho chúng ta khả năng để sống tin kính - sống thánh khiết.

Thực tế là chúng ta không thể nhận bất cứ điều gì từ Chúa nếu chúng ta không tin. Và chúng ta không thể tin những gì chúng ta không biết. Xấp xỉ hai phần trăm Cơ Đốc nhân Mỹ biết ân sủng là sự thêm sức cho chúng ta, còn gần chín mươi tám phần trăm đang cố gắng sống thánh khiết trong khả năng riêng của họ, là điều không thể được. Sự thất vọng, sự bỏ cuộc, sự căng thẳng, sự lên án và mặc cảm tội lỗi chắc chắn sẽ kéo theo.

Vì thế, lí do trở nên rõ ràng, tại sao những người rao giảng tin lành lại gom cả hai khía cạnh của sự thánh khiết vào phạm trù thánh khiết địa vị. Quá nhiều Cơ Đốc nhân đã đâm ra nản lòng vì không có khả năng để sống thánh khiết bởi sức riêng hay nỗ lực của họ. Ân sủng không chỉ là giải pháp của Chúa đối với sự cứu rỗi và sự tha tội, mà

nó là sự cung cấp quyền năng của Ngài để chúng ta sống cuộc đời thánh khiết! Tác giả thư Hê-bơ-rơ viết:

Hãy tìm cầu sự hòa hiếu với mọi người và đeo đuổi sự thánh hóa, vì nếu không thánh hóa, không ai được thấy Chúa. Hãy thận trọng để trong anh chị em đừng có ai hụt mất ân sủng của Đức Chúa Trời; đừng để rễ cay đắng mọc ra gây rối và do đó làm ô uế nhiều người.” (Hê-bơ-rơ 12:14-15)

Có nhiều bài học trong hai câu này. Trước tiên, chữ “đeo đuổi” là chữ *dioko* trong tiếng Hy Lạp. Nó được định nghĩa là “bước theo hay dồn hết sức tiến tới, sốt sắng đeo đuổi để đạt được” (WSNTDICT). Một từ điển khác nói, “Làm một việc gì đó với nỗ lực lớn, với mục đích hay mục tiêu xác định” (LOUW-NIDA).

Sau khi đọc hai định nghĩa này chúng ta nên hỏi, đây là sự thánh khiết địa vị hay sự thánh khiết hành vi? Câu trả lời thật đơn giản: Nó phải là hành vi. Hãy xem vấn đề thế này: Bạn có tưởng tượng được việc tôi nói với vợ, “Lisa Bevere, em cần phải thực hiện nỗ lực lớn này để đạt được địa vị là vợ của John Bevere.”

Cô ta sẽ cười và nói: “Tôi là vợ của anh ta rồi.”

Liên quan tới địa vị, chúng ta đã thánh khiết rồi - chúng ta không cần phải nỗ lực lớn để đuổi theo nó. Nên chắc chắn tác giả Hê-bơ-rơ nói về hành vi.

Chúng ta phải siêng năng theo đuổi sự thánh khiết hành vi. Nếu không, chúng ta sẽ “hụt mất ân sủng của Ngài.” Làm sao chúng ta có thể hụt mất sự che phủ của ân điển như nhiều tòa giảng ngày nay rao giảng? Điều đó là không thể. Thế nhưng, khi chúng ta hiểu ân sủng là sự thêm sức siêu nhiên của Chúa để đeo đuổi sự thánh khiết hành vi, chúng ta có thể hiểu rằng chúng ta có thể hụt mất ân điển này.

Tác giả Hê-bơ-rơ kết thúc chương này bằng, “...Ta hãy ghi ơn và hãy lấy lòng kính sợ, tôn kính mà phục vụ Đức Chúa Trời cách đẹp lòng Ngài.” (Hê-bơ-rơ 12:28). Ân sủng

thêm sức cho chúng ta để phục vụ Chúa một cách đẹp lòng và thánh khiết.

Bây giờ đến phần quan trọng. Chúng ta đọc, “Hãy tìm cầu sự hòa hiếu với mọi người và đeo đuổi sự thánh hóa, vì nếu không thánh hóa, không ai được thấy Chúa” (Hê-bơ-rơ 12:14). Tác giả đang nói về điều gì? Chẳng phải mọi người sẽ nhìn thấy Chúa Giê-su sao? Chúng ta được dạy, “Kìa, Ngài ngự đến với các đám mây. Mọi mắt sẽ trông thấy Ngài, kể cả những kẻ đã đâm Ngài. Tất cả các dân tộc trên thế giới sẽ than khóc vì Ngài” (Khải Huyền 1:7). Vậy thì làm sao mà câu Kinh Thánh này có thể nói “không có sự thánh khiết, không ai được thấy Chúa”? Điều này có nghĩa gì?

Nhìn Thấy Chúa Giê-su

Cho phép tôi minh họa ý nghĩa “nhìn thấy Chúa Giê-su,” như Kinh Thánh đã hứa khi đeo đuổi sự thánh khiết. Trong suốt năm mươi tám năm tôi làm công dân Mỹ, có mười hai đời tổng thống Hoa Kỳ. Tôi sống dưới hiến pháp và quyền lãnh đạo của tất cả các vị tổng thống này, và các quyết định của họ đều ảnh hưởng đến đời sống tôi. Tôi thường nói về mỗi vị là “tổng thống của chúng ta.” Tuy nhiên, tôi chưa bao giờ gặp cá nhân vị nào cả. Có những công dân khác của Mỹ nhìn thấy tổng thống mỗi ngày vì họ là bạn của ông hoặc là làm việc với ông. Những người được đặc ân này nhìn thấy ông mỗi ngày và thường gặp mặt ông.

Cũng về vấn đề này, tôi đã biết nhiều thông tin sự thật về các đời tổng thống Mỹ của chúng ta - lập trường của họ, các quyết định họ đưa ra, tiểu sử về đời tư của họ và những thông tin mà công chúng đều biết. Nhưng điều tôi không được tham gia là có được cuộc gặp gỡ cá nhân với các vị lãnh đạo này. Vì thế, tôi lạ lẫm với những chuyện riêng trong đời sống họ - những vấn đề mà công chúng không biết. Và chắc chắn tôi không bao

giờ có được niềm vui trở thành người bạn cá nhân với một vị nào trong số họ.

Tương tự, có những Cơ Đốc nhân sống dưới hiến pháp của Chúa Giê-su. Vì Ngài là Lãnh Đạo của họ, các quyết định của Ngài có tác động đến đời sống họ và họ gọi Ngài là “Chúa,” nhưng họ không nhìn thấy Ngài và không ở trong sự hiện diện của Ngài. Có thể bạn thắc mắc điều này, cho phép tôi để Chúa Giê-su giải quyết lẽ thật này:

“Người nào yêu kính Ta thì tiếp nhận và tuân giữ các điều răn Ta. Cha Ta sẽ yêu quý người nào yêu kính Ta. Ta cũng yêu quý người và sẽ tỏ bày chính Ta cho người.” (Giăng 14:21)

Hãy xem xét những lời của Ngài, “sẽ tỏ bày chính Ta cho người.” Có và giữ các điều răn của Chúa Giê-su là đo đũa sự thánh khiết hành vi. Người nào làm điều này thì thấy Chúa; Ngài tỏ bày chính Ngài cho họ. Ngài cho phép họ bước vào sự hiện diện của Ngài. Mối quan hệ này đem chúng ta từ chỗ sống dưới sự cai trị của Ngài đến mức độ sống trong tình bạn hữu với Vua của chúng ta. Ngài lại nói:

“Các con là bạn hữu của Ta nếu các con thi hành điều Ta truyền.” (Giăng 15:14)

Hãy để ý chữ “nếu” trong tuyên bố của Ngài. Chúng ta hát thánh ca, viết sách vở và giảng dạy trong các sứ điệp rằng Giê-su là bạn thân. Nhưng chữ “nếu” có nghĩa tình bạn của Ngài là có điều kiện. Làm bạn với Chúa Giê-su dựa trên sự thánh khiết thật của chúng ta, và người nào để điều đó làm ưu tiên thì sống vượt lên trên địa vị đầy tớ để đến địa vị làm bạn. Chúa Giê-su nói với những người trung thành với Ngài, “Ta không còn gọi các con là đầy tớ nữa...” (Giăng 15:15). Khi Ngài nói: “không còn” có nghĩa trước đây chúng ta được xem là các đầy tớ, chứ không phải bạn.

Thật ra, thì một dây tở của Chúa không phải là một địa vị tồi, chắc chắn nó tốt hơn nhiều so với việc không có mối quan hệ với Ngài. Tuy nhiên, người đầy tở thì không biết lí do “tại sao” và “điều gì” nhưng người bạn thì biết.

Bạn biện bạch: “Nhưng tất cả chúng ta đều là con trai, con gái của Chúa.” Vâng, nhưng chúng ta phải nhớ lẽ thật mà Phao-lô chia sẻ, “Tôi muốn nói rằng: Bao lâu người thừa kế còn vị thành niên thì không khác gì một nô lệ dù người là chủ mọi tài sản” (Ga-la-ti 4:1). Từ Hy Lạp nói về “nô lệ” cũng chính xác là từ mà Chúa Giê-su dùng để nói về “đầy tở” ở câu trên. Chừng nào con trai và con gái còn nhỏ, thì thông thường chúng không được tham gia để hiểu lí do tại sao, mà chỉ biết “điều gì” đó trong những công việc Chúa làm.

Thật kì diệu khi chuyện này xảy ra đó là lúc một người con trai hay con gái tốt nghiệp đại học để cha mẹ và con cái trở thành người bạn. Gia đình của Chúa cũng như vậy. Một sự thay đổi xảy ra trong mối quan hệ năng động, vì Cha chúng ta hé lộ thêm cho chúng ta các bí mật. Nhưng cũng có một sự thay đổi cho chúng ta. Bấy giờ chúng ta sống sót sáng hơn để không làm Ngài thất vọng, còn hơn là chỉ biết máy móc vâng lời Ngài. Chúng ta vẫn luôn tìm cách vâng lời Ngài, nhưng đó không còn là sự thúc đẩy của tấm lòng, mà là vì chúng ta không muốn làm Ngài thất vọng.

Cánh Cửa

Vì thế, sự thánh khiết tự thân không phải là cứu cánh, như các mục sư giảng luật pháp rêu rao. Đó là cánh cửa để bước vào sự thân mật thật với Chúa Giê-su. Giờ chúng chúng ta khám phá ra tầm quan trọng của “cánh cửa” mà Chúa Giê-su nói: đó là tấm lòng của tín hữu. Việc chúng ta lơ là không theo đuổi sự thánh khiết đã lấy đi cái khả năng để lắng nghe và đáp ứng lại với Chúa của chúng ta. Bởi đó, chúng ta đánh mất đi đặc ân dự yến tiệc với Ngài. Nó có thể được ví sánh với việc ở trong một căn hộ ồn ào đến nỗi chúng ta không thể nghe khi có một nhân

vật rất quan trọng đang gõ cửa nhà mình. Sau khi gõ liên tục và thậm chí gọi tên chúng ta, vị khách đó cuối cùng cũng bỏ đi.

Khi chúng ta né tránh giảng dạy về sự thánh khiết, chúng ta vô hình chung chặn con đường dẫn tới sự thân mật với Vua của chúng ta, là điều mà mỗi một tín hữu thật nên khao khát hơn bất cứ điều gì khác! Về bản chất, lối giảng dạy chỉ nhấn mạnh đến ân điển che phủ mà bỏ đi ân điển thêm sức đã khóa chặt cửa và gài chốt luôn. Chúng ta bán rẻ ân điển Chúa, vì ân điển cả vừa che phủ vừa thêm sức! Tuy nhiên, khía cạnh thêm sức là quan trọng trong việc đặt chúng ta ở vị trí để vui hưởng sự thông công với Chúa.

Lisa và tôi có giấy hôn thú từ tiểu bang Indiana, nên về pháp lý chúng tôi là vợ chồng. Bạn có tưởng tượng được cảnh này: Tôi cầm giấy hôn thú đưa lên trước mặt vợ và tuyên bố: “Này, em yêu, chúng ta cưới rồi nha, về pháp lý chúng ta là ràng buộc với nhau, nhưng anh cũng có tình cảm với những người nữ khác.” Nói về ngữ nghĩa là tôi cưới Lisa, nhưng chắc chắn cô sẽ không còn chia sẻ những ước ao thâm kín và bí mật của cô ta cho tôi. Đúng vậy, sự thân mật sẽ dừng lại tại đó. Chúng tôi sẽ không còn là bạn nữa, bởi vì tôi sẽ mất đi đặc ân đó. Đó có phải là cuộc sống chung tuyệt vời không? Chúng tôi cưới nhau có phải vì điều đó không? Nếu tôi nằng nặc theo con đường này, cuối cùng tôi sẽ đánh mất hôn nhân của mình mãi mãi.

Há chúng ta cũng đã kích lệ hành vi tương tự như thế qua lối giảng dạy về “ân điển rẻ mạt” trong hội thánh ngày nay không? Chúng ta có trích một số câu Kinh Thánh, mà chúng ta lấy nó ra khỏi mạch văn của Kinh Thánh Tân Ước, để làm ra vẻ là mọi sự để ổn thỏa dù chúng ta có sống ra sao cũng không thành vấn đề? Hay chúng ta có thể nào chung chạ với thế gian mà vẫn tuyên bố với Chúa Giê-su, “Chúng tôi đã nói theo lời cầu nguyện tin Chúa và được cứu bởi ân điển và đã thuộc về Ngài”?

Chúng ta có thể nào tin rằng Ngài sẽ để chúng ta bước vào sự thân mật của tấm lòng của Ngài sao?

Động cơ để tôi không phạm tội ngoại tình nghịch lại vợ tôi là Lisa là tôi không bao giờ muốn đánh mất những giây phút tuyệt vời, đặc biệt khi chúng tôi gối đầu nhìn nhau, và cô thì thầm những điều mà cô sẽ không bao giờ nói với bất cứ ai khác. Tôi không muốn mất đi niềm vui của những giây phút trò chuyện này với người phụ nữ tuyệt vời đó là vợ tôi.

Với Chúa Giê-su cũng vậy. Lí do tôi không muốn phạm tội ngoại tình nghịch với Chúa là vì tôi không muốn mất đi sự gắn gũi với Ngài và bỏ đi tình bạn hữu giữa tôi với Ngài. Không có điều nào lớn lao hơn, không có địa vị hay sự giàu có nào, không có sự khoái lạc hay hoạt động nào, không sự nổi tiếng hay địa vị nào, không có thú vui tội lỗi nào- không có điều gì tốt hơn là sự gắn gũi với Chúa Giê-su.

Tôi không thể tưởng tượng cuộc đời không có lời hứa của Ngài, “Con hãy kêu cầu Ta, Ta sẽ đáp lời con. Ta sẽ tỏ cho con những việc con chưa từng biết, những việc lớn lao và cao siêu, không ai đạt thấu” (Giê-rê-mi 33:3). Hay thực tại tuyệt vời đó là, “Chính Ngài bày tỏ những điều sâu xa kín nhiệm” (Đa-ni-ên 2:22). Tôi không thể tưởng tượng sống mà không có ý muốn của Chúa Giê-su, “Lâu nay Ta dùng ẩn dụ dạy bảo những điều này, giờ đây Ta không còn dùng ẩn dụ nữa, nhưng công bố rõ rệt về Cha cho các con” (Giăng 16:25). Và tất nhiên, lời hứa rằng Thánh Linh sẽ chỉ cho chúng ta những điều sẽ đến (xem Giăng 16:13).

Sự thánh khiết không phải là một sống bi quan; trái lại, nó là một trong những lẽ thật tích cực nhất trong Tân Ước. Khi chúng ta thật sự hiểu được tiềm năng của nó, chúng ta sẽ đứng trên mái nhà và la lớn tiếng về sự thánh khiết.

THỰC HÀNH

Sự thánh khiết không phải là một từ xấu; đó là một mặt khẩu. Đó là cách giúp bạn có thể mở cánh cửa tâm lòng mình với tiếng phán của Chúa. Không có sự thánh khiết, bạn thậm chí sẽ không nghe được khi nào Chúa nói với bạn. Sự thánh khiết này không chỉ là điều Đức Chúa Trời ban cho bạn vì cơ sự hy sinh của Chúa Giê-su, đó là điều bạn phải sống bày tỏ trong suy nghĩ, lời nói và hành động của mình.

Nhưng đó cũng không phải là điều gì đó Chúa để mặc chúng ta tranh chiến một mình. Đây là lí do Chúa ban cho chúng ta ân sủng! Ân sủng của Ngài còn làm nhiều việc hơn chỉ là việc cứu rỗi chúng ta, dù chừng đó thôi cũng đã là kỳ diệu rồi. Ân sủng Chúa thêm sức cho chúng ta sống cuộc đời thánh khiết từ trong ra ngoài, hoàn toàn làm đẹp lòng Chúa!

Hãy tìm kiếm Chúa ngay bây giờ. Đừng chờ nữa, nhưng hãy để giờ phút này kêu cầu Chúa ban cho ân sủng của Ngài. Hãy nói ra lĩnh vực nào mà bạn cần ân sủng của Ngài nhiều nhất trong đời sống bạn và cầu nguyện xin Chúa đổ đầy bạn bằng ân sủng của Ngài để bạn chiến thắng tất cả những gì ngăn trở bạn không nghe tiếng Chúa.

HÃY ĐỨNG LÊN

Tại sao các bộ phim về siêu nhân lại rất phổ biến trong thời đại của chúng ta? Hãy suy nghĩ điều đó: các nhà sản xuất phim Hollywood này đã thu hút nhiều người xem hơn là các phim về chiến tranh, về Miền Viễn Tây, về điệp viên và cả những bộ phim về tình cảm. Đây không chỉ là chuyện của nam giới, vì tôi thường gặp những chị em mà thú nhận là họ cũng rất thích xem các bộ phim bom tấn siêu nhân này. Tại sao? Chúng ta biết mình được tạo dựng cho sự vĩ đại, và các anh hùng của chúng ta đại diện cho những ước mơ thầm kín bên trong của chúng ta.

Hãy nghĩ về Siêu Nhân. Khi có chuyện bất năng xuất hiện, kẻ thù làm mưa làm gió, và tất cả mọi người dường như đâm ra vô vọng, thì Clark Kent lập tức lén ra khỏi Hành Tinh Daily và vào một phòng điện thoại công cộng, và một lát sau anh ta đi giải cứu. Chúng ta thích cái cảm giác rành rọt đó khi anh ta chiến thắng những kẻ thù tưởng như là không thể thắng được. Chúng ta ngây ngất khi bất công được chấm dứt, nạn nhân được giải thoát, và xã hội được văn hồi.

Tất cả đều quy về điều này: chúng ta thích thú các siêu nhân chiến thắng kẻ ác, vì việc này làm thỏa mãn ước ao thầm kín của con người. Chúng ta biết rằng từ ban đầu Đức Chúa Trời tạo dựng con người, “theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời” (Sáng Thế 1:27). Chúng ta cũng được dạy, “Chúa là một chiến binh” (Xuất Hành 15:3). Bạn có

bao giờ suy nghĩ nhiều về chuyện này chưa? Đây là một phương diện của bản chất Ngài mà hiếm khi được nói đến. Gần như thể chúng ta không biết phải làm gì với lẽ thật này. Nhưng Ê-sai tuyên bố:

“Chúa tiến lên như dũng sĩ, như chiến sĩ giục lòng hăng say. Ngài thét lên, phải, Ngài hô lớn; Ngài anh dũng chiến thắng các kẻ thù.” (Ê-sai 42:13).

Các chiến binh chiến đấu chống lại sự bất công là những anh hùng. Trong trường hợp của Chúa Giê-su, Ngài là anh hùng thật. Ngài là Đấng chiến đấu và Đấng chiến thắng.

Rất lâu trước khi Ê-sai nói những lời này, Giô-suê đã nhìn thấy Ngài. Vua của chúng ta không phải là một chiên con dễ thương, mà là Đấng cầm thanh gươm và Ngài tự nói về chính Ngài, “Ta là Thống Tướng Quân Đội của Chúa.” (Giô-suê 5:14).

Rất lâu sau khi Ê-sai viết những lời này, sứ đồ Giăng cũng thấy Chúa và mô tả Ngài thậm chí còn tuyệt vời hơn; “Mắt Ngài như ngọn lửa hừng” và “Từ miệng Ngài thò ra một lưỡi gươm sắc bén” (Khải Huyền 19:12-15).

Ngài là một chiến binh! Phần lớn chúng ta biết bản chất một chiến binh không phải dễ thương, nói khê hay sầu muộn. Không, trong lúc hành động chiến binh là một người rất tập trung, rất quyết đoán và vô cùng dũng mãnh.

Bây giờ hãy chuyển sự tập trung về chúng ta. Bạn có bao giờ suy nghĩ sự thật mà Chúa Giê-su nói với cả bảy hội thánh trong sách Khải Huyền, điều gì đó rất tác động: “Gửi cho những người nào thắng...” Làm sao chúng ta có thể là người chiến thắng nếu không có gì để chiến thắng? Làm sao chúng ta có thể chiến thắng nếu chẳng có cuộc chiến nào?

Ngày nay, có rất nhiều người muốn làm giảm thiểu lời kêu gọi này. Họ nói vị trí của chúng ta trong Chúa Giê-su khiến chúng ta thành người chiến thắng. Nói cách khác,

vì Ngài là Đấng chiến thắng, nên tự động chúng ta là người chiến thắng trong Chúa Giê-su. Liên quan đến địa vị của chúng ta trong Ngài thì điều đó là đúng, nhưng đó không phải là lẽ thật đầy đủ. Tại sao Chúa nói với dân sự Ngài trong bảy hội thánh, “gởi cho những ai chiến thắng” nếu sự chiến thắng là tự động ngay lúc chúng ta tin Chúa?

Trong vũ trụ có một Lex Luthor, và tên của hắn là satan. Hắn có một bè lũ, và chúng không ngu dốt đâu. Mục tiêu số một của chúng là ngăn cản, tóm cổ và kiểm soát bạn. Để đạt mục tiêu này, satan làm việc 24/7. Nhưng hắn đã bị giải trừ quân bị. Thẩm quyền và quyền lực của hắn trên bạn và tôi đã bị tước bỏ.

Tương tự, Lex Luthor không có quyền lực trên người sát. Tuy nhiên, nhưng cái đầu đầy mưu mô và tinh ranh khác đã tìm ra và ứng dụng được chất diệt siêu nhân. Chất này giúp cho chủ nhân có khả năng để tóm cổ và kiểm soát siêu nhân của chúng ta. Tương tự, satan cũng sử dụng chính thứ đã kết liễu hắn - chất diệt siêu nhân thuộc linh - để cân bằng cuộc chơi. Hắn hình thành nó trong lúc hắn ở thiên đàng, lúc còn là một Chê-ru-bim được xúc dầu (xem Ê-xê-chi-ên 28:14-16). Chính hắn biết rõ hắn sẽ làm chúng ta suy yếu và vô hiệu hóa quyền năng siêu nhiên của chúng ta.

Satan (xem Lex Luthor thật) biết nếu chúng ta có thể nhìn thấy ảnh hưởng thực tế của chất diệt siêu nhân thuộc linh, chúng ta sẽ tránh xa nó, vì thế hắn rất khôn khéo nguy trang nó. Bạn có để ý điều gì xảy ra bên trong bạn nếu bạn chịu thua hắn không? Hắn có thể mang lại vui thú và khoái lạc trong chốc lát, nhưng ngoài việc làm cho bạn yếu đuối thuộc linh, nó còn khiến cho bạn sống bất mãn. Bạn không còn kết nối với bản chất đặc thắng và trở nên héo khô như cỏ dại trước mặt trời. Bạn thấy bên trong mình khô héo từng hồi từng lúc.

Cái Nhìn Lạc Quan

Hỡi con yêu dấu của Chúa, hãy trở lại địa vị đích thực của bạn. Bạn được kêu gọi để trở thành anh hùng trong đời thực ngay trong thế hệ này. Bên trong bạn có điều gì đó giúp bạn chiến thắng. Chuyện này thì không phải là giả tưởng. Tôi được phước khi đi lại khắp thế giới và nhìn thấy hội thánh Chúa nhiều nơi. Tôi có cái nhìn hơi lạc quan về tiềm năng của hội thánh và của các tín hữu.

Tôi có thể đưa ra nhiều ví dụ, nhưng để tôi kích thích lòng khao khát của bạn qua vài ví dụ. Tôi đã đến một đất nước có đông người Hồi giáo nhất trên thế giới và giảng dạy vài lần cho một hội thánh với hơn một trăm bốn mươi ngàn tín hữu, hơn nửa số đó từng là người Hồi Giáo. Ghế ngồi trong thánh đường chính của hội thánh được ba mươi lăm ngàn người ngồi, nhưng họ vẫn phải có vài suất nhóm Chủ Nhật. Nếu tôi chưa tới đó và trực tiếp thấy điều này tôi sẽ không tin. Đây thật sự là một hội thánh hiệu quả, phát triển dưới những điều kiện khó khăn. Các chiến binh của hội thánh này là những anh hùng và những con người chiến thắng.

Người con trai thứ hai của vị mục sư hội thánh này bị liệt não lúc mới sinh và bác sỹ nói cậu ta sẽ không bao giờ nói hay đi được. Các bác sỹ cho mục sư và vợ của ông hay rằng cậu ta sẽ sống thực vật suốt đời, nhưng cậu sẽ không sống lâu được.

Chúa phán với mục sư: “Ta ở đâu?”

Ông đáp lại: “Trên Ngai của Ngài ở thiên đàng.”

Chúa nói, “Không, Ta sống trong con, vì thế Ta muốn con nói với não của con trai con và tạo ra một bộ não mới, như Ta đã từng phán và tạo ra mọi thứ mà con thấy.”

Vị mục sư này vâng lời và nói với não của con trai mình mỗi ngày trong Danh Giê-su. Cuối cùng, con trai ông bắt đầu nói. Rồi Chúa bảo ông làm điều tương tự cho đôi chân của cậu ta. Lúc sáu tuổi, cậu ta bắt đầu đi bộ.

Tôi đã chơi gôn với người con trai đó, giờ anh ta đã có gia đình với ba người con.

Mục sư này là người chiến thắng, là người không bị nhiễm chất độc diệt siêu nhân.

Mới đây, tôi được mời đến một quốc gia để giảng cho một phong trào hội thánh của các mục sư và lãnh đạo. Họ lái xe đưa tới khán phòng, tôi kinh ngạc bởi khán giả là 12,500 lãnh đạo. Họ vô cùng nóng cháy và lòng sốt sắng của họ rất dễ thấy.

Ngày hôm sau, tôi ăn trưa với các vị lãnh đạo đứng đầu hội thánh. Tôi phát hiện trong mạng lưới của họ có hơn ba trăm ngàn tín đồ. Tôi hỏi khi nào phong trào này bắt đầu, tôi nghĩ rằng phong trào này chắc phải từ một hay hai thế hệ trước. Họ nói nó bắt đầu với một con người chỉ mười sáu năm trước.

Tôi há hoác miệng hỏi: “Làm thế nào mà các anh làm được điều này trong một đất nước nghèo như thế?”

Người lãnh đạo nói tiếng Anh giỏi nhất đã nói không chút lưỡng lự: “Chúng tôi đã dạy tín đồ sống cho cõi đời đời.”

Tôi nín luôn.

Người lãnh đạo này nói tiếp: “Tôi đã đến nhiều hội thánh Mỹ, và để ý Cơ Đốc nhân Mỹ sống với cái nhìn bảy tám mươi năm. Tín đồ của chúng tôi sống với cái nhìn đời đời.”

Thái độ này khiến họ càng nhận thức về các nguy hiểm của chất diệt siêu nhân thuộc linh.

Vợ tôi và tôi giảng tại Yerevan, Armenia cho 3500 mục sư và lãnh đạo. Nhiều lãnh đạo đến từ I-ran. Giữa các buổi nhóm, một phụ nữ trẻ nói với chúng tôi rằng trong thời gian cô đi vắng ở quê nhà thì cô bị bắt bớ.

Tôi thốt ra: “Vậy sao cô dám về nếu mạng sống gặp nguy hiểm như thế?” Cô nhanh nhẩu trả lời: “Nếu tôi không trở về thì ai sẽ nói cho người dân I-ran về Chúa

Giê-su đây?" Tôi thấy thật là cảm phục. Rõ ràng, cô ta đã tránh xa chất diệt siêu nhân.

Nhiều năm trước đây, có một hội thánh tổ chức các buổi nhóm hàng ngày trong hai tháng, mỗi tối bốn ngàn người dự các buổi nhóm này. Hàng ngàn người được cứu rỗi, được chữa lành và được giải cứu. Một tối nọ, Chúa Giê-su hiện ra. Nhiều người thấy Ngài và kêu khóc. Chuyện này xảy ra trong chốc lát, nhưng khi Ngài biến khỏi, Ngài để lại bằng cứ về sự hiện diện của Ngài. Có một vết hằn về khuôn mặt của Ngài in trên bức tường của khán phòng dài 2.4m x 1.8m. Hình này trong giống khăn liệm Turin. Cảnh này ở trên tường trong mười tám tháng tiếp theo và dần mờ đi cho tới khi nó biến mất hoàn toàn.

Vào một tối nọ, một xe cấp cứu lùi xe vào một cửa hông của nhà thờ. Các nhân viên sơ cứu đẩy một người nam trên băng-ca vào khán phòng. Anh ta có chưa đến hai mươi bốn tiếng để sống. Quyền năng của Chúa rất mạnh mẽ, và kết cuộc là anh này được chữa lành hoàn toàn, rồi đem đó anh ta đẩy băng-ca của mình ra ngoài.

Tôi biết rõ chuyện này, vì tôi không chỉ ở trong buổi nhóm đó nhưng là một trợ lý điều hành cho mục sư tại hội thánh này.

Tôi nhìn thấy các đám lửa vượt tầm kiểm soát cháy lan sang văn phòng làm việc mục vụ của chúng tôi được ngăn chặn một cách lạ lùng. Tôi chứng kiến những cơn bão được dẹp yên hay đổi hướng, và nhiều phép lạ khác không thể giải thích. Tôi chứng kiến người điếc được nghe, người mù được thấy và người què được đi. Tôi có một người bạn cầu nguyện cho nhiều người chết sống lại tại Mê-xi-cô và ở Trung Mỹ. Tôi có đến một nơi mà sự hiện diện của Chúa bày tỏ rất mạnh mẽ đến nỗi hơn tám ngàn người trong khán phòng không thể đứng nổi trong khi các phép lạ xảy ra và nhiều cuộc đời được biến đổi vĩnh viễn.

Dù cá nhân tôi không chứng kiến điều này, tôi biết một vài câu chuyện có thật đó là toàn bộ các bộ lạc hay

cộng đồng được cứu và lễ thói của họ hoàn toàn được thay đổi. Các biến cố này cực kỳ hiếm trong thời hiện đại, nhưng tôi tin chúng ta đang tiến gần đến thời điểm nhìn thấy phép lạ xảy ra thường xuyên hơn, tương tự như những gì đã xảy ra trong hội thánh đầu tiên - nhưng với quy mô lớn lao hơn.

Từng Ở với Chúa Giê-su

Tất cả những con người trên cùng kinh nghiệm của họ đều từng trải những gì mà hội thánh đầu tiên có được. Những điều kì diệu này được nói đến và được nhấn mạnh xuyên suốt các sách Phúc Âm và sách Công Vụ, và tất cả chúng ta đều có thể kinh nghiệm được. Có ba từ ngữ tóm tắt về điều đó: thẩm quyền, quyền năng và sự dạn dĩ.

Chúng ta thấy Chúa Giê-su thay đổi các thị trấn và thành phố vì khi Ngài xuất hiện là bầu không khí thuộc linh hoàn toàn thay đổi. Một ví dụ đó là khi Ngài bước vào nhà hội và trong chốc lát, “Người ta đều ngạc nhiên về sự dạy dỗ của Ngài, vì Ngài giảng dạy với quyền uy khác hẳn các chuyên gia kinh luật.” (Mác 1:22).

Sau đó “Ngay lúc ấy, trong hội đường, một người bị tà linh ám la lên: Ông Giê-su Na-xa-rét ơi, ông muốn làm gì chúng tôi đây? Ông đến để diệt chúng tôi sao? Tôi biết ông là ai, là Đấng Thánh của Đức Chúa Trời.” (Câu 23-24). Đức Giê-su nghiêm trách nó: “Im đi! Hãy xuất khỏi người này.” Tà linh vật mạnh người ấy, thét lên rồi ra khỏi. Sự kinh ngạc thu hút người nghe; tất cả đều kinh ngạc về thẩm quyền, quyền năng và sự can đảm của Ngài. Sự ảnh hưởng là rất lớn đến nỗi tới ngày hôm sau toàn bộ thị trấn đều tìm Chúa Giê-su (xem câu 21-38). Như bạn biết, các sách tin lành có thể cung cấp hết ví dụ này đến ví dụ khác với quy mô tương tự.

Điều kinh ngạc là lúc Chúa Giê-su kết thúc thời gian của Ngài trên đất, Ngài nói: “Như Cha đã sai phái Ta, giờ đây Ta cũng sai phái các con!” (Giăng 20:21). Nếu chùng đó chưa đủ kinh ngạc, Ngài nói rõ: “Thật vậy, Ta bảo các

con: Người nào tin Ta, thì cũng sẽ làm những việc Ta làm, và còn làm những việc vĩ đại hơn nữa, vì Ta trở về cùng Cha” (Giăng 14:12). Những công việc tương tự, thậm chí lớn hơn! Điều này là có thể xảy ra không? Nếu Ngài đã nói, thì chắc chắn là có thể! Hội thánh đầu tiên đã kinh nghiệm rất nhiều thực tại này. Họ bước đi trong thẩm quyền, quyền năng và sự can đảm lớn lao đến nỗi toàn bộ các thị trấn và thành phố đều đến với Chúa Giê-su chỉ trong vài ngày. Điều này cũng đúng về các biến cố hiện tại mà tôi chứng kiến hay nghe qua.

Về hội thánh đầu tiên, nếu chúng ta chỉ xem Giê-ru-sa-lem, thì không ai trong thành đó không được ảnh hưởng. Các công dân hoặc là kinh ngạc bởi các biến cố quyền năng, rồi tức giận vì sự rao giảng về Chúa Giê-su hoặc là bị kéo vào vương quốc Chúa. Hội thánh tăng trưởng theo cấp số nhân, hoạt động trong năng quyền lớn lao và kinh nghiệm các phép lạ phi thường. Trong một trường hợp nọ, một người bị què bẩm sinh đã được chữa lành khi được khiêng tới chỗ nhóm lại hàng ngày. Anh ta lập tức nhảy lên và la lớn, số đông thành phố đã tập hợp lại và kinh ngạc.

Nhà chức trách đã bắt Phi-e-rơ và Giăng trong một nỗ lực nhằm ngăn trở phong trào này. Các sứ đồ bị điệu đến trước các thành viên hội đồng và họ kết luận:

Khi thấy Phê-rơ và Giăng can đảm như thế, và nhận xét rằng hai ông là người tầm thường, kém học thức, họ đều kinh ngạc nhưng phải nhìn nhận rằng hai ông đã từng ở với Đức Giê-su. (Công Vụ 4:13)

Sự dạn dĩ chính là yếu tố thu hút sự chú ý của hội đồng. Nếu Phi-e-rơ và Giăng co rúm và lôi kéo sự vận động của các lãnh đạo gìn giữ hòa bình là những nhân vật có ảnh hưởng của thành phố thì sẽ dễ dàng hơn nhiều. Họ cũng có thể trì hoãn sự đối đầu. Tuy nhiên, khi đối diện với nguy hiểm như thế, họ giữ vững lập trường.

Thật là một sự can đảm! Thật là một sức mạnh phi thường! Nhưng nó từ đâu mà ra? Nó được tìm thấy trong những chữ, “Hai ông đã từng ở với Đức Giê-su.” Hai ông đã bước đi và vẫn còn bước đi trong sự hiện diện của Chúa. Họ làm các công việc như Ngài đã làm, và kết quả là nhiều thành phố được thay đổi. Họ là những con người thánh khiết. Hội thánh đầu tiên đã tránh xa chất độc thuộc linh, và chọn gần gũi với Chúa Giê-su - thu nạp sức mạnh từ Ngài. Vì thế, họ bước đi trong sự dạn dĩ, trong uy quyền và quyền năng lớn lao.

Thật không may, lịch sử cũng cho thấy hội thánh tại Cô-rinh-tô đã không ảnh hưởng thành phố của họ, như các môn đồ đã làm tại Giê-ru-sa-lem và sau đó là các thành phố Sa-ma-ri, Gióp-bê, Lidda, Sharon, An-ti-ốt và nơi khác khắp miền Giu-đe và châu Á. Hội thánh Cô-rinh-tô là những người làm ngược lại. Họ yếu đuối, không đủ sức mạnh để ảnh hưởng thành phố của họ. Sự thật ngạc nhiên đó là hội thánh Cô-rinh-tô tin và vận hành trong các ân tứ của Thánh Linh. Dù một số ít phép lạ siêu nhiên có xảy ra giữa vòng các tín hữu này, nhưng họ thiếu đi quyền năng để ảnh hưởng thành phố của họ.

Chúng ta muốn điều gì cho thế hệ của mình? Có thể đó là nhìn thấy các thành phố được ảnh hưởng và thay đổi một lần nữa không? Tôi được mời giảng trong nhiều thành phố và chào đón nhiều hội thánh có số tín đồ dự nhóm rất đông, nhưng cùng lúc đó tôi đau buồn cho đại đa số, đôi khi có hàng triệu người khác không được ảnh hưởng cho vương quốc. Tại sao chúng ta không ảnh hưởng các thị trấn, các thành phố và các khu vực? Phải chăng chất độc thuộc linh đã lây nhiễm chăng?

Chúa đã bày tỏ định mệnh của chúng ta qua một tấm gương về đời sống của một vị quan xét trong Cựu Ước. Tên của ông là Sam-sôn. Ông ta đùa giỡn với sự bất tuân cho tới khi nó trở thành thói quen trong đời sống của ông. Cuối cùng, ông phải trả một cái giá khủng khiếp khi chất độc này cướp đi sức mạnh của ông. Ông không thể nào hoạt động trong quyền năng siêu nhiên của Chúa mà ông

đã có được trước đây. Tuy nhiên, sau khi chịu khổ nhiều lần, ông ăn năn và ông có được sức mạnh trở lại. Cuối cùng, ông đã lập một kỷ tích lớn hơn so với những năm tháng trước đây cộng lại, là những năm tháng trước khi ông đánh mất sức mạnh của mình.

Tiên tri Đa-ni-ên nói trước về một thế hệ những con người sẽ không chùn bước trước bất cứ nghịch cảnh nào vào trong những ngày cuối cùng. Ông tiên tri:

“... Nhưng dân sự biết Đức Chúa Trời mình sẽ mạnh mẽ mà làm.” (Đa-ni-ên 11:32)

Chìa khóa để có sức mạnh và quyền năng của đạo quân này là các tín hữu biết Chúa cách “thân mật.” Chìa khóa để có được sự gần gũi này là các tín hữu phải đeo đuổi đời sống thánh khiết thật sự.

Lời Kết

Thế là rõ ràng. Bạn được Chúa kêu gọi trở thành một anh hùng, một nhà vô địch, một người chiến thắng trong cuộc sống và mang lại sự thay đổi trong tâm ảnh hưởng của bạn. Hãy mạnh mẽ, hãy can đảm, hãy đến gần Vua, vì Ngài khao khát bạn. Ngài muốn gần gũi và thêm sức cho bạn. Ngài ở về phía bạn. Ngài tin nơi bạn và quan trọng nhất là Ngài yêu bạn bằng chính tình yêu đời đời.

Bạn là một trong những anh hùng thật của trái đất này. Nhà Vô Địch của chúng ta, Đấng ở trong bạn, lớn hơn Lex Luthor của thế gian này. Hãy nhận lấy sức mạnh từ Ngài và đi ra thay đổi nhiều cuộc đời. Sự ảnh hưởng của bạn sẽ không được biết đến đầy đủ cho đến khi bạn đứng trước Ngai của Vua. Bạn sẽ vui mừng cả bây giờ lẫn trong tương lai vì bạn đã không lùi bước trước chất diệt siêu nhân thuộc linh này.

Vậy, hãy giải độc cho siêu nhân, hãy triệt tiệt nó và đừng nhường chỗ nào cho nó trong cuộc đời bạn. Bạn được tạo dựng cho vinh quang và sức mạnh lớn lao hơn. Hỡi

người mạnh sức, bạn có một định mệnh, và thế giới này cần bạn hoàn thành định mệnh đó.

THỰC HÀNH

Chúa là một chiến binh, và chúng ta được tạo dựng để trở nên giống như Ngài. Đây là lí do các bộ phim siêu nhân lôi cuốn một điều gì đó tận sâu thẳm trong lòng chúng ta. Bẩm sinh chúng ta biết mình được tạo dựng cho sự vĩ đại!

Chúa tạo dựng bạn cho điều này, và chúng ta thấy những lời chứng xuyên suốt lịch sử của những con người đã thực hiện những việc phi thường cho Chúa khi họ không nhường chỗ cho chất độc thuộc linh, tức là tội lỗi cố ý trong đời sống họ. Các thành phố đã được biến đổi chỉ trong vài ngày bởi quyền năng của Đức Chúa Trời và sự can đảm của dân sự Ngài. Chúa kêu gọi bạn đứng lên và trở thành một phần trong sứ mạng đó.

Hãy hỏi Chúa đâu là cuộc chiến Ngài kêu gọi bạn bước vào. Thành phố nào, khu vực nào, lãnh thổ nào hay quốc gia nào Ngài kêu gọi bạn rao giảng? Hãy viết ra những gì bạn nghe Chúa nói với bạn và cầu xin Chúa đổ ân sủng của Ngài trên bạn để hoàn thành mục đích của Ngài tại đó. Rồi hãy chăm xem phần thưởng đời đời của bạn - lời hứa về tất cả những gì bạn sẽ đạt được qua sự trung tín, sự phục vụ đắc thắng trong đời này lẫn đời sau. Chúa kêu gọi bạn trở thành một siêu nhân!

CÂU HỎI THẢO LUẬN

Nếu bạn đọc sách này, dùng nó làm sách nghiên cứu về chủ đề *Giải Độc Siêu Nhân* (một ý tưởng tuyệt vời), tôi giới thiệu bạn theo dõi loạt bài học video trong DVD đính kèm hoặc trên trang Cloudlibrary.org và trả lời những câu hỏi thảo luận theo nhóm. Các bài học video này dùng kèm với sách và nhấn mạnh các chủ đề chính có trong sách này, vì thế thật lý tưởng cho tất cả những học viên là theo dõi video và đọc sách.

Chúc bạn đọc vui vẻ!

Bài 1: Tiềm Năng Của Chúng Ta

Nhấn mạnh các chủ đề từ chương 1 – 3.

1. Bạn sẽ không có động lực để khai thác tiềm năng nào mà bạn không biết. Bạn thấy nguyên tắc này đúng trong đời sống của bạn thế nào? Bạn đã chấp nhận những sản phẩm, những kỹ thuật hay những niềm tin mới nào sau khi bạn phát hiện ra lợi ích của nó đối với bạn? Tương tự như thế, bạn học được bài học nào trong sách này?
2. Tiềm năng của chúng ta trong Chúa bao gồm những khả năng phi thường. Bài học này truyền

cảm hứng cho bạn để khám phá tiềm năng của địa vị bạn trong Chúa Giê-su như thế nào? Những lĩnh vực nào bạn nghĩ là quá nhỏ bé?

3. Theo suy nghĩ của bạn thì tiềm năng nào của chúng ta trong Chúa không được giảng dạy phổ biến trong hội thánh ngày nay? Và hội thánh sẽ thay đổi thế nào nếu chúng ta được dạy dỗ để tin rằng tất cả những điều này đều có thể xảy ra? Khi bạn suy gẫm về những khả năng này, thì nó sẽ thay đổi bạn như thế nào?
4. Khi chúng ta thiếu đi các đặc điểm mà đáng lẽ Cơ Đốc nhân cần phải có, việc này sẽ ảnh hưởng đến cách thế gian nhìn Cơ Đốc giáo và Đức Chúa Trời. Nếu chúng ta sống hết tiềm năng của mình thì thế gian sẽ có một cái nhìn khác về chúng ta như thế nào? Khi chúng ta sống hết tiềm năng của mình thì thế gian sẽ có một cái nhìn khác về Đức Chúa Trời như thế nào?

Bài 2: Sức Mạnh của Hiệp Một

Nhấn mạnh các chủ đề từ chương 4 – 7

1. Phao-lô viết rằng bởi vì những tín hữu Cô-rinh-tô không tôn trọng hội thánh Chúa, nên nhiều người trong số họ đau yếu, bệnh tật và chết sớm. Điều này vẫn còn áp dụng cho chúng ta ngày nay, và Lời Chúa nói nó ảnh hưởng đến nhiều tín đồ. Điều này khác với những gì bạn được dạy dỗ trong hội thánh ngày nay như thế nào? Tại sao thật quan trọng là ngày nay tất cả tín hữu phải hiểu chân lý này?
2. Nhiều người trong hội thánh Chúa không khai thác hết tiềm năng của họ vì phạm tội cố ý, nhưng đây không phải là lí do duy nhất Cơ Đốc nhân bị bệnh tật, đau yếu hay chết sớm. Tại sao sự phân biệt này lại quan trọng đến thế? Một số lí do khác gây ra các những hoạn nạn trong hội thánh là gì?

3. Tại Phương Tây, chúng ta có lối suy nghĩ theo chủ nghĩa cá nhân, nhưng chúng ta thấy khi A-can phạm tội với Chúa, cả Y-sơ-ra-ên chịu ảnh hưởng vì họ là một thân thể. Lễ thật này ảnh hưởng cách bạn xem vai trò của mình trong hội thánh Chúa ra sao?
4. Chất diệt siêu nhân thuộc linh chính là tội lỗi cố ý. A-can biết việc chiếm dụng chiến lợi phẩm cho bản thân là sai, và người Cô-rinh-tô biết sự say xỉn, sự mê ăn uống và ích kỷ trong lúc dự Tiệc Thánh là tội. Cả hai trường hợp đều gây ra đau yếu và chết chóc giữa vòng những người không can dự vào đó. Theo bạn thì tại sao Chúa rất nghiêm khắc với tội lỗi trong hội thánh của Ngài? Theo bạn thì tại sao Ngài muốn chúng ta xem trọng hội thánh chung của Ngài, chứ không chỉ là từng cá nhân tín hữu?

Bài 3: Chất Diệt Siêu Nhân

Nhấn mạnh các chủ đề trong các chương 8 – 10

1. Bạn có thể tưởng tượng một tình huống như của Justin và Angela thật sự xảy ra không? Tất nhiên là không thể. Nhưng bạn thấy có những sự tương đồng nào trong cách một số Cơ Đốc nhân đối xử với mối quan hệ của họ với Chúa? Bạn sẽ phản ứng như thế nào với một người mà đối xử với người phối ngẫu của họ theo cách đó? Bạn sẽ phản ứng thế nào với người đối xử với Chúa theo cách đó?
2. Tội lỗi cố tình chính là chất diệt siêu nhân thuộc linh, và nó là sự thờ thần tượng. Khi chúng ta nói nhiều tín đồ đi nhà thờ thật sự đang thờ lạy thần tượng có nghĩa thế nào? Sự thờ lạy thần tượng trong một quốc gia cơ đốc được biểu lộ ra sao?
3. Sự thờ lạy thần tượng không được giảng dạy phổ biến trong phần lớn các hội thánh Tây phương. Từ những gì bạn học được về sự thờ thần tượng

thì yếu tố nào là nổi bật đối với bạn nhất? Tại sao bạn nghĩ yếu tố đó nổi bật đối với bạn nhất?

4. Xuyên suốt cả Kinh Thánh, Chúa xếp tội thờ thần tượng và tội ngoại tình ngang hàng với nhau. Bằng chính những từ ngữ của bạn, theo bạn nghĩ tại sao Chúa làm điều này? Việc này nói lên điều gì về mối quan hệ Ngài mang đến cho chúng ta?
5. Sự thờ thần tượng bắt đầu bằng cách thờ tạo vật thay vì thờ Đấng Tạo Hóa. Chúa phản ứng với hành vi này như thế nào? Tại sao Chúa xa cách những người không chọn Ngài? Áp lực hướng về đồng tính luyến ái là dấu hiệu rõ ràng rằng một xã hội nào đó đã chấp nhận thờ thần tượng, tại sao bạn nghĩ thế?
6. Nếu chúng ta muốn nhận ra sự thờ thần tượng, chúng ta phải hiểu sự thờ phượng thật. Sự thờ phượng thật là làm theo các điều răn của Chúa, chứ không phải hát thánh ca. Sự hiểu biết này về sự thờ phượng đã thay đổi lối suy nghĩ của bạn về đời sống cơ đốc thế nào? Trong cuộc đời của bạn, ai để lại cho bạn một tấm gương tốt nhất về lối sống thờ phượng Chúa?

Bài 4: Sự Thờ Lạy Thần Tượng Hiện Đại

Nhấn mạnh các chủ đề từ chương 11 – 14

1. Câu chuyện về sự không vâng lời của Sau-lơ khi giữ lại một số người A-ma-léc cho chúng ta thấy căn nguyên của sự thờ lạy thần tượng trong hội thánh. Sự tham lam của Sau-lơ tương đồng với sự thờ lạy thần tượng thế nào?
2. Sa-mu-ên bảo Sau-lơ rằng sự phản nghịch của ông ta là tương tự như sự thờ lạy thần tượng. Đó là lúc chúng ta cố giữ những gì chúng ta muốn hơn là tuân giữ những lời Chúa tuyên bố là ý muốn của Ngài. Như đã thấy trong cuộc đời của Sau-lơ, việc này mở cửa cho tội trầm trọng hơn trong đời

sống của ông. Tại sao làm thế được gọi là thờ thần tượng? Tại sao nó lại dẫn tới các tội lỗi nghiêm trọng hơn?

3. Sự tham lam dẫn chúng ta đến sự thờ thần tượng, và thật ra, tự thân sự tham lam là thờ thần tượng rồi. Còn sự thỏa lòng dẫn đến sự tin kính. Khi bạn xem các mục tiêu, các ưu tiên, các thói quen của mình thì trong đời sống bạn điều nào chiếm ưu thế hơn - sự tham lam hay sự thỏa lòng? Làm sao để bạn theo đuổi một đời sống với sự thỏa lòng lớn hơn?
4. Đành rằng sự thỏa lòng (contentment) là cần thiết trong đời sống của mỗi Cơ Đốc nhân, nhưng chúng ta không được lẫn lộn nó với sự tự mãn (complacency). Bằng chính lời lẽ của bạn, hãy cho biết hai điều này khác nhau thế nào? Làm sao để biết một người thỏa lòng, chứ không phải tự mãn?
5. Một thông tin chi tiết quan trọng cần nhớ là sự thờ thần tượng không phải là lúc một tín hữu vô tình rơi vào tội lỗi, mà khi họ sống miệt mài trong tội lỗi. Theo như tất cả những gì bạn đã học trong các bài học từ trước tới giờ, làm sao để bạn phân biệt sự khác nhau giữa hai điểm trên?
6. Nếu chúng ta muốn hiểu tội cố ý là chất diệt siêu nhân thuộc linh, thì chúng ta cũng phải hiểu rằng Chúa cung cấp cho chúng ta một cuộc đời hoàn toàn mới có một bản chất mới - bản chất của Ngài. Bạn có nhận ra là bạn có thể không thiên về tội lỗi, nhưng thiên về sự công chính không? Bạn sẽ cảm thấy thế nào khi biết được sự biến đổi này có thể xảy ra - thậm chí là mong nó xảy ra trong cuộc đời bạn nữa?

Bài 5: Một Giê-su Giả

Nhấn mạnh các chủ đề từ cách chương 15 – 18

1. Mục đích của Chúa khi cứu bạn làm đem bạn đến với chính Ngài. Ngài muốn bước vào mối quan hệ thân mật với bạn. Điều này đòi hỏi bạn phải tẩy sạch chính mình khỏi những điều thuộc thế gian, vì Ngài muốn có mối quan hệ thật sự với bạn. Điều này có nghĩa gì? Làm sao bạn biết mình đã được tẩy sạch?
2. Hãy tưởng tượng sự thất vọng của Chúa khi dân sự mà Ngài khao khát đem đến với chính Ngài lại không chịu đến với Ngài, ngay cả sau khi họ tuyên bố là họ được Ngài cứu. Bạn sẽ cảm thấy thế nào nếu cưới một người, nhưng họ không chịu ở cùng nhà với bạn? Sẽ ra sao nếu họ thậm chí không gọi điện nói chuyện với bạn? Sẽ ra sao nếu họ chỉ liên hệ với bạn qua một người khác? Vậy thì rốt cuộc sau tất cả những điều đó mối quan hệ của bạn với họ là quan hệ kiểu nào?
3. A-rôn ở lại trại quân, nên chúng ta có thể nói ông cảm thấy thoải mái ở trong trại quân với dân chúng hơn là ở trong sự hiện diện của Chúa trên núi. Một số tín đồ ngày nay cũng như thế - thấy ở trong nhà thờ thoải mái hơn là ở trong sự hiện diện của Chúa. Bạn đáp ứng thế nào khi bạn cảm nhận sự hiện diện của Chúa?
4. Dân Y-sơ-ra-ên có một thầy thượng tế, tuyên bố Chúa Yahweh đã giải cứu họ khỏi Ai Cập, và thờ phượng Yahweh này bằng các cửa lễ thiêu và cửa lễ, và tập trung hoàn toàn về con bò đực - chỉ để theo đuổi các tham dục riêng của họ. Nếu dân Y-sơ-ra-ên tuyên bố tất cả những điều này đúng với danh xưng đó, nhưng sự thờ phượng của họ là giả trá và ghê tởm, hội thánh ngày nay có làm tương tự như thế không? Chuyện này sẽ ra sao?

5. Dân Y-sơ-ra-ên có làm theo một số điều răn của Chúa, nhưng lại bỏ các điều răn khác. Nhiều hội thánh khắp thế giới cũng làm y như vậy, chọn các phân đoạn Kinh Thánh nào họ thích và bỏ các phân đoạn nào thách thức họ sống cuộc đời thánh khiết, tận hiến hoàn toàn cho Chúa. Làm sao để chúng ta biết mình đang thờ phượng một Chúa Giê-su thật, chứ không phải là một Giê-su giả?

Bài 6: Nơi Bắt Đầu

Nhấn mạnh các chủ đề từ chương 19 – 21

Thần Yahweh giả đã bùng phát trong Y-sơ-ra-ên, và Giê-su giả cũng bùng phát trong các hội thánh như thế nào? Cả hai đều là hậu quả của một tấm lòng đã chai lì vì không có sự ăn năn thật.

1. Bài học này nói nhiều về sự ăn năn - sự cần thiết phải ăn năn, vai trò của nó trong tin lành, và ý nghĩa thật của sự ăn năn. Điều này giống hay khác như thế nào so với suy nghĩ trước đây của bạn về sự ăn năn? Điều này có thay đổi cách bạn nghĩ về tin lành không? Nếu có thì thay đổi thế nào?
2. Mỗi sách tin lành bắt đầu bằng câu chuyện về Giăng Báp-tít, là người giảng sự ăn năn tội lỗi. Điều này có nghĩa là tin lành của Chúa Giê-su luôn bắt đầu bằng sự ăn năn. Bạn cảm thấy thế nào về câu này? Tại sao sự ăn năn lại rất quan trọng đối với tin lành?
3. Không có đức tin thật nơi Chúa Giê-su nếu không có sự ăn năn tội lỗi cố ý. Nếu chúng ta cứ sống trong tội lỗi và tuyên bố mình là Cơ Đốc nhân, thì chúng ta bị lừa dối. Theo suy nghĩ của bạn thì tại sao Chúa rất quan tâm tới cách chúng ta sống?
4. Còn nhớ câu chuyện của Justin và Angela, Angela không biết cô phải bỏ lại những người bạn trai phía sau khi đã lập gia đình không? Làm sao để

tất cả những người không biết Chúa Giê-su biết họ cần phải ăn năn nếu chúng ta không giảng cho họ? Điều gì xảy ra với chúng ta nếu chúng ta bảo người khác chấm dứt phạm tội? Tại sao chúng ta phải đếm cái giá khi quyết định chia sẻ tin lành trọn vẹn (tin lành kêu gọi người ta ăn năn) là quan trọng?

5. Con người thật của chúng ta được biểu lộ qua hành động, chứ không phải qua ý định. Điều này cho thấy quyền năng của tin lành, đó là nó có thể biến đổi toàn bộ con người chúng ta. Điều này cho thấy sự ăn năn là một điều tích cực và tốt đẹp như thế nào? Bằng chính lời lẽ của bạn, hãy giải thích thế nào đòi hỏi của tin lành là hãy ăn năn chính là sự thương xót của Ngài đối với chúng ta.

Bài 7: Lễ Thật, Sự Dung Túng Và Tình Yêu

Nhấn mạnh các chủ đề từ chương 22-24

1. Giu-đe muốn viết về “ân điển lạ lùng” hay những khía cạnh tốt đẹp của sự cứu rỗi - nhưng ông phải cảnh cáo người nghe về những người biến ân điển của Chúa thành cái cơ để sống tội lỗi. Trong đời sống bạn, bạn có cho phép bản thân mình bỏ qua những cảnh cáo của Chúa chưa, hay chỉ giảng toàn là những điều tốt đẹp mà thôi? Tại sao việc tuân giữ những lời cảnh cáo này làm một phần trong đời sống và lời nói của bạn lại quan trọng?
2. Lí do hội thánh đâm ra dung túng tội lỗi là do chúng ta hiểu biết sai lạc về tình yêu thật. Tình yêu thật đòi hỏi lễ thật, và lễ thật luôn luôn là một cái nhìn đời đời. Việc giữ vững tầm nhìn đời đời sẽ thay đổi cái nhìn về điều nào là quan trọng trong đời sống bạn như thế nào?
3. Tình yêu thương của Chúa có nghĩa là làm theo các điều răn của Chúa. Đây là yếu tố phân biệt tình yêu cơ đốc với tình yêu thế gian. Nếu không

có điều răn của Chúa, bạn sẽ mô tả sự khác biệt giữa tình yêu của Chúa và tình yêu của thế gian như thế nào?

4. Tình yêu mà không có lẽ thật kèm theo thì không phải là tình yêu thật - đó là tình yêu giả mạo. Nền văn hóa của chúng ta (Mỹ) ngày càng xa cách thứ tình yêu này, và đó là lí do hội thánh bị thúc đẩy hướng về một Giê-su giả. Bạn cảm thấy thế nào về việc nói lẽ thật trong tình yêu thương? Tại sao quá nhiều người không thoải mái với lẽ thật đó?

Bài 8: Giải Độc Siêu Nhân

Nhấn mạnh các chủ đề từ chương 25-28

1. Một số tín hữu bỏ qua tội lỗi vì họ không biết một thực tế rằng tội lỗi của họ sẽ làm Chúa đau lòng. Còn các Cơ Đốc nhân khác tin lời dối trá cho rằng chúng ta vẫn còn bản chất tội nhân và huyết Chúa Giê-su có quyền năng đủ để giải cứu chúng ta ra khỏi hình phạt của tội lỗi, nhưng không thể giải cứu chúng ta khỏi sự trói buộc của tội lỗi. Đây là những tín hữu bị nhiễm chất độc chết người - bị phạm tội cố ý, tội thâm căn cố đế. Hai niềm tin này đã ảnh hưởng đời sống bạn thế nào? Bạn có thấy nó ảnh hưởng các tín đồ hữu danh vô thực không?
2. Nhóm tín hữu thứ ba là những Cơ Đốc nhân thật, họ biết mình phạm tội, nhưng đối với họ đó là một sự tranh chiến liên tục. Họ muốn thoát ra, nhưng chưa khám phá trong Lời Chúa cách để được tự do khỏi tội lỗi. Sự xấu hổ về tội lỗi đã kìm giữ họ ngụp lặn trong tội lỗi. Bạn sẽ chia sẻ lẽ thật nào mà bạn nhận được trong bài này cho một tín hữu rơi vào hoàn cảnh đó?
3. Trong bài này, tôi chia sẻ kinh nghiệm của tôi về việc Chúa giải cứu tôi khỏi sự dâm dục và nghiện phim ảnh khiêu dâm. Điều nào truyền cảm hứng

cho bạn nhiều nhất qua lời chúng này? Tại sao? Điều nào thách thức bạn nhất? Tại sao?

4. Tự do khỏi tội lỗi đến từ sự buồn rầu theo ý Chúa, chứ không đến từ sự buồn rầu theo thế gian. Sự buồn rầu theo ý Chúa sẽ nhận ra nỗi đau mà tội lỗi của chúng ta gây ra cho Chúa, nhưng sự buồn rầu theo thế gian là chỉ lo lắng về ảnh hưởng của tội lỗi trên bản thân và trên tương lai của chúng ta mà thôi. Tại sao Chúa chỉ khai phóng ân sủng để giải phóng chúng ta tự do với điều kiện là buồn rầu theo ý Chúa mà thôi, chứ không phải buồn rầu theo thế gian? Làm sao để bạn phân biệt sự khác biệt giữa hai sự buồn rầu này trong đời sống bạn?
5. Có rất nhiều câu chuyện về các siêu nhân làm hấp dẫn trí tưởng tượng của chúng ta vì câu chuyện này đánh động đến khát vọng sâu xa trong lòng của mỗi con người. Các tín hữu đầu tiên là những siêu nhân trong thời của họ. Làm sao để chúng ta trở thành siêu nhân trong thời đại của chúng ta đây? Điều này thay đổi cách suy nghĩ của thế gian về Chúa như thế nào?
6. Chúa là một chiến binh, và chúng ta được tạo dựng để trở nên giống Ngài. Chúa kêu gọi bảy hội thánh trong Khải Huyền là hãy chiến thắng, nghĩa là chúng ta được kêu gọi để chiến thắng và chúng ta có thể một kẻ thù để chiến thắng. Khi bạn suy gẫm về toàn bộ sứ điệp này, thì nó đã thay đổi cách nghĩ của bạn về những gì mà Chúa kêu gọi bạn là phải chiến thắng trong đời của bạn như thế nào? Và nó đã thay đổi cách bạn nhìn bản thân mình, nhìn tín hữu khác và nhìn hội thánh nói chung như thế nào?

Phụ Lục

Ơn Cứu Rồi: Dành Cho Mọi Người

Vì nếu miệng người xưng nhận Đức Giê-su là Chúa và lòng người tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ chết sống lại thì người sẽ được cứu; Vì tin trong lòng thì được sự công chính, và xưng nhận nơi miệng thì được sự cứu rỗi.

Rô-ma 10:9-10

Chúa muốn bạn kinh nghiệm sự sống đầy trọn. Ngài yêu bạn thiết tha và có một kế hoạch dành cho bạn. Nhưng chỉ có một cách duy nhất để bắt đầu cuộc hành trình đạt đến định mệnh của bạn: tiếp nhận ơn cứu rỗi qua Con của Đức Chúa Trời là Chúa Cứu Thế Giê-su.

Qua sự chết và sự sống lại của Chúa Giê-su, Chúa đã mở một con đường để bạn bước vào Vương Quốc của Ngài khi được làm con trai, con gái yêu quý của Ngài. Qua sự hi sinh của Chúa Giê-su trên thập tự giá mà sự sống đời đời và sung mãn đã sẵn sẵn cho bạn. Sự cứu rỗi là tặng phẩm của Chúa dành tặng bạn; bạn không thể làm bất cứ điều gì để kiếm được hay để xứng đáng nhận nó.

Để nhận tặng phẩm quý báu này, trước tiên hãy nhìn nhận tội lỗi của bạn vì đã sống tách biệt khỏi Đấng Tạo

Hóa của bạn, vì đây là căn nguyên của mọi tội lỗi khác mà bạn đã phạm. Sự ăn năn này là một phần quan trọng để nhận sự cứu rỗi. Phi-e-rơ nói rõ điều này vào ngày năm ngàn người được cứu trong sách Công Vụ: “Vậy anh em hãy ăn năn, quay về Đức Chúa Trời, ngõ hầu tội lỗi của anh em được tẩy sạch, để thời kỳ tươi mới được đến từ Chúa” (Công Vụ 3:19). Kinh Thánh tuyên bố mỗi một người sinh ra đều là nô lệ cho tội lỗi. Sự nô lệ này có nguồn gốc ở tội của ông A-đam, là người chằm ngòi cho sự cố ý không vâng lời. Sự ăn năn là một sự chọn lựa để tránh xa không nghe lời của bản thân và của ma quỷ, là cha nói dối, và chuyển sang vâng lời người Chủ mới của bạn là Chúa Cứu Thế Giê-su - Đấng đã phó mạng sống của Ngài vì bạn.

Bạn phải để cho Chúa Giê-su có quyền làm Chúa trên đời sống bạn. Để Chúa Giê-su làm “Chúa” có nghĩa bạn trao cho Ngài quyền sở hữu đời sống bạn (tâm linh, tâm hồn và thể xác) - mọi thứ trong con người bạn và mọi thứ bạn sở hữu. Thẩm quyền của Ngài trên đời sống bạn phải là tuyệt đối. Ngay giây phút bạn làm điều này, Chúa sẽ giải cứu bạn khỏi sự tối tăm và dời bạn vào ánh sáng và vinh quang của Nước Ngài. Thế là bạn vượt khỏi sự chết mà đến sự sống - bạn trở thành con cái của Chúa!

Nếu bạn muốn nhận ơn cứu rỗi qua Chúa Giê-su, hãy cầu nguyện những lời này:

Lạy Đức Chúa Trời trên trời, con nhìn nhận con là một tội nhân và đã sa ngã khỏi tiêu chuẩn công chính của Ngài. Con đáng bị hình phạt đời đời vì có tội lỗi của con. Cảm ơn Ngài vì đã không để con trong tình trạng này, vì con tin Ngài đã sai Chúa Cứu Thế Giê-su, Con độc sanh của Ngài, được sinh bởi nữ đồng trinh Ma-ri, chịu chết cho con và gánh sự phán xét của con trên thập tự giá. Con tin Ngài đã sống lại vào ngày thứ Ba và hiện ngai bên phải của Ngài với tư cách Chúa và Đấng Cứu Thế của con. Về thế, hôm nay, con ăn năn vì

con đã sống độc lập khỏi Ngài và con xin dâng toàn bộ đời sống con cho Chúa Giê-su làm Chúa.

Chúa Giê-su ơi, con xưng nhận Ngài là Chúa và Đấng Cứu Thế của con. Xin bước vào đời sống con qua Thánh Linh của Ngài và biến đổi con thành con cái của Đức Chúa Trời. Con từ bỏ những điều thuộc về quyền lực tối tăm trước đây, từ hôm nay trở đi con sẽ không còn sống cho bản thân mình nữa. Bởi ân sủng của Ngài, con sẽ sống cho Ngài, Đấng đã phó mạng sống Ngài cho con để con được sống đời đời.

Cảm ơn Chúa; đời sống con bây giờ hoàn toàn ở trong tay của Ngài và theo như Lời Ngài, con sẽ không bao giờ hổ thẹn. Con cầu nguyện trong Danh Chúa Giê-su, Amen.

Chào mừng bạn đến với gia đình của Chúa! Tôi khích lệ bạn hãy chia sẻ tin tức phấn khởi này cho một tín hữu khác. Điều quan trọng nữa đó là bạn hãy tham gia một hội thánh địa phương, tin Kinh Thánh và kết nối với những tín hữu khác có thể khích lệ bạn trong đức tin mới của mình.

Bạn vừa mới bắt đầu một hành trình phi thường nhất. Nguyện bạn tăng trưởng trong sự mặc khải, trong ân sủng và trong thiết hữu với Đức Chúa Trời mỗi ngày!

ĐỜI HAY ĐẠO?

Tại Sao Đời Mà Không Đạo thì Chưa Đủ



Nếu đó là tốt đẹp thì Chắc hẳn phải là của Chúa, có đúng không?

Trong thời đại này từ ngữ tốt đẹp (good) và Đức Chúa Trời (God) dường như đồng nghĩa nhau. Chúng ta tin rằng những gì mà thường được chấp nhận là tốt đẹp phải gắn liền với ý muốn của Chúa. Sự rộng lượng, khiêm tốn và chính trực - tốt đẹp. Tính ích kỷ, kiêu ngạo và tàn nhẫn - xấu xa. Sự phân biệt dường như là quá rõ ràng.

Nhưng có phải chỉ có thế thôi sao? Nếu những phẩm chất tốt đẹp này quá rõ ràng thì sao Kinh Thánh dạy chúng ta phải phân biệt để nhận ra nó?

Cuốn sách *Đời hay Đạo?* không phải là một sứ điệp tích cực mới nữa. Cuốn sách này không chỉ yêu cầu bạn phải thay đổi hành vi của mình mà nó còn giúp bạn tương giao với Chúa ở bình diện mà sẽ mang lại sự thay đổi trong mọi khía cạnh của cuộc sống bạn.

ĐÁ KIM CƯƠNG

Tìm Thấy Chân Lí Giữa Một Rừng Quan Điểm



Nếu hỏi rằng thời điểm nào để chúng ta trở nên cương định về tình yêu và chân lí thì đó là thời điểm này. Đức Chúa Trời là tình yêu thương. Đức Chúa Trời là lẽ thật. Cả tình yêu và lẽ thật là đời đời, vượt lên trên những trào lưu và quan điểm hiện thời. Đôi khi điều hay nhất mà chúng ta từng làm chính là nói ra lẽ thật, nhưng việc nói ra lẽ thật bắt đầu bằng việc sống với lẽ thật.

Dùng những câu Kinh Thánh và những câu chuyện, tác giả có sách bán chạy Lisa Bevere sẽ dắt bạn trên một hành trình để đi đến một nơi mà bạn không chỉ học cú ở trong tình yêu và lẽ thật không đời đời của Chúa mà còn trở thành một con người không hề rúng động, vô cùng quyết tâm và hết sức vững vàng.

Kế hoạch của Chúa được bày tỏ khi chúng ta ở trong Ngài. Đây chính là nơi chúng ta được gắn chặt và được biến đổi. Khi chúng ta cứ ở trong Đấng Christ là Đá Góc Nhà của chúng ta thì chúng ta sẽ được biến đổi theo hình ảnh của Đấng Christ.

CloudLibrary.org



HƯỚNG VỀ CÕI ĐỜI ĐỜI

Sống Cuộc Đời Ý Nghĩa Cho Hiện Tại
Và Cho Cõi Đời Đời



Một ngày nào đó bạn sẽ đứng trước mặt Thượng Đế và khai trình về cuộc đời của mình. Câu hỏi quan trọng mà bạn tự hỏi bản thân là, bạn có sẵn sàng chưa? Phần lớn Cơ Đốc nhân biết rằng phản ứng của họ đối với thập tự giá sẽ quyết định họ sẽ ở đâu trong cõi đời đời. Nhưng bạn có biết bạn sẽ ở cõi đời đời như thế nào sẽ được quyết định bởi những gì bạn làm ở đời này?

Chúa muốn bạn khám phá ra sự kêu gọi của bạn - Ngài không muốn bạn mù mờ. Thật ra, Ngài mong ước bạn tìm thấy ý nghĩa và mục đích khi biết được lí do bạn được sinh ra trên cõi đời này.

Sống cho thế giới bên kia còn hơn là đích đến. Đừng chờ cho đến khi quá trễ. Hãy khám phá định mệnh mà Chúa ban cho bạn và biến cuộc đời bạn có ý nghĩa ngay hôm nay và cho đến đời đời.



CloudLibrary.org CLOUD
LIBRARY

AFFABEL

KỊCH NÓI



Affabel là một câu chuyện dụ ngôn của John Bevere. Nó giống như cánh cửa sổ để nhìn những gì vượt qua thực tại của cuộc sống trên đất và minh họa nhiều lẽ thật phản ánh về Nước Đức Chúa Trời. Điều vô cùng quan trọng là các tín hữu hãy sống với cái nhìn về cõi đời đời, nhưng cõi đời đời không phải là đề tài dễ hiểu.

Hãy hòa mình cùng với Vua Jalyn, vị chúa tể bóng tối là Dagon, nhân vật Yêu Thương, Độc Lập và nhiều nhân vật khác khi bạn khám phá xứ sở *Affabel* và xứ sở cô đơn nằm bên ngoài kia. Bạn sẽ được thách thức khi các nhân vật bày tỏ những gì sâu kín trong tấm lòng bạn.

Câu chuyện nhạc kịch *Affabel Audio* là câu chuyện nghe rất cảm động và nó được lấy từ một phần trong sứ điệp của cuốn sách *Hướng Về Cõi Đời Đời*.



Messenger International tồn tại để giúp đỡ những cá nhân, gia đình, hội thánh nhận ra và kinh nghiệm quyền năng biến đổi của Lời Đức Chúa Trời.

Sự hiểu biết này sẽ dẫn đến kết quả là những cuộc đời được thay đổi, những cộng đồng được biến đổi và là động lực để đáp lại những bất công còn tồn tại trong thế giới của chúng ta.

Thư viện Cloud Library là một kênh online giúp cho các mục sư và lãnh đạo khắp thế giới tiếp cận được các tư liệu kỹ thuật số hoàn toàn miễn phí trong chính ngôn ngữ của họ.

Hãy vào **CloudLibrary.org** để tải thêm những tư liệu sách vở khác của John và Lisa Bevere trong 90 thứ tiếng!

Những loạt bài trong Ebooks, video và audio và Kinh Thánh

...



Cần biết thêm? Hãy Scan vào đây:



TÀI LIỆU GIẢI ĐỘC SIÊU NHÂN

Cuốn sách mà bạn cầm trong tay là một phần trong loạt bài học *Giải Độc Siêu Nhân* của John Bevere. Khi đọc sách này và sử dụng các tài liệu dạy dỗ có sẵn trong đĩa DVD cũng như tải về từ trang CloudLibrary.org, bạn sẽ nghiên cứu từng phần trong loạt bài dạy đầy quyền năng này. Nếu bạn nghiên cứu kỹ, nó sẽ tác động đến đời sống đức tin của bạn và giúp bạn làm nhiều việc cho Chúa hơn. (Có phần đã xuất bản và phần dự kiến xuất bản)

Loạt bài *Giải Độc Siêu Nhân* bao gồm những phần sau:

- Sách bài học *Giải Độc Siêu Nhân*
- Đây là sách in trong loạt bài này. Cuốn sách cũng có trong đĩa DVD dạng PDF.
- Đĩa DVD loạt bài *Giải Độc Siêu Nhân*
- Đĩa đính kèm gồm các tài liệu dạng kỹ thuật số. Đĩa DVD này không thể chạy trên đầu đĩa. Nhưng bạn có thể tải các file về và đọc bằng máy tính bản hay trên điện thoại thông minh.
- Sách nói Audio Book *Giải Độc Siêu Nhân*
- Tất cả các chương trong sách *Giải Độc Siêu Nhân* được đọc trong tiếng Việt dưới dạng MP3.
- Loạt bài dạy Video *Giải Độc Siêu Nhân*
- Tất cả 6 phần trong loạt bài dạy Video dưới dạng MP4.
- Nhạc kịch *Affabel Audio* dưới dạng MP3
- Phần nhạc kịch dưới dạng MP3
- Các tài liệu khác
- Đĩa DVD cũng bao gồm các sách vở khác, trong đó có cuốn phần Audio Nhạc Kịch *Affabel*, các sách ebook *Hướng Về Cõi Trời Trời hay Trời hay Đạo?*

CHÚNG TÔI MUỐN TẶNG CHO BẠN TẤT CẢ BỘ TÀI LIỆU NÀY!



Hãy tự do sao chép DVD này, sao chép các tài liệu và email cho bạn bè và gửi các loạt bài dạy này cho các hội thánh và đăng lên mạng internet để người khác tải về đọc. Hãy phân phối các tài liệu này cho những ai khao khát sự dạy dỗ của Lời Chúa và muốn sống đời sống cơ đốc nhân quyền năng.

Thông tin thêm về Loạt Bài *Giải Độc Siêu Nhân* gồm:

- Các file trong đĩa DVD này không thể đọc được trong đầu đĩa mà chỉ đọc và xem trên máy tính hay thiết bị kỹ thuật số.
- Các file video dạng MP4 có thể xem trên máy tính bản hay máy tính. Các file này rất dễ đọc, dễ in ra hoặc sao chép!
- Các file Audio MP3 có thể tải về và nghe trên đầu đĩa, điện thoại thông minh hay máy tính.
- Các file PDF có thể tải về trên máy tính bản hay máy tính. Các file này rất dễ đọc, dễ in ra hoặc sao chép.

GIẢI ĐỘC SIÊU NHÂN

ĐĨA TƯ LIỆU



MESSENGER
INTERNATIONAL

Chỉ Dùng Cho Máy Tính



Bạn có thể tải những
tài liệu này tại:

www.CloudLibrary.org

JOHN BEVERE



Loạt bài học này cùng nhiều loạt bài khác của John và Lisa Bevere đều được tải miễn phí qua đường video streaming tại website của Messenger :



CloudLibrary.org

Bạn cũng có thể nghe và xem các sự giảng dạy của cùng tác giả tại Youtube.com và Youku.com và các trang thông tin khác.

CŨNG GIỐNG NHƯ SIÊU NHÂN có thể bay nhảy và đánh bại mọi kẻ thù, thì môn đồ của Chúa cũng có khả năng siêu nhiên để chinh phục những thử thách mà chúng ta đối diện. Nhưng vấn đề mà cả siêu nhân lẫn cơ đốc nhân đối diện là có một "chất diệt siêu nhân" làm suy yếu sức mạnh của chúng ta.

Dĩ nhiên, cả siêu nhân và chất diệt siêu nhân đều do trí tưởng tượng. Nhưng kẻ thù thuộc linh của chúng ta thì có thật.

Cuốn sách này đưa ra câu trả lời tại sao nhiều người trong chúng ta không thể kinh nghiệm sức mạnh siêu nhiên mà các cơ đốc nhân thế kỷ đầu tiên đã kinh nghiệm.

Trong cuốn sách **Giải Độc Siêu Nhân**, John Bevere tiết lộ chất diệt siêu nhân này là gì, tại sao nó làm suy yếu cộng đồng chúng ta và cách nào để thoát khỏi sự trói buộc của nó.

BAO GỒM LOẠT BÀI DVD **GIẢI ĐỘC SIÊU NHÂN**



John Bevere và vợ là Lisa là đồng sáng lập chức vụ Messenger International. Một diễn giả và tác giả có sách bán chạy, John rao giảng chân lí một cách can đảm và đầy nhiệt huyết. Ông ước ao giúp đỡ các hội thánh và lãnh đạo địa phương bất kể là họ ở đâu, nói thứ tiếng nào hay giàu hoặc nghèo. Để đạt mục tiêu này, ông đã cho dịch các loạt bài dạy của ông sang 100 thứ tiếng và đã tặng miễn phí hàng triệu cuốn sách cho các mục sư và lãnh đạo khắp thế giới.



Tải loạt bài này và tài liệu khác tại: [CloudLibrary.org](https://www.CloudLibrary.org)

 **MESSENGER**
INTERNATIONAL
[MessengerInternational.org](https://www.MessengerInternational.org)

Sách này là quà tặng của tác giả, không bán

